

|             |                       |             |
|-------------|-----------------------|-------------|
| 1           | THCS Bình Chánh       | 408         |
| 2           | THCS Đa Phước         | 295         |
| 3           | THCS Đồng Đen         | 459         |
| 4           | THCS Gò Xoài          | 109         |
| 5           | THCS Hưng Long        | 329         |
| 6           | THCS Lê Minh Xuân     | 486         |
| 7           | THCS Nguyễn Thái Bình | 387         |
| 8           | THCS Nguyễn Văn Linh  | 289         |
| 9           | THCS Phạm Văn Hai     | 351         |
| 10          | THCS Phong Phú        | 283         |
| 11          | THCS Qui Đức          | 197         |
| 12          | THCS Tân Kiên         | 267         |
| 13          | THCS Tân Nhựt         | 325         |
| 14          | THCS Tân Quý Tây      | 329         |
| 15          | THCS Tân Túc          | 490         |
| 16          | THCS Vĩnh Lộc A       | 533         |
| 17          | THCS Vĩnh Lộc B       | 565         |
| <b>TỔNG</b> |                       | <b>6102</b> |

130001      130408

130458      130752

130802      131260

131310      131418

131468      131796

131846      132331

132381      132767

132817      133105

133155      133505

133555      133837

133887      134083

134133      134399

134449      134773

134823      135151

135201      135690

135740      136272

136322      136886

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, Ngày 20 tháng 2 năm 2016

DANH SÁCH DỰ THI KHẢO SÁT HỌC SINH KHỐI 7  
Khảo sát học sinh Khối 7 - Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh - Lần thi: 1

| STT | số báo danh | Môn thi      | Họ và lót          | Tên    | Ngày sinh |      |      | Nơi sinh   | Giới tính | Dân tộc | Lớp | Trường          | Quận/Huyện                   |
|-----|-------------|--------------|--------------------|--------|-----------|------|------|------------|-----------|---------|-----|-----------------|------------------------------|
|     |             |              |                    |        | Ngày      | Thán | Năm  |            |           |         |     |                 |                              |
| 1   | 130001      | Bài khảo sát | Nguyễn Phúc Nhã    | An     | 8         | 1    | 2003 | BẾN TRE    | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2   | 130002      | Bài khảo sát | Võ Minh            | Anh    | 22        | 3    | 2003 | TP.HCM     | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3   | 130003      | Bài khảo sát | Đỗ Nguyễn Gia      | Bảo    | 28        | 10   | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4   | 130004      | Bài khảo sát | Lương Công         | Bảo    | 2         | 11   | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5   | 130005      | Bài khảo sát | Võ Quốc            | Bảo    | 17        | 4    | 2003 | KIẾN GIANG | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6   | 130006      | Bài khảo sát | Đỗ Thành           | Công   | 10        | 3    | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 7   | 130007      | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Khánh | Duy    | 7         | 3    | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 8   | 130008      | Bài khảo sát | Trần Anh           | Duy    | 27        | 7    | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 9   | 130009      | Bài khảo sát | Trần Hoàng         | Duy    | 14        | 6    | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 10  | 130010      | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Trúc    | Đào    | 16        | 11   | 2003 | LONG AN    | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 11  | 130011      | Bài khảo sát | Đoàn Duy           | Đức    | 6         | 1    | 2003 | LONG AN    | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 12  | 130012      | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Lâm    | Hà     | 6         | 9    | 2003 | TP.HCM     | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 13  | 130013      | Bài khảo sát | Đoàn Nhật Hồng     | Hân    | 18        | 12   | 2003 | TP.HCM     | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 14  | 130014      | Bài khảo sát | Lê Trần Ngọc       | Hân    | 13        | 10   | 2003 | TP.HCM     | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 15  | 130015      | Bài khảo sát | Trần Gia           | Huy    | 28        | 11   | 2003 | TP. HCM    | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 16  | 130016      | Bài khảo sát | Lê Thị Xuân        | Hương  | 5         | 5    | 2003 | TP.HCM     | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 17  | 130017      | Bài khảo sát | Phạm Hoàng         | Khải   | 1         | 9    | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 18  | 130018      | Bài khảo sát | Nguyễn Vỹ          | Khang  | 6         | 4    | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 19  | 130019      | Bài khảo sát | Hà Minh            | Khôi   | 15        | 11   | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 20  | 130020      | Bài khảo sát | Quách Nhật         | Khương | 27        | 6    | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 21  | 130021      | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Thanh  | Liêm   | 23        | 2    | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 22  | 130022      | Bài khảo sát | Võ Nhật            | Linh   | 13        | 11   | 2003 | LONG AN    | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 23  | 130023      | Bài khảo sát | Bùi Tấn            | Lộc    | 26        | 4    | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 24  | 130024      | Bài khảo sát | Phan Lê Ngọc       | Minh   | 23        | 9    | 2003 | TP.HCM     | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 25  | 130025      | Bài khảo sát | Võ Điền Gia        | Minh   | 10        | 6    | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 26  | 130026      | Bài khảo sát | Võ Thụy Kim        | Ngân   | 7         | 4    | 2003 | TP.HCM     | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 27  | 130027      | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Xuân   | Nghi   | 12        | 10   | 2003 | TP.HCM     | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 28  | 130028      | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Dung   | Nghi   | 8         | 5    | 2003 | TP.HCM     | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 29  | 130029      | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Thuý  | Ngọc   | 5         | 10   | 2003 | TP.HCM     | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 30  | 130030      | Bài khảo sát | Nguyễn Phương      | Nhi    | 15        | 5    | 2003 | TP.HCM     | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 31  | 130031      | Bài khảo sát | Trần Phan Châu     | Pha    | 12        | 9    | 2003 | TP.HCM     | Nữ        | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 32  | 130032      | Bài khảo sát | Trang Xuân         | Thi    | 4         | 1    | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 33  | 130033      | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu         | Thịnh  | 21        | 5    | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 34  | 130034      | Bài khảo sát | Nguyễn Võ Hoàng    | Thuận  | 6         | 12   | 2003 | TP.HCM     | Nam       | Kinh    | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|    |        |              |                  |        |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|----|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 35 | 130035 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh      | Thư    | 17 | 7  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 36 | 130036 | Bài khảo sát | Trương Ngọc Anh  | Thy    | 2  | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 37 | 130037 | Bài khảo sát | Lê Bảo           | Trang  | 17 | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 38 | 130038 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu   | Trang  | 7  | 11 | 2003 | LONG AN    | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 39 | 130039 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Bảo   | Trần   | 26 | 1  | 2003 | PHÚ YÊN    | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 40 | 130040 | Bài khảo sát | Huỳnh Khánh      | Trí    | 30 | 5  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 41 | 130041 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Bích | Tuyền  | 22 | 8  | 2003 | LONG AN    | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 42 | 130042 | Bài khảo sát | Lê Thúy          | Vy     | 27 | 6  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 43 | 130043 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Thảo | Vy     | 22 | 2  | 2003 | LONG AN    | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 44 | 130044 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh Việt | Anh    | 11 | 12 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 45 | 130045 | Bài khảo sát | Hồ Gia           | Bảo    | 5  | 10 | 2002 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 46 | 130046 | Bài khảo sát | Bùi Xuân         | Đào    | 17 | 11 | 2002 | ĐỒNG THÁP  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 47 | 130047 | Bài khảo sát | Lê Thị Tuyết     | Đào    | 9  | 12 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 48 | 130048 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Hải | Đông   | 7  | 11 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 49 | 130049 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn       | Hậu    | 16 | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 50 | 130050 | Bài khảo sát | Phùng Bá Ngọc    | Huy    | 19 | 3  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 51 | 130051 | Bài khảo sát | Huỳnh Tấn        | Hưng   | 10 | 1  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 52 | 130052 | Bài khảo sát | Nguyễn Khánh     | Hưng   | 27 | 1  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 53 | 130053 | Bài khảo sát | Đoàn Thị Ngọc    | Hương  | 11 | 6  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 54 | 130054 | Bài khảo sát | Võ Thị Kim       | Kha    | 13 | 6  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 55 | 130055 | Bài khảo sát | Ngô Đăng         | Khoa   | 2  | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 56 | 130056 | Bài khảo sát | Phan Thanh Minh  | Khoa   | 31 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 57 | 130057 | Bài khảo sát | Võ Ngọc Đăng     | Khoa   | 21 | 12 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 58 | 130058 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn      | Kiệt   | 22 | 4  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 59 | 130059 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoài      | Linh   | 28 | 5  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 60 | 130060 | Bài khảo sát | Huỳnh Hữu        | Lợi    | 6  | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 61 | 130061 | Bài khảo sát | Phạm Lê          | Minh   | 11 | 11 | 2001 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 62 | 130062 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Kiều | My     | 4  | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 63 | 130063 | Bài khảo sát | Nguyễn Kim       | Ngân   | 24 | 6  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 64 | 130064 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành     | Nghĩa  | 29 | 5  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 65 | 130065 | Bài khảo sát | Thái Huỳnh       | Nghĩa  | 27 | 4  | 2002 | TP.HCM     | Nam | Hoa  | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 66 | 130066 | Bài khảo sát | Đổng Thị Yên     | Ngọc   | 23 | 8  | 2003 | NINH THUẬN | Nữ  | Chăm | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 67 | 130067 | Bài khảo sát | Đổng Phương      | Nguyễn | 10 | 2  | 2003 | TIỀN GIANG | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 68 | 130068 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Bích  | Nhi    | 20 | 12 | 2003 | PHÚ YÊN    | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 69 | 130069 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng Mẫn   | Nhi    | 11 | 8  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 70 | 130070 | Bài khảo sát | Huỳnh Tuyết      | Nhung  | 20 | 2  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 71 | 130071 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Quỳnh | Như    | 20 | 7  | 2002 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 72 | 130072 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoài      | Phong  | 11 | 7  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 73 | 130073 | Bài khảo sát | Trần Thiên       | Phong  | 28 | 2  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 74 | 130074 | Bài khảo sát | Nguyễn Nam Thành | Tài    | 12 | 12 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 75 | 130075 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn       | Tài    | 12 | 9  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 76 | 130076 | Bài khảo sát | Trang Lê Ngọc    | Thảo   | 15 | 8  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 77 | 130077 | Bài khảo sát | Nguyễn Võ Minh   | Thy    | 8  | 11 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 78 | 130078 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Huyền | Trần   | 17 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 79 | 130079 | Bài khảo sát | Trần Thanh       | Triệu  | 6  | 12 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 80 | 130080 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Minh     | Trường | 8  | 3  | 2002 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 81 | 130081 | Bài khảo sát | Lữ Phúc          | Trường | 18 | 6  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                    |        |    |    |      |          |     |      |     |                 |                              |
|-----|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|----------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 82  | 130082 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh   | Tuyền  | 26 | 8  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 83  | 130083 | Bài khảo sát | Kiều Yến           | Vy     | 22 | 5  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 84  | 130084 | Bài khảo sát | Lê Quế             | Anh    | 29 | 10 | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 85  | 130085 | Bài khảo sát | Phan Hoài          | Bảo    | 15 | 2  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 86  | 130086 | Bài khảo sát | Nguyễn Đăng        | Chương | 17 | 11 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 87  | 130087 | Bài khảo sát | Nguyễn Võ Thế      | Còn    | 7  | 11 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 88  | 130088 | Bài khảo sát | Võ Khánh           | Duy    | 3  | 11 | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 89  | 130089 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Đoàn     | Dự     | 24 | 8  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 90  | 130090 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu Tuấn    | Đạt    | 4  | 3  | 2003 | CẦN THƠ  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 91  | 130091 | Bài khảo sát | Lê Gia             | Điền   | 15 | 8  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 92  | 130092 | Bài khảo sát | Ngô Thái           | Điền   | 26 | 7  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 93  | 130093 | Bài khảo sát | Trần Nhứt          | Đức    | 19 | 5  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 94  | 130094 | Bài khảo sát | Lâm Thái           | Hân    | 28 | 12 | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Hoa  | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 95  | 130095 | Bài khảo sát | Trần Gia           | Hân    | 27 | 8  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 96  | 130096 | Bài khảo sát | Trần Thanh         | Hiền   | 5  | 5  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 97  | 130097 | Bài khảo sát | Nguyễn Gia         | Huy    | 26 | 2  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 98  | 130098 | Bài khảo sát | Trương Hồng        | Huy    | 16 | 10 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 99  | 130099 | Bài khảo sát | Võ Thị Ngọc        | Huyền  | 27 | 9  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 100 | 130100 | Bài khảo sát | Tô Gia             | Khang  | 2  | 6  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 101 | 130101 | Bài khảo sát | Nguyễn Đình Đăng   | Khoa   | 27 | 11 | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 102 | 130102 | Bài khảo sát | Võ Huỳnh Mai       | Khôi   | 2  | 12 | 2003 | LONG AN  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 103 | 130103 | Bài khảo sát | Lê Thị Thuý        | Linh   | 3  | 3  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 104 | 130104 | Bài khảo sát | Đào Thành          | Long   | 28 | 8  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 105 | 130105 | Bài khảo sát | Nguyễn Phi         | Long   | 13 | 10 | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 106 | 130106 | Bài khảo sát | Phan Tấn           | Lộc    | 7  | 10 | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 107 | 130107 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Xuân   | Minh   | 1  | 9  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 108 | 130108 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Kim      | Nga    | 9  | 8  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 109 | 130109 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Nguyên | Ngân   | 9  | 2  | 2003 | ĐIÊN BÀN | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 110 | 130110 | Bài khảo sát | Nguyễn Phúc Kiều   | Ngân   | 3  | 10 | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 111 | 130111 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tuyết   | Ngân   | 10 | 1  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 112 | 130112 | Bài khảo sát | Lê Trọng           | Nghĩa  | 8  | 8  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 113 | 130113 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoài        | Ngọc   | 21 | 12 | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 114 | 130114 | Bài khảo sát | Ngô Trường         | Nhân   | 24 | 8  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 115 | 130115 | Bài khảo sát | Lê Đỗ Ngọc         | Như    | 27 | 12 | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 116 | 130116 | Bài khảo sát | Lê Phong           | Phú    | 26 | 3  | 2003 | LONG AN  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 117 | 130117 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngô Thiên    | Phúc   | 25 | 10 | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 118 | 130118 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng       | Phúc   | 19 | 6  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 119 | 130119 | Bài khảo sát | Vòng Nhật          | Quang  | 11 | 4  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Hoa  | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 120 | 130120 | Bài khảo sát | Hồ Khánh           | Tài    | 27 | 4  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 121 | 130121 | Bài khảo sát | Nguyễn Trương Phát | Tài    | 17 | 11 | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 122 | 130122 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn         | Tại    | 9  | 5  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 123 | 130123 | Bài khảo sát | Đoàn Ngọc          | Tâm    | 1  | 3  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 124 | 130124 | Bài khảo sát | Đỗ Thị Bạch        | Thảo   | 9  | 6  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 125 | 130125 | Bài khảo sát | Phạm Hữu           | Thắng  | 12 | 9  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 126 | 130126 | Bài khảo sát | Dương Minh         | Thuận  | 28 | 9  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 127 | 130127 | Bài khảo sát | Trần Lê Anh        | Thư    | 30 | 10 | 2003 | BẾN TRE  | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 128 | 130128 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Châu   | Trân   | 3  | 10 | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                   |       |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|-----|--------|--------------|-------------------|-------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 129 | 130129 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc Minh   | Trí   | 2  | 8  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 130 | 130130 | Bài khảo sát | Cao Thanh         | Tuyền | 21 | 6  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 131 | 130131 | Bài khảo sát | Hồ Phong          | Vinh  | 29 | 5  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 132 | 130132 | Bài khảo sát | Hồng Thảo         | Vy    | 19 | 9  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 133 | 130133 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Thái    | An    | 19 | 11 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 134 | 130134 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc       | Anh   | 19 | 1  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 135 | 130135 | Bài khảo sát | Trần Huỳnh Trâm   | Anh   | 20 | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 136 | 130136 | Bài khảo sát | Võ Trương Ngọc    | Ánh   | 3  | 3  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 137 | 130137 | Bài khảo sát | Lý Thế            | Bình  | 2  | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 138 | 130138 | Bài khảo sát | Nguyễn Thái       | Bình  | 21 | 2  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 139 | 130139 | Bài khảo sát | Lê Thị Ngọc       | Chăm  | 6  | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 140 | 130140 | Bài khảo sát | Lý Bình           | Châu  | 28 | 8  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 141 | 130141 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu        | Danh  | 3  | 12 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 142 | 130142 | Bài khảo sát | Lưu Bảo Ngọc      | Duyên | 31 | 8  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 143 | 130143 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ     | Duyên | 7  | 7  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 144 | 130144 | Bài khảo sát | Nguyễn Võ Hải     | Đăng  | 10 | 9  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 145 | 130145 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc       | Giàu  | 7  | 10 | 2003 | GỎ ĐEN     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 146 | 130146 | Bài khảo sát | Phan Sơn          | Hà    | 16 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 147 | 130147 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc   | Hạnh  | 1  | 3  | 2003 | TÂN TRU-LA | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 148 | 130148 | Bài khảo sát | Huỳnh Lê Kim      | Hằng  | 12 | 7  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 149 | 130149 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Thúy    | Hằng  | 20 | 11 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 150 | 130150 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim    | Hân   | 13 | 9  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 151 | 130151 | Bài khảo sát | Võ Minh           | Hiếu  | 2  | 1  | 2003 | LONG AN    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 152 | 130152 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuyết      | Hồng  | 29 | 7  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 153 | 130153 | Bài khảo sát | Âu Gia            | Huy   | 30 | 4  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Hoa  | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 154 | 130154 | Bài khảo sát | Đoàn Anh          | Huy   | 8  | 3  | 2003 | NINH THUẬN | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 155 | 130155 | Bài khảo sát | Lê Quốc           | Huy   | 27 | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 156 | 130156 | Bài khảo sát | Phạm Gia          | Huy   | 19 | 6  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 157 | 130157 | Bài khảo sát | Đặng Huỳnh        | Kim   | 31 | 3  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 158 | 130158 | Bài khảo sát | Đỗ Ngọc Nhựt      | Linh  | 11 | 1  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 159 | 130159 | Bài khảo sát | Dương Ngọc Kiều   | Loan  | 25 | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 160 | 130160 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc        | Mẫn   | 26 | 1  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 161 | 130161 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Bảo   | Nghi  | 25 | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 162 | 130162 | Bài khảo sát | Trần Huỳnh Trâm   | Ngoan | 8  | 5  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 163 | 130163 | Bài khảo sát | Nguyễn Hà Hiếu    | Nhi   | 4  | 5  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 164 | 130164 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Bảo  | Nhi   | 20 | 5  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 165 | 130165 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Phương | Quyên | 13 | 2  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 166 | 130166 | Bài khảo sát | Bùi Thị Diễm      | Quỳnh | 31 | 3  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 167 | 130167 | Bài khảo sát | Nguyễn Thái Như   | Quỳnh | 4  | 9  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 168 | 130168 | Bài khảo sát | Lê Đoàn Phú       | Sang  | 29 | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 169 | 130169 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn        | Tài   | 5  | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 170 | 130170 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Tâm   | 27 | 8  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 171 | 130171 | Bài khảo sát | Nguyễn Quang      | Thắng | 10 | 12 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 172 | 130172 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn        | Thoại | 26 | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 173 | 130173 | Bài khảo sát | Đoàn Thanh        | Thông | 9  | 9  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 174 | 130174 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Anh   | Thư   | 21 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 175 | 130175 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng      | Tín   | 30 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                        |        |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|-----|--------|--------------|------------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 176 | 130176 | Bài khảo sát | Huỳnh Gia              | Tuệ    | 8  | 4  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 177 | 130177 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh           | Tuyền  | 23 | 8  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 178 | 130178 | Bài khảo sát | Võ Mai Mộng            | Tuyền  | 13 | 8  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 179 | 130179 | Bài khảo sát | Nguyễn Quang           | Vinh   | 16 | 12 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 180 | 130180 | Bài khảo sát | Khẩu Đoàn Thành        | Vương  | 21 | 2  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 181 | 130181 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Vương Triệu | Vy     | 24 | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 182 | 130182 | Bài khảo sát | Lâm Hoàng              | An     | 16 | 10 | 2003 | LONG AN    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 183 | 130183 | Bài khảo sát | Lê Thu                 | An     | 19 | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 184 | 130184 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tuyết       | Anh    | 4  | 5  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 185 | 130185 | Bài khảo sát | Tạ Ngọc Minh           | Anh    | 10 | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 186 | 130186 | Bài khảo sát | Nguyễn Triệu Khánh     | Ân     | 7  | 3  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 187 | 130187 | Bài khảo sát | Tô Phú                 | Ân     | 3  | 12 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 188 | 130188 | Bài khảo sát | Võ Thuý                | Diễm   | 18 | 5  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 189 | 130189 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồng            | Duyên  | 7  | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 190 | 130190 | Bài khảo sát | Võ Thành               | Đạt    | 15 | 11 | 2003 | LONG AN    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 191 | 130191 | Bài khảo sát | Huỳnh Nhật             | Hào    | 7  | 4  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 192 | 130192 | Bài khảo sát | Nguyễn Trung           | Hiếu   | 2  | 12 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 193 | 130193 | Bài khảo sát | Nguyễn Huy             | Hoàng  | 17 | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 194 | 130194 | Bài khảo sát | Nguyễn Mai Hữu         | Huân   | 1  | 11 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 195 | 130195 | Bài khảo sát | Đặng Anh               | Khoa   | 31 | 8  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 196 | 130196 | Bài khảo sát | Nguyễn Đỗ Thủ          | Khoa   | 22 | 2  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 197 | 130197 | Bài khảo sát | Hà Thị Thanh           | Lan    | 6  | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 198 | 130198 | Bài khảo sát | Phạm Chí               | Lợi    | 10 | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 199 | 130199 | Bài khảo sát | Võ Xuân                | Mai    | 19 | 12 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 200 | 130200 | Bài khảo sát | Phạm Công              | Minh   | 25 | 2  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 201 | 130201 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Mẫn        | Nghi   | 24 | 5  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 202 | 130202 | Bài khảo sát | Lê Xuân                | Ngọc   | 26 | 1  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 203 | 130203 | Bài khảo sát | Hồ Ngọc Thảo           | Nguyên | 21 | 2  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 204 | 130204 | Bài khảo sát | Huỳnh Thanh            | Nhã    | 9  | 3  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 205 | 130205 | Bài khảo sát | Phạm Hữu               | Nhân   | 3  | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 206 | 130206 | Bài khảo sát | Dương Ngọc Yến         | Nhi    | 17 | 3  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 207 | 130207 | Bài khảo sát | Nguyễn Hiệp            | Phát   | 9  | 2  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 208 | 130208 | Bài khảo sát | Trần Hồ Hồng           | Phát   | 20 | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 209 | 130209 | Bài khảo sát | Phan Trọng             | Phúc   | 13 | 8  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 210 | 130210 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Phương       | Quang  | 21 | 3  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 211 | 130211 | Bài khảo sát | Hà Văn                 | Quý    | 29 | 6  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 212 | 130212 | Bài khảo sát | Đoàn Thanh             | Tân    | 20 | 4  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 213 | 130213 | Bài khảo sát | Trần Thanh             | Tân    | 29 | 4  | 2003 | TIỀN GIANG | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 214 | 130214 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc            | Thái   | 24 | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 215 | 130215 | Bài khảo sát | Lê Quốc                | Thi    | 1  | 4  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 216 | 130216 | Bài khảo sát | Hồ Nhật                | Thông  | 15 | 12 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 217 | 130217 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Minh        | Thư    | 6  | 9  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 218 | 130218 | Bài khảo sát | Võ Ngọc Minh           | Thư    | 26 | 6  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 219 | 130219 | Bài khảo sát | Phạm Lê Kiều           | Thy    | 7  | 9  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 220 | 130220 | Bài khảo sát | Lê Trung               | Tính   | 21 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 221 | 130221 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim         | Trang  | 13 | 3  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 222 | 130222 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc Bảo         | Trân   | 28 | 9  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                   |        |    |    |      |            |     |       |     |                 |                              |
|-----|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|------------|-----|-------|-----|-----------------|------------------------------|
| 223 | 130223 | Bài khảo sát | Đinh Phạm Minh    | Tú     | 7  | 9  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 224 | 130224 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Cẩm   | Tú     | 28 | 5  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 225 | 130225 | Bài khảo sát | Đoàn Thị Thanh    | Tuyền  | 30 | 11 | 2003 | ĐỒNG NAI   | Nữ  | Kinh  | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 226 | 130226 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu    | Tuyền  | 11 | 4  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 227 | 130227 | Bài khảo sát | Phạm Thị Thùy     | Uyên   | 8  | 2  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 228 | 130228 | Bài khảo sát | Tiết Khánh        | Vi     | 20 | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 229 | 130229 | Bài khảo sát | Đặng Triệu        | Vy     | 13 | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 230 | 130230 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim    | Yến    | 12 | 6  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A5 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 231 | 130231 | Bài khảo sát | Nguyễn Thúy       | An     | 28 | 11 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 232 | 130232 | Bài khảo sát | Nguyễn Trường     | An     | 8  | 5  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 233 | 130233 | Bài khảo sát | Lê Phan Kim       | Anh    | 7  | 2  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 234 | 130234 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng        | Anh    | 4  | 3  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 235 | 130235 | Bài khảo sát | Trần Thế          | Anh    | 14 | 1  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 236 | 130236 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn        | Bánh   | 21 | 12 | 2002 | TP. HCM    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 237 | 130237 | Bài khảo sát | Nguyễn Gia        | Bảo    | 18 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 238 | 130238 | Bài khảo sát | Võ Thanh          | Bình   | 11 | 9  | 2003 | Quảng Ngãi | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 239 | 130239 | Bài khảo sát | Võ Thị Anh        | Chi    | 21 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 240 | 130240 | Bài khảo sát | Thái Trường       | Giang  | 26 | 2  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 241 | 130241 | Bài khảo sát | Lê Dương Hồng     | Hạnh   | 5  | 11 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 242 | 130242 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Trung | Hậu    | 28 | 9  | 2003 | ĐỒNG NAI   | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 243 | 130243 | Bài khảo sát | Trần Quốc         | Huy    | 15 | 2  | 2003 | ĐỒNG THÁP  | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 244 | 130244 | Bài khảo sát | Võ Thụy Ngọc      | Huyền  | 4  | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 245 | 130245 | Bài khảo sát | Nguyễn Võ Quế     | Hương  | 14 | 8  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 246 | 130246 | Bài khảo sát | Lê Võ Hoàng       | Kha    | 11 | 12 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 247 | 130247 | Bài khảo sát | Huỳnh Chính       | Khách  | 11 | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 248 | 130248 | Bài khảo sát | Huỳnh Nhật        | Khải   | 11 | 11 | 2003 | BẠC LIÊU   | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 249 | 130249 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Khang  | 21 | 9  | 2002 | TP. HCM    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 250 | 130250 | Bài khảo sát | Nguyễn Phúc       | Khang  | 3  | 4  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 251 | 130251 | Bài khảo sát | Thạch Nguyễn Yến  | Linh   | 8  | 12 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Khmer | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 252 | 130252 | Bài khảo sát | Nguyễn Phúc       | Lợi    | 13 | 11 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 253 | 130253 | Bài khảo sát | Trần Thị Ngọc     | Mỹ     | 9  | 6  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 254 | 130254 | Bài khảo sát | Nguyễn Kim        | Ngân   | 23 | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 255 | 130255 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc   | Ngân   | 14 | 9  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 256 | 130256 | Bài khảo sát | Phạm Thị Thu      | Ngân   | 9  | 8  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 257 | 130257 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Kim     | Ngọc   | 22 | 5  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 258 | 130258 | Bài khảo sát | Trần Mỹ           | Ngọc   | 11 | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Hoa   | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 259 | 130259 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim    | Nguyễn | 21 | 1  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 260 | 130260 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Mẫn   | Nhi    | 2  | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 261 | 130261 | Bài khảo sát | Hồ Ngọc Hồng      | Nhung  | 25 | 8  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 262 | 130262 | Bài khảo sát | Lê Thị Huỳnh      | Như    | 9  | 10 | 2003 | LONG AN    | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 263 | 130263 | Bài khảo sát | Võ Ngọc Phương    | Như    | 14 | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 264 | 130264 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Tài    | Phát   | 2  | 12 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 265 | 130265 | Bài khảo sát | Đặng Thị Mỹ       | Phương | 1  | 5  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 266 | 130266 | Bài khảo sát | Trần Thanh        | Phương | 15 | 2  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 267 | 130267 | Bài khảo sát | Võ Minh           | Quang  | 8  | 4  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 268 | 130268 | Bài khảo sát | Võ Hoàng Đông     | Quân   | 30 | 9  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 269 | 130269 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Như   | Quỳnh  | 3  | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                   |              |    |    |      |            |     |       |     |                 |                              |
|-----|--------|--------------|-------------------|--------------|----|----|------|------------|-----|-------|-----|-----------------|------------------------------|
| 270 | 130270 | Bài khảo sát | Cao Tấn Hào       | Tân          | 21 | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 271 | 130271 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Quốc    | Thái         | 5  | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 272 | 130272 | Bài khảo sát | Thái Hồng Thuý    | Tiên         | 1  | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 273 | 130273 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Bảo     | Trâm         | 2  | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 274 | 130274 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Bích      | Trâm         | 22 | 11 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 275 | 130275 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Trung        | 23 | 5  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 276 | 130276 | Bài khảo sát | Tô Thanh          | Tùng         | 20 | 2  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 277 | 130277 | Bài khảo sát | Phan Thị Nhã      | Vân          | 1  | 2  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 278 | 130278 | Bài khảo sát | Trương Thị Tường  | Vy           | 10 | 4  | 2003 | NINH THUẬN | Nữ  | Chăm  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 279 | 130279 | Bài khảo sát | Nguyễn Duy Yên    | Xuân         | 7  | 2  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 280 | 130280 | Bài khảo sát | Nguyễn            | Thị Thuý Anh | 26 | 10 | 2001 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 281 | 130281 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc       | Đạt          | 4  | 5  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 282 | 130282 | Bài khảo sát | Võ Thị Cẩm        | Giang        | 30 | 7  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 283 | 130283 | Bài khảo sát | Vũ Thị Hằng       |              | 12 | 2  | 2002 | Cà Mau     | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 284 | 130284 | Bài khảo sát | Nguyễn Anh        | Hiếu         | 4  | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 285 | 130285 | Bài khảo sát | Nguyễn Trung      | Hiếu         | 12 | 1  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 286 | 130286 | Bài khảo sát | Võ Ngọc Huy       | Hoàng        | 6  | 11 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 287 | 130287 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Gia  | Huy          | 20 | 4  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 288 | 130288 | Bài khảo sát | Bùi Thị Như       | Huỳnh        | 10 | 5  | 2003 | TÂY NINH   | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 289 | 130289 | Bài khảo sát | Trần Thị Xuân     | Hương        | 2  | 7  | 2002 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 290 | 130290 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Nhật | Linh         | 23 | 12 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 291 | 130291 | Bài khảo sát | Phan Trần Thanh   | Mai          | 8  | 8  | 2001 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 292 | 130292 | Bài khảo sát | Trần Thị Xuân     | Mai          | 23 | 4  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 293 | 130293 | Bài khảo sát | Dương Thủy        | Mỹ           | 14 | 9  | 2003 | BẾN TRE    | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 294 | 130294 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Nghị         | 24 | 1  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 295 | 130295 | Bài khảo sát | Trần Lê Trọng     | Nghĩa        | 11 | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 296 | 130296 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Thanh   | Nhan         | 26 | 10 | 2003 | AN BÌNH    | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 297 | 130297 | Bài khảo sát | Trần Thị Thanh    | Nhan         | 25 | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 298 | 130298 | Bài khảo sát | Võ Thị Mỹ Nhân    |              | 26 | 3  | 2001 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 299 | 130299 | Bài khảo sát | Hoàng Thị Ngọc    | Nhi          | 13 | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 300 | 130300 | Bài khảo sát | Hồ Phi            | Nhung        | 20 | 12 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 301 | 130301 | Bài khảo sát | Hồ Thị Tuyết      | Như          | 25 | 2  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 302 | 130302 | Bài khảo sát | H Yên             | Niê          | 15 | 12 | 2003 | ĐẮK LẮK    | Nữ  | Ê- đê | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 303 | 130303 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn        | Phát         | 18 | 11 | 2002 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 304 | 130304 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng        | Phúc         | 25 | 12 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 305 | 130305 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc         | Quan         | 1  | 1  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 306 | 130306 | Bài khảo sát | Ngô Ngọc Mai      | Quyên        | 25 | 6  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 307 | 130307 | Bài khảo sát | Võ Lê Phương      | Quỳnh        | 5  | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 308 | 130308 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Sĩ           | 11 | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 309 | 130309 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Tấn  | Tài          | 5  | 1  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 310 | 130310 | Bài khảo sát | Đoàn Minh         | Tâm          | 18 | 10 | 2003 | LONG AN    | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 311 | 130311 | Bài khảo sát | Lê Xuân           | Tân          | 14 | 8  | 2002 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 312 | 130312 | Bài khảo sát | Lê Công           | Thành        | 20 | 8  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 313 | 130313 | Bài khảo sát | Huỳnh Nhật Anh    | Thư          | 15 | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 314 | 130314 | Bài khảo sát | Võ Minh           | Thư          | 11 | 11 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 315 | 130315 | Bài khảo sát | Kim Thị Thảo      | Trang        | 6  | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 316 | 130316 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Huyền     | Trân         | 20 | 11 | 2003 | TIỀN GIANG | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                    |        |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|-----|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 317 | 130317 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Thanh | Vân    | 30 | 4  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 318 | 130318 | Bài khảo sát | Ngô Tấn            | Vinh   | 19 | 9  | 2002 | SÓC TRĂNG  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 319 | 130319 | Bài khảo sát | Lê Huỳnh Triệu     | Vy     | 27 | 7  | 2001 | TRÀ VINH   | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 320 | 130320 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Hương  | Vy     | 3  | 5  | 2002 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 321 | 130321 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồng        | Yến    | 14 | 3  | 2002 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 322 | 130322 | Bài khảo sát | Nguyễn Khánh       | Duy    | 8  | 12 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 323 | 130323 | Bài khảo sát | Võ Minh            | Đại    | 12 | 1  | 2002 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 324 | 130324 | Bài khảo sát | Lương Minh         | Hợp    | 16 | 10 | 2003 | KIÊN GIANG | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 325 | 130325 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng Quốc    | Huy    | 26 | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 326 | 130326 | Bài khảo sát | Đoàn Minh          | Khải   | 13 | 1  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 327 | 130327 | Bài khảo sát | Trần Đăng          | Khoa   | 20 | 10 | 2002 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 328 | 130328 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thuý    | Linh   | 31 | 7  | 2003 | CẦN THƠ    | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 329 | 130329 | Bài khảo sát | Phạm Thị Phương    | Linh   | 29 | 6  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 330 | 130330 | Bài khảo sát | Trần Thị Thảo      | Loan   | 20 | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 331 | 130331 | Bài khảo sát | Đoàn Minh          | Lộc    | 16 | 5  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 332 | 130332 | Bài khảo sát | Ngô Thị Thanh      | Ngân   | 6  | 7  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 333 | 130333 | Bài khảo sát | Cao Phước          | Nghĩa  | 11 | 7  | 2002 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 334 | 130334 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng    | Ngọc   | 9  | 8  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 335 | 130335 | Bài khảo sát | Nguyễn Châu Phúc   | Nhân   | 9  | 3  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 336 | 130336 | Bài khảo sát | Phùng Thị Yến      | Nhi    | 17 | 4  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 337 | 130337 | Bài khảo sát | Cao Huỳnh          | Như    | 28 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 338 | 130338 | Bài khảo sát | Hồ Ngọc            | Như    | 15 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 339 | 130339 | Bài khảo sát | Cam Văn            | Phát   | 30 | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 340 | 130340 | Bài khảo sát | Diệp Tấn           | Phúc   | 6  | 12 | 2003 | ĐỒNG NAI   | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 341 | 130341 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng       | Phúc   | 19 | 4  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 342 | 130342 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng    | Phúc   | 11 | 4  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 343 | 130343 | Bài khảo sát | Châu Ngọc          | Quý    | 21 | 8  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 344 | 130344 | Bài khảo sát | Lê Trần Tấn        | Tài    | 10 | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 345 | 130345 | Bài khảo sát | Nguyễn Phát        | Tài    | 24 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 346 | 130346 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn         | Tài    | 6  | 4  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 347 | 130347 | Bài khảo sát | Trương Đình Thanh  | Tân    | 14 | 7  | 2002 | LONG AN    | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 348 | 130348 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc        | Thái   | 23 | 12 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 349 | 130349 | Bài khảo sát | Trịnh Thị Thanh    | Thảo   | 14 | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 350 | 130350 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Gia      | Thiện  | 8  | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 351 | 130351 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu         | Thuận  | 13 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 352 | 130352 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành       | Thuận  | 11 | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 353 | 130353 | Bài khảo sát | Đặng Hoài          | Thương | 12 | 3  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 354 | 130354 | Bài khảo sát | Lâm Quan           | Thương | 5  | 4  | 2003 | TP.HCM     | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 355 | 130355 | Bài khảo sát | Lương Ngọc Thủy    | Tiên   | 27 | 9  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 356 | 130356 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu     | Tiền   | 16 | 5  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 357 | 130357 | Bài khảo sát | Huỳnh Thanh        | Trúc   | 18 | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 358 | 130358 | Bài khảo sát | PhạmThị Thanh      | Trúc   | 23 | 5  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 359 | 130359 | Bài khảo sát | Nguyễn Kiên        | Trung  | 10 | 3  | 2003 | KIÊN GIANG | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 360 | 130360 | Bài khảo sát | Lê Văn             | Trường | 22 | 3  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 361 | 130361 | Bài khảo sát | Cao Nguyễn Bích    | Tuyền  | 4  | 12 | 2002 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 362 | 130362 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Thanh    | Tuyền  | 24 | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 363 | 130363 | Bài khảo sát | Phan Thị Kim       | Tuyền  | 21 | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                   |         |    |    |      |           |     |      |     |                 |                              |
|-----|--------|--------------|-------------------|---------|----|----|------|-----------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 364 | 130364 | Bài khảo sát | Nguyễn Thụy Cát   | Tường   | 12 | 9  | 2003 | TP.HCM    | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 365 | 130365 | Bài khảo sát | Trương Nguyễn Bảo | Uyên    | 14 | 3  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 366 | 130366 | Bài khảo sát | Thiều Quốc        | Việt    | 21 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 367 | 130367 | Bài khảo sát | Lưu Thị Phương    | Anh     | 16 | 12 | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 368 | 130368 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh      | Thế Anh | 10 | 9  | 2003 | TP.HCM    | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 369 | 130369 | Bài khảo sát | Lê Thị Kiều       | Ảnh     | 21 | 2  | 2003 | TP.HCM    | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 370 | 130370 | Bài khảo sát | Đỗ Thanh          | Bình    | 1  | 3  | 2003 | TP.HCM    | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 371 | 130371 | Bài khảo sát | Trần Minh         | Cường   | 18 | 11 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 372 | 130372 | Bài khảo sát | Nguyễn Khắc       | Duẩn    | 24 | 4  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 373 | 130373 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Dũng    | 8  | 5  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 374 | 130374 | Bài khảo sát | Phạm Anh          | Duy     | 2  | 9  | 2003 | TP.HCM    | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 375 | 130375 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Đạt     | 21 | 12 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 376 | 130376 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn       | Đạt     | 30 | 9  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 377 | 130377 | Bài khảo sát | Võ Thị Mỹ         | Hằng    | 26 | 12 | 2003 | TP.HCM    | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 378 | 130378 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh  | Hương   | 14 | 3  | 2003 | TP.HCM    | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 379 | 130379 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu        | Khương  | 1  | 12 | 2002 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 380 | 130380 | Bài khảo sát | Tổng Hồ Lê Hoài   | Long    | 2  | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 381 | 130381 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu        | Lợi     | 14 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 382 | 130382 | Bài khảo sát | Ngô Ngọc          | Ngân    | 28 | 8  | 2003 | TP.HCM    | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 383 | 130383 | Bài khảo sát | Trương Thị Kim    | Ngân    | 27 | 9  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 384 | 130384 | Bài khảo sát | Trần Khôi         | Nguyễn  | 24 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 385 | 130385 | Bài khảo sát | Lê Phương         | Như     | 23 | 12 | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 386 | 130386 | Bài khảo sát | Lê Thị Yên        | Như     | 29 | 7  | 2003 | LONG AN   | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 387 | 130387 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Phong   | 24 | 9  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 388 | 130388 | Bài khảo sát | Trần Huỳnh Ngọc   | Phú     | 3  | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 389 | 130389 | Bài khảo sát | Đỗ Thị Ngọc       | Phương  | 10 | 12 | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 390 | 130390 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng   | Quế     | 18 | 8  | 2003 | TP.HCM    | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 391 | 130391 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc         | Quý     | 3  | 1  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 392 | 130392 | Bài khảo sát | Nguyễn Châu Diễm  | Quỳnh   | 21 | 9  | 2003 | TP.HCM    | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 393 | 130393 | Bài khảo sát | Hồ Thị Thanh      | Thủy    | 20 | 12 | 2003 | TP.HCM    | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 394 | 130394 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc   | Thúy    | 1  | 11 | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 395 | 130395 | Bài khảo sát | Phạm Thị Minh     | Thư     | 2  | 1  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 396 | 130396 | Bài khảo sát | Nguyễn Trung      | Tín     | 1  | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 397 | 130397 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Toàn    | 12 | 7  | 2003 | TP.HCM    | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 398 | 130398 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thùy   | Trang   | 29 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 399 | 130399 | Bài khảo sát | Phan Thị Bảo      | Trần    | 12 | 9  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 400 | 130400 | Bài khảo sát | Tiêu Ngọc Phương  | Trình   | 6  | 12 | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 401 | 130401 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn        | Trường  | 16 | 8  | 2003 | TP.HCM    | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 402 | 130402 | Bài khảo sát | Tiêu Lam          | Trường  | 6  | 12 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 403 | 130403 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Khánh | Văn     | 2  | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 404 | 130404 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh  | Vân     | 23 | 7  | 2003 | TP.HCM    | Nữ  | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 405 | 130405 | Bài khảo sát | Đoàn Anh          | Vinh    | 3  | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 406 | 130406 | Bài khảo sát | Phan Hà Hoàng     | Vũ      | 6  | 7  | 2003 | TP.HCM    | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 407 | 130407 | Bài khảo sát | Phạm Bình         | Yên     | 3  | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 408 | 130408 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn        | zPhát   | 21 | 9  | 2000 | TP.HCM    | Nam | Kinh | 7A9 | THCS Bình Chánh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 409 | 130458 | Bài khảo sát | Nguyễn Chí        | Bảo     | 22 | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 410 | 130459 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn        | Dũng    | 26 | 7  | 2003 | Bình Định | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                    |        |    |    |      |           |     |      |     |               |                              |
|-----|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|-----------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 411 | 130460 | Bài khảo sát | Võ Huỳnh Phương    | Duy    | 27 | 12 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 412 | 130461 | Bài khảo sát | Trần Đỗ Quốc       | Đạt    | 26 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 413 | 130462 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Kim     | Đình   | 3  | 7  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Hoa  | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 414 | 130463 | Bài khảo sát | Lê Thị Thúy        | Hằng   | 6  | 9  | 2003 | Bến Tre   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 415 | 130464 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh       | Hiền   | 1  | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 416 | 130465 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc        | Hiệp   | 4  | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 417 | 130466 | Bài khảo sát | Lê Thị Thu         | Hường  | 2  | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 418 | 130467 | Bài khảo sát | Dương Sỹ           | Kha    | 26 | 9  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 419 | 130468 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng    | Lai    | 22 | 5  | 2002 | Cần Thơ   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 420 | 130469 | Bài khảo sát | Lê Thùy Thảo       | Linh   | 1  | 12 | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 421 | 130470 | Bài khảo sát | Nguyễn Phi         | Long   | 1  | 5  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 422 | 130471 | Bài khảo sát | Trương Tấn         | Lộc    | 27 | 5  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 423 | 130472 | Bài khảo sát | Phạm Thị Ngọc      | Minh   | 27 | 9  | 2003 | Ninh Bình | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 424 | 130473 | Bài khảo sát | TRẦN QUANG         | MINH   | 19 | 9  | 2003 | Quảng Trị | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 425 | 130474 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Thoại    | Mỹ     | 30 | 12 | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 426 | 130475 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ KIM       | NGÂN   | 4  | 2  | 2002 | Vĩnh Long | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 427 | 130476 | Bài khảo sát | Võ Minh            | Nhật   | 7  | 5  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 428 | 130477 | Bài khảo sát | Thái Thảo          | Nhi    | 17 | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 429 | 130478 | Bài khảo sát | Ngô Tấn            | Phát   | 9  | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 430 | 130479 | Bài khảo sát | Đặng Thanh         | Phong  | 12 | 7  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 431 | 130480 | Bài khảo sát | Tổng Thành         | Phúc   | 23 | 9  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 432 | 130481 | Bài khảo sát | Trương Hoài Nhật   | Phước  | 28 | 4  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 433 | 130482 | Bài khảo sát | Nguyễn Trương Tấn  | Tâm    | 10 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 434 | 130483 | Bài khảo sát | Tô Thị Mỹ          | Tâm    | 18 | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 435 | 130484 | Bài khảo sát | Phạm Duy           | Thái   | 25 | 7  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 436 | 130485 | Bài khảo sát | Dương Công         | Thành  | 16 | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 437 | 130486 | Bài khảo sát | Phạm Lê Phú        | Thành  | 5  | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 438 | 130487 | Bài khảo sát | Đoàn Minh          | Thiện  | 6  | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 439 | 130488 | Bài khảo sát | Trần Phạm Gia      | Thịnh  | 15 | 5  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 440 | 130489 | Bài khảo sát | Nguyễn Dương Minh  | Thuận  | 11 | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Hoa  | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 441 | 130490 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Anh    | Thư    | 29 | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 442 | 130491 | Bài khảo sát | Phan Hoài          | Thư    | 16 | 4  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 443 | 130492 | Bài khảo sát | Trần Hà Phương     | Toàn   | 14 | 9  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 444 | 130493 | Bài khảo sát | Son Ngọc Đoàn      | Trang  | 1  | 11 | 2003 | An Giang  | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 445 | 130494 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tú      | Trinh  | 22 | 5  | 2003 | Trà Vinh  | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 446 | 130495 | Bài khảo sát | Đặng Thanh         | Trường | 6  | 4  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 447 | 130496 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim     | Tuyền  | 19 | 4  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 448 | 130497 | Bài khảo sát | Trần Quang         | Vinh   | 1  | 2  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 449 | 130498 | Bài khảo sát | Nguyễn Tường       | Vy     | 29 | 4  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 450 | 130499 | Bài khảo sát | Võ Hoàng Phương    | Vy     | 16 | 4  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 451 | 130500 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh Hải    | Yến    | 2  | 2  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 452 | 130501 | Bài khảo sát | Nguyễn Dương Thiên | An     | 17 | 9  | 2003 | Lâm Đồng  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 453 | 130502 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Ngọc  | Anh    | 1  | 9  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 454 | 130503 | Bài khảo sát | CHẾ                | BAO    | 12 | 4  | 2002 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 455 | 130504 | Bài khảo sát | Hồ Phạm Thanh      | Bình   | 14 | 5  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 456 | 130505 | Bài khảo sát | Phùng Lê Ngọc      | Diễm   | 22 | 1  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 457 | 130506 | Bài khảo sát | Phạm Chí           | Dương  | 21 | 5  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                         |        |    |    |      |          |     |      |     |               |                              |
|-----|--------|--------------|-------------------------|--------|----|----|------|----------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 458 | 130507 | Bài khảo sát | Cao Thành Đạt           | Đạt    | 18 | 3  | 2003 | Bạc Liêu | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 459 | 130508 | Bài khảo sát | Lương Trọng Đức         | Đức    | 20 | 4  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 460 | 130509 | Bài khảo sát | Thái Minh Giàu          | Giàu   | 25 | 11 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 461 | 130510 | Bài khảo sát | Ngô Công Hậu            | Hậu    | 26 | 4  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 462 | 130511 | Bài khảo sát | Nguyễn Phúc Hậu         | Hậu    | 28 | 12 | 2002 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 463 | 130512 | Bài khảo sát | Nguyễn Tô Thành Hiệp    | Hiệp   | 7  | 12 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 464 | 130513 | Bài khảo sát | Trần Minh Hiếu          | Hiếu   | 6  | 10 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 465 | 130514 | Bài khảo sát | Đoàn Minh Huy           | Huy    | 14 | 9  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 466 | 130515 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Khang      | Khang  | 30 | 5  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 467 | 130516 | Bài khảo sát | Phạm Gia Kiệt           | Kiệt   | 1  | 9  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 468 | 130517 | Bài khảo sát | Nguyễn Phước Lộc        | Lộc    | 23 | 7  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 469 | 130518 | Bài khảo sát | Đỗ Thanh Thảo Mai       | Mai    | 26 | 9  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 470 | 130519 | Bài khảo sát | Ngô Nguyễn Hồng Ngọc    | Ngọc   | 17 | 8  | 2003 | Long An  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 471 | 130520 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh Nguyên     | Nguyên | 17 | 7  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 472 | 130521 | Bài khảo sát | Diệp Thị Yên Nhi        | Nhi    | 3  | 7  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  |      | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 473 | 130522 | Bài khảo sát | Châu Thị Phương Nhung   | Nhung  | 7  | 9  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 474 | 130523 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim Như      | Như    | 15 | 2  | 2003 | Long An  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 475 | 130524 | Bài khảo sát | HỒ CHÁU PHÁT            | PHÁT   | 13 | 10 | 2002 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 476 | 130525 | Bài khảo sát | Hồ Thanh Phong          | Phong  | 9  | 4  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 477 | 130526 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Phúc       | Phúc   | 2  | 5  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 478 | 130527 | Bài khảo sát | Nguyễn Anh Quân         | Quân   | 4  | 8  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 479 | 130528 | Bài khảo sát | Trương Mỹ Quyên         | Quyên  | 24 | 11 | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 480 | 130529 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồng Sơn         | Sơn    | 25 | 5  | 2003 | Long An  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 481 | 130530 | Bài khảo sát | Đoàn Trần Khánh Tâm     | Tâm    | 18 | 11 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 482 | 130531 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh Thái        | Thái   | 4  | 9  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 483 | 130532 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh Thảo   | Thảo   | 29 | 8  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 484 | 130533 | Bài khảo sát | Thái Huỳnh Thắng        | Thắng  | 8  | 9  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 485 | 130534 | Bài khảo sát | Trần Đăng Thịnh         | Thịnh  | 22 | 1  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 486 | 130535 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐẠT TRANG THUY   | THUY   | 6  | 5  | 2002 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 487 | 130536 | Bài khảo sát | Võ Thụy Anh Thư         | Thư    | 29 | 5  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 488 | 130537 | Bài khảo sát | Lê Minh Thy             | Thy    | 24 | 5  | 2003 | Long An  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 489 | 130538 | Bài khảo sát | Ngô Trung Tín           | Tín    | 15 | 7  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 490 | 130539 | Bài khảo sát | Bùi Huỳnh Phương Trinh  | Trinh  | 6  | 11 | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 491 | 130540 | Bài khảo sát | Mai Lê Thanh Trúc       | Trúc   | 19 | 10 | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 492 | 130541 | Bài khảo sát | Trần Mộng Tú Văn        | Văn    | 2  | 4  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 493 | 130542 | Bài khảo sát | Phạm Huỳnh Tường Vi     | Vi     | 3  | 6  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 494 | 130543 | Bài khảo sát | Nguyễn Anh Bảo Việt     | Việt   | 3  | 9  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 495 | 130544 | Bài khảo sát | Võ Trường Vũ            | Vũ     | 2  | 8  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 496 | 130545 | Bài khảo sát | Trần Đình Tường Vy      | Vy     | 20 | 10 | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 497 | 130546 | Bài khảo sát | Nguyễn Gia Bảo          | Bảo    | 25 | 11 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 498 | 130547 | Bài khảo sát | Đặng Bảo Châu           | Châu   | 21 | 6  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 499 | 130548 | Bài khảo sát | Võ Văn Danh             | Danh   | 29 | 1  | 2003 | Long An  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 500 | 130549 | Bài khảo sát | Trần Thanh Diễm         | Diễm   | 25 | 4  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 501 | 130550 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Phương Duy | Duy    | 26 | 5  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 502 | 130551 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh Hải         | Hải    | 4  | 4  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 503 | 130552 | Bài khảo sát | Trần Tuấn Hải           | Hải    | 25 | 5  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 504 | 130553 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Mỹ Hạnh       | Hạnh   | 31 | 12 | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                   |           |    |    |      |            |     |      |     |               |                              |
|-----|--------|--------------|-------------------|-----------|----|----|------|------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 505 | 130554 | Bài khảo sát | Phạm Thị Bích     | Hằng      | 12 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 506 | 130555 | Bài khảo sát | Thái Thị Thúy     | Hằng      | 9  | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 507 | 130556 | Bài khảo sát | Hà Thanh          | Hiền      | 24 | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 508 | 130557 | Bài khảo sát | Võ Minh           | Hiếu      | 5  | 3  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 509 | 130558 | Bài khảo sát | Lê Phạm Kim       | Khánh     | 28 | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 510 | 130559 | Bài khảo sát | Nguyễn Đăng       | Khoa      | 19 | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 511 | 130560 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn       | Khôi      | 19 | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 512 | 130561 | Bài khảo sát | Trần Minh         | Kiệt      | 26 | 9  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 513 | 130562 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc       | Liên      | 25 | 5  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 514 | 130563 | Bài khảo sát | Huỳnh Nguyễn Nhất | Long      | 13 | 2  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 515 | 130564 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng      | Nghĩa     | 28 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 516 | 130565 | Bài khảo sát | Bùi Thanh         | Ngọc      | 18 | 3  | 2003 | Long An    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 517 | 130566 | Bài khảo sát | Đặng Kim          | Ngọc      | 13 | 9  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 518 | 130567 | Bài khảo sát | Huỳnh Minh        | Nhân      | 4  | 11 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 519 | 130568 | Bài khảo sát | Ng.Ngọc Phương    | Nhi       | 1  | 3  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 520 | 130569 | Bài khảo sát | DU HUY            | PHÁT      | 23 | 12 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 521 | 130570 | Bài khảo sát | Lê Ngọc           | Phát      | 5  | 11 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 522 | 130571 | Bài khảo sát | Trương Tín        | Phong     | 20 | 6  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 523 | 130572 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Phúc      | 19 | 2  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 524 | 130573 | Bài khảo sát | Võ Cao            | Phúc      | 15 | 3  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 525 | 130574 | Bài khảo sát | Ngô Minh          | Quang     | 4  | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 526 | 130575 | Bài khảo sát | Huỳnh Nguyễn Anh  | Quân      | 24 | 1  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 527 | 130576 | Bài khảo sát | Đoàn Tú           | Quyên     | 10 | 5  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 528 | 130577 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Sang      | 6  | 5  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 529 | 130578 | Bài khảo sát | Trần Thị Ngọc     | Sáng      | 20 | 8  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 530 | 130579 | Bài khảo sát | Nguyễn Chí        | Tân       | 14 | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 531 | 130580 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn        | Thái      | 26 | 3  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 532 | 130581 | Bài khảo sát | BÙI NGUYỄN MINH   | THIỆN     | 20 | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 533 | 130582 | Bài khảo sát | Đỗ Anh            | Thư       | 9  | 4  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 534 | 130583 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM    | TIỀN      | 10 | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 535 | 130584 | Bài khảo sát | Lê Trọng          | Tĩnh      | 29 | 6  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 536 | 130585 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc   | Trinh     | 20 | 11 | 2003 | Long An    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 537 | 130586 | Bài khảo sát | Hồng Thúy         | Vy        | 31 | 8  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 538 | 130587 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Anh  | Vy        | 6  | 9  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 539 | 130588 | Bài khảo sát | Nguyễn Mộng Tường | Vy        | 21 | 9  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 540 | 130589 | Bài khảo sát | Lê Đức            | Anh       | 28 | 2  | 2003 | Hậu Giang  | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 541 | 130590 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn        | Công      | 9  | 7  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 542 | 130591 | Bài khảo sát | Vũ Thị Hương      | Diễm      | 24 | 4  | 2003 | Bắc Ninh   | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 543 | 130592 | Bài khảo sát | Võ Khánh          | Duy       | 4  | 10 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 544 | 130593 | Bài khảo sát | A                 | ĐÀO       | 25 | 8  | 2003 | Kontum     | Nam |      | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 545 | 130594 | Bài khảo sát | Nguyễn Hải        | Đặng      | 13 | 4  | 2003 | Tây Ninh   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 546 | 130595 | Bài khảo sát | Trần Văn Minh     | Đông      | 30 | 9  | 2002 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 547 | 130596 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng      | Hải       | 15 | 11 | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 548 | 130597 | Bài khảo sát | Cao Thị Bích      | Hằng      | 7  | 4  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 549 | 130598 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Diễm   | Hằng      | 14 | 5  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 550 | 130599 | Bài khảo sát | Nguyễn Lư Ngọc    | Hân       | 14 | 8  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 551 | 130600 | Bài khảo sát | Lê                | HoàngTĩnh | 10 | 4  | 2001 | Kiên Giang | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                    |        |    |    |      |           |     |      |     |               |                              |
|-----|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|-----------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 552 | 130601 | Bài khảo sát | Phạm Lê Thắng      | Hùng   | 18 | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 553 | 130602 | Bài khảo sát | Khâu Nguyễn Gia    | Huy    | 11 | 2  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 554 | 130603 | Bài khảo sát | Phạm Đức           | Huy    | 26 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 555 | 130604 | Bài khảo sát | Nguyễn Nhật        | Khang  | 3  | 1  | 2003 | Bến Tre   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 556 | 130605 | Bài khảo sát | Phùng Tuấn         | Kiệt   | 17 | 4  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 557 | 130606 | Bài khảo sát | Dương Gia          | Linh   | 23 | 9  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Hoa  | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 558 | 130607 | Bài khảo sát | Đỗ Thị Ngọc        | Linh   | 15 | 12 | 2002 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 559 | 130608 | Bài khảo sát | Huỳnh Thanh        | Lộc    | 27 | 2  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 560 | 130609 | Bài khảo sát | A NA               | LƯC    | 8  | 2  | 2003 | Kontum    | Nam |      | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 561 | 130610 | Bài khảo sát | Phùng Nhật         | Minh   | 25 | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 562 | 130611 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh Thảo  | Nguyễn | 12 | 3  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 563 | 130612 | Bài khảo sát | Võ Hoàng Kim       | Nhi    | 23 | 2  | 2003 | Long An   | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 564 | 130613 | Bài khảo sát | Cao Ngọc           | Phát   | 17 | 12 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 565 | 130614 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoài        | Phong  | 23 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 566 | 130615 | Bài khảo sát | Phạm Thanh         | Phong  | 24 | 9  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 567 | 130616 | Bài khảo sát | Ngô Châu Hoàng     | Phúc   | 15 | 4  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 568 | 130617 | Bài khảo sát | Phan Xuân          | Quý    | 30 | 3  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 569 | 130618 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Hồng  | Tài    | 29 | 11 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 570 | 130619 | Bài khảo sát | Vũ Ngọc            | Tân    | 30 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 571 | 130620 | Bài khảo sát | Lê Anh             | Thiện  | 26 | 3  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 572 | 130621 | Bài khảo sát | Hà Minh            | Thịnh  | 6  | 3  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 573 | 130622 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Cẩm     | Thu    | 28 | 1  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 574 | 130623 | Bài khảo sát | Phạm Thị Thanh     | Thư    | 23 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 575 | 130624 | Bài khảo sát | Đỗ Minh            | Thức   | 19 | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 576 | 130625 | Bài khảo sát | Đoàn Ngọc Huyền    | Trâm   | 17 | 10 | 2003 | Long An   | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 577 | 130626 | Bài khảo sát | Phan Hồng Thanh    | Trúc   | 14 | 12 | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 578 | 130627 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Thanh  | Tuân   | 31 | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 579 | 130628 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Quốc   | Vinh   | 15 | 12 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 580 | 130629 | Bài khảo sát | Nguyễn Võ Trung    | Vinh   | 29 | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 581 | 130630 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh       | Vũ     | 3  | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 582 | 130631 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thúy    | Vy     | 21 | 9  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 583 | 130632 | Bài khảo sát | Lê Thị Bảo         | Yến    | 25 | 3  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 584 | 130633 | Bài khảo sát | Phùng Đồng         | Bảo    | 15 | 10 | 2003 | Vĩnh Long | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 585 | 130634 | Bài khảo sát | Lê Thành           | Danh   | 10 | 4  | 2003 | Long An   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 586 | 130635 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu         | Đan    | 14 | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 587 | 130636 | Bài khảo sát | PHAM HOÀNG BẢO     | ĐÌNH   | 23 | 4  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 588 | 130637 | Bài khảo sát | Y HIN              | ÊBAN   | 19 | 8  | 2003 | Đắc Lắc   | Nam |      | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 589 | 130638 | Bài khảo sát | Trần Thúy          | Hằng   | 6  | 1  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 590 | 130639 | Bài khảo sát | Phạm Thị Ngọc      | Hân    | 14 | 1  | 2003 | Vũng Tàu  | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 591 | 130640 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc    | Hiền   | 12 | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 592 | 130641 | Bài khảo sát | Đỗ Hưng            | Hiếu   | 26 | 11 | 2002 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 593 | 130642 | Bài khảo sát | Huỳnh Hồng         | Hiếu   | 4  | 9  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 594 | 130643 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh       | Hoàng  | 20 | 10 | 2002 | Bến Tre   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 595 | 130644 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh   | Hồng   | 28 | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 596 | 130645 | Bài khảo sát | Huỳnh Nguyễn Nhật  | Huy    | 6  | 7  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 597 | 130646 | Bài khảo sát | Trần Thanh         | Huy    | 16 | 12 | 2002 | Bình Định | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 598 | 130647 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Trung | Kiên   | 2  | 4  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                    |        |    |    |      |           |     |      |     |               |                              |
|-----|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|-----------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 599 | 130648 | Bài khảo sát | Thái Phạm Quốc     | Kiệt   | 17 | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 600 | 130649 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Mai   | Lâm    | 8  | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 601 | 130650 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Xuân  | Linh   | 19 | 1  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 602 | 130651 | Bài khảo sát | Phan Thị Thảo      | Loan   | 26 | 2  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 603 | 130652 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc        | Long   | 18 | 7  | 2000 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 604 | 130653 | Bài khảo sát | Cửu Văn            | Ngọc   | 13 | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 605 | 130654 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Minh  | Nguyễn | 24 | 12 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 606 | 130655 | Bài khảo sát | Phạm Thị Thảo      | Nhi    | 3  | 12 | 2002 | Hậu Giang | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 607 | 130656 | Bài khảo sát | Phạm Thị Ngọc      | Nhung  | 9  | 1  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 608 | 130657 | Bài khảo sát | Y PHUN             | NIỀ    | 5  | 4  | 2003 | Đắc Lắc   | Nam |      | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 609 | 130658 | Bài khảo sát | Phạm Tân Thành     | Phát   | 4  | 1  | 2001 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 610 | 130659 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh       | Phong  | 17 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 611 | 130660 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành       | Phúc   | 23 | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 612 | 130661 | Bài khảo sát | Trà Nguyễn Hoàng   | Quân   | 6  | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 613 | 130662 | Bài khảo sát | Võ Lê Hoài         | Quý    | 5  | 1  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 614 | 130663 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Như    | Quỳnh  | 28 | 12 | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 615 | 130664 | Bài khảo sát | A GIỎ              | SUỀ    | 25 | 6  | 2003 | Kontum    | Nam |      | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 616 | 130665 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn         | Tài    | 13 | 1  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 617 | 130666 | Bài khảo sát | Bao Chí            | Tâm    | 18 | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 618 | 130667 | Bài khảo sát | Đặng Hoàng         | Tân    | 6  | 12 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 619 | 130668 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh   | Thảo   | 22 | 11 | 2003 | Long An   | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 620 | 130669 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng       | Thịnh  | 21 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 621 | 130670 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc        | Tiên   | 15 | 7  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 622 | 130671 | Bài khảo sát | Đoàn Thanh         | Tiếp   | 31 | 5  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 623 | 130672 | Bài khảo sát | Bùi Huỳnh Nhật     | Toàn   | 13 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 624 | 130673 | Bài khảo sát | Phùng Ngọc Ngân    | Trâm   | 14 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 625 | 130674 | Bài khảo sát | Phạm Mỹ            | Tú     | 18 | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 626 | 130675 | Bài khảo sát | Phùng Ngọc Hoàng   | Tuấn   | 4  | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 627 | 130676 | Bài khảo sát | Lê Cảnh Khánh      | Tường  | 10 | 10 | 2002 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 628 | 130677 | Bài khảo sát | Dương Thị Cẩm      | Vy     | 15 | 9  | 2003 | An Giang  | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 629 | 130678 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Trâm     | Anh    | 27 | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 630 | 130679 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Phương | Ân     | 6  | 2  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 631 | 130680 | Bài khảo sát | Trần Gia           | Bảo    | 16 | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 632 | 130681 | Bài khảo sát | Nguyễn Huy         | Bình   | 5  | 1  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 633 | 130682 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Phát    | Đạt    | 8  | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 634 | 130683 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh       | Đức    | 11 | 3  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 635 | 130684 | Bài khảo sát | Chang Nguyễn Việt  | Hân    | 27 | 1  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 636 | 130685 | Bài khảo sát | Phạm Anh           | Hào    | 1  | 10 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 637 | 130686 | Bài khảo sát | Hồ Ngọc Gia        | Hân    | 16 | 6  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 638 | 130687 | Bài khảo sát | Cửu Nhân           | Hậu    | 23 | 1  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 639 | 130688 | Bài khảo sát | Trần Minh          | Hoàng  | 18 | 3  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 640 | 130689 | Bài khảo sát | Phạm Thị Mỹ        | Huyền  | 11 | 4  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 641 | 130690 | Bài khảo sát | Võ Duy             | Khánh  | 26 | 11 | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 642 | 130691 | Bài khảo sát | Trịnh Xuân         | Kiên   | 2  | 7  | 2003 | Quảng Nam | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 643 | 130692 | Bài khảo sát | Trần Nhã           | Linh   | 26 | 2  | 2003 | TP. HCM   | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 644 | 130693 | Bài khảo sát | Phạm Diệp Thiên    | Long   | 13 | 8  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 645 | 130694 | Bài khảo sát | Ng. Huỳnh Phúc Hữu | Lộc    | 8  | 5  | 2003 | TP. HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                    |        |    |    |      |          |     |      |     |               |                              |
|-----|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|----------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 646 | 130695 | Bài khảo sát | Dương Huệ          | Mẫn    | 10 | 3  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 647 | 130696 | Bài khảo sát | Đoàn Thanh         | Ngân   | 31 | 5  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 648 | 130697 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Trúc    | Ngân   | 23 | 6  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 649 | 130698 | Bài khảo sát | Huỳnh Hữu          | Nghĩa  | 12 | 7  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 650 | 130699 | Bài khảo sát | Huỳnh Bá           | Nghiệp | 2  | 1  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 651 | 130700 | Bài khảo sát | Nguyễn Trương Uyên | Ngọc   | 13 | 7  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 652 | 130701 | Bài khảo sát | Nguyễn Thảo        | Nguyên | 5  | 9  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 653 | 130702 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Yến    | Nhi    | 10 | 4  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 654 | 130703 | Bài khảo sát | Nhan Thiện         | Phúc   | 12 | 7  | 2003 | Cà Mau   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 655 | 130704 | Bài khảo sát | Cao Minh           | Phượng | 20 | 12 | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 656 | 130705 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Trúc  | Phượng | 23 | 11 | 2003 | An Giang | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 657 | 130706 | Bài khảo sát | Trương Thị Kim     | Phượng | 25 | 2  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 658 | 130707 | Bài khảo sát | Cao Minh           | Phượng | 20 | 12 | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 659 | 130708 | Bài khảo sát | Huỳnh Cao          | Tài    | 2  | 8  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 660 | 130709 | Bài khảo sát | Mai Thị Thanh      | Tâm    | 1  | 2  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 661 | 130710 | Bài khảo sát | Châu Lê Hùng       | Thịnh  | 16 | 6  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 662 | 130711 | Bài khảo sát | Dương Hòa          | Thuận  | 17 | 1  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 663 | 130712 | Bài khảo sát | Võ Thị Ánh         | Thư    | 28 | 8  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 664 | 130713 | Bài khảo sát | Lê Hồ Thủy         | Tiên   | 12 | 4  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 665 | 130714 | Bài khảo sát | Lê Thanh           | Trúc   | 10 | 5  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 666 | 130715 | Bài khảo sát | Nguyễn Trung       | Trực   | 26 | 11 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 667 | 130716 | Bài khảo sát | Đoàn Huỳnh Cát     | Tường  | 25 | 12 | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 668 | 130717 | Bài khảo sát | Nguyễn Võ Bảo      | Uyên   | 27 | 4  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 669 | 130718 | Bài khảo sát | Nguyễn Võ Phương   | Uyên   | 27 | 4  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 670 | 130719 | Bài khảo sát | Lê Nhã             | Vy     | 3  | 5  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 671 | 130720 | Bài khảo sát | Huỳnh Lê Quốc      | An     | 16 | 11 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 672 | 130721 | Bài khảo sát | Lê Tuấn            | An     | 2  | 5  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 673 | 130722 | Bài khảo sát | Trần Cao Gia       | Bảo    | 21 | 12 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 674 | 130723 | Bài khảo sát | Trương Gia         | Bảo    | 24 | 9  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 675 | 130724 | Bài khảo sát | Trương Thị Mỹ      | Chi    | 25 | 6  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 676 | 130725 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn         | Cường  | 30 | 10 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 677 | 130726 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thúy    | Diễm   | 3  | 1  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 678 | 130727 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ      | Duyên  | 22 | 7  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 679 | 130728 | Bài khảo sát | Dương Đại          | Dương  | 2  | 4  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 680 | 130729 | Bài khảo sát | Đỗ Huỳnh Đại       | Dương  | 30 | 1  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 681 | 130730 | Bài khảo sát | Phạm Hồng Khánh    | Đoan   | 2  | 10 | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 682 | 130731 | Bài khảo sát | Nguyễn Phương      | Đồng   | 27 | 10 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 683 | 130732 | Bài khảo sát | Nguyễn Trung       | Hiếu   | 12 | 12 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 684 | 130733 | Bài khảo sát | Hoàng Trần Thiên   | Hương  | 28 | 6  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 685 | 130734 | Bài khảo sát | Nguyễn Đình        | Khôi   | 22 | 2  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 686 | 130735 | Bài khảo sát | Trần Thái Thanh    | Long   | 7  | 5  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 687 | 130736 | Bài khảo sát | Phạm Hữu           | Nghĩa  | 12 | 12 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 688 | 130737 | Bài khảo sát | Nguyễn Châu Yến    | Nhi    | 16 | 2  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 689 | 130738 | Bài khảo sát | Diệp Thành         | Phát   | 18 | 4  | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 690 | 130739 | Bài khảo sát | Trần Hoàng         | Phúc   | 7  | 11 | 2003 | TP. HCM  | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 691 | 130740 | Bài khảo sát | Đỗ                 | Quyên  | 2  | 1  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 692 | 130741 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Hương  | Thảo   | 23 | 3  | 2003 | TP. HCM  | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                   |        |    |    |      |            |     |        |     |               |                              |
|-----|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|------------|-----|--------|-----|---------------|------------------------------|
| 693 | 130742 | Bài khảo sát | Trần Quốc         | Thiên  | 16 | 2  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh   | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 694 | 130743 | Bài khảo sát | Lê Huệ            | Thọ    | 11 | 5  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh   | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 695 | 130744 | Bài khảo sát | Lương Huỳnh Mai   | Thuy   | 5  | 5  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh   | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 696 | 130745 | Bài khảo sát | Huỳnh Thanh       | Thúy   | 23 | 8  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh   | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 697 | 130746 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Mỹ      | Thy    | 14 | 3  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh   | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 698 | 130747 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Quỳnh | Trang  | 13 | 6  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh   | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 699 | 130748 | Bài khảo sát | Ngô Minh          | Triết  | 2  | 9  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh   | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 700 | 130749 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Diễm   | Trúc   | 10 | 5  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh   | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 701 | 130750 | Bài khảo sát | Lê Trần Anh       | Tú     | 1  | 8  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh   | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 702 | 130751 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc Cẩm     | Tú     | 16 | 8  | 2003 | TP. HCM    | Nữ  | Kinh   | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 703 | 130752 | Bài khảo sát | Nguyễn Đức        | Việt   | 26 | 3  | 2003 | TP. HCM    | Nam | Kinh   | 7A7 | THCS Đa Phước | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 704 | 130802 | Bài khảo sát | ĐẶNG THANH HOÀNG  | ANH    | 31 | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 705 | 130803 | Bài khảo sát | ĐỖ THỊ NGỌC       | ẢNH    | 30 | 4  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 706 | 130804 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG      | CANG   | 12 | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 707 | 130805 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH       | CHIẾN  | 1  | 4  | 2003 | Quảng Bình | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 708 | 130806 | Bài khảo sát | THẠCH LÂM THÀNH   | ĐẠT    | 2  | 5  | 2003 | Bạc Liêu   | Nam | Kh Mer | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 709 | 130807 | Bài khảo sát | TRẦN VĂN          | HÀ     | 7  | 12 | 2003 | Vĩnh Phúc  | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 710 | 130808 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ        | HÀNG   | 4  | 8  | 2003 | Nam Định   | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 711 | 130809 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÊ NGỌC    | HÀN    | 16 | 12 | 2003 | Long An    | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 712 | 130810 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRỌNG      | HÀN    | 19 | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 713 | 130811 | Bài khảo sát | HỒ NGUYỄN CÔNG    | HẬU    | 16 | 6  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 714 | 130812 | Bài khảo sát | NGUYỄN TIẾN       | HIẾU   | 30 | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 715 | 130813 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRÍ        | HIẾU   | 2  | 7  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 716 | 130814 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | HUẤN   | 28 | 7  | 2003 | Bắc Ninh   | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 717 | 130815 | Bài khảo sát | ĐỖ KHÁNH          | HƯNG   | 28 | 9  | 2003 | Quảng Ngãi | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 718 | 130816 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ        | HƯỜNG  | 6  | 7  | 2003 | Huế        | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 719 | 130817 | Bài khảo sát | HỒ PHAN ANH       | KHOA   | 23 | 12 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 720 | 130818 | Bài khảo sát | PHAN TUẤN         | KIỆT   | 11 | 6  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 721 | 130819 | Bài khảo sát | PHAN THỊ CẨM      | LY     | 17 | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 722 | 130820 | Bài khảo sát | HUYỀN TRẦN PHƯƠNG | MAI    | 31 | 5  | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 723 | 130821 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÊ TƯỜNG   | MINH   | 8  | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 724 | 130822 | Bài khảo sát | PHAN THỊ THU      | MUỘI   | 8  | 11 | 2002 | Quảng Ngãi | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 725 | 130823 | Bài khảo sát | ĐẬU BÁ            | NAM    | 17 | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 726 | 130824 | Bài khảo sát | MAI NGUYỄN THU    | NGÂN   | 4  | 9  | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 727 | 130825 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THU    | NGÂN   | 3  | 4  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 728 | 130826 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRẦN HIẾU  | NGHĨA  | 6  | 4  | 2003 | Huế        | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 729 | 130827 | Bài khảo sát | NGUYỄN THẢO       | NGUYỄN | 15 | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 730 | 130828 | Bài khảo sát | LÊ THANH          | NHẤT   | 26 | 1  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 731 | 130829 | Bài khảo sát | HUYỀN THỊ YẾN     | NHI    | 6  | 4  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 732 | 130830 | Bài khảo sát | PHÙNG THỊ YẾN     | NHI    | 28 | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 733 | 130831 | Bài khảo sát | ÂU DƯƠNG          | PHÁT   | 24 | 5  | 2003 | Bắc Ninh   | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 734 | 130832 | Bài khảo sát | HUYỀN TẤN         | PHÁT   | 27 | 9  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 735 | 130833 | Bài khảo sát | TRẦN PHỐI         | PHỐI   | 15 | 2  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 736 | 130834 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH      | QUỲ    | 8  | 1  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 737 | 130835 | Bài khảo sát | TRẦN ĐÌNH         | SÁNG   | 10 | 12 | 2003 | Bắc Ninh   | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 738 | 130836 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHAN QUANG | SƠN    | 9  | 12 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 739 | 130837 | Bài khảo sát | PHAN THỊ THANH    | SƯỜNG  | 4  | 11 | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh   | 7-1 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                    |        |    |    |      |                |     |      |      |               |                              |
|-----|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|----------------|-----|------|------|---------------|------------------------------|
| 740 | 130838 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH       | TÂM    | 2  | 5  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-1  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 741 | 130839 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ NHẬT      | TÂN    | 25 | 1  | 2003 | Bắc Ninh       | Nữ  | Kinh | 7-1  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 742 | 130840 | Bài khảo sát | VÕ THANH ĐÔNG      | THIÊN  | 30 | 7  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-1  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 743 | 130841 | Bài khảo sát | ĐẶNG ĐỨC           | THỊNH  | 29 | 5  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-1  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 744 | 130842 | Bài khảo sát | ĐỖ TIẾN            | THỊNH  | 20 | 3  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-1  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 745 | 130843 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HÀ      | TIỀN   | 27 | 9  | 2003 | Quảng Trị      | Nữ  | Kinh | 7-1  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 746 | 130844 | Bài khảo sát | HỒ NHƯ             | TOÀN   | 23 | 9  | 2003 | Quảng Trị      | Nam | Kinh | 7-1  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 747 | 130845 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THUY    | TRANG  | 18 | 10 | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-1  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 748 | 130846 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ TUYẾT   | TRINH  | 4  | 5  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-1  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 749 | 130847 | Bài khảo sát | TỔNG THẢO          | VĂN    | 5  | 5  | 2003 | Bình Định      | Nữ  | Kinh | 7-1  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 750 | 130848 | Bài khảo sát | HỒ MỸ              | ANH    | 27 | 3  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 751 | 130849 | Bài khảo sát | LÊ DIỆU            | ANH    | 30 | 10 | 2003 | Ninh Bình      | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 752 | 130850 | Bài khảo sát | NGUYỄN KIM         | ANH    | 18 | 8  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 753 | 130851 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ CẨM     | ANH    | 4  | 3  | 2003 | Hà Nam         | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 754 | 130852 | Bài khảo sát | PHẠM TUẤN          | ANH    | 18 | 6  | 2003 | Lâm Đồng       | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 755 | 130853 | Bài khảo sát | LÊ HỒNG            | ĂN     | 10 | 11 | 2002 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 756 | 130854 | Bài khảo sát | PHAN NGỌC          | DIỆM   | 30 | 12 | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 757 | 130855 | Bài khảo sát | VÕ HUỖNH           | ĐẠT    | 7  | 4  | 2003 | Bắc Ninh       | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 758 | 130856 | Bài khảo sát | TRẦN NHẬT          | ĐĂNG   | 10 | 11 | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 759 | 130857 | Bài khảo sát | TRƯƠNG HOÀI        | ĐỨC    | 16 | 5  | 2002 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 760 | 130858 | Bài khảo sát | DANH THỊ KIM       | HIỀN   | 22 | 5  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 761 | 130859 | Bài khảo sát | NGUYỄN CÔNG        | HIẾU   | 7  | 9  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 762 | 130860 | Bài khảo sát | LÊ VĂN             | HÙNG   | 5  | 6  | 2003 | Thanh Hóa      | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 763 | 130861 | Bài khảo sát | TRƯƠNG GIA         | HUY    | 8  | 4  | 2003 | Thừa Thiên Huế | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 764 | 130862 | Bài khảo sát | PHAN QUỐC          | HÙNG   | 28 | 9  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 765 | 130863 | Bài khảo sát | DUƠNG TUẤN         | KIỆT   | 3  | 3  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 766 | 130864 | Bài khảo sát | LÊ VĂN             | KIỆT   | 6  | 10 | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 767 | 130865 | Bài khảo sát | PHẠM THANH         | LUẬN   | 20 | 12 | 2003 | Bến Tre        | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 768 | 130866 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN         | MẠNH   | 23 | 6  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 769 | 130867 | Bài khảo sát | ĐỖ ĐÌNH            | NAM    | 16 | 7  | 2003 | Thanh Hóa      | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 770 | 130868 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ QUỲNH   | NGA    | 19 | 9  | 2003 | Thanh Hóa      | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 771 | 130869 | Bài khảo sát | NGUYỄN CAO BAO     | NGÂN   | 6  | 12 | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 772 | 130870 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH       | NGHĨA  | 1  | 1  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 773 | 130871 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG THANH | NHƯ    | 11 | 4  | 2003 | Trà Vinh       | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 774 | 130872 | Bài khảo sát | LÊ HOÀNG KHÁNH     | NHỰT   | 16 | 6  | 2003 | Long An        | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 775 | 130873 | Bài khảo sát | TRẦN TẤN           | PHÁT   | 16 | 9  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 776 | 130874 | Bài khảo sát | LÊ ĐỨC             | PHONG  | 12 | 12 | 2003 | Bình Dương     | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 777 | 130875 | Bài khảo sát | HỒ PHẠM HOÀNG      | PHƯƠNG | 14 | 3  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 778 | 130876 | Bài khảo sát | TRẦN YẾN           | PHƯƠNG | 18 | 9  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 779 | 130877 | Bài khảo sát | LÊ MINH            | QUẢN   | 5  | 9  | 2003 | Long An        | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 780 | 130878 | Bài khảo sát | NHAN VIỆT          | QUẢN   | 31 | 10 | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 781 | 130879 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG       | SƠN    | 29 | 3  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 782 | 130880 | Bài khảo sát | PHẠM MINH          | SỸ     | 4  | 10 | 2003 | Quảng Nam      | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 783 | 130881 | Bài khảo sát | LÊ THANH           | TÂM    | 9  | 1  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 784 | 130882 | Bài khảo sát | HỒ NHẬT            | TÂN    | 23 | 9  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 785 | 130883 | Bài khảo sát | LAI TIẾN           | THÀNH  | 3  | 5  | 2003 | Nam Định       | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 786 | 130884 | Bài khảo sát | NGÔ THỊ THU        | THẢO   | 31 | 5  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                   |        |    |    |      |           |     |      |      |               |                              |
|-----|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|-----------|-----|------|------|---------------|------------------------------|
| 787 | 130885 | Bài khảo sát | TRINH THI THANH   | THẢO   | 23 | 1  | 2003 | Hà Nội    | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 788 | 130886 | Bài khảo sát | NGUYỄN VŨ NGỌC    | THY    | 2  | 6  | 2003 | Tp.HCM    | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 789 | 130887 | Bài khảo sát | NGUYỄN HÀ KIỀU    | TRANG  | 10 | 1  | 2003 | Quảng Nam | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 790 | 130888 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ HUYỀN    | TRANG  | 22 | 8  | 2003 | Bắc Ninh  | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 791 | 130889 | Bài khảo sát | PHAN THỊ NGỌC     | TRÂM   | 20 | 3  | 2003 | Long An   | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 792 | 130890 | Bài khảo sát | HOÀNG THỊ THANH   | TRÚC   | 1  | 11 | 2003 | Tp.HCM    | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 793 | 130891 | Bài khảo sát | LÊ CAO TRÚC       | VIÊN   | 13 | 12 | 2003 | Long An   | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 794 | 130892 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN       | VŨ     | 5  | 12 | 2003 | Tp.HCM    | Nam | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 795 | 130893 | Bài khảo sát | CAO NGỌC TƯỜNG    | VY     | 28 | 9  | 2003 | Đồng Nai  | Nữ  | Kinh | 7-10 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 796 | 130894 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN THÚY  | AN     | 12 | 6  | 2003 | Tp.HCM    | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 797 | 130895 | Bài khảo sát | PHÙNG LÊ TRÂM     | ANH    | 21 | 11 | 2003 | Tp.HCM    | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 798 | 130896 | Bài khảo sát | TÔ VĂN            | BÀNG   | 2  | 7  | 2003 | Bình Định | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 799 | 130897 | Bài khảo sát | KIỀU THỊ THÚY     | BÔNG   | 10 | 11 | 2003 | Quảng Nam | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 800 | 130898 | Bài khảo sát | LÊ MANH           | CUÔNG  | 26 | 7  | 2003 | Tp.HCM    | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 801 | 130899 | Bài khảo sát | UNG THỊ           | DIỄM   | 24 | 8  | 2003 | Quảng Nam | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 802 | 130900 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG THÁI | DUY    | 28 | 12 | 2003 | Tp.HCM    | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 803 | 130901 | Bài khảo sát | NGÔ TIỀN          | ĐẠT    | 9  | 9  | 2003 | Tp.HCM    | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 804 | 130902 | Bài khảo sát | TRƯƠNG NGỌC       | HANH   | 6  | 1  | 2003 | Đắk Nông  | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 805 | 130903 | Bài khảo sát | PHAN TRUNG        | HẬU    | 18 | 5  | 2003 | Tp.HCM    | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 806 | 130904 | Bài khảo sát | PHAN NGỌC         | HIỆU   | 1  | 6  | 2003 | Tp.HCM    | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 807 | 130905 | Bài khảo sát | VÕ THỊ THU        | HÒA    | 8  | 8  | 2003 | Tp.HCM    | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 808 | 130906 | Bài khảo sát | HỒ ĐĂNG           | KHOA   | 24 | 6  | 2003 | Cần Thơ   | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 809 | 130907 | Bài khảo sát | TRẦN MINH         | KHOA   | 14 | 8  | 2003 | Long An   | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 810 | 130908 | Bài khảo sát | LƯU BÁ            | KHUÔNG | 14 | 2  | 2003 | Khánh Hòa | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 811 | 130909 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NGỌC   | LINH   | 29 | 1  | 2003 | Tp.HCM    | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 812 | 130910 | Bài khảo sát | VÕ VĂN            | LỘC    | 22 | 3  | 2003 | Quảng Nam | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 813 | 130911 | Bài khảo sát | NGUYỄN NHẬT       | MINH   | 25 | 11 | 2003 | Tp.HCM    | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 814 | 130912 | Bài khảo sát | ĐẶNG THỊ THANH    | NGÂN   | 7  | 4  | 2003 | Tp.HCM    | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 815 | 130913 | Bài khảo sát | VŨ TÚ             | NHUNG  | 10 | 12 | 2003 | Thái Bình | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 816 | 130914 | Bài khảo sát | LÊ VÕ TRƯỜNG      | PHÁT   | 4  | 9  | 2003 | Tp.HCM    | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 817 | 130915 | Bài khảo sát | PHẠM THIÊN        | PHONG  | 15 | 11 | 2003 | Tp.HCM    | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 818 | 130916 | Bài khảo sát | MẠCH CHÍ          | QUANG  | 13 | 4  | 2003 | Bình Định | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 819 | 130917 | Bài khảo sát | PHAN ANH          | QUỐC   | 25 | 4  | 2003 | Tp.HCM    | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 820 | 130918 | Bài khảo sát | LÊ CÔNG           | QUÝ    | 9  | 7  | 2003 | Tp.HCM    | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 821 | 130919 | Bài khảo sát | PHAN THANH        | SANG   | 25 | 12 | 2002 | Tp.HCM    | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 822 | 130920 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ THANH    | TÂM    | 12 | 11 | 2003 | Tp.HCM    | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 823 | 130921 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐỨC        | TÂY    | 8  | 3  | 2003 | Hà Tây    | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 824 | 130922 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ XUÂN   | THÀNH  | 30 | 3  | 2003 | Tp.HCM    | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 825 | 130923 | Bài khảo sát | NGUYỄN HUỲNH NGỌC | THẢO   | 19 | 5  | 2003 | Tp.HCM    | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 826 | 130924 | Bài khảo sát | PHAN THỊ HOÀNG    | THU    | 1  | 2  | 2003 | Tp.HCM    | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 827 | 130925 | Bài khảo sát | PHẠM VĂN          | THUẬN  | 18 | 5  | 2003 | Tp.HCM    | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 828 | 130926 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ THANH    | THÙY   | 19 | 11 | 2003 | Tp.HCM    | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 829 | 130927 | Bài khảo sát | HUỲNH HOÀNG ANH   | THƯ    | 20 | 11 | 2003 | Quảng Nam | Nữ  | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 830 | 130928 | Bài khảo sát | LAI NGỌC          | THƯỜNG | 7  | 4  | 2003 | Tp.HCM    | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 831 | 130929 | Bài khảo sát | VŨ VĂN            | TIỀN   | 30 | 9  | 2000 | Bắc Ninh  | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 832 | 130930 | Bài khảo sát | TRẦN THIÊN        | TRÍ    | 19 | 6  | 2003 | Đồng Nai  | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 833 | 130931 | Bài khảo sát | LÊ HOÀNG          | TRIỀU  | 10 | 7  | 2003 | Tp.HCM    | Nam | Kinh | 7-2  | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                   |        |    |    |      |                |     |      |     |               |                              |
|-----|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|----------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 834 | 130932 | Bài khảo sát | LÊ QUANG          | TRIỀU  | 5  | 4  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-2 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 835 | 130933 | Bài khảo sát | LÊ ĐỨC            | TRONG  | 29 | 11 | 2003 | Hà Nam         | Nam | Kinh | 7-2 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 836 | 130934 | Bài khảo sát | HUỖNH THỊ THANH   | TRÚC   | 27 | 7  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-2 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 837 | 130935 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐỨC        | TRUNG  | 7  | 8  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-2 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 838 | 130936 | Bài khảo sát | HOÀNG THỊ NGỌC    | TUYỀN  | 19 | 12 | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-2 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 839 | 130937 | Bài khảo sát | NGUYỄN MỸ         | UYÊN   | 9  | 9  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-2 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 840 | 130938 | Bài khảo sát | CAO XUÂN          | VŨ     | 5  | 11 | 2003 | Quảng Ngãi     | Nam | Kinh | 7-2 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 841 | 130939 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NHƯ    | Ỡ      | 18 | 1  | 2003 | Huế            | Nữ  | Kinh | 7-2 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 842 | 130940 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH  | AN     | 26 | 10 | 2003 | Long An        | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 843 | 130941 | Bài khảo sát | LÊ VĂN            | ANH    | 28 | 4  | 2003 | Thanh Hóa      | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 844 | 130942 | Bài khảo sát | NGUYỄN HAI        | ANH    | 2  | 6  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 845 | 130943 | Bài khảo sát | HỒ THỊ BĂNG       | BĂNG   | 9  | 4  | 2003 | Bến Tre        | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 846 | 130944 | Bài khảo sát | ĐÀO XUÂN          | CUÔNG  | 10 | 6  | 2003 | Nghệ An        | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 847 | 130945 | Bài khảo sát | TRẦN THANH        | DANH   | 13 | 7  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 848 | 130946 | Bài khảo sát | HUỖNH VĂN KHÁNH   | DUY    | 2  | 7  | 2003 | Tiền Giang     | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 849 | 130947 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐỨC        | DUY    | 23 | 6  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 850 | 130948 | Bài khảo sát | NGUYỄN TIẾN       | ĐẠT    | 3  | 6  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 851 | 130949 | Bài khảo sát | PHAN QUỐC         | ĐẠT    | 25 | 10 | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 852 | 130950 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | ĐỨC    | 10 | 11 | 2003 | Bắc Giang      | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 853 | 130951 | Bài khảo sát | PHẠM HỒNG         | HÀ     | 4  | 10 | 2003 | Bạc Liêu       | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 854 | 130952 | Bài khảo sát | NGUYỄN THUỶ       | HIỀN   | 25 | 10 | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 855 | 130953 | Bài khảo sát | ĐẶNG NGUYỄN XUÂN  | HÒA    | 5  | 5  | 2003 | Nam Định       | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 856 | 130954 | Bài khảo sát | TRẦN NHƯ          | HUỖNH  | 4  | 2  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 857 | 130955 | Bài khảo sát | LƯƠNG QUỐC        | KHÁNH  | 27 | 11 | 2003 | An Giang       | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 858 | 130956 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN        | KHOA   | 17 | 3  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 859 | 130957 | Bài khảo sát | VÕ ĐĂNG           | KHOA   | 4  | 11 | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 860 | 130958 | Bài khảo sát | TRẦN GIA          | LAC    | 28 | 2  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 861 | 130959 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN KHÁNH | LINH   | 30 | 3  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 862 | 130960 | Bài khảo sát | VÕ THỊ NGỌC       | LINH   | 23 | 10 | 2001 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 863 | 130961 | Bài khảo sát | HỒNG TRÚC         | LOAN   | 22 | 2  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Hoa  | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 864 | 130962 | Bài khảo sát | LÊ THÀNH          | LONG   | 20 | 12 | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 865 | 130963 | Bài khảo sát | ĐỖ THỊ LƯU        | LY     | 11 | 11 | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 866 | 130964 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN XUÂN  | MAI    | 30 | 3  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 867 | 130965 | Bài khảo sát | TRƯƠNG QUANG      | MỸ     | 24 | 3  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 868 | 130966 | Bài khảo sát | ÂU THỊ PHƯƠNG     | NGA    | 9  | 5  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 869 | 130967 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HỒNG   | NGÂN   | 10 | 1  | 2003 | Bắc Ninh       | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 870 | 130968 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH      | NHÂN   | 7  | 7  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 871 | 130969 | Bài khảo sát | ĐỖ THÀNH          | PHÁT   | 25 | 2  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 872 | 130970 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ KIM      | PHÚC   | 13 | 6  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 873 | 130971 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ THANH    | PHƯƠNG | 27 | 11 | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 874 | 130972 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ TÚ     | QUYÊN  | 30 | 12 | 2003 | Tây Ninh       | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 875 | 130973 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NHƯ    | QUỖNH  | 3  | 2  | 2003 | Tp.Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 876 | 130974 | Bài khảo sát | NGUYỄN HỮU        | THÀNH  | 14 | 5  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 877 | 130975 | Bài khảo sát | LƯƠNG THANH       | THAO   | 8  | 6  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 878 | 130976 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHƯƠNG     | THÙY   | 21 | 8  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 879 | 130977 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ ANH      | THƯ    | 15 | 1  | 2003 | Quảng Nam      | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 880 | 130978 | Bài khảo sát | TRẦN VĂN          | TOÀN   | 17 | 10 | 2003 | Thái Bình      | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                          |    |    |      |            |     |      |     |               |                              |
|-----|--------|--------------|--------------------------|----|----|------|------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 881 | 130979 | Bài khảo sát | LƯƠNG CÔNG TRIỀU         | 21 | 6  | 2003 | Quảng Nam  | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 882 | 130980 | Bài khảo sát | TRẦN HỮU THANH TÙNG      | 19 | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 883 | 130981 | Bài khảo sát | VŨ THANH TÙNG            | 5  | 1  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 884 | 130982 | Bài khảo sát | LÊ DIỆP MINH TUYẾN       | 16 | 1  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 885 | 130983 | Bài khảo sát | PHAN TRƯỜNG VŨ           | 12 | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 886 | 130984 | Bài khảo sát | NGUYỄN QUỐC VƯƠNG        | 24 | 9  | 2003 | Huê        | Nam | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 887 | 130985 | Bài khảo sát | LÊ HUỖNH NHƯ Ý           | 24 | 10 | 2003 | Lâm Đồng   | Nữ  | Kinh | 7-3 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 888 | 130986 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ TUỒNG DI        | 14 | 12 | 2003 | Bạc Liêu   | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 889 | 130987 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC DOANH        | 20 | 2  | 2003 | Thái Bình  | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 890 | 130988 | Bài khảo sát | VŨ THỊ THÙY DUNG         | 14 | 9  | 2003 | Hải Dương  | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 891 | 130989 | Bài khảo sát | HUỖNH NHẬT DUY           | 15 | 6  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 892 | 130990 | Bài khảo sát | TRƯƠNG TRẦN KHÁNH DUY    | 27 | 12 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 893 | 130991 | Bài khảo sát | VÕ KHÁNH DUY             | 15 | 7  | 2003 | Bình Định  | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 894 | 130992 | Bài khảo sát | VŨ THỊ DUYẾN             | 9  | 12 | 2003 | Bắc Ninh   | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 895 | 130993 | Bài khảo sát | NGUYỄN HẢI ĐĂNG          | 27 | 5  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 896 | 130994 | Bài khảo sát | VÕ CHÍ HẢI               | 20 | 7  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 897 | 130995 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MỸ HẢO        | 9  | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 898 | 130996 | Bài khảo sát | NGUYỄN VŨ BẢO HÂN        | 24 | 2  | 2003 | Hải Dương  | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 899 | 130997 | Bài khảo sát | HOÀNG CÔNG HIẾU          | 17 | 5  | 2003 | Bắc Ninh   | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 900 | 130998 | Bài khảo sát | HUỖNH KIM HIẾU           | 2  | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 901 | 130999 | Bài khảo sát | HỒ THỊ NGỌC HƯƠNG        | 15 | 9  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 902 | 131000 | Bài khảo sát | HUỖNH LÊ MINH KHÔI       | 17 | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 903 | 131001 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN KIẾT          | 11 | 5  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 904 | 131002 | Bài khảo sát | NGÔ THỊ VIỆT LINH        | 27 | 11 | 2003 | Tây Ninh   | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 905 | 131003 | Bài khảo sát | BÙI GIA LONG             | 25 | 9  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 906 | 131004 | Bài khảo sát | LÊ ĐỨC LỘC               | 4  | 3  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 907 | 131005 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN LỘC           | 1  | 10 | 2002 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 908 | 131006 | Bài khảo sát | NGUYỄN BÌNH MINH         | 9  | 12 | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 909 | 131007 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH NGỌC MỸ     | 11 | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 910 | 131008 | Bài khảo sát | NGUYỄN SONG BAO NGÂN     | 24 | 9  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 911 | 131009 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH NGÂN        | 5  | 9  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 912 | 131010 | Bài khảo sát | PHAN THỊ THANH NHÂN      | 27 | 11 | 2003 | Bình Dương | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 913 | 131011 | Bài khảo sát | TRƯƠNG QUỲNH NHƯ         | 27 | 1  | 2002 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 914 | 131012 | Bài khảo sát | HUỖNH THỊ XUÂN NỮ        | 29 | 6  | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 915 | 131013 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRẦN THANH PHONG  | 9  | 12 | 2003 | Quảng Nam  | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 916 | 131014 | Bài khảo sát | VÕ HOÀNG PHONG           | 14 | 3  | 2003 | Cần Thơ    | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 917 | 131015 | Bài khảo sát | PHAN THỊ PHƯƠNG          | 2  | 2  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 918 | 131016 | Bài khảo sát | KIM THỊ NHƯ QUỲNH        | 17 | 8  | 2003 | Vĩnh Phúc  | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 919 | 131017 | Bài khảo sát | TRẦN MINH TÂM            | 5  | 9  | 2003 | Đồng Tháp  | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 920 | 131018 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐÌNH THÀNH        | 1  | 8  | 2003 | Đồng Tháp  | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 921 | 131019 | Bài khảo sát | NGUYỄN LƯƠNG PHƯƠNG THẢO | 7  | 7  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 922 | 131020 | Bài khảo sát | TRƯƠNG THỊ HỒNG THẨM     | 18 | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 923 | 131021 | Bài khảo sát | PHẠM PHÚ THẮNG           | 3  | 12 | 2003 | Quảng Nam  | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 924 | 131022 | Bài khảo sát | TRẦN ANH THY             | 12 | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 925 | 131023 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MỸ TIỀN       | 14 | 12 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 926 | 131024 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRỌNG TÍN         | 14 | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 927 | 131025 | Bài khảo sát | VŨ THỊ THÙY TRANG        | 27 | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|     |        |              |                     |        |    |    |      |            |     |      |     |               |                              |
|-----|--------|--------------|---------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 928 | 131026 | Bài khảo sát | VÕ MINH             | TRÍ    | 14 | 1  | 2003 | Bình Phước | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 929 | 131027 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH NGUYỆT | TRÚC   | 14 | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 930 | 131028 | Bài khảo sát | NGUYỄN ANH          | TÚ     | 15 | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 931 | 131029 | Bài khảo sát | LÊ HOÀNG            | TUYẾN  | 28 | 2  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 932 | 131030 | Bài khảo sát | PHẠM DƯƠNG THỦY     | VY     | 4  | 12 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 933 | 131031 | Bài khảo sát | NGUYỄN SONG HẢI     | YẾN    | 22 | 7  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-4 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 934 | 131032 | Bài khảo sát | CAO NGUYỄN QUỲNH    | ANH    | 28 | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 935 | 131033 | Bài khảo sát | LÊ THỊ MINH         | ANH    | 6  | 8  | 2003 | Trà Vinh   | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 936 | 131034 | Bài khảo sát | VÕ ĐÔNG             | CHÍ    | 10 | 11 | 2003 | Quảng Ngãi | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 937 | 131035 | Bài khảo sát | NGUYỄN HÙNG         | ĐỨC    | 24 | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 938 | 131036 | Bài khảo sát | TRẦN VĂN            | ĐƯỢC   | 22 | 12 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 939 | 131037 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ QUỲNH    | GIANG  | 21 | 2  | 2003 | Quảng Ngãi | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 940 | 131038 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH    | HÀ     | 5  | 7  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 941 | 131039 | Bài khảo sát | PHAN MINH           | HÀO    | 24 | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 942 | 131040 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐĂNG         | HUY    | 3  | 11 | 2003 | Bình Định  | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 943 | 131041 | Bài khảo sát | NGUYỄN BIỆN MỸ      | HƯƠNG  | 21 | 10 | 2003 | Vĩnh Long  | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 944 | 131042 | Bài khảo sát | NGUYỄN ANH          | KIỆT   | 28 | 12 | 2002 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 945 | 131043 | Bài khảo sát | NGUYỄN HUỲNH TUẤN   | KIỆT   | 4  | 7  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 946 | 131044 | Bài khảo sát | LÊ VĨNH TƯỜNG       | LÂN    | 21 | 12 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 947 | 131045 | Bài khảo sát | BÙI THỊ PHƯƠNG      | LOAN   | 25 | 11 | 2003 | Bình Phước | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 948 | 131046 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH        | LONG   | 9  | 12 | 2003 | Quảng Nam  | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 949 | 131047 | Bài khảo sát | PHẠM TÂN            | LỘC    | 14 | 12 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 950 | 131048 | Bài khảo sát | ĐẶNG THỊ LÊ         | NA     | 24 | 4  | 2003 | Nghệ An    | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 951 | 131049 | Bài khảo sát | LÊ HOÀI             | NAM    | 7  | 2  | 2003 | Bình Định  | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 952 | 131050 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH    | NGÂN   | 5  | 7  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 953 | 131051 | Bài khảo sát | TRẦN HUỲNH TUYẾT    | NGÂN   | 21 | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 954 | 131052 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ KIM        | NGÂN   | 20 | 9  | 2002 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 955 | 131053 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ BÍCH     | NGỌC   | 6  | 9  | 2003 | Thanh Hóa  | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 956 | 131054 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ YẾN        | NHI    | 5  | 7  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 957 | 131055 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ HUỲNH      | NHƯ    | 5  | 10 | 2003 | Đồng Tháp  | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 958 | 131056 | Bài khảo sát | TRẦN QUANG          | NHƯT   | 26 | 11 | 2003 | Đồng Tháp  | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 959 | 131057 | Bài khảo sát | HUỲNH VĂN HỮU       | PHONG  | 17 | 12 | 2003 | Tiền Giang | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 960 | 131058 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ LAN      | PHƯƠNG | 25 | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 961 | 131059 | Bài khảo sát | TRƯƠNG HOÀNG NGỌC   | QUÍ    | 28 | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 962 | 131060 | Bài khảo sát | HOÀNG LÊ NHƯ        | QUỲNH  | 22 | 12 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 963 | 131061 | Bài khảo sát | LÊ TRẦN XUÂN        | QUỲNH  | 20 | 2  | 2003 | Khánh Hòa  | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 964 | 131062 | Bài khảo sát | LÊ QUANG            | SANG   | 27 | 5  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 965 | 131063 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐÌNH BÁ      | THANH  | 1  | 5  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 966 | 131064 | Bài khảo sát | ĐÌNH VĂN            | THẮNG  | 28 | 12 | 2003 | Thanh Hóa  | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 967 | 131065 | Bài khảo sát | NGUYỄN HỮU          | THỌ    | 26 | 7  | 2003 | Ninh Bình  | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 968 | 131066 | Bài khảo sát | LÊ TRUNG            | THUẬN  | 19 | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 969 | 131067 | Bài khảo sát | HỒ THANH            | THUY   | 24 | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 970 | 131068 | Bài khảo sát | LÝ YẾN              | THƯ    | 21 | 10 | 2003 | Sóc Trăng  | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 971 | 131069 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ ANH      | THƯ    | 26 | 6  | 2002 | Long An    | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 972 | 131070 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH         | TOÀN   | 15 | 11 | 2003 | Bắc Ninh   | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 973 | 131071 | Bài khảo sát | PHAN THỊ NGỌC       | TRÂM   | 23 | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 974 | 131072 | Bài khảo sát | TRẦN NGỌC           | TRÍ    | 10 | 10 | 2003 | Hậu Giang  | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |                |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|----------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 975  | 131073 | Bài khảo sát | VUÔNG TẤN        | TRUNG  | 10 | 3  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 976  | 131074 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH      | TRƯỜNG | 27 | 12 | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 977  | 131075 | Bài khảo sát | TRẦN ANH         | TUẤN   | 15 | 4  | 2003 | Quảng Nam      | Nam | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 978  | 131076 | Bài khảo sát | TRƯƠNG MỸ        | Ý      | 18 | 10 | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 979  | 131077 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG     | YẾN    | 11 | 7  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-5 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 980  | 131078 | Bài khảo sát | DUƠNG THẾ        | ANH    | 24 | 3  | 2003 | Tiền Giang     | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 981  | 131079 | Bài khảo sát | NGUYỄN TIẾN      | ANH    | 27 | 2  | 2003 | Đồng Nai       | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 982  | 131080 | Bài khảo sát | HUỶNH NGỌC MINH  | CHÂU   | 26 | 2  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 983  | 131081 | Bài khảo sát | PHAN HỮU         | ĐẠT    | 23 | 2  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 984  | 131082 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẠ MINH   | ĐỨC    | 24 | 12 | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 985  | 131083 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN       | ĐỨC    | 27 | 6  | 2003 | Hà Nam         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 986  | 131084 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ BÉ      | HAO    | 20 | 6  | 2003 | Bạc Liêu       | Nữ  | Hoa  | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 987  | 131085 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHÚC      | HẦU    | 14 | 10 | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 988  | 131086 | Bài khảo sát | ĐỖ THU           | HIỀN   | 22 | 10 | 2003 | Thái Bình      | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 989  | 131087 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN       | HIỀN   | 5  | 10 | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 990  | 131088 | Bài khảo sát | TRƯƠNG THỊ TUYẾT | HOA    | 3  | 1  | 2003 | Quảng Bình     | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 991  | 131089 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ       | HUỆ    | 10 | 2  | 2003 | Quảng Ngãi     | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 992  | 131090 | Bài khảo sát | LÊ DUY GIA       | HUY    | 8  | 10 | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 993  | 131091 | Bài khảo sát | TRẦN NGỌC KHÁNH  | HUYỀN  | 17 | 8  | 2003 | Hà Tây         | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 994  | 131092 | Bài khảo sát | NGUYỄN MANH      | KHANG  | 23 | 1  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 995  | 131093 | Bài khảo sát | NGUYỄN ANH       | KHOA   | 17 | 2  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 996  | 131094 | Bài khảo sát | HUỶNH CÔNG TÂN   | KIỆT   | 10 | 6  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 997  | 131095 | Bài khảo sát | LƯƠNG THỦY       | KIỀU   | 27 | 2  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 998  | 131096 | Bài khảo sát | HUỶNH THẠCH      | LONG   | 13 | 7  | 2003 | Bình Định      | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 999  | 131097 | Bài khảo sát | PHAN THỊ HUYỀN   | LY     | 5  | 7  | 2003 | Thừa Thiên Huế | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1000 | 131098 | Bài khảo sát | TRẦN ĐỨC         | MANH   | 5  | 7  | 2003 | Thanh Hóa      | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1001 | 131099 | Bài khảo sát | PHAN VĂN         | MỸ     | 14 | 8  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1002 | 131100 | Bài khảo sát | LÊ NHƯ           | NAM    | 14 | 4  | 2003 | Cà Mau         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1003 | 131101 | Bài khảo sát | BUI THỊ THANH    | NGÂN   | 12 | 8  | 2003 | Vĩnh Long      | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1004 | 131102 | Bài khảo sát | LIU TUYẾT        | NGHI   | 12 | 6  | 2001 | Cà Mau         | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1005 | 131103 | Bài khảo sát | NGUYỄN XUÂN THẢO | NGUYỄN | 30 | 4  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1006 | 131104 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐỖ UYÊN   | NHI    | 18 | 5  | 2003 | Đà Lạt         | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1007 | 131105 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG BẢO | NHI    | 6  | 11 | 2003 | Tiền Giang     | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1008 | 131106 | Bài khảo sát | LÊ HOÀNG TUYẾT   | NHUNG  | 10 | 5  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1009 | 131107 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÊ TUYẾT  | NHUNG  | 25 | 5  | 2003 | Quảng Ngãi     | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1010 | 131108 | Bài khảo sát | PHAN THỊ TUYẾT   | NHƯ    | 19 | 10 | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1011 | 131109 | Bài khảo sát | HUỶNH TÂN        | PHÁT   | 24 | 1  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1012 | 131110 | Bài khảo sát | LÊ NGỌC MINH     | PHƯƠNG | 15 | 12 | 2002 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1013 | 131111 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀI NGỌC | PHƯƠNG | 30 | 11 | 2003 | Đồng Nai       | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1014 | 131112 | Bài khảo sát | HỒ PHƯƠNG        | QUỲNH  | 10 | 1  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1015 | 131113 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG     | SANG   | 15 | 10 | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1016 | 131114 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG     | SƠN    | 14 | 2  | 2003 | Phú Yên        | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1017 | 131115 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC      | TÀI    | 9  | 8  | 2003 | Vĩnh Long      | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1018 | 131116 | Bài khảo sát | NGUYỄN TÂN       | TÀI    | 5  | 1  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1019 | 131117 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN MINH   | TÂM    | 22 | 10 | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1020 | 131118 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ ANH   | THƯ    | 18 | 8  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1021 | 131119 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ       | TRANG  | 15 | 3  | 2003 | Thái Bình      | Nữ  | Kinh | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                     |        |    |    |      |            |     |       |     |               |                              |
|------|--------|--------------|---------------------|--------|----|----|------|------------|-----|-------|-----|---------------|------------------------------|
| 1022 | 131120 | Bài khảo sát | ĐẶNG NGỌC HOÀNG     | TRIỆU  | 27 | 9  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1023 | 131121 | Bài khảo sát | PHẠM LÊ PHƯƠNG      | UYỀN   | 5  | 11 | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh  | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1024 | 131122 | Bài khảo sát | NGUYỄN QUANG        | VINH   | 27 | 3  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1025 | 131123 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRẦN BẢO     | YẾN    | 7  | 8  | 2003 | Thái Bình  | Nữ  | Kinh  | 7-6 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1026 | 131124 | Bài khảo sát | CHU THỊ LAN         | ANH    | 8  | 2  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1027 | 131125 | Bài khảo sát | HUỶNH TRÂM          | ANH    | 2  | 12 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1028 | 131126 | Bài khảo sát | PHẠM VĂN ĐOÀN TUẤN  | ANH    | 31 | 1  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1029 | 131127 | Bài khảo sát | LÊ THANH            | BÌNH   | 19 | 3  | 2003 | Nam Định   | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1030 | 131128 | Bài khảo sát | PHẠM NGUYỄN MINH    | CHÂU   | 20 | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1031 | 131129 | Bài khảo sát | PHẠM ĐĂNG           | CHINH  | 20 | 2  | 2003 | Quảng Ngãi | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1032 | 131130 | Bài khảo sát | NGÔ THỊ MỸ          | DUYÊN  | 5  | 1  | 2003 | Tiền Giang | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1033 | 131131 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HỒNG     | DUYÊN  | 27 | 2  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1034 | 131132 | Bài khảo sát | PHAN THỊ NGỌC       | HÀ     | 17 | 6  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1035 | 131133 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH        | HẢI    | 19 | 2  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1036 | 131134 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN HOÀNG   | HAI    | 21 | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1037 | 131135 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHÚC         | HẬU    | 17 | 9  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1038 | 131136 | Bài khảo sát | NGÔ THỊ THU         | HIỀN   | 11 | 3  | 2003 | Bắc Ninh   | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1039 | 131137 | Bài khảo sát | DUƠNG THỊ           | HOA    | 15 | 6  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1040 | 131138 | Bài khảo sát | ĐINH ĐỨC            | HÙNG   | 5  | 5  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1041 | 131139 | Bài khảo sát | BÙI QUỐC            | KHUÔNG | 12 | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1042 | 131140 | Bài khảo sát | ĐÀO VĂN             | LÂM    | 28 | 5  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1043 | 131141 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC HUYỀN   | LINH   | 17 | 10 | 2003 | Hà Nội     | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1044 | 131142 | Bài khảo sát | TRẦN TRIỆU          | MÃN    | 22 | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1045 | 131143 | Bài khảo sát | BÙI ANH QUỐC        | MINH   | 21 | 8  | 2003 | Huế        | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1046 | 131144 | Bài khảo sát | LÝ QUANG            | MINH   | 24 | 3  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1047 | 131145 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN          | MINH   | 30 | 4  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1048 | 131146 | Bài khảo sát | PHẠM ÍCH QUANG      | MINH   | 1  | 1  | 2003 | Bắc Ninh   | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1049 | 131147 | Bài khảo sát | PHAN THỊ QUẾ        | MY     | 30 | 6  | 2003 | Long An    | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1050 | 131148 | Bài khảo sát | LÊ THỊ THANH        | NGÂN   | 13 | 7  | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1051 | 131149 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM      | NGÂN   | 15 | 9  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1052 | 131150 | Bài khảo sát | LÊ THỊ KIM          | NGỌC   | 10 | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1053 | 131151 | Bài khảo sát | PHÙNG THỊ ÁNH       | NGUYỆT | 28 | 10 | 2002 | Phú Thọ    | Nữ  | Mường | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1054 | 131152 | Bài khảo sát | PHAN THANH          | NHÂN   | 3  | 3  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1055 | 131153 | Bài khảo sát | LÊ THỊ YẾN          | NHI    | 7  | 10 | 2003 | Tiền Giang | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1056 | 131154 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐÌNH         | PHƯƠNG | 21 | 6  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1057 | 131155 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ NGỌC       | PHƯƠNG | 21 | 12 | 2002 | Ninh Bình  | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1058 | 131156 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ MAI ĐÌNH   | QUỲ    | 27 | 11 | 2003 | Đồng Nai   | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1059 | 131157 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHẠM THỊ NHƯ | QUỲNH  | 25 | 1  | 2003 | Nam Định   | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1060 | 131158 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHẠM THANH   | TÂM    | 28 | 12 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1061 | 131159 | Bài khảo sát | TRƯƠNG QUỐC         | THẮNG  | 12 | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1062 | 131160 | Bài khảo sát | NGUYỄN VÔ ANH       | THƯ    | 12 | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1063 | 131161 | Bài khảo sát | PHẠM MINH           | THƯ    | 14 | 6  | 2003 | Đà Nẵng    | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1064 | 131162 | Bài khảo sát | VĂN MINH            | TIẾN   | 11 | 1  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1065 | 131163 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRỊNH TRUNG  | TÍN    | 10 | 5  | 2003 | Bình Phước | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1066 | 131164 | Bài khảo sát | VÕ TRƯỜNG           | TOÀN   | 25 | 9  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1067 | 131165 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC         | TRẦN   | 4  | 9  | 2002 | Bạc Liêu   | Nữ  | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1068 | 131166 | Bài khảo sát | PHẠM NGUYỄN HẢI     | TRIỆU  | 19 | 10 | 2003 | Quảng Ngãi | Nam | Kinh  | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |       |    |    |      |            |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|------------------|-------|----|----|------|------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 1069 | 131167 | Bài khảo sát | LUU THANH        | TRÚC  | 12 | 9  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1070 | 131168 | Bài khảo sát | LÊ DUY           | TÙNG  | 23 | 4  | 2003 | Phú Yên    | Nam | Kinh | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1071 | 131169 | Bài khảo sát | NGUYỄN XUÂN      | VINH  | 3  | 7  | 2003 | Bắc Ninh   | Nam | Kinh | 7-7 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1072 | 131170 | Bài khảo sát | LÊ THỊ MỸ        | DUYỀN | 18 | 3  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1073 | 131171 | Bài khảo sát | PHAN THÀNH       | ĐẠT   | 2  | 5  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1074 | 131172 | Bài khảo sát | TRẦN HOÀNG       | ĐẠT   | 15 | 1  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1075 | 131173 | Bài khảo sát | PHAN ĐỨC MINH    | HẢI   | 6  | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1076 | 131174 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ MỸ      | HANH  | 15 | 9  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1077 | 131175 | Bài khảo sát | TRẦN THIÊN PHÚ   | HÀO   | 16 | 11 | 2003 | Đồng Tháp  | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1078 | 131176 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ THU     | HIỀN  | 1  | 3  | 2003 | Bắc Ninh   | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1079 | 131177 | Bài khảo sát | TRẦN THANH       | HIỀN  | 24 | 6  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1080 | 131178 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH      | HIỀN  | 27 | 10 | 2003 | Tiền Giang | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1081 | 131179 | Bài khảo sát | TRẦN HUỖNH       | HÙNG  | 6  | 2  | 2003 | Bình Định  | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1082 | 131180 | Bài khảo sát | HOÀNG GIA        | HÙNG  | 16 | 4  | 2001 | Quảng Nam  | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1083 | 131181 | Bài khảo sát | PHAN TRẦN BẢO    | KHANG | 13 | 7  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1084 | 131182 | Bài khảo sát | MA ĐẠI MINH      | KHÔI  | 7  | 12 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1085 | 131183 | Bài khảo sát | DƯƠNG CAO        | KỶ    | 28 | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1086 | 131184 | Bài khảo sát | MAI MỸ           | LINH  | 28 | 2  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Hoa  | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1087 | 131185 | Bài khảo sát | VÕ DUY           | LỘC   | 2  | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1088 | 131186 | Bài khảo sát | NGUYỄN HẢI       | MI    | 5  | 5  | 2003 | Đồng Nai   | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1089 | 131187 | Bài khảo sát | NGUYỄN BÁ        | MINH  | 19 | 5  | 2003 | Hà Nam     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1090 | 131188 | Bài khảo sát | TRẦN ĐÀO BAO     | MINH  | 23 | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1091 | 131189 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ THANH   | NGÂN  | 28 | 2  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1092 | 131190 | Bài khảo sát | ĐỖ THỊ YÊN       | NHI   | 27 | 11 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1093 | 131191 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NGỌC  | NHƯ   | 22 | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1094 | 131192 | Bài khảo sát | PHAN THÀNH       | PHÁT  | 25 | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1095 | 131193 | Bài khảo sát | HUỖNH HOÀNG      | PHONG | 9  | 9  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1096 | 131194 | Bài khảo sát | TRẦN THANH       | PHONG | 25 | 10 | 2003 | An Giang   | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1097 | 131195 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ NHƯ     | QUỲNH | 3  | 6  | 2003 | An Giang   | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1098 | 131196 | Bài khảo sát | LÝ TÂN           | TÀI   | 12 | 12 | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1099 | 131197 | Bài khảo sát | TRẦN VĂN         | TÀI   | 2  | 4  | 2003 | An Giang   | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1100 | 131198 | Bài khảo sát | NGUYỄN TIẾN      | THÀNH | 17 | 7  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1101 | 131199 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC      | THẢO  | 6  | 12 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1102 | 131200 | Bài khảo sát | TRẦN VĂN QUỐC    | THẮNG | 8  | 7  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1103 | 131201 | Bài khảo sát | HỒ THỊ ANH       | THƯ   | 5  | 10 | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1104 | 131202 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ NGỌC    | TRANG | 21 | 3  | 2003 | Nam Định   | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1105 | 131203 | Bài khảo sát | PHAN MINH        | TRUNG | 4  | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1106 | 131204 | Bài khảo sát | NGUYỄN CHÂU      | TUẤN  | 29 | 6  | 2003 | Quảng Ngãi | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1107 | 131205 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG ANH | TUẤN  | 15 | 3  | 2003 | Tp.HCM     | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1108 | 131206 | Bài khảo sát | PHAN HUỖNH ANH   | TUẤN  | 11 | 3  | 2003 | Tiền Giang | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1109 | 131207 | Bài khảo sát | LẠI LÊ THANH     | TUYỀN | 20 | 8  | 2003 | Tp.HCM     | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1110 | 131208 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ TỎ    | UYỀN  | 3  | 10 | 2003 | Bến Tre    | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1111 | 131209 | Bài khảo sát | TRƯƠNG LÊ        | UYỀN  | 7  | 4  | 2003 | Bình Định  | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1112 | 131210 | Bài khảo sát | PHẠM VĂN         | VIỆT  | 18 | 5  | 2003 | Quảng Nam  | Nam | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1113 | 131211 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH | VY    | 19 | 9  | 2003 | Bình Phước | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1114 | 131212 | Bài khảo sát | TRẦN YẾN         | VY    | 22 | 12 | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1115 | 131213 | Bài khảo sát | ĐẶNG THỊ THANH   | XUÂN  | 23 | 12 | 2003 | Đồng Tháp  | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|----------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 1116 | 131214 | Bài khảo sát | PHAN THỊ MỸ       | YÊN    | 6  | 8  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-8 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1117 | 131215 | Bài khảo sát | TRỊNH HOÀNG KỶ    | ANH    | 10 | 5  | 2003 | Lâm Đồng       | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1118 | 131216 | Bài khảo sát | LÊ THỊ NGỌC       | ẤNH    | 9  | 12 | 2003 | Thanh Hóa      | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1119 | 131217 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN HOÀI    | ẤN     | 5  | 8  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1120 | 131218 | Bài khảo sát | LÊ HUY            | BAO    | 24 | 5  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1121 | 131219 | Bài khảo sát | TRƯƠNG HUYỀN      | BAO    | 4  | 6  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1122 | 131220 | Bài khảo sát | VĂN THIÊN         | CHÍ    | 7  | 11 | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1123 | 131221 | Bài khảo sát | NGUYỄN CÔNG       | CHÍNH  | 20 | 9  | 2003 | Bắc Ninh       | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1124 | 131222 | Bài khảo sát | MAI TRUNG         | CƯỜNG  | 3  | 5  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1125 | 131223 | Bài khảo sát | PHẠM VĂN          | DOANH  | 5  | 11 | 2003 | Bắc Ninh       | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1126 | 131224 | Bài khảo sát | BÙI QUANG         | DUY    | 19 | 12 | 2002 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1127 | 131225 | Bài khảo sát | ÂU DƯƠNG          | ĐẠT    | 1  | 1  | 2003 | Bắc Ninh       | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1128 | 131226 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHẠM HOÀNG | HẢI    | 1  | 1  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1129 | 131227 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ MỸ       | HÀNG   | 18 | 8  | 2003 | Nghệ An        | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1130 | 131228 | Bài khảo sát | TRẦN VĂN          | HIẾU   | 27 | 9  | 2003 | Lâm Đồng       | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1131 | 131229 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG PHI  | HÙNG   | 16 | 3  | 2002 | Đồng Nai       | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1132 | 131230 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐỨC        | HUY    | 17 | 10 | 2003 | Thừa Thiên Huế | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1133 | 131231 | Bài khảo sát | LÊ ĐÌNH           | HUYNH  | 20 | 11 | 2001 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1134 | 131232 | Bài khảo sát | TÔ TOÀN HIỆP      | HÙNG   | 8  | 7  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1135 | 131233 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG | KHÁNH  | 3  | 1  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1136 | 131234 | Bài khảo sát | LÝ GIA            | KHIÊM  | 18 | 7  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1137 | 131235 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH ĐĂNG  | KHOA   | 18 | 5  | 2002 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1138 | 131236 | Bài khảo sát | PHẠM VŨ TRÚC      | LÂM    | 1  | 1  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1139 | 131237 | Bài khảo sát | ĐẶNG THIÊN        | LỘC    | 8  | 7  | 2003 | Lâm Đồng       | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1140 | 131238 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ TRÀ    | LY     | 29 | 8  | 2003 | Long An        | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1141 | 131239 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐỖ HOÀNG   | MY     | 3  | 9  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1142 | 131240 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC THÙY  | MY     | 15 | 11 | 2003 | Tiền Giang     | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1143 | 131241 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRÀ        | MY     | 7  | 5  | 2003 | Quảng Ngãi     | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1144 | 131242 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIỀU   | NGA    | 6  | 9  | 2003 | Ninh Bình      | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1145 | 131243 | Bài khảo sát | ĐẶNG THỊ BÍCH     | NGÂN   | 29 | 10 | 2003 | An Giang       | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1146 | 131244 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ KIM      | NGÂN   | 13 | 4  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1147 | 131245 | Bài khảo sát | VÕ HOÀI           | NGỌC   | 26 | 2  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1148 | 131246 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC YẾN   | NHI    | 12 | 10 | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1149 | 131247 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG | NHI    | 3  | 9  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1150 | 131248 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ UYÊN   | NHI    | 22 | 11 | 2002 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1151 | 131249 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRẦN THANH | NHƯ    | 28 | 10 | 2003 | Thừa Thiên Huế | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1152 | 131250 | Bài khảo sát | MAI VĂN           | PHÚ    | 17 | 4  | 2003 | Thanh Hóa      | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1153 | 131251 | Bài khảo sát | HUỖNH HỮU         | PHƯỚC  | 21 | 5  | 2003 | Bình Thuận     | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1154 | 131252 | Bài khảo sát | TRẦN ĐĂNG THI     | PHƯƠNG | 16 | 11 | 2002 | Bình Thuận     | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1155 | 131253 | Bài khảo sát | HUỖNH HỒNG        | SƠN    | 30 | 5  | 2003 | Tp.HCM         | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1156 | 131254 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH       | TÂM    | 19 | 12 | 2003 | Bình Định      | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1157 | 131255 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM    | THOA   | 30 | 10 | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1158 | 131256 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THU    | TRANG  | 21 | 3  | 2001 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1159 | 131257 | Bài khảo sát | TRƯƠNG THỊ THU    | VÀNG   | 1  | 9  | 2000 | Đồng Nai       | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1160 | 131258 | Bài khảo sát | VÕ NGUYỄN         | VŨ     | 16 | 10 | 2003 | Bình Định      | Nam | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1161 | 131259 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ TƯỜNG  | VY     | 17 | 8  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1162 | 131260 | Bài khảo sát | NGUYỄN NHƯ        | Ý      | 18 | 7  | 2003 | Tp.HCM         | Nữ  | Kinh | 7-9 | THCS Đồng Đen | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |         |     |      |     |              |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|---------|-----|------|-----|--------------|------------------------------|
| 1163 | 131310 | Bài khảo sát | LÊ HUỖNH TUẤN    | ANH    | 30 | 8  | 2003 | Tphcm   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1164 | 131311 | Bài khảo sát | TRẦN HUỖNH HỮU   | ÂN     | 13 | 2  | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1165 | 131312 | Bài khảo sát | TRƯƠNG ĐIỂM      | CHI    | 2  | 4  | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1166 | 131313 | Bài khảo sát | TRẦN MINH        | CHIẾN  | 30 | 6  | 2003 | LONG AN | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1167 | 131314 | Bài khảo sát | KÍCH THÀNH       | CÔNG   | 12 | 12 | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1168 | 131315 | Bài khảo sát | HỒ NGOC          | DANH   | 14 | 5  | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1169 | 131316 | Bài khảo sát | LÊ THỊ CẨM       | GIANG  | 19 | 9  | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1170 | 131317 | Bài khảo sát | LÊ THỊ YẾN       | HẬU    | 2  | 12 | 2003 | LONG AN | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1171 | 131318 | Bài khảo sát | HUỖNH HỮU        | HOÀNG  | 29 | 10 | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1172 | 131319 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH | HUYỀN  | 16 | 5  | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1173 | 131320 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NGỌC  | HƯƠNG  | 8  | 1  | 2003 | LONG AN | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1174 | 131321 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN      | KIỆT   | 10 | 4  | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1175 | 131322 | Bài khảo sát | TRẦN NGOC        | LÂM    | 17 | 11 | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1176 | 131323 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC      | LINH   | 24 | 9  | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1177 | 131324 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH     | LỢI    | 24 | 1  | 2003 | BẾN TRE | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1178 | 131325 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THÚY  | NGA    | 22 | 10 | 2003 | LONG AN | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1179 | 131326 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRONG     | NGHĨA  | 27 | 9  | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1180 | 131327 | Bài khảo sát | TRẦN ANH         | NHÂN   | 25 | 9  | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1181 | 131328 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN Ý    | NHI    | 12 | 4  | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1182 | 131329 | Bài khảo sát | BÙI TUYẾT        | NHUNG  | 24 | 4  | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1183 | 131330 | Bài khảo sát | ĐÀO NGUYỄN QUỲNH | NHƯ    | 6  | 8  | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1184 | 131331 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG     | PHÚ    | 10 | 1  | 2003 | BẾN TRE | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1185 | 131332 | Bài khảo sát | PHẠM THANH       | PHÚ    | 6  | 3  | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1186 | 131333 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ BÍCH    | PHƯƠNG | 23 | 6  | 2003 | NGHỆ AN | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1187 | 131334 | Bài khảo sát | BIỆN THỊ NGỌC    | QUYÊN  | 8  | 9  | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1188 | 131335 | Bài khảo sát | TRẦN NHƯ         | QUỲNH  | 14 | 10 | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1189 | 131336 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH     | TÂM    | 28 | 4  | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1190 | 131337 | Bài khảo sát | TRẦN ĐỨC         | TÂN    | 23 | 12 | 2003 | LONG AN | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1191 | 131338 | Bài khảo sát | HUỖNH THỊ NGỌC   | THẠCH  | 1  | 7  | 2003 | LONG AN | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1192 | 131339 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ ANH     | THƯ    | 1  | 8  | 2003 | LONG AN | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1193 | 131340 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ QUẾ   | THY    | 9  | 11 | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1194 | 131341 | Bài khảo sát | PHẠM NGOC        | TRẦN   | 30 | 9  | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1195 | 131342 | Bài khảo sát | NGUYỄN ANH       | TUẤN   | 1  | 12 | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1196 | 131343 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH | VÂN    | 13 | 9  | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1197 | 131344 | Bài khảo sát | TRẦN KHÁNH       | VI     | 25 | 10 | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1198 | 131345 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG     | VŨ     | 16 | 4  | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1199 | 131346 | Bài khảo sát | DUƠNG THÚY       | VY     | 5  | 12 | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1200 | 131347 | Bài khảo sát | PHẠM NGOC THỂ    | ANH    | 22 | 11 | 2003 | TP.HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1201 | 131348 | Bài khảo sát | PHAN NGUYỄN QUỐC | ANH    | 22 | 11 | 2003 | TP.HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1202 | 131349 | Bài khảo sát | HỒ THÁI          | BÌNH   | 13 | 7  | 2003 | TP.HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1203 | 131350 | Bài khảo sát | NGUYỄN TỬ THÀNH  | ĐẠT    | 8  | 1  | 2003 | TP.HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1204 | 131351 | Bài khảo sát | HUỖNH NGOC       | HÂN    | 14 | 6  | 2003 | TP.HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1205 | 131352 | Bài khảo sát | NGUYỄN KHÁNH     | HUY    | 3  | 11 | 2003 | TP.HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1206 | 131353 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NHƯ   | HUỖNH  | 12 | 8  | 2003 | TP.HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1207 | 131354 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ TRÚC  | HƯƠNG  | 22 | 8  | 2003 | TP.HCM  | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1208 | 131355 | Bài khảo sát | TRẦN NGOC        | KHÁNH  | 2  | 5  | 2003 | TP.HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1209 | 131356 | Bài khảo sát | ĐẶNG KIM         | LÂN    | 9  | 3  | 2003 | TP.HCM  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                        |    |    |      |          |     |       |     |              |                              |
|------|--------|--------------|------------------------|----|----|------|----------|-----|-------|-----|--------------|------------------------------|
| 1210 | 131357 | Bài khảo sát | NGUYỄN BẢO LINH        | 18 | 10 | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1211 | 131358 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM NGÂN    | 17 | 10 | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1212 | 131359 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHƯƠNG NHI      | 16 | 10 | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1213 | 131360 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ YẾN NHI     | 5  | 11 | 2002 | LONG AN  | Nữ  | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1214 | 131361 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ YẾN NHUNG     | 29 | 11 | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1215 | 131362 | Bài khảo sát | ĐỖ THỊ HUỲNH NHƯ       | 3  | 7  | 2003 | LONG AN  | Nữ  | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1216 | 131363 | Bài khảo sát | PHẠM QUỲNH NHƯ         | 4  | 12 | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1217 | 131364 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRUNG PHI       | 26 | 12 | 2002 | VŨNG TÀU | Nam | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1218 | 131365 | Bài khảo sát | TRẦN THANH PHÚ         | 14 | 10 | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1219 | 131366 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN HÒANG PHÚC | 30 | 11 | 2003 | LONG AN  | Nam | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1220 | 131367 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM PHƯƠNG  | 28 | 9  | 2002 | CÀ MAU   | Nữ  | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1221 | 131368 | Bài khảo sát | BÙI PHÚ QUÝ            | 21 | 11 | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1222 | 131369 | Bài khảo sát | PHẠM THANH SANG        | 2  | 2  | 2003 | LONG AN  | Nam | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1223 | 131370 | Bài khảo sát | TRƯƠNG ĐỖ TÂN SĨ       | 20 | 8  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1224 | 131371 | Bài khảo sát | DUƠNG TÂN TÀI          | 12 | 9  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1225 | 131372 | Bài khảo sát | BÙI QUỐC THÁI          | 17 | 1  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1226 | 131373 | Bài khảo sát | PHẠM NGỌC NHÚT THÀNH   | 15 | 8  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1227 | 131374 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ NGỌC THI      | 2  | 8  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1228 | 131375 | Bài khảo sát | CHUNG NHẬT THIÊN       | 15 | 11 | 2003 | ĐỒNG NAI | Nam | Hoa   | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1229 | 131376 | Bài khảo sát | NGUYỄN CẨM THỦY        | 1  | 3  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1230 | 131377 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MINH THU    | 29 | 3  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1231 | 131378 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THUY TRANG  | 10 | 4  | 2003 | LONG AN  | Nữ  | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1232 | 131379 | Bài khảo sát | NGÔ THANH TRÚC         | 13 | 2  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Hoa   | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1233 | 131380 | Bài khảo sát | PHẠM NGUYỄN HOÀNG VŨ   | 8  | 9  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1234 | 131381 | Bài khảo sát | ĐOÀN HỒ THANH VY       | 13 | 3  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1235 | 131382 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý      | 20 | 12 | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A2 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1236 | 131383 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN AN          | 28 | 12 | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1237 | 131384 | Bài khảo sát | DUƠNG TUẤN ANH         | 8  | 2  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1238 | 131385 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH CHÂU      | 29 | 1  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1239 | 131386 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM   | 4  | 4  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1240 | 131387 | Bài khảo sát | NGUYỄN CÔNG HOÀNG DŨNG | 25 | 12 | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1241 | 131388 | Bài khảo sát | LÂM THÀNH ĐÔNG         | 6  | 5  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1242 | 131389 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HỒNG GÂM    | 21 | 11 | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1243 | 131390 | Bài khảo sát | HỒ THỊ NHẬT GIAO       | 13 | 3  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1244 | 131391 | Bài khảo sát | HUỲNH THỊ MAI HUỲNH    | 15 | 11 | 2003 | LONG AN  | Nữ  | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1245 | 131392 | Bài khảo sát | NGUYỄN THU HƯƠNG       | 7  | 11 | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1246 | 131393 | Bài khảo sát | NGUYỄN TIẾN KHÔI       | 16 | 8  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1247 | 131394 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN KIẾT       | 16 | 5  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1248 | 131395 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH LUÂN      | 2  | 4  | 2003 | TP.HCM   | Nam | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1249 | 131396 | Bài khảo sát | HUỲNH NGỌC MÃN         | 22 | 11 | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1250 | 131397 | Bài khảo sát | THẠCH THỊ TRẢ MY       | 25 | 2  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Khome | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1251 | 131398 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THÚY NGÀ    | 18 | 8  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1252 | 131399 | Bài khảo sát | TRẦN HUYỀN NGHI        | 19 | 9  | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1253 | 131400 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG NGỌC NHI  | 2  | 2  | 2003 | LONG AN  | Nữ  | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1254 | 131401 | Bài khảo sát | TẠ THỊ NGỌC NHUNG      | 7  | 10 | 2003 | LONG AN  | Nữ  | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1255 | 131402 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HUỲNH NHƯ   | 6  | 10 | 2003 | TP.HCM   | Nữ  | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1256 | 131403 | Bài khảo sát | HUYỀN TRIỆU PHÚ        | 20 | 11 | 2003 | LONG AN  | Nam | Kinh  | 7A3 | THCS Gò Xoài | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                       |    |    |      |                 |     |      |     |                |                              |
|------|--------|--------------|-----------------------|----|----|------|-----------------|-----|------|-----|----------------|------------------------------|
| 1257 | 131404 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN GIA PHÚ     | 6  | 10 | 2003 | TP.HCM          | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1258 | 131405 | Bài khảo sát | LÊ TẤN PHÚC           | 23 | 5  | 2003 | TP.HCM          | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1259 | 131406 | Bài khảo sát | TRẦN HOÀNG PHÚC       | 23 | 5  | 2003 | CÀ MAU          | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1260 | 131407 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỦY PHƯƠNG    | 14 | 10 | 2003 | TP.HCM          | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1261 | 131408 | Bài khảo sát | ĐỖ PHƯƠNG QUỲNH       | 26 | 4  | 2003 | TP.HCM          | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1262 | 131409 | Bài khảo sát | PHẠM THÀNH TÀI        | 18 | 12 | 2002 | TP.HCM          | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1263 | 131410 | Bài khảo sát | NGUYỄN VÕ HÒANG TÂN   | 8  | 4  | 2003 | TP.HCM          | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1264 | 131411 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC THẢO      | 16 | 8  | 2003 | CÀ MAU          | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1265 | 131412 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MINH THU   | 14 | 3  | 2003 | TP.HCM          | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1266 | 131413 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ CẨM TIÊN     | 20 | 12 | 2003 | TP.HCM          | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1267 | 131414 | Bài khảo sát | PHẠM VĂN TIẾN         | 18 | 8  | 2003 | TP.HCM          | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1268 | 131415 | Bài khảo sát | LƯƠNG THỊ THUY TRANG  | 17 | 3  | 2003 | TP.HCM          | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1269 | 131416 | Bài khảo sát | ĐÀU NGUYỄN HUYỀN TRÂM | 6  | 5  | 2003 | TP.HCM          | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1270 | 131417 | Bài khảo sát | LÊ NGỌC THÀNH TUYẾN   | 27 | 6  | 2003 | TP.HCM          | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1271 | 131418 | Bài khảo sát | TRƯƠNG VĂN VŨ         | 15 | 8  | 2003 | TP.HCM          | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Gò Xoài   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1272 | 131468 | Bài khảo sát | Trần Toàn Anh         | 17 | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1273 | 131469 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc Bảo       | 30 | 9  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1274 | 131470 | Bài khảo sát | Võ Đại Dương          | 1  | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1275 | 131471 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Đạt       | 1  | 7  | 2003 | Bến Tre         | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1276 | 131472 | Bài khảo sát | Đoàn Ngọc Diệp        | 24 | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1277 | 131473 | Bài khảo sát | Đoàn Phúc Giàu        | 19 | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1278 | 131474 | Bài khảo sát | Lê Phương Hà          | 4  | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1279 | 131475 | Bài khảo sát | Lê Minh Hoàng         | 7  | 6  | 2000 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1280 | 131476 | Bài khảo sát | Bùi Đăng Huy          | 29 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1281 | 131477 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Hoàng Huy   | 28 | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1282 | 131478 | Bài khảo sát | Mai Xuân Huyền        | 10 | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1283 | 131479 | Bài khảo sát | Trần Tấn Kiệt         | 23 | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1284 | 131480 | Bài khảo sát | Đoàn Ngọc Kiều Lan    | 4  | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1285 | 131481 | Bài khảo sát | Đặng Thanh Lâm        | 26 | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1286 | 131482 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Yên Linh  | 7  | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1287 | 131483 | Bài khảo sát | Phạm Thị Thùy Linh    | 13 | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1288 | 131484 | Bài khảo sát | Trần Minh Ngọc Mai    | 15 | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1289 | 131485 | Bài khảo sát | Bùi Gia Mẫn           | 23 | 2  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1290 | 131486 | Bài khảo sát | Trịnh Thị Muội        | 23 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1291 | 131487 | Bài khảo sát | Lê Thanh My           | 28 | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1292 | 131488 | Bài khảo sát | Lê Thị Quỳnh Nga      | 26 | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1293 | 131489 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Diễm Ngọc  | 21 | 8  | 2003 | Thừa Thiên Huế  | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1294 | 131490 | Bài khảo sát | Đoàn Lê Khánh Nguyên  | 3  | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1295 | 131491 | Bài khảo sát | Phạm Thị Kim Nhung    | 30 | 5  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1296 | 131492 | Bài khảo sát | Lê Bảo Phong          | 24 | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1297 | 131493 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Phúc     | 9  | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1298 | 131494 | Bài khảo sát | Đoàn Bảo Tâm          | 15 | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1299 | 131495 | Bài khảo sát | Võ Phạm Trọng Tấn     | 24 | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1300 | 131496 | Bài khảo sát | Huỳnh Hồng Thái       | 28 | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1301 | 131497 | Bài khảo sát | Trương Công Thành     | 6  | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1302 | 131498 | Bài khảo sát | Đoàn Nguyễn Minh Thư  | 29 | 5  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1303 | 131499 | Bài khảo sát | Đỗ Thanh Minh Thy     | 16 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                 |     |      |     |                |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|-----------------|-----|------|-----|----------------|------------------------------|
| 1304 | 131500 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Tiến   | 26 | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1305 | 131501 | Bài khảo sát | Lê Thanh          | Toàn   | 16 | 9  | 2003 | Long An         | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1306 | 131502 | Bài khảo sát | Lê Thị Thùy       | Trang  | 13 | 6  | 2003 | Long An         | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1307 | 131503 | Bài khảo sát | Lê Thanh          | Trúc   | 10 | 7  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1308 | 131504 | Bài khảo sát | Đoàn Bảo          | Trung  | 15 | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1309 | 131505 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng Anh    | Tú     | 7  | 7  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1310 | 131506 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Khánh     | Vân    | 24 | 7  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1311 | 131507 | Bài khảo sát | Lưu Nhật Tường    | Vy     | 6  | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1312 | 131508 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Yến     | Vy     | 23 | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1313 | 131509 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Như   | Ý      | 30 | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1314 | 131510 | Bài khảo sát | Phan Tuấn         | Anh    | 20 | 3  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1315 | 131511 | Bài khảo sát | Nguyễn Phúc       | Bảo    | 26 | 1  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1316 | 131512 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Công   | 22 | 11 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1317 | 131513 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn        | Duy    | 9  | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1318 | 131514 | Bài khảo sát | Trần Thị Hồng     | Đào    | 19 | 11 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1319 | 131515 | Bài khảo sát | Kiều Thanh        | Hiếu   | 1  | 4  | 2003 | Long An         | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1320 | 131516 | Bài khảo sát | Bùi Phi           | Hùng   | 31 | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1321 | 131517 | Bài khảo sát | Quách Quốc        | Huy    | 13 | 11 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1322 | 131518 | Bài khảo sát | Trần Việt An      | Khuong | 13 | 10 | 2003 | Long An         | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1323 | 131519 | Bài khảo sát | Trần Tuấn         | Kiệt   | 26 | 7  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1324 | 131520 | Bài khảo sát | Ngô Thúy          | Kiều   | 20 | 6  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1325 | 131521 | Bài khảo sát | Võ Thị Diễm       | Kiều   | 17 | 3  | 2003 | Bến Tre         | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1326 | 131522 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Mỹ      | Linh   | 23 | 7  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1327 | 131523 | Bài khảo sát | Phan Gia          | Linh   | 17 | 5  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1328 | 131524 | Bài khảo sát | Đoàn Vũ Minh      | Long   | 6  | 1  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1329 | 131525 | Bài khảo sát | Phan Thị Thanh    | Ngân   | 22 | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1330 | 131526 | Bài khảo sát | Trần Thị Kim      | Ngân   | 14 | 12 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1331 | 131527 | Bài khảo sát | Lê Trọng          | Nghĩa  | 16 | 7  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1332 | 131528 | Bài khảo sát | Lại Nguyễn Yến    | Nhi    | 6  | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1333 | 131529 | Bài khảo sát | Phạm Lê Huỳnh     | Như    | 20 | 12 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1334 | 131530 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Bảo     | Như    | 30 | 9  | 2003 | LONG AN         | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1335 | 131531 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Quỳnh   | Như    | 30 | 9  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1336 | 131532 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Loan   | Oanh   | 2  | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1337 | 131533 | Bài khảo sát | Đỗ Hoàng          | Phú    | 8  | 6  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1338 | 131534 | Bài khảo sát | Nguyễn Phạm Hoàng | Phúc   | 4  | 3  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1339 | 131535 | Bài khảo sát | Đoàn Phương       | Quang  | 24 | 2  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1340 | 131536 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Phú     | Quý    | 3  | 3  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1341 | 131537 | Bài khảo sát | Lương Tấn         | Sang   | 15 | 9  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1342 | 131538 | Bài khảo sát | Trương Thị Thảo   | Sương  | 27 | 1  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1343 | 131539 | Bài khảo sát | Nguyễn Việt       | Thái   | 28 | 5  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1344 | 131540 | Bài khảo sát | Phùng Ngọc        | Thảo   | 9  | 1  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1345 | 131541 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim    | Thoa   | 6  | 1  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1346 | 131542 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tinh   | Thương | 23 | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1347 | 131543 | Bài khảo sát | Lê Ngọc           | Thy    | 28 | 12 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1348 | 131544 | Bài khảo sát | Phạm Thị Kiều     | Trang  | 11 | 6  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1349 | 131545 | Bài khảo sát | Trần Thị Tuyết    | Trinh  | 7  | 1  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1350 | 131546 | Bài khảo sát | Trần Văn          | Trường | 21 | 9  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                      |        |    |    |      |                 |     |      |     |                |                              |
|------|--------|--------------|----------------------|--------|----|----|------|-----------------|-----|------|-----|----------------|------------------------------|
| 1351 | 131547 | Bài khảo sát | Nguyễn Phạm Cẩm      | Tú     | 21 | 8  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1352 | 131548 | Bài khảo sát | Cao Quốc             | Tùng   | 15 | 5  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1353 | 131549 | Bài khảo sát | Trần                 | Vỹ     | 2  | 5  | 2001 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Hoa  | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1354 | 131550 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Như       | Ý      | 21 | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1355 | 131551 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Quỳnh        | Anh    | 28 | 9  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1356 | 131552 | Bài khảo sát | Trần Thị Ngọc        | Diễm   | 13 | 8  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1357 | 131553 | Bài khảo sát | Trần Thành           | Đạt    | 29 | 7  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1358 | 131554 | Bài khảo sát | Nguyễn Thúy          | Hằng   | 2  | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1359 | 131555 | Bài khảo sát | Thạch Thị Ngọc       | Hân    | 18 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1360 | 131556 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh          | Hiền   | 14 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1361 | 131557 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh         | Hiền   | 6  | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1362 | 131558 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh         | Hóa    | 12 | 12 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1363 | 131559 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc          | Hùng   | 3  | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1364 | 131560 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng         | Huy    | 22 | 1  | 2003 | Bến Tre         | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1365 | 131561 | Bài khảo sát | Phan Khánh           | Hưng   | 27 | 10 | 2003 | Long An         | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1366 | 131562 | Bài khảo sát | Nguyễn Bảo           | Khang  | 9  | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1367 | 131563 | Bài khảo sát | Võ Trương Quốc       | Khang  | 23 | 9  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1368 | 131564 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Y            | Khánh  | 3  | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1369 | 131565 | Bài khảo sát | Võ Quốc              | Khánh  | 20 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1370 | 131566 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Anh        | Khôi   | 25 | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1371 | 131567 | Bài khảo sát | Lư Tuấn              | Kiệt   | 5  | 5  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1372 | 131568 | Bài khảo sát | Nguyễn Trương Phương | Linh   | 22 | 2  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1373 | 131569 | Bài khảo sát | Trần Bảo             | Long   | 16 | 1  | 2002 | Huế             | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1374 | 131570 | Bài khảo sát | Cao Gia              | Minh   | 11 | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1375 | 131571 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Quế        | Minh   | 20 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1376 | 131572 | Bài khảo sát | Đoàn Thị Thanh       | Ngân   | 4  | 5  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1377 | 131573 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc      | Nhã    | 18 | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1378 | 131574 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tuyết     | Nhi    | 11 | 9  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1379 | 131575 | Bài khảo sát | Lâm Huỳnh            | Như    | 4  | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1380 | 131576 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn           | Phát   | 17 | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1381 | 131577 | Bài khảo sát | Trương               | Phát   | 9  | 2  | 2003 | Long An         | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1382 | 131578 | Bài khảo sát | Trần Trương Kim      | Phượng | 16 | 7  | 2003 | Vũng Tàu        | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1383 | 131579 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Ngọc       | Quyên  | 18 | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1384 | 131580 | Bài khảo sát | Huỳnh Minh           | Tâm    | 15 | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1385 | 131581 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc Nguyệt    | Thảo   | 25 | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1386 | 131582 | Bài khảo sát | Võ Đức               | Toàn   | 15 | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1387 | 131583 | Bài khảo sát | Nguyễn Nguyên Huyền  | Trần   | 1  | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1388 | 131584 | Bài khảo sát | Huỳnh Minh           | Trí    | 15 | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1389 | 131585 | Bài khảo sát | Phan Mỹ              | Tú     | 5  | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1390 | 131586 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Anh     | Tuấn   | 26 | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1391 | 131587 | Bài khảo sát | Lại Ngọc Phương      | Tuyền  | 15 | 5  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1392 | 131588 | Bài khảo sát | Lê Thanh Lam         | Tuyền  | 2  | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1393 | 131589 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc      | Tuyền  | 4  | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1394 | 131590 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc            | Vũ     | 16 | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1395 | 131591 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Khánh   | Vỹ     | 2  | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1396 | 131592 | Bài khảo sát | Dịch Đại             | Vỹ     | 16 | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Hoa  | 7/3 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1397 | 131593 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh         | An     | 25 | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |    |      |                 |     |      |     |                |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|-----------------|-----|------|-----|----------------|------------------------------|
| 1398 | 131594 | Bài khảo sát | Võ Thị Bi          | Bi     | 20 | 2  | 1999 | Đồng Tháp       | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1399 | 131595 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn         | Chung  | 5  | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1400 | 131596 | Bài khảo sát | Nguyễn Đức         | Duy    | 8  | 12 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1401 | 131597 | Bài khảo sát | Ngô Thành          | Đạt    | 16 | 6  | 2003 | Long An         | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1402 | 131598 | Bài khảo sát | Trần Công          | Đức    | 7  | 2  | 2003 | Long An         | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1403 | 131599 | Bài khảo sát | Lê Trọng           | Hiếu   | 16 | 11 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1404 | 131600 | Bài khảo sát | Phạm Dương         | Hiếu   | 21 | 1  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1405 | 131601 | Bài khảo sát | Trần Quốc          | Huy    | 1  | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1406 | 131602 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh Ngọc  | Huyền  | 31 | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1407 | 131603 | Bài khảo sát | Tăng Quốc          | Kiệt   | 28 | 2  | 2003 | An Giang        | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1408 | 131604 | Bài khảo sát | Phạm Lê Khương     | Lâm    | 29 | 12 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1409 | 131605 | Bài khảo sát | Hồ Thị Trúc        | Linh   | 8  | 1  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1410 | 131606 | Bài khảo sát | Phan Thành         | Long   | 16 | 5  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1411 | 131607 | Bài khảo sát | Đỗ Hoàng Phương    | Mai    | 31 | 8  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1412 | 131608 | Bài khảo sát | Phan Thiện         | Minh   | 6  | 7  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1413 | 131609 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng    | Nga    | 19 | 3  | 2003 | HUỖNG YÊN       | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1414 | 131610 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Trúc    | Ngân   | 15 | 11 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1415 | 131611 | Bài khảo sát | Võ Thành           | Nhân   | 8  | 4  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1416 | 131612 | Bài khảo sát | Lê Trần Yên        | Nhi    | 21 | 7  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1417 | 131613 | Bài khảo sát | Trương Thị Tuyết   | Nhung  | 1  | 11 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1418 | 131614 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hoàng   | Như    | 3  | 6  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1419 | 131615 | Bài khảo sát | Hồ Tấn             | Phúc   | 21 | 7  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1420 | 131616 | Bài khảo sát | Đặng Nguyễn Thảo   | Phương | 22 | 4  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1421 | 131617 | Bài khảo sát | Trần Minh          | Phương | 27 | 2  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1422 | 131618 | Bài khảo sát | Nguyễn Diễm        | Quỳnh  | 10 | 2  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1423 | 131619 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Như     | Quỳnh  | 21 | 7  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1424 | 131620 | Bài khảo sát | Trịnh Diễm         | Quỳnh  | 24 | 4  | 2003 | Thanh Hóa       | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1425 | 131621 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn        | Tài    | 30 | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1426 | 131622 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn         | Tâm    | 13 | 4  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1427 | 131623 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc          | Tâm    | 30 | 4  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1428 | 131624 | Bài khảo sát | Huỳnh Quốc         | Thái   | 9  | 5  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1429 | 131625 | Bài khảo sát | Đặng Văn           | Thanh  | 7  | 2  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1430 | 131626 | Bài khảo sát | Trương Văn         | Thêm   | 30 | 8  | 2003 | Long An         | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1431 | 131627 | Bài khảo sát | Ngô Thụy Bảo       | Trâm   | 23 | 11 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1432 | 131628 | Bài khảo sát | Nguyễn Thái Ngọc   | Trâm   | 10 | 1  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1433 | 131629 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Diễm    | Trinh  | 2  | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1434 | 131630 | Bài khảo sát | Trần Anh           | Trung  | 25 | 1  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1435 | 131631 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Phương | Vy     | 17 | 3  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1436 | 131632 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành       | Ý      | 8  | 10 | 2003 | Bến Tre         | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1437 | 131633 | Bài khảo sát | Phan Nguyễn Gia    | Bảo    | 20 | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1438 | 131634 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Minh     | Châu   | 6  | 2  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1439 | 131635 | Bài khảo sát | Trần Minh          | Chiến  | 12 | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1440 | 131636 | Bài khảo sát | Huỳnh Công         | Danh   | 27 | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1441 | 131637 | Bài khảo sát | Trương Thị Ngọc    | Diễm   | 23 | 6  | 2003 | BẠC LIÊU        | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1442 | 131638 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn        | Duy    | 4  | 2  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1443 | 131639 | Bài khảo sát | Nguyễn Vũ          | Hạnh   | 21 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1444 | 131640 | Bài khảo sát | Lê Hoàng           | Hiếu   | 6  | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                 |     |      |     |                |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|-----------------|-----|------|-----|----------------|------------------------------|
| 1445 | 131641 | Bài khảo sát | Võ Minh           | Hiếu   | 27 | 7  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1446 | 131642 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồ Xuân    | Hương  | 2  | 9  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1447 | 131643 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Cẩm     | Hường  | 4  | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1448 | 131644 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Kha    | 13 | 9  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1449 | 131645 | Bài khảo sát | Võ Gia            | Khiêm  | 10 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1450 | 131646 | Bài khảo sát | Trần Tuấn         | Kiệt   | 1  | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1451 | 131647 | Bài khảo sát | Đoàn Nguyễn Nhật  | Long   | 23 | 2  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1452 | 131648 | Bài khảo sát | Trần Hoàng        | Long   | 7  | 7  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1453 | 131649 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồng       | Mai    | 27 | 12 | 2002 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1454 | 131650 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Phương  | Minh   | 9  | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1455 | 131651 | Bài khảo sát | Nguyễn Hà Giang   | Nam    | 24 | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1456 | 131652 | Bài khảo sát | Lê Thụy Kim       | Ngân   | 13 | 6  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1457 | 131653 | Bài khảo sát | Nguyễn Kim        | Ngân   | 19 | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1458 | 131654 | Bài khảo sát | Trần Phạm Thanh   | Ngân   | 22 | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1459 | 131655 | Bài khảo sát | Đoàn Thế          | Ngọc   | 17 | 7  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1460 | 131656 | Bài khảo sát | Đào Nguyễn Thái   | Nguyễn | 27 | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1461 | 131657 | Bài khảo sát | Phạm Trần Hoàng   | Nhi    | 23 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1462 | 131658 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Cẩm  | Nhung  | 17 | 2  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1463 | 131659 | Bài khảo sát | Lâm Ngọc Huỳnh    | Như    | 18 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1464 | 131660 | Bài khảo sát | Phạm Quỳnh        | Như    | 23 | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1465 | 131661 | Bài khảo sát | Hồ Thị Hồng       | Phúc   | 24 | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1466 | 131662 | Bài khảo sát | Trần Minh         | Phúc   | 29 | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1467 | 131663 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ     | Phương | 3  | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1468 | 131664 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tú     | Quỳnh  | 3  | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1469 | 131665 | Bài khảo sát | Phạm Thị Hoa      | Quỳnh  | 31 | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1470 | 131666 | Bài khảo sát | Nguyễn Đức        | Tài    | 26 | 9  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1471 | 131667 | Bài khảo sát | Trần Phú          | Thuận  | 2  | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1472 | 131668 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Minh  | Thư    | 15 | 12 | 2003 | Đồng Nai        | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1473 | 131669 | Bài khảo sát | Võ Trần Ngọc      | Tiên   | 10 | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1474 | 131670 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tuyết  | Trần   | 10 | 6  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1475 | 131671 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Tùng   | 24 | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1476 | 131672 | Bài khảo sát | Trần Thụy Thanh   | Tuyền  | 10 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1477 | 131673 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc       | Vĩ     | 27 | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1478 | 131674 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Trâm   | Anh    | 21 | 8  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1479 | 131675 | Bài khảo sát | Đặng Quốc         | Bình   | 17 | 12 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1480 | 131676 | Bài khảo sát | Nguyễn Tiến       | Dũng   | 31 | 1  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1481 | 131677 | Bài khảo sát | Nguyễn Khánh      | Duy    | 14 | 8  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1482 | 131678 | Bài khảo sát | Nguyễn Quý        | Duy    | 14 | 8  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1483 | 131679 | Bài khảo sát | Ngô Võ Thùy       | Dương  | 23 | 6  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1484 | 131680 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh      | Đức    | 30 | 3  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1485 | 131681 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng   | Gấm    | 7  | 10 | 2003 | Hậu Giang       | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1486 | 131682 | Bài khảo sát | Võ Ngọc Phương    | Hà     | 5  | 7  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1487 | 131683 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồng       | Hải    | 31 | 3  | 2003 | Bình Long       | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1488 | 131684 | Bài khảo sát | Huỳnh Nguyễn Ngọc | Hân    | 11 | 8  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1489 | 131685 | Bài khảo sát | Lại Ngọc          | Hiển   | 19 | 11 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1490 | 131686 | Bài khảo sát | Võ Phan Trung     | Hiếu   | 7  | 1  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1491 | 131687 | Bài khảo sát | Võ Quốc           | Huy    | 11 | 3  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                 |     |      |     |                |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|-----------------|-----|------|-----|----------------|------------------------------|
| 1492 | 131688 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thùy   | Linh   | 29 | 7  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1493 | 131689 | Bài khảo sát | Trương Tân        | Lộc    | 24 | 4  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1494 | 131690 | Bài khảo sát | Huỳnh Lê Công     | Phát   | 30 | 4  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh |     | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1495 | 131691 | Bài khảo sát | Nguyễn Nhựt       | Phát   | 1  | 7  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1496 | 131692 | Bài khảo sát | Vũ Trần Đức       | Phát   | 22 | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1497 | 131693 | Bài khảo sát | Hồ Tấn            | Phi    | 21 | 7  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1498 | 131694 | Bài khảo sát | Hồ Trọng          | Phúc   | 5  | 8  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1499 | 131695 | Bài khảo sát | Lê Hồ Hiểu        | Phương | 12 | 12 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1500 | 131696 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Phương | 21 | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1501 | 131697 | Bài khảo sát | Trần Thị Yến      | Phương | 9  | 5  | 2003 | Long An         | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1502 | 131698 | Bài khảo sát | Tô Tấn            | Tài    | 2  | 5  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1503 | 131699 | Bài khảo sát | Phạm Hải          | Thọ    | 3  | 3  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1504 | 131700 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Xuân    | Thu    | 20 | 6  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1505 | 131701 | Bài khảo sát | Võ Lê Trần        | Thương | 4  | 1  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1506 | 131702 | Bài khảo sát | Trần Thị Cẩm      | Tiên   | 15 | 8  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1507 | 131703 | Bài khảo sát | Lê Minh           | Toàn   | 20 | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1508 | 131704 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kiều   | Trang  | 27 | 3  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1509 | 131705 | Bài khảo sát | Huỳnh Trúc Bảo    | Trâm   | 20 | 3  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1510 | 131706 | Bài khảo sát | Trần Thị Ngọc     | Trâm   | 7  | 12 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1511 | 131707 | Bài khảo sát | Trần Thị Quê      | Trần   | 2  | 9  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1512 | 131708 | Bài khảo sát | Lê Thanh Thiên    | Trúc   | 23 | 5  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1513 | 131709 | Bài khảo sát | Lê Thị Thanh      | Trúc   | 26 | 2  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1514 | 131710 | Bài khảo sát | Nguyễn Nhật       | Trường | 4  | 4  | 2003 | HỒNG NGŨ        | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1515 | 131711 | Bài khảo sát | Lưu Thị Mộng      | Tuyền  | 2  | 5  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1516 | 131712 | Bài khảo sát | Võ Anh            | Vàng   | 1  | 9  | 2003 | Cà Mau          | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1517 | 131713 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Vinh   | 11 | 10 | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1518 | 131714 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Thanh | Vy     | 17 | 8  | 2003 | TP. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1519 | 131715 | Bài khảo sát | Tạ Hoàng          | Ân     | 18 | 6  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1520 | 131716 | Bài khảo sát | Ngô Tôn           | Bảo    | 17 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1521 | 131717 | Bài khảo sát | Nguyễn Trường Gia | Bảo    | 4  | 5  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1522 | 131718 | Bài khảo sát | Âu Dương          | Chí    | 12 | 6  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Hoa  | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1523 | 131719 | Bài khảo sát | Đinh Thị Kim      | Cúc    | 25 | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1524 | 131720 | Bài khảo sát | Nguyễn Công       | Danh   | 5  | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1525 | 131721 | Bài khảo sát | Phạm Tiến         | Dũng   | 10 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1526 | 131722 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Kiều    | Duyên  | 30 | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1527 | 131723 | Bài khảo sát | Lê Hồng           | Đào    | 22 | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1528 | 131724 | Bài khảo sát | Huỳnh Thành       | Đạt    | 24 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1529 | 131725 | Bài khảo sát | Nguyễn Phan Duy   | Đông   | 30 | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1530 | 131726 | Bài khảo sát | Hồ Thị Kim        | Hiền   | 12 | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1531 | 131727 | Bài khảo sát | Nguyễn Phạm       | Hùng   | 3  | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1532 | 131728 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Diễm    | Hương  | 12 | 2  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1533 | 131729 | Bài khảo sát | Cao Đại           | Hữu    | 9  | 9  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1534 | 131730 | Bài khảo sát | Lý Văn            | Kiệt   | 22 | 11 | 2003 | cà Mau          | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1535 | 131731 | Bài khảo sát | Ngô Thanh         | Kiều   | 6  | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1536 | 131732 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Mẫn    | 30 | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1537 | 131733 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Ngân   | 25 | 5  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1538 | 131734 | Bài khảo sát | Bùi Trung         | Nghĩa  | 1  | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |                 |     |      |     |                |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|-----------------|-----|------|-----|----------------|------------------------------|
| 1539 | 131735 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Thanh    | Nhi    | 13 | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1540 | 131736 | Bài khảo sát | Dương Minh       | Nhật   | 20 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1541 | 131737 | Bài khảo sát | Phạm Huy         | Phát   | 3  | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1542 | 131738 | Bài khảo sát | Phạm Thành       | Phát   | 4  | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1543 | 131739 | Bài khảo sát | Trần Vũ Mai      | Phương | 26 | 9  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1544 | 131740 | Bài khảo sát | Trần Kim         | Quyên  | 4  | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1545 | 131741 | Bài khảo sát | Phạm Hữu         | Sang   | 17 | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1546 | 131742 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng       | Son    | 20 | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1547 | 131743 | Bài khảo sát | Võ Quốc          | Thái   | 19 | 9  | 2002 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1548 | 131744 | Bài khảo sát | Lê Thị Phương    | Thanh  | 27 | 5  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1549 | 131745 | Bài khảo sát | Hồ Minh          | Thiện  | 20 | 2  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1550 | 131746 | Bài khảo sát | Phạm Hữu         | Thịnh  | 13 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1551 | 131747 | Bài khảo sát | Lê Vĩnh          | Thuận  | 2  | 6  | 2003 | Long An         | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1552 | 131748 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Doan   | Thư    | 8  | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1553 | 131749 | Bài khảo sát | Phan Xuân        | Tiến   | 16 | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1554 | 131750 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng     | Trang  | 10 | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1555 | 131751 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc       | Trần   | 28 | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1556 | 131752 | Bài khảo sát | Đoàn Nguyễn Minh | Tuấn   | 19 | 9  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1557 | 131753 | Bài khảo sát | Trần Kim         | Uyên   | 27 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Hoa  | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1558 | 131754 | Bài khảo sát | Lê Thị Tường     | Vi     | 1  | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1559 | 131755 | Bài khảo sát | Huỳnh Nguyễn Gia | Vinh   | 19 | 9  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1560 | 131756 | Bài khảo sát | Phạm Tiết Hải    | Âu     | 11 | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1561 | 131757 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Minh | Châu   | 15 | 9  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1562 | 131758 | Bài khảo sát | Phan Thị Mỹ      | Duyên  | 15 | 5  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1563 | 131759 | Bài khảo sát | Võ Thị Kim       | Duyên  | 22 | 9  | 2003 | Long An         | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1564 | 131760 | Bài khảo sát | Bùi Thị Anh      | Đào    | 30 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1565 | 131761 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng     | Đạt    | 7  | 4  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1566 | 131762 | Bài khảo sát | Thần Tấn         | Đạt    | 10 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1567 | 131763 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc      | Hân    | 26 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1568 | 131764 | Bài khảo sát | Bùi Minh         | Hậu    | 25 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1569 | 131765 | Bài khảo sát | Lê Minh          | Hiếu   | 27 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1570 | 131766 | Bài khảo sát | Trần Ngô         | Hòa    | 6  | 6  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1571 | 131767 | Bài khảo sát | Phạm Thanh       | Hồng   | 24 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1572 | 131768 | Bài khảo sát | Võ Quốc          | Huy    | 22 | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1573 | 131769 | Bài khảo sát | Thần Thị Diệu    | Hương  | 3  | 2  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1574 | 131770 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc Gia  | Khang  | 27 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1575 | 131771 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn      | Kiệt   | 14 | 7  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1576 | 131772 | Bài khảo sát | Trần Gia         | Kiệt   | 27 | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1577 | 131773 | Bài khảo sát | Trần Thị Yến     | Linh   | 3  | 7  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1578 | 131774 | Bài khảo sát | Phan Huy         | Linh   | 28 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1579 | 131775 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ái    | My     | 16 | 6  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1580 | 131776 | Bài khảo sát | Võ Nguyễn Hiếu   | Ngân   | 20 | 3  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1581 | 131777 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn       | Nhã    | 14 | 7  | 2003 | Tiền Giang      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1582 | 131778 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Yến  | Nhi    | 14 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1583 | 131779 | Bài khảo sát | Trần Thị Quỳnh   | Như    | 5  | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1584 | 131780 | Bài khảo sát | Vu Ngọc          | Phú    | 15 | 5  | 2003 | Vĩnh Long       | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1585 | 131781 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng     | Phúc   | 18 | 6  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Hưng Long | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |                 |     |        |     |                   |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|-----------------|-----|--------|-----|-------------------|------------------------------|
| 1586 | 131782 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ    | Phượng | 2  | 5  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh   | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1587 | 131783 | Bài khảo sát | Diệp Thoại       | Quỳnh  | 30 | 9  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh   | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1588 | 131784 | Bài khảo sát | Trương Ngọc      | Quỳnh  | 25 | 5  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh   | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1589 | 131785 | Bài khảo sát | Trần Minh        | Tâm    | 19 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh   | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1590 | 131786 | Bài khảo sát | Bùi Quốc         | Thái   | 11 | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh   | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1591 | 131787 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Phương   | Thảo   | 15 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh   | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1592 | 131788 | Bài khảo sát | Nguyễn Phương    | Thảo   | 13 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh   | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1593 | 131789 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Hữu   | Toàn   | 25 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh   | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1594 | 131790 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Thùy | Trang  | 29 | 12 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh   | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1595 | 131791 | Bài khảo sát | Trần Thị Cẩm     | Tú     | 28 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh   | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1596 | 131792 | Bài khảo sát | Hà Thanh         | Tùng   | 18 | 6  | 2003 | ĐỊNH CÔNG       | Nam | Kinh   | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1597 | 131793 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc      | Tuyền  | 6  | 8  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh   | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1598 | 131794 | Bài khảo sát | Huỳnh Ong Tín    | Tường  | 10 | 8  | 2003 | Bạc Liêu        | Nam | Khmer  | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1599 | 131795 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồ Tuấn   | Vũ     | 19 | 7  | 2002 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh   | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1600 | 131796 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Hải    | Yến    | 30 | 6  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh   | 7/8 | THCS Hưng Long    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1601 | 131846 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thuý  | An     | 28 | 11 | 2003 | Đà Nẵng         | Nữ  | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1602 | 131847 | Bài khảo sát | Đào Quang Thanh  | Bình   | 26 | 11 | 2003 | Q.5             | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1603 | 131848 | Bài khảo sát | Đỗ Khắc          | Chiến  | 1  | 12 | 2003 | Q.5             | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1604 | 131849 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Thùy   | Dung   | 15 | 4  | 2003 | Quận 10         | Nữ  | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1605 | 131850 | Bài khảo sát | Lý Mạnh          | Dũng   | 5  | 9  | 2003 | Phú Thọ         | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1606 | 131851 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh      | Đức    | 9  | 3  | 2003 | Q.5             | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1607 | 131852 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồ Lý     | Hải    | 1  | 1  | 2003 | Q.5             | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1608 | 131853 | Bài khảo sát | Võ Thị Ngọc      | Hằng   | 22 | 12 | 2003 | Bến Tre         | Nữ  | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1609 | 131854 | Bài khảo sát | Trần Trung       | Hiếu   | 5  | 8  | 2003 | BV BN 2         | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1610 | 131855 | Bài khảo sát | Bùi Hoàng Quốc   | Huy    | 10 | 9  | 2003 | Bình Chánh      | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1611 | 131856 | Bài khảo sát | Dương Hoài       | Hưng   | 24 | 1  | 2003 | Q.5             | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1612 | 131857 | Bài khảo sát | Trần Minh        | Khang  | 1  | 10 | 2003 | Vĩnh Long       | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1613 | 131858 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh      | Khôi   | 20 | 11 | 2003 | Đồng Tháp       | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1614 | 131859 | Bài khảo sát | Bùi Nguyễn Ánh   | Kim    | 31 | 12 | 2003 | Đồng Tháp       | Nữ  | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1615 | 131860 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim   | Loan   | 18 | 11 | 2003 | Bình Chánh      | Nữ  | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1616 | 131861 | Bài khảo sát | Nguyễn Hải       | Long   | 22 | 9  | 2003 | Q.1             | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1617 | 131862 | Bài khảo sát | Đặng Trà         | My     | 12 | 3  | 2003 | Vũng Tàu        | Nữ  | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1618 | 131863 | Bài khảo sát | Ngô Ngọc Phương  | Nam    | 23 | 10 | 2003 | Q.5             | Nữ  | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1619 | 131864 | Bài khảo sát | Dương Mỹ         | Ngân   | 22 | 11 | 2003 | Q.10            | Nữ  | Hoa    | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1620 | 131865 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Bích  | Ngọc   | 15 | 1  | 2003 | Quận 1          | Nữ  | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1621 | 131866 | Bài khảo sát | Bùi Thị Yến      | Nhi    | 22 | 9  | 2003 | Quảng Ngãi      | Nữ  | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1622 | 131867 | Bài khảo sát | Huỳnh Mai        | Nhi    | 28 | 11 | 2003 | Q.5             | Nữ  | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1623 | 131868 | Bài khảo sát | Ngô Liên         | Phát   | 9  | 11 | 2003 | Bình Chánh      | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1624 | 131869 | Bài khảo sát | Trần Văn         | Phổ    | 29 | 11 | 2002 | Quận 5          | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1625 | 131870 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Nam | Phượng | 16 | 11 | 2003 | Q.5             | Nữ  | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1626 | 131871 | Bài khảo sát | Cao Đăng         | Quang  | 4  | 7  | 2003 | Bình Chánh      | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1627 | 131872 | Bài khảo sát | Nguyễn Việt      | Quốc   | 9  | 11 | 2003 | Thanh Hóa       | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1628 | 131873 | Bài khảo sát | Thái Kiên        | Tạo    | 28 | 10 | 2003 | Quận 1          | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1629 | 131874 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ    | Tâm    | 23 | 7  | 2003 | Q.5             | Nữ  | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1630 | 131875 | Bài khảo sát | Thạch Thị Kim    | Thanh  | 27 | 7  | 2003 | Quận 5          | Nữ  | Kho Me | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1631 | 131876 | Bài khảo sát | Trần Minh        | Thiện  | 19 | 1  | 2003 | Quận 1          | Nam | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1632 | 131877 | Bài khảo sát | Nguyễn Anh       | Thư    | 9  | 2  | 2003 | Phú yên         | Nữ  | Kinh   | 7A1 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |    |      |            |     |      |      |                   |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|------|-------------------|------------------------------|
| 1633 | 131878 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc        | Tiến   | 10 | 10 | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh | 7A1  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1634 | 131879 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thuỳ    | Trang  | 25 | 10 | 2002 | Q.1        | Nữ  | Kinh | 7A1  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1635 | 131880 | Bài khảo sát | Bùi Huyền          | Trần   | 21 | 2  | 2003 | Đông Tháp  | Nữ  | Kinh | 7A1  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1636 | 131881 | Bài khảo sát | Nguyễn Viết Đức    | Trí    | 17 | 9  | 2003 | Quận 5     | Nam | Kinh | 7A1  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1637 | 131882 | Bài khảo sát | Phan Huỳnh Thanh   | Trúc   | 13 | 8  | 2003 | Q.5        | Nữ  | Kinh | 7A1  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1638 | 131883 | Bài khảo sát | Đặng Thanh         | Tùng   | 2  | 5  | 2002 | Bình Phước | Nam | Kinh | 7A1  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1639 | 131884 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn         | Tý     | 31 | 5  | 2003 | Quận 1     | Nam | Kinh | 7A1  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1640 | 131885 | Bài khảo sát | Phan Nguyễn Tường  | Vi     | 25 | 10 | 2003 | Q.5        | Nữ  | Kinh | 7A1  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1641 | 131886 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng       | Vũ     | 26 | 4  | 2003 | Quận 11    | Nam | Kinh | 7A1  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1642 | 131887 | Bài khảo sát | Võ Đại Minh        | Vũ     | 21 | 9  | 2003 | Q.5        | Nam | Kinh | 7A1  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1643 | 131888 | Bài khảo sát | Nguyễn Phương Thùy | An     | 7  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1644 | 131889 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc Hoàng   | Anh    | 5  | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1645 | 131890 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Vân     | Anh    | 4  | 10 | 2003 | Hòa Bình   | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1646 | 131891 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Minh     | Anh    | 22 | 4  | 2003 | Đông Nai   | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1647 | 131892 | Bài khảo sát | Võ Ngọc Quý        | Bình   | 30 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1648 | 131893 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Minh   | Dũng   | 22 | 11 | 2003 | Vĩnh Long  | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1649 | 131894 | Bài khảo sát | Nguyễn Sơn         | Dương  | 25 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1650 | 131895 | Bài khảo sát | Trần Văn           | Đạt    | 28 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1651 | 131896 | Bài khảo sát | Trần Thị Thảo      | Giang  | 21 | 10 | 2003 | Đông Tháp  | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1652 | 131897 | Bài khảo sát | Đỗ Thị Hồng        | Hạnh   | 24 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1653 | 131898 | Bài khảo sát | Trịnh Thúy         | Hằng   | 6  | 1  | 2003 | Thanh Hóa  | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1654 | 131899 | Bài khảo sát | Trương Trần Trung  | Hiếu   | 6  | 6  | 2003 | An Giang   | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1655 | 131900 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn        | Hùng   | 8  | 9  | 2003 | Rạch Cát   | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1656 | 131901 | Bài khảo sát | Vũ Anh             | Huy    | 16 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1657 | 131902 | Bài khảo sát | Lê Thị Quỳnh       | Hương  | 27 | 11 | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1658 | 131903 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng    | Liên   | 17 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1659 | 131904 | Bài khảo sát | Trần Yên           | Linh   | 30 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1660 | 131905 | Bài khảo sát | Trần Đức           | Mạnh   | 31 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1661 | 131906 | Bài khảo sát | Lý Trương Hào      | Nam    | 29 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1662 | 131907 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng         | Nam    | 10 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1663 | 131908 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim     | Ngân   | 10 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1664 | 131909 | Bài khảo sát | Phan Thị Kim       | Ngân   | 10 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1665 | 131910 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Minh    | Ngọc   | 8  | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1666 | 131911 | Bài khảo sát | Khương Xuân Tâm    | Nguyễn | 16 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1667 | 131912 | Bài khảo sát | Vũ Thị Thanh       | Nhàn   | 29 | 1  | 2003 | Nam Định   | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1668 | 131913 | Bài khảo sát | Lê Minh            | Nhật   | 8  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1669 | 131914 | Bài khảo sát | Đỗ Phúc Phụng      | Nhi    | 8  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1670 | 131915 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Quế     | Nhi    | 20 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1671 | 131916 | Bài khảo sát | Lê An              | Nhiên  | 8  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1672 | 131917 | Bài khảo sát | Lại Thị Cẩm        | Nhung  | 10 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1673 | 131918 | Bài khảo sát | Huỳnh              | Như    | 7  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1674 | 131919 | Bài khảo sát | Võ Tấn             | Phát   | 17 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1675 | 131920 | Bài khảo sát | Đặng Ngọc Minh     | Phương | 16 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1676 | 131921 | Bài khảo sát | Trần Văn           | Quyển  | 31 | 3  | 2003 | Hà Nam     | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1677 | 131922 | Bài khảo sát | Trần Nhật          | Thành  | 8  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1678 | 131923 | Bài khảo sát | Chung Nhất         | Thiên  | 1  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1679 | 131924 | Bài khảo sát | Lâm Hưng           | Thịnh  | 1  | 2  | 2003 | An Giang   | Nam | Kinh | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |            |     |       |      |                   |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|------------|-----|-------|------|-------------------|------------------------------|
| 1680 | 131925 | Bài khảo sát | Nguyễn Thái       | Thông  | 24 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1681 | 131926 | Bài khảo sát | Diệp Anh          | Thư    | 10 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1682 | 131927 | Bài khảo sát | Nguyễn Phạm Quỳnh | Trần   | 25 | 12 | 2003 | Sa Đéc     | Nữ  | kinh  | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1683 | 131928 | Bài khảo sát | Nguyễn Đăng Thanh | Trúc   | 7  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh  | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1684 | 131929 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Thanh   | Trúc   | 9  | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh  | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1685 | 131930 | Bài khảo sát | Lê Hoàng          | Tú     | 27 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1686 | 131931 | Bài khảo sát | Nguyễn Quang      | Vinh   | 19 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1687 | 131932 | Bài khảo sát | Lại Ngọc Khánh    | Vy     | 22 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | kinh  | 7A10 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1688 | 131933 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thúy   | An     | 17 | 3  | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1689 | 131934 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Vân     | Anh    | 17 | 10 | 2003 | Quận 11    | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1690 | 131935 | Bài khảo sát | Vũ Như            | Bình   | 14 | 5  | 2003 | Thái Bình  | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1691 | 131936 | Bài khảo sát | Bùi Chí           | Dũng   | 11 | 9  | 2003 | Q.5        | Nam | Mường | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1692 | 131937 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Mỹ      | Duyên  | 18 | 1  | 2003 | Quận 11    | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1693 | 131938 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Đạt    | 13 | 1  | 2003 | Q.5        | Nam | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1694 | 131939 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn       | Đạt    | 16 | 11 | 2003 | Quận 1     | Nam | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1695 | 131940 | Bài khảo sát | Bùi Thị Thu       | Hà     | 5  | 10 | 2003 | Nam Định   | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1696 | 131941 | Bài khảo sát | Nguyễn Thúy       | Hằng   | 3  | 12 | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1697 | 131942 | Bài khảo sát | Ngô Hải           | Hậu    | 24 | 2  | 2003 | Cà Mau     | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1698 | 131943 | Bài khảo sát | Lê Huy            | Hoàng  | 6  | 8  | 2003 | Q.5        | Nam | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1699 | 131944 | Bài khảo sát | Ngô Lan           | Hương  | 1  | 11 | 2003 | Hà Nam     | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1700 | 131945 | Bài khảo sát | Trần Huỳnh        | Khang  | 20 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1701 | 131946 | Bài khảo sát | Mai Quang         | Khôi   | 5  | 12 | 2003 | Quận 1     | Nam | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1702 | 131947 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thuý   | Linh   | 31 | 1  | 2003 | Q.5        | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1703 | 131948 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Long   | 5  | 11 | 2003 | Quận1      | Nam | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1704 | 131949 | Bài khảo sát | Hồng              | Mẫn    | 20 | 11 | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1705 | 131950 | Bài khảo sát | Trần Đăng         | Nam    | 1  | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1706 | 131951 | Bài khảo sát | Trần Thị Thanh    | Ngân   | 1  | 7  | 2003 | Quận 10    | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1707 | 131952 | Bài khảo sát | Hà Kim            | Ngân   | 2  | 8  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1708 | 131953 | Bài khảo sát | Phạm Bảo          | Ngân   | 27 | 6  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1709 | 131954 | Bài khảo sát | Lê Thanh          | Ngọc   | 2  | 8  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1710 | 131955 | Bài khảo sát | Huỳnh Cẩm         | Nguyễn | 16 | 4  | 2003 | Tiền Giang | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1711 | 131956 | Bài khảo sát | Cao Hải Yến       | Nhi    | 20 | 10 | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1712 | 131957 | Bài khảo sát | Đăng Xuân         | Nhi    | 21 | 12 | 2003 | Quận 1     | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1713 | 131958 | Bài khảo sát | Trần Quyên        | Nhung  | 8  | 11 | 2003 | Q.5        | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1714 | 131959 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng Yến    | Như    | 6  | 5  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1715 | 131960 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc         | Như    | 7  | 2  | 2003 | BÌNH PHƯỚC | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1716 | 131961 | Bài khảo sát | Dương Thị Kim     | Oanh   | 9  | 2  | 2003 | Tp.Bảo Lộc | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1717 | 131962 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Phát   | 21 | 10 | 2003 | An Giang   | Nam | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1718 | 131963 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Thúy | Phương | 24 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1719 | 131964 | Bài khảo sát | Ngô Thành         | Tâm    | 31 | 7  | 2003 | Quận 5     | Nam | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1720 | 131965 | Bài khảo sát | Trương Quốc       | Thái   | 27 | 3  | 2003 | Quận 5     | Nam | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1721 | 131966 | Bài khảo sát | Hồ Thị Bích       | Thảo   | 23 | 3  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1722 | 131967 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc       | Thiện  | 14 | 12 | 2003 | Q.11       | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1723 | 131968 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Phúc  | Thịnh  | 2  | 11 | 2003 | Quận 1     | Nam | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1724 | 131969 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Song   | Thương | 9  | 3  | 2003 | Quận 1     | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1725 | 131970 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Ngọc   | Trang  | 27 | 7  | 2003 | Quảng Ngãi | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1726 | 131971 | Bài khảo sát | Châu Thị Ngọc     | Trâm   | 4  | 3  | 2002 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |             |     |      |      |                   |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|-------------|-----|------|------|-------------------|------------------------------|
| 1727 | 131972 | Bài khảo sát | Lê Phạm Ngọc      | Trâm   | 12 | 4  | 2003 | Q.5         | Nữ  | Kinh | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1728 | 131973 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Bảo   | Trần   | 16 | 12 | 2003 | Quận 6      | Nữ  | Kinh | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1729 | 131974 | Bài khảo sát | Nguyễn Thiện      | Trung  | 23 | 7  | 2003 | Cần Thơ     | Nam | Kinh | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1730 | 131975 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn        | Vũ     | 27 | 8  | 2003 | Quảng Ngãi  | Nam | Kinh | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1731 | 131976 | Bài khảo sát | Huỳnh Tăng Tường  | Vy     | 15 | 11 | 2003 | Q.5         | Nữ  | Kinh | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1732 | 131977 | Bài khảo sát | Bùi Thị Kim       | Yến    | 2  | 6  | 2003 | Cần Thơ     | Nữ  | Kinh | 7A11 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1733 | 131978 | Bài khảo sát | Huỳnh Tuyết       | Anh    | 2  | 4  | 2003 | Q.5         | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1734 | 131979 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc         | Anh    | 22 | 4  | 2003 | Quận 5      | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1735 | 131980 | Bài khảo sát | Mai Chí           | Cường  | 3  | 8  | 2003 | Quận 5      | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1736 | 131981 | Bài khảo sát | Nguyễn Đức        | Dũng   | 29 | 8  | 2003 | Quận 5      | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1737 | 131982 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Mỹ    | Duyên  | 19 | 1  | 2003 | Q.1         | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1738 | 131983 | Bài khảo sát | Bùi Quốc          | Đạt    | 24 | 3  | 2002 | Quận 11     | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1739 | 131984 | Bài khảo sát | Lâm Kiến          | Đức    | 30 | 9  | 2003 | Q.5         | Nam | Hoa  | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1740 | 131985 | Bài khảo sát | Phạm Danh Công    | Hào    | 1  | 12 | 2002 | Q11         | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1741 | 131986 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Kim   | Hằng   | 13 | 1  | 2003 | Quận 5      | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1742 | 131987 | Bài khảo sát | Đoàn Trung        | Hiếu   | 8  | 9  | 2003 | Q.6         | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1743 | 131988 | Bài khảo sát | Từ Lâm Phước      | Huy    | 2  | 5  | 2002 | An Giang    | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1744 | 131989 | Bài khảo sát | Trương Đoàn Thanh | Khang  | 13 | 8  | 2003 | Q.6         | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1745 | 131990 | Bài khảo sát | Trần Hoàng Anh    | Khôi   | 2  | 8  | 2003 | Quận 5      | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1746 | 131991 | Bài khảo sát | Trương Khánh      | Lam    | 19 | 1  | 2003 | Quận 5      | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1747 | 131992 | Bài khảo sát | Đoàn Thị Mỹ       | Linh   | 27 | 11 | 2003 | Bình Định   | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1748 | 131993 | Bài khảo sát | Nguyễn Bảo        | Lộc    | 2  | 4  | 2003 | Quận 5      | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1749 | 131994 | Bài khảo sát | Trần Ngọc         | Lụa    | 26 | 7  | 2003 | Quận 5      | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1750 | 131995 | Bài khảo sát | Đỗ Diệu           | Minh   | 8  | 7  | 2003 | Quận 5      | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1751 | 131996 | Bài khảo sát | Trần Thị Trà      | My     | 9  | 11 | 2003 | Nam Định    | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1752 | 131997 | Bài khảo sát | Phạm Trung        | Nam    | 23 | 7  | 2003 | Q.1         | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1753 | 131998 | Bài khảo sát | Vũ Thị Quỳnh      | Nga    | 21 | 10 | 2003 | Thái Nguyên | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1754 | 131999 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Thanh   | Ngân   | 9  | 6  | 2003 | Quận 5      | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1755 | 132000 | Bài khảo sát | Lê Minh           | Nhi    | 20 | 9  | 2003 | Thái Bình   | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1756 | 132001 | Bài khảo sát | Lê Trần Thanh     | Như    | 12 | 2  | 2003 | Q.5         | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1757 | 132002 | Bài khảo sát | Nguyễn Huy Tấn    | Phát   | 8  | 5  | 2003 | Hùng Vương  | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1758 | 132003 | Bài khảo sát | Trần Huỳnh Đông   | Phương | 21 | 2  | 2003 | Q.1         | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1759 | 132004 | Bài khảo sát | Nguyễn Duy        | Quang  | 12 | 7  | 2003 | Q.5         | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1760 | 132005 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê         | Quốc   | 17 | 11 | 2003 | Quảng Ngãi  | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1761 | 132006 | Bài khảo sát | Hồ Hoàng          | Sơn    | 11 | 7  | 2003 | Q.1         | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1762 | 132007 | Bài khảo sát | Huỳnh Tấn         | Tài    | 28 | 11 | 2002 | TPHCM       | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1763 | 132008 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê         | Tâm    | 16 | 10 | 2003 | Q.5         | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1764 | 132009 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc       | Thái   | 13 | 5  | 2003 | Quận 5      | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1765 | 132010 | Bài khảo sát | Đinh Ngọc Thiên   | Thanh  | 26 | 8  | 2003 | Q.5         | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1766 | 132011 | Bài khảo sát | Tô Xuân           | Thịnh  | 21 | 12 | 2003 | Quận 5      | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1767 | 132012 | Bài khảo sát | Phan Lê Anh       | Thư    | 30 | 6  | 2003 | Bình Chánh  | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1768 | 132013 | Bài khảo sát | Khuu Ngọc         | Tiên   | 8  | 8  | 2002 | Quận 5      | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1769 | 132014 | Bài khảo sát | Nguyễn Quyết      | Tiến   | 30 | 5  | 2003 | Hà Nội      | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1770 | 132015 | Bài khảo sát | Nguyễn Trung      | Tín    | 17 | 4  | 2003 | Q.5         | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1771 | 132016 | Bài khảo sát | Lê Thị Loan       | Trang  | 11 | 9  | 2003 | Quận 5      | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1772 | 132017 | Bài khảo sát | Lê Vũ Tiến        | Trí    | 29 | 7  | 2003 | Quận 11     | Nam | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1773 | 132018 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tuyết  | Trinh  | 6  | 6  | 2003 | Bình Chánh  | Nữ  | Kinh | 7A2  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |           |     |      |     |                   |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|-----------|-----|------|-----|-------------------|------------------------------|
| 1774 | 132019 | Bài khảo sát | Mai Nguyễn Thanh | Trúc   | 29 | 3  | 2003 | Q.5       | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1775 | 132020 | Bài khảo sát | Phạm Tuấn        | Vũ     | 22 | 10 | 2003 | Bình Định | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1776 | 132021 | Bài khảo sát | Lê               | Vững   | 24 | 2  | 2003 | Quận 5    | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1777 | 132022 | Bài khảo sát | Trần Thị Như     | Ý      | 31 | 1  | 2003 | Quận 12   | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1778 | 132023 | Bài khảo sát | Đào Thị Mai      | Anh    | 16 | 1  | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1779 | 132024 | Bài khảo sát | Đỗ Thị Vân       | Anh    | 23 | 6  | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1780 | 132025 | Bài khảo sát | Trần Tuấn        | Anh    | 11 | 9  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1781 | 132026 | Bài khảo sát | Ngô Văn          | Cường  | 10 | 9  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1782 | 132027 | Bài khảo sát | Lâm Thị Tuyết    | Duy    | 15 | 7  | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1783 | 132028 | Bài khảo sát | NGUYỄN KHÁNH     | DUY    | 14 | 5  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1784 | 132029 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng Mỹ    | Duyên  | 27 | 8  | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1785 | 132030 | Bài khảo sát | Lê Minh          | Đạt    | 14 | 12 | 2002 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1786 | 132031 | Bài khảo sát | Lê Huỳnh         | Đức    | 24 | 8  | 2002 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1787 | 132032 | Bài khảo sát | Lại Nhật         | Hào    | 19 | 5  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1788 | 132033 | Bài khảo sát | Đoàn Mỹ          | Hân    | 17 | 9  | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1789 | 132034 | Bài khảo sát | Dương Ngọc       | Huy    | 4  | 6  | 2002 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1790 | 132035 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng     | Huy    | 9  | 4  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1791 | 132036 | Bài khảo sát | Đỗ Thị Như       | Huỳnh  | 15 | 12 | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1792 | 132037 | Bài khảo sát | Nguyễn Bình Gia  | Khánh  | 23 | 7  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1793 | 132038 | Bài khảo sát | Võ Tô Tuấn       | Kiệt   | 5  | 10 | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1794 | 132039 | Bài khảo sát | Bùi Thị Phương   | Ly     | 7  | 1  | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1795 | 132040 | Bài khảo sát | Nguyễn Huệ       | Mẫn    | 12 | 5  | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1796 | 132041 | Bài khảo sát | Thiều Văn        | Minh   | 17 | 6  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1797 | 132042 | Bài khảo sát | Lưu Gia          | Mỹ     | 19 | 12 | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1798 | 132043 | Bài khảo sát | Lại Văn          | Ngân   | 9  | 1  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1799 | 132044 | Bài khảo sát | Phạm Thùy        | Ngân   | 29 | 10 | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1800 | 132045 | Bài khảo sát | Lâm Yến          | Nhi    | 12 | 7  | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1801 | 132046 | Bài khảo sát | Ngô Quế          | Như    | 23 | 1  | 2003 |           | Nữ  | Hoa  | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1802 | 132047 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Tấn | Phát   | 19 | 11 | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1803 | 132048 | Bài khảo sát | Nguyễn Phùng     | Phát   | 14 | 9  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1804 | 132049 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn       | Phong  | 3  | 11 | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1805 | 132050 | Bài khảo sát | LÊ MINH          | PHÚ    | 10 | 4  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1806 | 132051 | Bài khảo sát | Vũ Hoàng         | Phúc   | 17 | 1  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1807 | 132052 | Bài khảo sát | Lý Ngọc          | Phượng | 17 | 2  | 2003 |           | Nữ  | Hoa  | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1808 | 132053 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh     | Quang  | 14 | 8  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1809 | 132054 | Bài khảo sát | Nguyễn Lâm       | Son    | 24 | 1  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1810 | 132055 | Bài khảo sát | Hoàng Minh       | Tâm    | 10 | 7  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1811 | 132056 | Bài khảo sát | Đặng Hoài        | Thanh  | 7  | 9  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1812 | 132057 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Phương   | Thanh  | 30 | 10 | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1813 | 132058 | Bài khảo sát | Lê Hằng Thanh    | Thảo   | 23 | 8  | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1814 | 132059 | Bài khảo sát | Đỗ Ngọc Hưng     | Thịnh  | 15 | 11 | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1815 | 132060 | Bài khảo sát | Nguyễn Phạm Anh  | Thư    | 7  | 10 | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1816 | 132061 | Bài khảo sát | Nguyễn Trung     | Tín    | 5  | 2  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1817 | 132062 | Bài khảo sát | Hồ Thị Thu       | Trang  | 22 | 9  | 2002 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1818 | 132063 | Bài khảo sát | Võ Phú           | Trọng  | 17 | 9  | 2003 |           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1819 | 132064 | Bài khảo sát | Mai              | Uyên   | 31 | 8  | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1820 | 132065 | Bài khảo sát | Nguyễn Võ Quỳnh  | Vy     | 22 | 7  | 2003 |           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |       |    |    |      |             |     |      |     |                   |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|-------|----|----|------|-------------|-----|------|-----|-------------------|------------------------------|
| 1821 | 132066 | Bài khảo sát | Đào Vĩnh           | Xương | 3  | 8  | 2003 |             | Nam | Hoa  | 7A3 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1822 | 132067 | Bài khảo sát | Lê Thị Vân         | Anh   | 16 | 9  | 2001 | An Giang    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1823 | 132068 | Bài khảo sát | Lê Văn             | Anh   | 17 | 9  | 2003 | Đồng Nai    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1824 | 132069 | Bài khảo sát | Phạm Thị Mỹ        | Anh   | 18 | 6  | 2003 | Thanh Hóa   | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1825 | 132070 | Bài khảo sát | Phùng Ngọc         | Ăn    | 31 | 12 | 2003 | Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1826 | 132071 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Minh   | Chí   | 3  | 7  | 2003 | Cần Thơ     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1827 | 132072 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh       | Duy   | 18 | 3  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1828 | 132073 | Bài khảo sát | Lê Hồng Ngọc       | Duyên | 30 | 10 | 2003 | Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1829 | 132074 | Bài khảo sát | Lê Tiến            | Đạt   | 21 | 1  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1830 | 132075 | Bài khảo sát | Phan Trọng         | Đức   | 19 | 4  | 2003 | Tiền Giang  | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1831 | 132076 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Nhật  | Hào   | 21 | 1  | 2003 | Cà Mau      | Nữ  | kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1832 | 132077 | Bài khảo sát | Lê Ngọc            | Hân   | 25 | 8  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1833 | 132078 | Bài khảo sát | Nguyễn Tâm         | Hoà   | 8  | 10 | 2003 | Hồ Chí Minh | Nữ  | Hoa  | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1834 | 132079 | Bài khảo sát | Nguyễn Nhựt        | Huy   | 22 | 12 | 2003 | Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1835 | 132080 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Gia    | Huy   | 25 | 3  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1836 | 132081 | Bài khảo sát | Lê Thị             | Hương | 29 | 1  | 2003 | Thanh Hóa   | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1837 | 132082 | Bài khảo sát | Trần Trương Phước  | Khang | 23 | 2  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1838 | 132083 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn         | Khánh | 8  | 3  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1839 | 132084 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn         | Khỏe  | 26 | 7  | 2003 | An Giang    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1840 | 132085 | Bài khảo sát | Huỳnh Tuấn         | Kiệt  | 24 | 8  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1841 | 132086 | Bài khảo sát | Đỗ Đăng Ngọc       | Lan   | 10 | 11 | 2003 | Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1842 | 132087 | Bài khảo sát | Trương Gia         | Lập   | 13 | 8  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nam | Hoa  | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1843 | 132088 | Bài khảo sát | Vũ Văn             | Lợi   | 22 | 1  | 2003 | Nam Định    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1844 | 132089 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Trúc    | Ly    | 2  | 7  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1845 | 132090 | Bài khảo sát | Lê Hồ Ngọc         | Nga   | 29 | 7  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1846 | 132091 | Bài khảo sát | Lê Kim             | Ngân  | 9  | 2  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1847 | 132092 | Bài khảo sát | Trần Thứ           | Nghĩa | 8  | 5  | 2003 | Đồng Tháp   | Nam | Hoa  | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1848 | 132093 | Bài khảo sát | Luyện Thị Bích     | Ngọc  | 8  | 10 | 2003 | Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1849 | 132094 | Bài khảo sát | Phạm Thị Tuyết     | Nhi   | 9  | 3  | 2003 | An Giang    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1850 | 132095 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn         | Phát  | 23 | 1  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1851 | 132096 | Bài khảo sát | Đỗ Thế             | Phúc  | 26 | 4  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nam | Hoa  | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1852 | 132097 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Duy   | Quang | 23 | 9  | 2003 | Q5- TP. HCM | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1853 | 132098 | Bài khảo sát | Nguyễn Sĩ          | Quảng | 3  | 11 | 2003 | Bắc Ninh    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1854 | 132099 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc        | Quyên | 1  | 7  | 2002 | Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1855 | 132100 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng       | Son   | 27 | 5  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1856 | 132101 | Bài khảo sát | Châu Nhựt          | Tân   | 18 | 9  | 2003 | An Giang    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1857 | 132102 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Minh  | Thư   | 13 | 12 | 2003 | Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1858 | 132103 | Bài khảo sát | Đặng Phương        | Thức  | 15 | 2  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1859 | 132104 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc          | Tinh  | 1  | 11 | 2003 | Quảng Ngãi  | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1860 | 132105 | Bài khảo sát | Cao Thị Ngọc       | Trâm  | 19 | 1  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1861 | 132106 | Bài khảo sát | Ngô Thị Tuyết      | Trinh | 20 | 10 | 2002 | Sóc Trăng   | Nữ  | Hoa  | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1862 | 132107 | Bài khảo sát | Trần Quang         | Trung | 2  | 4  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1863 | 132108 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Bích    | Tuyền | 15 | 1  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1864 | 132109 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc        | Uyên  | 1  | 9  | 2002 | An Giang    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1865 | 132110 | Bài khảo sát | Nguyễn Uyên Phương | Vy    | 14 | 5  | 2003 | Long An     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1866 | 132111 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc    | Yến   | 16 | 3  | 2003 | Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1867 | 132112 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc          | Bảo   | 22 | 6  | 2003 | TpHCM       | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |    |      |            |     |      |     |                   |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-------------------|------------------------------|
| 1868 | 132113 | Bài khảo sát | Dương Xuân         | Cát    | 19 | 4  | 2003 | Vĩnh Long  | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1869 | 132114 | Bài khảo sát | Nguyễn Anh         | Chiến  | 13 | 9  | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1870 | 132115 | Bài khảo sát | Võ Quốc            | Duy    | 20 | 11 | 2003 | Bến Tre    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1871 | 132116 | Bài khảo sát | Bùi Ngọc Mỹ        | Duyên  | 19 | 11 | 2003 | TpHCM      | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1872 | 132117 | Bài khảo sát | Lại Tiến           | Đạt    | 7  | 8  | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1873 | 132118 | Bài khảo sát | Bùi Nguyễn Anh     | Đức    | 12 | 7  | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1874 | 132119 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngô Quỳnh   | Giang  | 5  | 1  | 2003 | Q5 TpHCM   | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1875 | 132120 | Bài khảo sát | Nguyễn Trung       | Hậu    | 24 | 4  | 2003 | Trà Vinh   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1876 | 132121 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Kim      | Hiền   | 5  | 4  | 2003 | Q10 TpHCM  | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1877 | 132122 | Bài khảo sát | Cao Huy            | Hiển   | 13 | 11 | 2003 | Nam Định   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1878 | 132123 | Bài khảo sát | Nguyễn Huy         | Hoàng  | 12 | 7  | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1879 | 132124 | Bài khảo sát | Phạm Lê Gia        | Huy    | 2  | 12 | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1880 | 132125 | Bài khảo sát | Trần Gia           | Huy    | 26 | 4  | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1881 | 132126 | Bài khảo sát | Thái Trần Quốc     | Hưng   | 20 | 8  | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1882 | 132127 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Kim      | Hương  | 6  | 9  | 2003 | TpHCM      | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1883 | 132128 | Bài khảo sát | Phan Điền          | Khiêm  | 25 | 12 | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1884 | 132129 | Bài khảo sát | Ngô Đức            | Kính   | 1  | 3  | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1885 | 132130 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Cẩm     | Linh   | 12 | 10 | 2003 | Tiền Giang | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1886 | 132131 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Khánh   | Linh   | 13 | 10 | 2003 | TpHCM      | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1887 | 132132 | Bài khảo sát | Trần Thành         | Luân   | 28 | 5  | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1888 | 132133 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ      | Nga    | 4  | 3  | 2003 | TpHCM      | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1889 | 132134 | Bài khảo sát | Lại Ngọc Kim       | Ngân   | 11 | 4  | 2003 | TpHCM      | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1890 | 132135 | Bài khảo sát | Lê Thị Bích        | Ngọc   | 2  | 10 | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1891 | 132136 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng         | Nhã    | 27 | 11 | 2003 | Q5 TpHCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1892 | 132137 | Bài khảo sát | Nguyễn Mai Yên     | Nhi    | 24 | 12 | 2003 | Quảng Bình | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1893 | 132138 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh        | Quân   | 27 | 10 | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1894 | 132139 | Bài khảo sát | Nguyễn Tú          | Quyên  | 7  | 5  | 2003 | TpHCM      | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1895 | 132140 | Bài khảo sát | Thái Bảo           | Son    | 19 | 4  | 2003 | Q5 TpHCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1896 | 132141 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc        | Sương  | 10 | 7  | 2003 | TpHCM      | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1897 | 132142 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Duy      | Tân    | 19 | 11 | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1898 | 132143 | Bài khảo sát | Huỳnh Nhật         | Thành  | 24 | 10 | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1899 | 132144 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn         | Thành  | 1  | 9  | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1900 | 132145 | Bài khảo sát | Lưu Lý             | Thắng  | 29 | 5  | 2003 | Cà Mau     | Nam | Hoa  | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1901 | 132146 | Bài khảo sát | Su Vĩnh            | Thuận  | 16 | 9  | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1902 | 132147 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Ngọc     | Thúy   | 3  | 7  | 2003 | Q5 TpHCM   | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1903 | 132148 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Anh    | Thư    | 4  | 6  | 2003 | TpHCM      | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1904 | 132149 | Bài khảo sát | Lưu Văn            | Toàn   | 13 | 12 | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1905 | 132150 | Bài khảo sát | Cao Thanh          | Trang  | 20 | 11 | 2003 | Q5 TpHCM   | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1906 | 132151 | Bài khảo sát | Thiều Nguyễn Thu   | Trâm   | 13 | 10 | 2003 | Tây Ninh   | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1907 | 132152 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Bảo    | Trân   | 2  | 8  | 2003 | Bến Tre    | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1908 | 132153 | Bài khảo sát | Dương Quang        | Trường | 23 | 3  | 2003 | Q5 TpHCM   | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1909 | 132154 | Bài khảo sát | Hồ Thị Như         | Tuyền  | 26 | 12 | 2003 | TpHCM      | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1910 | 132155 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thuỳ    | Vân    | 9  | 6  | 2003 | TpHCM      | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1911 | 132156 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh       | Vy     | 25 | 3  | 2003 | TpHCM      | Nữ  | KINH | 7A5 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1912 | 132157 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh Quỳnh | Anh    | 18 | 6  | 2003 | Gò Vấp     | Nữ  | kinh | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1913 | 132158 | Bài khảo sát | Huỳnh Thanh        | Bảo    | 8  | 7  | 2002 | Bạc Liêu   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1914 | 132159 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mộng    | Cầm    | 14 | 3  | 2003 | Tây Ninh   | Nữ  | kinh | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                       |        |    |    |      |                         |     |        |     |                   |                              |
|------|--------|--------------|-----------------------|--------|----|----|------|-------------------------|-----|--------|-----|-------------------|------------------------------|
| 1915 | 132160 | Bài khảo sát | Đặng Thái             | Dương  | 18 | 6  | 2001 | Bạc Liêu                | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1916 | 132161 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Ngọc Thùy | Dương  | 9  | 10 | 2003 | Quận 11                 | Nữ  | kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1917 | 132162 | Bài khảo sát | Nguyễn Tiến           | Đạt    | 2  | 3  | 2003 | Cà Mau                  | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1918 | 132163 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Huỳnh     | Đức    | 25 | 6  | 2003 | Kiên Giang              | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1919 | 132164 | Bài khảo sát | Lào Ngọc              | Hiếu   | 30 | 4  | 2003 | Quận 5                  | Nữ  | kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1920 | 132165 | Bài khảo sát | Trần Trung            | Hiếu   | 12 | 5  | 2003 | Quận 1                  | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1921 | 132166 | Bài khảo sát | Trương Hồ             | Hiếu   | 26 | 4  | 2003 |                         | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1922 | 132167 | Bài khảo sát | Trần Minh             | Hoàng  | 2  | 10 | 2003 | Quận 5                  | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1923 | 132168 | Bài khảo sát | Trần Thanh            | Hùng   | 5  | 6  | 2003 | Thanh HóaA7/35 áp 1 VLB | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1924 | 132169 | Bài khảo sát | Lê Quốc               | Huy    | 6  | 9  | 2003 | Quận 5                  | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1925 | 132170 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng          | Huy    | 5  | 11 | 2003 | Bình Chánh              | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1926 | 132171 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng            | Huy    | 13 | 8  | 2003 | Bình Thạnh              | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1927 | 132172 | Bài khảo sát | Lê Hoàng Quỳnh        | Hương  | 26 | 2  | 2003 | Quận 5                  | Nữ  | kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1928 | 132173 | Bài khảo sát | Trần Lê Đăng          | Khoa   | 5  | 7  | 2003 | Q.1                     | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1929 | 132174 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh           | Kỳ     | 16 | 10 | 2002 | Vĩnh Long               | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1930 | 132175 | Bài khảo sát | Hứa Tạ Thuý           | Linh   | 9  | 7  | 2003 | Thái Nguyên             | Nữ  | nùng   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1931 | 132176 | Bài khảo sát | Trần Duy              | Linh   | 11 | 1  | 2003 | TPHCM                   | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1932 | 132177 | Bài khảo sát | Nguyễn Vũ             | Luân   | 28 | 2  | 2003 | Vĩnh Long               | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1933 | 132178 | Bài khảo sát | Phạm Thị Ngọc         | Mai    | 25 | 11 | 2003 | Sóc Trăng               | Nữ  | kho me | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1934 | 132179 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hoài       | Ngân   | 18 | 2  | 2003 | Quận 5                  | Nữ  | kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1935 | 132180 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kiều       | Nghi   | 23 | 12 | 2003 | Quận 5                  | Nữ  | kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1936 | 132181 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng       | Ngọc   | 28 | 2  | 2003 | Q5 tphcm                | Nữ  | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1937 | 132182 | Bài khảo sát | Hoàng Bùi Thảo        | Nguyễn | 18 | 12 | 2003 | Q.1                     | Nữ  | kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1938 | 132183 | Bài khảo sát | Trần Thành Đạt        | Nhân   | 8  | 1  | 2003 | Quận 6                  | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1939 | 132184 | Bài khảo sát | Đặng Tuyết            | Nhi    | 11 | 8  | 2003 | Quảng Nam               | Nữ  | kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1940 | 132185 | Bài khảo sát | Phan Thanh            | Phong  | 24 | 6  | 2003 | Quận 5                  | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1941 | 132186 | Bài khảo sát | Lưu Tuấn              | Phúc   | 31 | 5  | 2003 | Quận 5                  | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1942 | 132187 | Bài khảo sát | Đặng Thị Kim          | Phụng  | 31 | 5  | 2003 | TPHCM                   | Nữ  | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1943 | 132188 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu            | Phước  | 7  | 8  | 2003 |                         | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1944 | 132189 | Bài khảo sát | Lê Minh               | Quân   | 18 | 1  | 2003 | Q.5                     | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1945 | 132190 | Bài khảo sát | Bùi Huy               | Thắng  | 13 | 6  | 2003 | Q.5                     | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1946 | 132191 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim        | Thoa   | 25 | 5  | 2003 | Quận 5                  | Nữ  | kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1947 | 132192 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc           | Thuận  | 27 | 8  | 2003 | Quận 6                  | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1948 | 132193 | Bài khảo sát | Phạm Mỹ               | Thương | 16 | 2  | 2003 | Q.1                     | Nữ  | kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1949 | 132194 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn            | Tốt    | 14 | 5  | 2003 | Q.10                    | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1950 | 132195 | Bài khảo sát | Đỗ Thị Quế            | Trần   | 11 | 10 | 2003 | Q.10                    | Nữ  | kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1951 | 132196 | Bài khảo sát | Bùi Thị Thanh         | Trúc   | 1  | 4  | 2003 | Quận 6                  | Nữ  | kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1952 | 132197 | Bài khảo sát | Chềng Gia             | Tuyết  | 19 | 1  | 2003 | Quận 11                 | Nữ  | hoa    | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1953 | 132198 | Bài khảo sát | Nguyễn Cẩm            | Vân    | 28 | 10 | 2003 | Q.1                     | Nữ  | kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1954 | 132199 | Bài khảo sát | Văn Đại               | Vĩ     | 22 | 12 | 2003 | Tiền Giang              | Nam | Kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1955 | 132200 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Phương    | Vy     | 13 | 11 | 2003 | Quận 5                  | Nữ  | kinh   | 7A6 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1956 | 132201 | Bài khảo sát | Hồ Ngọc Vân           | Anh    | 1  | 4  | 2003 |                         | Nữ  | Kinh   | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1957 | 132202 | Bài khảo sát | Triệu Minh            | Bằng   | 9  | 2  | 2003 |                         | Nam | Hoa    | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1958 | 132203 | Bài khảo sát | Đặng Đào Minh         | Châu   | 17 | 9  | 2003 |                         | Nữ  | Kinh   | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1959 | 132204 | Bài khảo sát | Trần Công             | Danh   | 4  | 3  | 2003 |                         | Nam | Kinh   | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1960 | 132205 | Bài khảo sát | Ngô Thanh             | Dung   | 27 | 9  | 2003 |                         | Nữ  | Kinh   | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1961 | 132206 | Bài khảo sát | Nguyễn Tiến           | Đạt    | 22 | 4  | 2003 |                         | Nam | Kinh   | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |            |     |      |     |                   |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-------------------|------------------------------|
| 1962 | 132207 | Bài khảo sát | Phạm Tấn          | Đạt    | 29 | 1  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1963 | 132208 | Bài khảo sát | Trần Văn          | Đinh   | 6  | 2  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1964 | 132209 | Bài khảo sát | Nguyễn Trường     | Giang  | 17 | 1  | 2002 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1965 | 132210 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu    | Hà     | 26 | 11 | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1966 | 132211 | Bài khảo sát | Lê Mỹ             | Hải    | 19 | 11 | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1967 | 132212 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Hải    | 15 | 7  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1968 | 132213 | Bài khảo sát | Phạm Xuân         | Hào    | 6  | 10 | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1969 | 132214 | Bài khảo sát | Hà Trung          | Hiếu   | 13 | 8  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1970 | 132215 | Bài khảo sát | Hồ Đăng           | Hoàng  | 21 | 12 | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1971 | 132216 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Trọng   | Huy    | 16 | 12 | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1972 | 132217 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc       | Huy    | 29 | 3  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1973 | 132218 | Bài khảo sát | Từ Thị Linh       | Hương  | 20 | 4  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1974 | 132219 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Quang | Khải   | 7  | 7  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1975 | 132220 | Bài khảo sát | Nguyễn Trường     | Khoa   | 19 | 3  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1976 | 132221 | Bài khảo sát | Hồ Trần Nhật      | Linh   | 23 | 3  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1977 | 132222 | Bài khảo sát | THIẾU THỊ         | LINH   | 4  | 8  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1978 | 132223 | Bài khảo sát | Trần Công         | Lý     | 30 | 5  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1979 | 132224 | Bài khảo sát | Phan Thị Xuân     | Mai    | 19 | 10 | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1980 | 132225 | Bài khảo sát | Hồ Nguyễn Bảo     | Ngân   | 29 | 11 | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1981 | 132226 | Bài khảo sát | Thái Kim          | Ngoan  | 1  | 8  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1982 | 132227 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu    | Nguyên | 21 | 4  | 2002 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1983 | 132228 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng Khôi   | Nguyên | 8  | 4  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1984 | 132229 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Thành | Nhân   | 13 | 12 | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1985 | 132230 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Uyên  | Như    | 8  | 9  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1986 | 132231 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Phong  | 12 | 6  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1987 | 132232 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng      | Phúc   | 27 | 7  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1988 | 132233 | Bài khảo sát | Nguyễn Thu        | Phương | 14 | 8  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1989 | 132234 | Bài khảo sát | Lê Đoàn Minh      | Quân   | 3  | 10 | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1990 | 132235 | Bài khảo sát | Nguyễn Như        | Quỳnh  | 6  | 9  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1991 | 132236 | Bài khảo sát | Trương văn        | Tài    | 3  | 5  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1992 | 132237 | Bài khảo sát | Đỗ Thanh          | Thủy   | 7  | 4  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1993 | 132238 | Bài khảo sát | Nguyễn Nhật       | Tiên   | 7  | 2  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1994 | 132239 | Bài khảo sát | Nguyễn Phan Thanh | Trà    | 22 | 1  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1995 | 132240 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc Bảo     | Trần   | 11 | 11 | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1996 | 132241 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mai    | Trúc   | 8  | 7  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1997 | 132242 | Bài khảo sát | Phạm Thụy Tường   | Vi     | 20 | 5  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1998 | 132243 | Bài khảo sát | Hà Tôn            | Vinh   | 6  | 6  | 2003 |            | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 1999 | 132244 | Bài khảo sát | Trần Ha           | Vý     | 8  | 1  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2000 | 132245 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh  | Xuân   | 11 | 6  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2001 | 132246 | Bài khảo sát | Đỗ Nguyễn Tuấn    | Anh    | 12 | 3  | 2003 | Q5         | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2002 | 132247 | Bài khảo sát | Lê Thị Lan        | Anh    | 19 | 2  | 2003 | Q5         | Nữ  | Kinh | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2003 | 132248 | Bài khảo sát | Nguyễn Việt       | Bằng   | 27 | 4  | 2003 | Quảng Ngãi | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2004 | 132249 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Dũ     | 1  | 1  | 2003 | Q5         | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2005 | 132250 | Bài khảo sát | Lê Trương Tấn     | Đạt    | 4  | 9  | 2003 | Q5         | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2006 | 132251 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Đạt    | 21 | 11 | 2002 | Q6         | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2007 | 132252 | Bài khảo sát | Nguyễn Tiến       | Đạt    | 13 | 7  | 2003 | Q5         | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2008 | 132253 | Bài khảo sát | Trần Thành        | Đạt    | 4  | 2  | 2003 | Q5         | Nam | Kinh | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |             |     |        |     |                   |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|-------------|-----|--------|-----|-------------------|------------------------------|
| 2009 | 132254 | Bài khảo sát | Phan Lê Hồng      | Hải    | 13 | 8  | 2003 | Q5          | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2010 | 132255 | Bài khảo sát | Tương Thị Mỹ      | Hạnh   | 21 | 3  | 2003 | Q5          | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2011 | 132256 | Bài khảo sát | Lê Thanh          | Hiếu   | 23 | 12 | 2003 | Q5          | Nam | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2012 | 132257 | Bài khảo sát | Phạm Hữu          | Hội    | 13 | 2  | 2003 | Q5          | Nam | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2013 | 132258 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ánh    | Hồng   | 13 | 2  | 2004 | Hải dương   | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2014 | 132259 | Bài khảo sát | Lại Hoàng         | Huy    | 13 | 2  | 2005 | Tân bình    | Nam | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2015 | 132260 | Bài khảo sát | Lâm Hồng          | Huy    | 13 | 2  | 2006 | Q5          | Nam | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2016 | 132261 | Bài khảo sát | Nguyễn Đăng       | Khoa   | 19 | 4  | 2003 | Tân phú     | Nam | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2017 | 132262 | Bài khảo sát | Vũ Phạm Diễm      | Kiều   | 5  | 5  | 2003 | Thái bình   | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2018 | 132263 | Bài khảo sát | Phạm Hoàn         | Kim    | 20 | 10 | 2003 | Q5          | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2019 | 132264 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kiều   | Linh   | 14 | 10 | 2003 | Q5          | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2020 | 132265 | Bài khảo sát | Bùi Phi           | Long   | 29 | 9  | 2003 | BVRông Trôm | Nam | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2021 | 132266 | Bài khảo sát | Lê Đoàn Phi       | Long   | 27 | 7  | 2003 | Bến tre     | Nam | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2022 | 132267 | Bài khảo sát | Lê Thị Triệu      | Mẫn    | 22 | 10 | 2003 | TPHCM       | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2023 | 132268 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim    | Ngân   | 15 | 6  | 2003 | Q5          | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2024 | 132269 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu    | Ngân   | 5  | 12 | 2003 | Q5          | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2025 | 132270 | Bài khảo sát | Lê Thanh Mỹ       | Ngọc   | 28 | 5  | 2003 | Q11         | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2026 | 132271 | Bài khảo sát | Tạ Ngọc           | Nhi    | 29 | 9  | 2003 | TPHCM       | Nữ  | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2027 | 132272 | Bài khảo sát | Phạm Lê Thanh     | Nhiệt  | 29 | 9  | 2003 | Bến tre     | Nữ  | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2028 | 132273 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Hoài    | Nhớ    | 29 | 9  | 2003 | Q5          | Nữ  | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2029 | 132274 | Bài khảo sát | Lê Huỳnh          | Phúc   | 10 | 12 | 2003 | Q1          | Nam | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2030 | 132275 | Bài khảo sát | Nguyễn Thu        | Phương | 15 | 12 | 2003 | TPHCM       | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2031 | 132276 | Bài khảo sát | Võ Minh           | Phương | 10 | 12 | 2003 | Tiền Giang  | Nữ  | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2032 | 132277 | Bài khảo sát | Đỗ Ngọc Phương    | Quỳnh  | 15 | 10 | 2003 | Q1          | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2033 | 132278 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Tài    | 5  | 12 | 2002 | Q6          | Nam | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2034 | 132279 | Bài khảo sát | Nguyễn Hòa Quang  | Thanh  | 17 | 7  | 2003 | Từ Dũ       | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2035 | 132280 | Bài khảo sát | Trần Minh         | Thắng  | 7  | 1  | 2003 | Q5          | Nam | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2036 | 132281 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Kiều  | Tiến   | 16 | 2  | 2003 | Q5          | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2037 | 132282 | Bài khảo sát | Bùi Đỗ Bảo        | Trần   | 5  | 11 | 2003 | Q5          | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2038 | 132283 | Bài khảo sát | Lại Thanh         | Trúc   | 4  | 7  | 2003 | Q5          | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2039 | 132284 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Tùng   | 31 | 8  | 2003 | Q5          | Nam | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2040 | 132285 | Bài khảo sát | Huỳnh Tuấn        | Vinh   | 26 | 3  | 2003 | Bình chánh  | Nam | Kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2041 | 132286 | Bài khảo sát | La Thanh          | Vy     | 10 | 7  | 2003 | TPHCM       | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2042 | 132287 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Xuân   | 29 | 9  | 2002 | Q6          | Nữ  | kinh   | 7A8 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2043 | 132288 | Bài khảo sát | Đặng Hoàng Thái   | An     | 14 | 9  | 2003 | Q.5 HCM     | Nam | Kinh   | 7A9 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2044 | 132289 | Bài khảo sát | Trần Thị Kim      | Anh    | 10 | 6  | 2003 | Q.5 HCM     | Nữ  | Kinh   | 7A9 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2045 | 132290 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu        | Băng   | 21 | 8  | 2003 | Q.6 HCM     | Nam | Kinh   | 7A9 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2046 | 132291 | Bài khảo sát | Quản Tấn          | Dũng   | 10 | 8  | 2003 | Q.5 HCM     | Nam | Kinh   | 7A9 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2047 | 132292 | Bài khảo sát | Tô Huỳnh          | Dương  | 4  | 12 | 2003 | B.LIẾU      | Nam | Kinh   | 7A9 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2048 | 132293 | Bài khảo sát | Kim Minh          | Đạt    | 10 | 1  | 2003 | Q.6 HCM     | Nam | Kho-me | 7A9 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2049 | 132294 | Bài khảo sát | Trương Thị Thùy   | Hoa    | 28 | 8  | 2003 | Q.5 HCM     | Nữ  | Kinh   | 7A9 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2050 | 132295 | Bài khảo sát | Lâm Thanh         | Huy    | 16 | 8  | 2003 | Q.11 HCM    | Nam | Kinh   | 7A9 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2051 | 132296 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thúy   | Huyền  | 1  | 1  | 2003 | B.LIẾU      | Nữ  | Kinh   | 7A9 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2052 | 132297 | Bài khảo sát | Phùng Thị         | Huyền  | 14 | 11 | 2003 | T.HÓA       | Nữ  | Kinh   | 7A9 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2053 | 132298 | Bài khảo sát | Trương Thị Phương | Huyền  | 19 | 11 | 2003 | Q.5 HCM     | Nữ  | Kinh   | 7A9 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2054 | 132299 | Bài khảo sát | Nguyễn Duy        | Khang  | 2  | 7  | 2003 | Q.NGÃI      | Nam | Kinh   | 7A9 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2055 | 132300 | Bài khảo sát | Đỗ Thành          | Khuong | 21 | 9  | 2003 | L.BÌNH      | Nam | Kinh   | 7A9 | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |      |         |                     |      |      |                   |                              |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|------|---------|---------------------|------|------|-------------------|------------------------------|------------------------------|
| 2056 | 132301 | Bài khảo sát | Mai Thị Lan        | 31     | 3  | 2003 | Q.5 HCM | Nữ                  | Kinh | 7A9  | THCS Lê Minh Xuân | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |                              |
| 2057 | 132302 | Bài khảo sát | Từ Thị Xuân        | Linh   | 18 | 3    | 2002    | Q.NGÃI              | Nữ   | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2058 | 132303 | Bài khảo sát | Trần Đào Ngọc      | Loan   | 13 | 3    | 2003    | HCM                 | Nữ   | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2059 | 132304 | Bài khảo sát | Phạm Thắng         | Lợi    | 14 | 9    | 2003    | HCM                 | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2060 | 132305 | Bài khảo sát | Dương Hồng         | Ly     | 5  | 4    | 2003    | B.NINH              | Nữ   | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2061 | 132306 | Bài khảo sát | Thái Bảo           | Ngọc   | 20 | 3    | 2003    | HCM                 | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2062 | 132307 | Bài khảo sát | Đỗ Ngọc Khánh      | Nhân   | 21 | 6    | 2003    | T.GIANG             | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2063 | 132308 | Bài khảo sát | Hồ Thị Phương      | Oanh   | 20 | 8    | 2003    | Q.5 HCM             | Nữ   | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2064 | 132309 | Bài khảo sát | Trần Thị Kim       | Oanh   | 6  | 4    | 2002    | Q.6 HCM             | Nữ   | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2065 | 132310 | Bài khảo sát | Nguyễn Đức         | Phát   | 2  | 5    | 2003    | Q.5 HCM             | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2066 | 132311 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồng        | Phúc   | 17 | 11   | 2003    | Q.5 HCM             | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2067 | 132312 | Bài khảo sát | Trần Phạm Duy      | Phương | 16 | 9    | 2003    | Q.5 HCM             | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2068 | 132313 | Bài khảo sát | Vương Lê Thanh     | Phương | 13 | 5    | 2003    | HCM                 | Nữ   | Hoa  | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2069 | 132314 | Bài khảo sát | Ngô Văn            | Quang  | 8  | 5    | 2003    | Q.8 HCM             | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2070 | 132315 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn         | Quý    | 1  | 4    | 2003    | Q.8 HCM             | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2071 | 132316 | Bài khảo sát | Phạm Lưu Diễm      | Quỳnh  | 5  | 4    | 2003    | Q.1 HCM             | Nữ   | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2072 | 132317 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh       | Tài    | 1  | 3    | 2003    | Q.9 HCM             | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2073 | 132318 | Bài khảo sát | Huỳnh Nhựt         | Tây    | 8  | 6    | 2003    | Q.10 HCM            | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2074 | 132319 | Bài khảo sát | Trần Công          | Thành  | 20 | 9    | 2003    | Q.10 HCM            | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2075 | 132320 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc        | Thắng  | 1  | 12   | 2003    | Q.NGÃI              | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2076 | 132321 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị         | Thu    | 23 | 9    | 2003    | Q.TRI               | Nữ   | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2077 | 132322 | Bài khảo sát | Bùi Minh           | Thuận  | 6  | 12   | 2003    | V.LONG              | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2078 | 132323 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Ngọc  | Thy    | 5  | 3    | 2003    | Q.5 HCM             | Nữ   | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2079 | 132324 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Thùy     | Trang  | 13 | 1    | 2003    | BẾN TRE             | Nữ   | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2080 | 132325 | Bài khảo sát | Mai Thị Thùy       | Trang  | 10 | 12   | 2002    | HCM                 | Nữ   | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2081 | 132326 | Bài khảo sát | Đỗ Cao             | Trí    | 31 | 10   | 2003    | Q.5 HCM             | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2082 | 132327 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành       | Trí    | 2  | 3    | 2003    | Q.1 HCM             | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2083 | 132328 | Bài khảo sát | Huỳnh Nguyễn Thanh | Trúc   | 9  | 6    | 2003    | Q.11 HCM            | Nữ   | Hoa  | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2084 | 132329 | Bài khảo sát | Nguyễn Anh         | Tuấn   | 24 | 8    | 2003    | Q.5 HCM             | Nam  | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2085 | 132330 | Bài khảo sát | Lý Hoàng           | Tuyết  | 27 | 2    | 2003    | Q.5 HCM             | Nữ   | Hoa  | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2086 | 132331 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Thanh    | Vi     | 8  | 9    | 2003    | Q.5 HCM             | Nữ   | Kinh | 7A9               | THCS Lê Minh Xuân            | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2087 | 132381 | Bài khảo sát | Lê Hà Vân          | Anh    | 8  | 4    | 2003    | Bình Chánh- TPHCM   | Nữ   | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2088 | 132382 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc        | Bảo    | 11 | 7    | 2003    | Quận 1- TPHCM       | Nam  | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2089 | 132383 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị         | Chúc   | 20 | 3    | 2003    | Cái Nước - Cà Mau   | Nữ   | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2090 | 132384 | Bài khảo sát | Lưu Thị Mỹ         | Duyên  | 12 | 2    | 2003    | Quận 5- TPHCM       | Nữ   | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2091 | 132385 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng    | Đào    | 12 | 5    | 2003    | Quận 8- TPHCM       | Nữ   | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2092 | 132386 | Bài khảo sát | Lê Quốc            | Đạt    | 5  | 3    | 2003    | Quận 1- TPHCM       | Nam  | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2093 | 132387 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn         | Đạt    | 8  | 12   | 2003    | Quận 5- TPHCM       | Nam  | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2094 | 132388 | Bài khảo sát | Hồ Mỹ              | Giang  | 22 | 3    | 2003    | Trí Tôn - An Giang  | Nữ   | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2095 | 132389 | Bài khảo sát | Võ Thị Cẩm         | Hằng   | 19 | 12   | 2003    | Bình Chánh - TPHCM  | Nữ   | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2096 | 132390 | Bài khảo sát | Phan Nguyễn Ngọc   | Hân    | 28 | 1    | 2003    | Long Hồ - Vĩnh Long | Nữ   | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2097 | 132391 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu     | Hiền   | 17 | 1    | 2003    | Mỏ Cày - Bến Tre    | Nữ   | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2098 | 132392 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn Quốc    | Huy    | 19 | 4    | 2003    | Quận 5- TPHCM       | Nam  | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2099 | 132393 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Lệ      | Huyền  | 11 | 5    | 2003    | Quảng Ngãi          | Nữ   | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2100 | 132394 | Bài khảo sát | Trần Thủy          | Hường  | 9  | 3    | 2003    | Nam Định            | Nữ   | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2101 | 132395 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc        | Khánh  | 20 | 8    | 2003    | Quận 5- TPHCM       | Nam  | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2102 | 132396 | Bài khảo sát | Đỗ Đăng            | Khoa   | 2  | 3    | 2003    | Long An             | Nam  | Kinh | 7/1               | THCS Nguyễn Thái Bình        | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |       |    |    |      |                           |     |      |     |                       |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|-------|----|----|------|---------------------------|-----|------|-----|-----------------------|------------------------------|
| 2103 | 132397 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn       | Kiệt  | 12 | 8  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2104 | 132398 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mai    | Lan   | 17 | 1  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2105 | 132399 | Bài khảo sát | Tiêu Đoàn Mỹ      | Linh  | 27 | 8  | 2003 | Quận 1- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2106 | 132400 | Bài khảo sát | Ung Thị Thủy      | Mai   | 6  | 5  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2107 | 132401 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Thu     | Ngân  | 16 | 3  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2108 | 132402 | Bài khảo sát | Nguyễn Sương      | Nhi   | 26 | 8  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2109 | 132403 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Phương | Nhi   | 28 | 9  | 2003 | Quận 8- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2110 | 132404 | Bài khảo sát | Lâm Tâm           | Như   | 16 | 9  | 2003 | Tân Châu - An Giang       | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2111 | 132405 | Bài khảo sát | Lê Thị Cẩm        | Như   | 8  | 5  | 2003 | Nhà bảo sanh Đức Anh      | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2112 | 132406 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Như   | 28 | 3  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2113 | 132407 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Huỳnh  | Như   | 30 | 8  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2114 | 132408 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Thanh   | Tâm   | 8  | 2  | 2003 | Vũng Liêm - Vĩnh Long     | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2115 | 132409 | Bài khảo sát | Kiều Minh         | Thanh | 10 | 11 | 2003 | Quận 1- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2116 | 132410 | Bài khảo sát | Dương Thị Minh    | Thảo  | 20 | 1  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2117 | 132411 | Bài khảo sát | Mai Thị Thu       | Thủy  | 22 | 7  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2118 | 132412 | Bài khảo sát | Phan Thị Cẩm      | Thúy  | 30 | 4  | 2003 | Quận 1- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2119 | 132413 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Minh | Thư   | 10 | 1  | 2003 | Quận 1- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2120 | 132414 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Anh   | Thư   | 5  | 7  | 2003 | Quận 8- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2121 | 132415 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Minh   | Thư   | 21 | 12 | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2122 | 132416 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Mỹ      | Trinh | 14 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2123 | 132417 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Trúc  | 23 | 3  | 2003 | Quận 8- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2124 | 132418 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc   | Tú    | 30 | 12 | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2125 | 132419 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng Anh    | Tuấn  | 17 | 6  | 2003 | Trực Ninh - Nam Định      | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2126 | 132420 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thúy   | Vân   | 25 | 9  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2127 | 132421 | Bài khảo sát | Phan Nhật         | Vy    | 2  | 12 | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2128 | 132422 | Bài khảo sát | Võ Ngọc Tường     | Vy    | 13 | 4  | 2003 | Gò Công Đông - Tiền Giang | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2129 | 132423 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồng Như   | Ý     | 8  | 3  | 2003 | Quận 10- TPHCM            | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2130 | 132424 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hoàng  | Yến   | 7  | 8  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2131 | 132425 | Bài khảo sát | Trịnh Dương Văn   | Anh   | 8  | 4  | 2003 | Quận 1- TPHCM             | Nữ  | Hoa  | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2132 | 132426 | Bài khảo sát | Lê Thị Kim        | Anh   | 6  | 10 | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2133 | 132427 | Bài khảo sát | Nguyễn Thái       | Bình  | 30 | 6  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2134 | 132428 | Bài khảo sát | Đoàn Thanh        | Danh  | 25 | 2  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2135 | 132429 | Bài khảo sát | Phan Đình Thủy    | Dung  | 4  | 3  | 2003 | Quận 1- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2136 | 132430 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Duy   | 4  | 8  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2137 | 132431 | Bài khảo sát | Tô Hữu            | Đăng  | 25 | 12 | 2003 | Quận 1- TPHCM             | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2138 | 132432 | Bài khảo sát | Tăng Nguyễn Thanh | Hằng  | 2  | 3  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2139 | 132433 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Ngọc    | Hân   | 28 | 5  | 2003 | Gò Công - Tiền Giang      | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2140 | 132434 | Bài khảo sát | Mạc Gia           | Huy   | 1  | 10 | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2141 | 132435 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Huy   | 13 | 8  | 2003 | Quận 1- TPHCM             | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2142 | 132436 | Bài khảo sát | Lê Mỹ             | Huyền | 26 | 10 | 2003 | Mỏ Cây - Bến Tre          | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2143 | 132437 | Bài khảo sát | Nguyễn Cảnh       | Hưng  | 29 | 4  | 2003 | Quận 1- TPHCM             | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2144 | 132438 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Khoa  | 6  | 8  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2145 | 132439 | Bài khảo sát | Dương Lê Thủy     | Kiều  | 21 | 3  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2146 | 132440 | Bài khảo sát | Nguyễn Chung Xuân | Mai   | 27 | 12 | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2147 | 132441 | Bài khảo sát | Lê Võ Hà          | Mi    | 19 | 4  | 2003 | TPHCM                     | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2148 | 132442 | Bài khảo sát | Phạm Trần Nhật    | Minh  | 4  | 4  | 2003 | Quận 1- TPHCM             | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2149 | 132443 | Bài khảo sát | Trần Hoài         | Nam   | 8  | 11 | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                      |     |      |     |                       |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|----------------------|-----|------|-----|-----------------------|------------------------------|
| 2150 | 132444 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Kim     | Ngân   | 26 | 9  | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2151 | 132445 | Bài khảo sát | Nguyễn Bảo        | Ngọc   | 25 | 10 | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2152 | 132446 | Bài khảo sát | Bùi Lê Hải        | Nhi    | 10 | 10 | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2153 | 132447 | Bài khảo sát | Trần Thanh        | Nhi    | 31 | 8  | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2154 | 132448 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị        | Nhung  | 10 | 7  | 2003 | Thanh Hóa            | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2155 | 132449 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Bảo     | Như    | 7  | 11 | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2156 | 132450 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Phương | 10 | 7  | 2003 | Quận 8 - TPHCM       | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2157 | 132451 | Bài khảo sát | Võ Thị Thùy       | Phương | 10 | 8  | 2003 | Bệnh viện Cà Mau     | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2158 | 132452 | Bài khảo sát | Lý Ngọc           | Quý    | 13 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2159 | 132453 | Bài khảo sát | Trần Thanh        | Tài    | 24 | 12 | 2003 | Quận 1- TPHCM        | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2160 | 132454 | Bài khảo sát | Nguyễn Dương Minh | Tân    | 2  | 3  | 2003 | Quận 1- TPHCM        | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2161 | 132455 | Bài khảo sát | Nghiêm Phương     | Thảo   | 29 | 4  | 2003 |                      | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2162 | 132456 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc   | Thị    | 13 | 11 | 2003 | Quận 1- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2163 | 132457 | Bài khảo sát | Nguyễn Phù Vân    | Thiên  | 3  | 5  | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2164 | 132458 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Phúc | Thọ    | 9  | 9  | 2003 | Quận 1- TPHCM        | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2165 | 132459 | Bài khảo sát | Đặng Thị          | Thùy   | 11 | 11 | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2166 | 132460 | Bài khảo sát | Đào Thị Thanh     | Thúy   | 5  | 9  | 2003 | Quận 8- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2167 | 132461 | Bài khảo sát | Hà Anh            | Thư    | 18 | 3  | 2003 | Quận 1- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2168 | 132462 | Bài khảo sát | Nguyễn Trung      | Tín    | 24 | 9  | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2169 | 132463 | Bài khảo sát | Lê Thị Ngọc       | Trâm   | 24 | 2  | 2003 | Quận 1- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2170 | 132464 | Bài khảo sát | Lê Ngọc           | Trinh  | 14 | 3  | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2171 | 132465 | Bài khảo sát | Lê Thị Huyền      | Trinh  | 7  | 4  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2172 | 132466 | Bài khảo sát | Trương Thị Thu    | Trinh  | 29 | 4  | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2173 | 132467 | Bài khảo sát | Nguyễn Phúc       | Ty     | 10 | 2  | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2174 | 132468 | Bài khảo sát | Phan Nguyễn Huỳnh | Uyển   | 18 | 11 | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2175 | 132469 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Khánh | Vy     | 7  | 6  | 2003 | Quận 1- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2176 | 132470 | Bài khảo sát | Trần Tuấn         | Anh    | 20 | 8  | 2003 | Quận 1- TPHCM        | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2177 | 132471 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị        | Ánh    | 29 | 6  | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2178 | 132472 | Bài khảo sát | Đoàn Thiện        | Ấn     | 2  | 8  | 2003 | Quận 5 - TPHCM       | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2179 | 132473 | Bài khảo sát | Nguyễn Bảo        | Châu   | 9  | 7  | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2180 | 132474 | Bài khảo sát | Cai Thị Kim       | Chi    | 30 | 9  | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2181 | 132475 | Bài khảo sát | Trần Văn          | Chung  | 14 | 4  | 2003 | Kim Sơn - Ninh Bình  | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2182 | 132476 | Bài khảo sát | Mai Ngọc          | Diệu   | 2  | 2  | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2183 | 132477 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Duy    | 11 | 12 | 2003 | Bình Chánh - TPHCM   | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2184 | 132478 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Quốc  | Đại    | 16 | 4  | 2003 | Trạm y tế xã Đức Lân | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2185 | 132479 | Bài khảo sát | Hồng Tấn          | Đạt    | 12 | 6  | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2186 | 132480 | Bài khảo sát | Bùi Hoàng         | Đăng   | 28 | 8  | 2003 | Quận 1- TPHCM        | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2187 | 132481 | Bài khảo sát | Huỳnh Tấn         | Đức    | 16 | 7  | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2188 | 132482 | Bài khảo sát | Ngô Thị Mỹ        | Giàu   | 12 | 4  | 2003 | Nhà Bè - TPHCM       | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2189 | 132483 | Bài khảo sát | Nguyễn Chí        | Hải    | 24 | 11 | 2003 | Quận 1- TPHCM        | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2190 | 132484 | Bài khảo sát | Trần              | Hải    | 17 | 9  | 2003 | Duy Tân - Kon Tum    | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2191 | 132485 | Bài khảo sát | Lý Thiện          | Hào    | 25 | 4  | 2003 | Quận 8- TPHCM        | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2192 | 132486 | Bài khảo sát | Nguyễn Chí        | Hiếu   | 23 | 9  | 2002 | Quận 5- TPHCM        | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2193 | 132487 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng      | Hiếu   | 20 | 10 | 2003 | Quận 5- TPHCM        | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2194 | 132488 | Bài khảo sát | Trần Trung        | Hiếu   | 5  | 8  | 2002 | Quận 5- TPHCM        | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2195 | 132489 | Bài khảo sát | Đinh Công         | Hoàng  | 12 | 8  | 2003 | Vụ Bản - Nam Định    | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2196 | 132490 | Bài khảo sát | Ngô Trinh Nhật    | Huy    | 18 | 9  | 2003 | Thủ Thừa - Long An   | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                             |     |       |     |                       |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|-----------------------------|-----|-------|-----|-----------------------|------------------------------|
| 2197 | 132491 | Bài khảo sát | Nguyễn Gia        | Hưng   | 21 | 1  | 2003 | Quận 1- TPHCM               | Nam | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2198 | 132492 | Bài khảo sát | Phạm Thị Thu      | Hương  | 7  | 3  | 2003 | Quận 1- TPHCM               | Nữ  | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2199 | 132493 | Bài khảo sát | Trần Tuấn         | Khang  | 23 | 3  | 2003 | Quận 5- TPHCM               | Nam | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2200 | 132494 | Bài khảo sát | Lê Đăng           | Khoa   | 20 | 4  | 2003 | Bệnh viện 30/4- TPHCM       | Nam | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2201 | 132495 | Bài khảo sát | Lê Hồng           | Lâm    | 11 | 3  | 2003 | Quận 5- TPHCM               | Nam | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2202 | 132496 | Bài khảo sát | Đỗ Thị Trúc       | Linh   | 20 | 4  | 2003 | Đồng Nai                    | Nữ  | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2203 | 132497 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Phi     | Long   | 27 | 11 | 2003 | Quận 5- TPHCM               | Nam | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2204 | 132498 | Bài khảo sát | Huỳnh Tấn         | Lộc    | 26 | 3  | 2003 | Kiên Hải - Kiên Giang       | Nam | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2205 | 132499 | Bài khảo sát | Trần Thị Thảo     | Ly     | 3  | 9  | 2003 | Quận 1- TPHCM               | Nữ  | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2206 | 132500 | Bài khảo sát | Lê                | Minh   | 13 | 1  | 2003 | Quận 8- TPHCM               | Nam | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2207 | 132501 | Bài khảo sát | Phan Huỳnh Lê     | My     | 27 | 9  | 2003 | Long Thành - Đồng Nai       | Nữ  | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2208 | 132502 | Bài khảo sát | Trần Thanh        | Ngoan  | 20 | 6  | 2003 | Long Phú - Sóc Trăng        | Nam | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2209 | 132503 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Hoàng   | Nguyễn | 13 | 3  | 2003 | Quận 1- TPHCM               | Nam | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2210 | 132504 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Nhật   | 24 | 12 | 2003 | Quận 5- TPHCM               | Nam | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2211 | 132505 | Bài khảo sát | Nguyễn Lâm Tường  | Nhi    | 18 | 11 | 2003 | Bệnh Viện Đa Khoa Cần Thơ   | Nữ  | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2212 | 132506 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Yên    | Nhi    | 13 | 7  | 2003 | Quận 5- TPHCM               | Nữ  | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2213 | 132507 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Hoàng  | Pháy   | 6  | 11 | 2003 | Quận 5- TPHCM               | Nam | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2214 | 132508 | Bài khảo sát | Ngô Hoàng         | Phúc   | 11 | 11 | 2003 | Quận 8- TPHCM               | Nam | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2215 | 132509 | Bài khảo sát | Trần Tú           | Quỳnh  | 7  | 12 | 2003 | Quận 5- TPHCM               | Nữ  | Hoa   | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2216 | 132510 | Bài khảo sát | Vũ Thanh Phương   | Thảo   | 6  | 10 | 2003 | Bệnh Viện Đa Khoa Vĩnh Long | Nữ  | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2217 | 132511 | Bài khảo sát | Lê Thị Thu        | Thủy   | 15 | 1  | 2003 | Quận 5- TPHCM               | Nữ  | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2218 | 132512 | Bài khảo sát | Phạm Minh         | Tuấn   | 19 | 2  | 2003 | Quận 1- TPHCM               | Nam | Kinh  | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2219 | 132513 | Bài khảo sát | Lâm Kim           | Xuân   | 9  | 12 | 2003 | Quận 5- TPHCM               | Nữ  | Khmer | 7/3 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2220 | 132514 | Bài khảo sát | Diệp Thủy         | An     | 14 | 2  | 2003 | Quận 1 - TPHCM              | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2221 | 132515 | Bài khảo sát | Lê Diệp Phương    | Anh    | 10 | 11 | 2003 | Quận 1 - TPHCM              | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2222 | 132516 | Bài khảo sát | Trần Thị Ngọc     | Ánh    | 22 | 10 | 2003 | Cần Đước - Long An          | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2223 | 132517 | Bài khảo sát | Trương Gia        | Bảo    | 26 | 12 | 2003 | Quận 10 - TPHCM             | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2224 | 132518 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Bích   | Châu   | 18 | 7  | 2003 | Quận 4 - TPHCM              | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2225 | 132519 | Bài khảo sát | Nguyễn Linh       | Chi    | 24 | 9  | 2003 | Giao Thủy - Nam Định        | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2226 | 132520 | Bài khảo sát | Nguyễn Hùng       | Cường  | 15 | 11 | 2003 | Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh  | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2227 | 132521 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Tường | Duy    | 21 | 12 | 2002 | Gò Công - Tiền Giang        | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2228 | 132522 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Huỳnh  | Duyên  | 26 | 2  | 2003 | Bình Minh - Vĩnh Long       | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2229 | 132523 | Bài khảo sát | Trần Tiến         | Đạt    | 3  | 2  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2230 | 132524 | Bài khảo sát | Hứa Kim           | Đặng   | 17 | 3  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2231 | 132525 | Bài khảo sát | Phạm Minh         | Đức    | 27 | 2  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM          | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2232 | 132526 | Bài khảo sát | Đặng Quan         | Giàu   | 6  | 1  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2233 | 132527 | Bài khảo sát | Hoàng Viết        | Hải    | 8  | 9  | 2003 | Quận 8 - TPHCM              | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2234 | 132528 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Văn   | Hậu    | 2  | 9  | 2003 | Quận 8 - TPHCM              | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2235 | 132529 | Bài khảo sát | Nguyễn Đình       | Hiếu   | 20 | 2  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM          | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2236 | 132530 | Bài khảo sát | Phạm Thu          | Hồng   | 30 | 1  | 2003 | Cần Giuộc - Long An         | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2237 | 132531 | Bài khảo sát | Ngô Trinh Đức     | Huy    | 20 | 4  | 2002 | Tân An - Long An            | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2238 | 132532 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc        | Huyền  | 12 | 11 | 2002 | Gò Quao - Kiên Giang        | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2239 | 132533 | Bài khảo sát | Vũ Thị Thanh      | Hương  | 29 | 9  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2240 | 132534 | Bài khảo sát | Nguyễn Anh        | Khang  | 15 | 6  | 2003 | BV Đa Khoa - Trà Vinh       | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2241 | 132535 | Bài khảo sát | Trần Duy          | Khang  | 15 | 2  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2242 | 132536 | Bài khảo sát | Ung Trí           | Khôi   | 23 | 12 | 2003 | Quận 1 - TPHCM              | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2243 | 132537 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn        | Lâm    | 24 | 3  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                           |     |       |     |                       |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|---------------------------|-----|-------|-----|-----------------------|------------------------------|
| 2244 | 132538 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Thùy | Linh   | 14 | 3  | 2002 | Bệnh viện Đồng Nai        | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2245 | 132539 | Bài khảo sát | Tôn Vũ Hoàng      | Mai    | 25 | 9  | 2003 | Vị Thủy - Cần Thơ         | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2246 | 132540 | Bài khảo sát | Trần Công         | Minh   | 28 | 4  | 2003 | Quận 1 - TPHCM            | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2247 | 132541 | Bài khảo sát | Nguyễn Nhứt       | Nam    | 11 | 11 | 2003 | Hồng Ngự - Đồng Tháp      | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2248 | 132542 | Bài khảo sát | Lê Kim            | Ngọc   | 24 | 3  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2249 | 132543 | Bài khảo sát | Lê Thị Thảo       | Nguyễn | 10 | 3  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2250 | 132544 | Bài khảo sát | Đặng Thị Tuyết    | Nhi    | 14 | 5  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM        | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2251 | 132545 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Ngọc    | Nhi    | 5  | 3  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM        | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2252 | 132546 | Bài khảo sát | Phan Thị Thanh    | Nhung  | 9  | 4  | 2002 | Quận 1 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2253 | 132547 | Bài khảo sát | Trần Kim          | Phi    | 20 | 5  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2254 | 132548 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Phúc   | 22 | 9  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2255 | 132549 | Bài khảo sát | Lê Thị Trúc       | Phương | 15 | 8  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2256 | 132550 | Bài khảo sát | Nguyễn            | Sang   | 23 | 5  | 2002 | Biên Hòa - Đồng Nai       | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2257 | 132551 | Bài khảo sát | Đặng Bình         | Thanh  | 11 | 8  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2258 | 132552 | Bài khảo sát | Trần Thị Thu      | Thảo   | 11 | 8  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2259 | 132553 | Bài khảo sát | Liêu Thị Thảo     | Tiên   | 13 | 6  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2260 | 132554 | Bài khảo sát | Lê Quốc           | Tinh   | 17 | 8  | 2003 | Quận 1 - TPHCM            | Nam | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2261 | 132555 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thùy   | Trang  | 20 | 1  | 2003 | Quận 8 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2262 | 132556 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Nhã    | Trúc   | 1  | 9  | 2003 | Gò Công Đông - Tiền Giang | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2263 | 132557 | Bài khảo sát | Vũ Thị Thanh      | Trúc   | 29 | 9  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/4 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2264 | 132558 | Bài khảo sát | Nguyễn Thúy       | An     | 9  | 1  | 2003 | Quận 7 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2265 | 132559 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim    | Anh    | 1  | 3  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2266 | 132560 | Bài khảo sát | Ngô Chí           | Báo    | 28 | 11 | 2003 | Quận 1 - TPHCM            | Nam | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2267 | 132561 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn        | Bình   | 6  | 5  | 2000 | Cam - pu - chia           | Nam | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2268 | 132562 | Bài khảo sát | Trần Mỹ           | Duyên  | 17 | 7  | 2003 | Quận 1 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2269 | 132563 | Bài khảo sát | Danh Văn          | Đạt    | 27 | 7  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nam | Khmer | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2270 | 132564 | Bài khảo sát | Lâm Thùy Ngân     | Hà     | 23 | 9  | 2003 | Quận 8 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2271 | 132565 | Bài khảo sát | Trương Ngọc       | Hân    | 1  | 9  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2272 | 132566 | Bài khảo sát | Nguyễn Hùng       | Hậu    | 28 | 8  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nam | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2273 | 132567 | Bài khảo sát | Đặng Trung        | Hiếu   | 6  | 4  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nam | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2274 | 132568 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc   | Huyền  | 29 | 9  | 2003 | Quận 1 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2275 | 132569 | Bài khảo sát | Huỳnh Tuấn        | Hưng   | 28 | 10 | 2003 | Cần Giuộc - Long An       | Nam | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2276 | 132570 | Bài khảo sát | Đinh Thị Thúy     | Hường  | 30 | 3  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2277 | 132571 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Chí    | Khang  | 10 | 9  | 2001 | Quận 5 - TPHCM            | Nam | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2278 | 132572 | Bài khảo sát | Đào Thanh         | Kiệt   | 5  | 11 | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nam | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2279 | 132573 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Lâm    | 14 | 10 | 2003 | TP HCM                    | Nam | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2280 | 132574 | Bài khảo sát | Trần Thị Hồng     | Loan   | 17 | 9  | 2003 | Quận 8 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2281 | 132575 | Bài khảo sát | Hồ Thị Trúc       | Mai    | 31 | 10 | 2003 | BV Đa khoa Vĩnh Long      | Nữ  | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2282 | 132576 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Minh   | 30 | 1  | 2003 | Quận 1 - TPHCM            | Nam | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2283 | 132577 | Bài khảo sát | Phan Nguyễn Quý   | Mùi    | 10 | 5  | 2003 | Quận 1 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2284 | 132578 | Bài khảo sát | Nguyễn Duy        | Nam    | 13 | 2  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nam | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2285 | 132579 | Bài khảo sát | Lâm Thị Thanh     | Ngân   | 5  | 6  | 2002 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Hoa   | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2286 | 132580 | Bài khảo sát | Lê Lâm Kim        | Ngân   | 15 | 2  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2287 | 132581 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Bảo   | Ngọc   | 7  | 9  | 2003 | Bình Thạnh - TPHCM        | Nữ  | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2288 | 132582 | Bài khảo sát | Nguyễn Khôi       | Nguyễn | 10 | 1  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM        | Nam | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2289 | 132583 | Bài khảo sát | Võ Phương         | Nhi    | 2  | 8  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2290 | 132584 | Bài khảo sát | Lâm Hồng          | Nhung  | 10 | 10 | 2001 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh  | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |                            |     |      |     |                       |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|----------------------------|-----|------|-----|-----------------------|------------------------------|
| 2291 | 132585 | Bài khảo sát | Nguyễn Chánh     | Phú    | 10 | 12 | 2003 | BV Đa khoa Quảng Ngãi      | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2292 | 132586 | Bài khảo sát | Lê Hoài          | Phúc   | 10 | 11 | 2003 | Quận 5 - TPHCM             | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2293 | 132587 | Bài khảo sát | Phan Thị Mỹ      | Phượng | 27 | 4  | 2003 | Quận 8 - TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2294 | 132588 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành     | Tài    | 18 | 9  | 2003 | Trạm y tế xã Phú Thành     | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2295 | 132589 | Bài khảo sát | Bùi Huỳnh Quốc   | Thái   | 1  | 9  | 2003 | Quận 5 - TPHCM             | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2296 | 132590 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng     | Thành  | 28 | 10 | 2003 | Nghĩa Hành - Quảng Ngãi    | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2297 | 132591 | Bài khảo sát | Lê Thị           | Thảo   | 25 | 12 | 2003 | Quận 1 - TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2298 | 132592 | Bài khảo sát | Phạm Thị Anh     | Thư    | 3  | 11 | 2003 | Quận 5 - TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2299 | 132593 | Bài khảo sát | Lê Thị Mỹ        | Tiên   | 23 | 8  | 2002 | Quận 8 - TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2300 | 132594 | Bài khảo sát | Nguyễn Phúc Bảo  | Toàn   | 23 | 4  | 2003 | Quận 1 - TPHCM             | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2301 | 132595 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Thùy | Trang  | 30 | 12 | 2003 | Quận 5 - TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2302 | 132596 | Bài khảo sát | Phạm Minh        | Trí    | 6  | 10 | 2003 | Quận 5 - TPHCM             | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2303 | 132597 | Bài khảo sát | Đỗ Đăng          | Trúc   | 2  | 7  | 2003 | Quận 5 - TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2304 | 132598 | Bài khảo sát | Nguyễn Khắc      | Trung  | 9  | 11 | 2003 | Cai Lậy - Tiền Giang       | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2305 | 132599 | Bài khảo sát | Cai Thị Thanh    | Tuyền  | 27 | 7  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM         | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2306 | 132600 | Bài khảo sát | Phạm Thị Tường   | Vân    | 18 | 1  | 2003 | Quận 1 - TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2307 | 132601 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh      | An     | 15 | 11 | 2003 | Quận 8 - TPHCM             | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2308 | 132602 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Trâm | Anh    | 12 | 7  | 2003 | Quận 8 - TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2309 | 132603 | Bài khảo sát | Trần Gia         | Bảo    | 24 | 5  | 2003 | Quận 8 - TPHCM             | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2310 | 132604 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Minh | Dũng   | 14 | 4  | 2003 | Đồng Phú - Bình Phước      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2311 | 132605 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ    | Duyên  | 28 | 10 | 2003 | Quận 5 - TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2312 | 132606 | Bài khảo sát | Nguyễn Tiến      | Đạt    | 4  | 1  | 2003 | Quận 5 - TPHCM             | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2313 | 132607 | Bài khảo sát | Trần Ngọc        | Hà     | 27 | 8  | 2003 | Quận 1 - TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2314 | 132608 | Bài khảo sát | Lê Thị Ngọc      | Hân    | 3  | 6  | 2003 | Quận 8 - TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2315 | 132609 | Bài khảo sát | Lê Long          | Hồ     | 1  | 11 | 2003 | Ba Tri - Bến Tre           | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2316 | 132610 | Bài khảo sát | Lâm Chí          | Khanh  | 19 | 2  | 2003 | Quận 1 - TPHCM             | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2317 | 132611 | Bài khảo sát | Võ Bảo           | Khánh  | 24 | 2  | 2003 | Quận 1 - TPHCM             | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2318 | 132612 | Bài khảo sát | Dương Tấn        | Kiệt   | 2  | 7  | 2003 | Quận 5 - TPHCM             | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2319 | 132613 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Anh    | Kiệt   | 3  | 8  | 2003 | Tây Sơn - Bình Định        | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2320 | 132614 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ    | Lê     | 6  | 9  | 2002 | Quận 5 - TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2321 | 132615 | Bài khảo sát | Huỳnh Lê Trúc    | Linh   | 16 | 5  | 2003 | Trạm y tế TT. Cai Lậy      | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2322 | 132616 | Bài khảo sát | Võ Thị Mỹ        | Loan   | 10 | 3  | 2003 | Thăng Bình - Quảng Nam     | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2323 | 132617 | Bài khảo sát | Trần Xuân        | Mai    | 21 | 2  | 2003 | Quận 1 - TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2324 | 132618 | Bài khảo sát | Lê Khải          | Minh   | 27 | 9  | 2003 | BV Phụ Sản TPHCM           | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2325 | 132619 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Kim | Ngân   | 17 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TPHCM         | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2326 | 132620 | Bài khảo sát | Diệp Bảo         | Ngọc   | 11 | 8  | 2003 | Quận 5 - TPHCM             | Nữ  | Hoa  | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2327 | 132621 | Bài khảo sát | Đào Minh         | Nguyễn | 7  | 3  | 2002 | Quận 1 - TPHCM             | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2328 | 132622 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc       | Nhi    | 13 | 6  | 2002 | Phước Long - Bạc Liêu      | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2329 | 132623 | Bài khảo sát | Thái Thị Quỳnh   | Như    | 7  | 8  | 2003 | Quận 1 - TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2330 | 132624 | Bài khảo sát | Trần Thị Huỳnh   | Như    | 5  | 4  | 2002 | Long Phú - Sóc Trăng       | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2331 | 132625 | Bài khảo sát | Lê Tiến          | Phát   | 29 | 5  | 2003 | Mỏ Cây - Bến Tre           | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2332 | 132626 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn       | Phong  | 6  | 5  | 2000 | Campuchia                  | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2333 | 132627 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn       | Phú    | 24 | 2  | 2003 | Quận 5 - TPHCM             | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2334 | 132628 | Bài khảo sát | Đình Minh        | Phúc   | 11 | 7  | 2003 | Cần Đước - Long An         | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2335 | 132629 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị        | Phụng  | 11 | 8  | 2003 | Châu Thành - Tiền Giang    | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2336 | 132630 | Bài khảo sát | Trần Quốc        | Quý    | 7  | 4  | 2003 | Nhà hộ sinh KV5            | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2337 | 132631 | Bài khảo sát | Mang Thành       | Tài    | 20 | 1  | 2003 | Dương Minh Châu - Tây Ninh | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                     |        |    |    |      |                           |     |      |     |                       |                              |
|------|--------|--------------|---------------------|--------|----|----|------|---------------------------|-----|------|-----|-----------------------|------------------------------|
| 2338 | 132632 | Bài khảo sát | Lại Hữu             | Thành  | 28 | 3  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM        | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2339 | 132633 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Hữu      | Thắng  | 16 | 12 | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2340 | 132634 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ       | Tiền   | 11 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM        | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2341 | 132635 | Bài khảo sát | Mạch Ngọc           | Trang  | 18 | 1  | 2002 | Bv Hùng Vương             | Nữ  | Hoa  | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2342 | 132636 | Bài khảo sát | Lộ Thị Ngọc         | Trâm   | 24 | 1  | 2003 | Phú Tân - An Giang        | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2343 | 132637 | Bài khảo sát | Trần Kim            | Triệu  | 30 | 10 | 2003 | Quận 1 - TPHCM            | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2344 | 132638 | Bài khảo sát | Trần Thị Thanh      | Trọng  | 21 | 10 | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2345 | 132639 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc     | Trúc   | 22 | 12 | 2002 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2346 | 132640 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh    | Tuyết  | 19 | 5  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2347 | 132641 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Cát       | Tường  | 10 | 4  | 2003 | Quận 1 - TPHCM            | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2348 | 132642 | Bài khảo sát | Mai Thị Thúy        | Vân    | 17 | 10 | 2003 | Tư Nghĩa - Quảng Ngãi     | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2349 | 132643 | Bài khảo sát | Lê Minh             | Vũ     | 22 | 5  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2350 | 132644 | Bài khảo sát | Nguyễn Phan Tiểu    | Yến    | 15 | 2  | 2003 | Quận 5 - TPHCM            | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2351 | 132645 | Bài khảo sát | Phạm Lập            | An     | 27 | 5  | 2002 | Quận 5-TPHCM              | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2352 | 132646 | Bài khảo sát | Võ Ngọc Diệu        | Anh    | 11 | 12 | 2003 | Quận 8 -TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2353 | 132647 | Bài khảo sát | Lê Hoài             | Bảo    | 30 | 10 | 2003 | Quận 5 -TPHCM             | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2354 | 132648 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ       | Duyên  | 26 | 5  | 2003 | Quận 5 -TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2355 | 132649 | Bài khảo sát | Võ Thị Thuỳ         | Dương  | 9  | 2  | 2003 | Tân Châu -An Giang        | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2356 | 132650 | Bài khảo sát | Lê Phước            | Đạt    | 30 | 12 | 2002 | Cảng Long - Trà Vinh      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2357 | 132651 | Bài khảo sát | Phan Nguyễn Thành   | Đạt    | 30 | 5  | 2003 | Hàm Tân - Bình Thuận      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2358 | 132652 | Bài khảo sát | Lê Xuân             | Đông   | 15 | 1  | 2003 | Tân Nghĩa - Quảng Ngãi    | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2359 | 132653 | Bài khảo sát | Mai Thị Ngọc        | Hân    | 15 | 8  | 2003 | Quận 5 -TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2360 | 132654 | Bài khảo sát | Trương Thanh        | Hiền   | 12 | 2  | 2003 | Quận 5 -TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2361 | 132655 | Bài khảo sát | Nguyễn Phước        | Hoà    | 10 | 7  | 2003 | Quận 1 -TPHCM             | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2362 | 132656 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh        | Huy    | 25 | 11 | 2003 | Quận 5 -TPHCM             | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2363 | 132657 | Bài khảo sát | Hồng                | Hưng   | 17 | 6  | 2003 | Mỹ Xuyên - Sóc Trăng      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2364 | 132658 | Bài khảo sát | Lê Quang            | Khải   | 20 | 1  | 2003 | Quảng Xương - Thanh Hóa   | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2365 | 132659 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn         | Kiệt   | 20 | 11 | 2002 | Quận 8 -TPHCM             | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2366 | 132660 | Bài khảo sát | Trần Hữu            | Liêm   | 28 | 1  | 2003 | Cần Đức -Long An          | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2367 | 132661 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành        | Lộc    | 7  | 7  | 2003 | Quận 8 - TPHCM            | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2368 | 132662 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Phương    | Mai    | 9  | 12 | 2003 | Quận 8 -TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2369 | 132663 | Bài khảo sát | Trần Phương         | Minh   | 11 | 4  | 2003 | Gò Công Đông - Tiền Giang | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2370 | 132664 | Bài khảo sát | Lê Trọng            | Nghĩa  | 18 | 4  | 2003 | Quận 1 -TPHCM             | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2371 | 132665 | Bài khảo sát | Đoàn Mai Thuý       | Ngọc   | 28 | 7  | 2003 | Quận 5 -TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2372 | 132666 | Bài khảo sát | Nguyễn Trương Thành | Nhân   | 25 | 8  | 2003 | Quận 1 -TPHCM             | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2373 | 132667 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc     | Nhi    | 25 | 4  | 2003 | Quận 1 -TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2374 | 132668 | Bài khảo sát | Trần Thị Huỳnh      | Như    | 2  | 10 | 2003 | Quận 5 -TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2375 | 132669 | Bài khảo sát | Vũ Thị Tuyết        | Như    | 1  | 12 | 2003 | Bù Đăng -Bình Phước       | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2376 | 132670 | Bài khảo sát | Trần Tấn            | Phát   | 23 | 6  | 2003 | Quận 5 -TPHCM             | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2377 | 132671 | Bài khảo sát | Nguyễn Gia          | Phú    | 12 | 1  | 2003 | Quận 5 -TPHCM             | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2378 | 132672 | Bài khảo sát | Mohamed Kim         | Phụng  | 16 | 9  | 2003 | Quận 8 -TPHCM             | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2379 | 132673 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tú       | Quyên  | 9  | 3  | 2003 | An Lạc- Cần thơ           | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2380 | 132674 | Bài khảo sát | Ngô Đức             | Tài    | 1  | 12 | 2003 | Bình Chánh - TPHCM        | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2381 | 132675 | Bài khảo sát | Đỗ Thọ Thành        | Thái   | 3  | 5  | 2003 | Quận 5- TPHCM             | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2382 | 132676 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn          | Thành  | 31 | 7  | 2002 | Quận 5-TPHCM              | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2383 | 132677 | Bài khảo sát | Võ Hoàng            | Thắng  | 27 | 8  | 2003 | Bến Lức -Long An          | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2384 | 132678 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Hoài      | Thương | 21 | 4  | 2003 | Quận 5 -TPHCM             | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                             |     |      |     |                       |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|-----------------------------|-----|------|-----|-----------------------|------------------------------|
| 2385 | 132679 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Cẩm    | Tiên   | 1  | 6  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2386 | 132680 | Bài khảo sát | Võ Ngọc           | Trâm   | 21 | 8  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2387 | 132681 | Bài khảo sát | Ngô Thị Thanh     | Trúc   | 3  | 9  | 2003 | An Nhơn - Bình Định         | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2388 | 132682 | Bài khảo sát | Nguyễn Kiến Xuân  | Trường | 15 | 7  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2389 | 132683 | Bài khảo sát | Lâm Thị Cẩm       | Tú     | 6  | 10 | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2390 | 132684 | Bài khảo sát | Cai Thanh         | Tùng   | 15 | 1  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2391 | 132685 | Bài khảo sát | Ung Thị Bích      | Vân    | 26 | 11 | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2392 | 132686 | Bài khảo sát | Phan Nhật         | Vy     | 27 | 6  | 2003 | Vĩnh Thuận - Kiên Giang     | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2393 | 132687 | Bài khảo sát | Đỗ Thị Hoài       | An     | 26 | 4  | 2003 | Quận 8 - TPHCM              | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2394 | 132688 | Bài khảo sát | Lê Thị Lan        | Anh    | 8  | 11 | 2003 | Phụng Hiệp - Cần Thơ        | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2395 | 132689 | Bài khảo sát | Nguyễn Gia        | Bảo    | 21 | 10 | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2396 | 132690 | Bài khảo sát | Lâm Phước Ngọc    | Duyên  | 1  | 11 | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2397 | 132691 | Bài khảo sát | Đinh Khánh        | Đa     | 10 | 12 | 2003 | An Nhơn - Bình Định         | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2398 | 132692 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Đào    | 24 | 4  | 2003 | Vũng Liêm - Vĩnh Long       | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2399 | 132693 | Bài khảo sát | Triệu Quốc        | Đạt    | 17 | 11 | 2003 | Bạc Liêu - Bạc Liêu         | Nam | Hoa  | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2400 | 132694 | Bài khảo sát | Đỗ Minh           | Đông   | 2  | 8  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2401 | 132695 | Bài khảo sát | Trương Văn        | Hải    | 6  | 5  | 2003 | Quận 1 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2402 | 132696 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn        | Hiền   | 22 | 6  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2403 | 132697 | Bài khảo sát | Lê Thanh          | Hòa    | 30 | 1  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2404 | 132698 | Bài khảo sát | Trần Đức          | Huy    | 15 | 12 | 2003 | Chợ Gạo - Tiền Giang        | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2405 | 132699 | Bài khảo sát | Võ Thanh          | Hưng   | 31 | 12 | 2003 | Quận 8 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2406 | 132700 | Bài khảo sát | Đặng Quang        | Khải   | 21 | 7  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2407 | 132701 | Bài khảo sát | Châu Trọng        | Khang  | 18 | 7  | 2003 | Bình Thạnh - TPHCM          | Nam | Hoa  | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2408 | 132702 | Bài khảo sát | Phan Văn          | Khánh  | 14 | 6  | 2003 | Xuân Lộc - Đồng Nai         | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2409 | 132703 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn       | Kiệt   | 28 | 10 | 2003 | Quận 4 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2410 | 132704 | Bài khảo sát | Mai Tuyết         | Liên   | 17 | 5  | 2003 | Quận 1 - TPHCM              | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2411 | 132705 | Bài khảo sát | Trần Hữu          | Lộc    | 12 | 3  | 2003 | Xuân Lộc - Đồng Nai         | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2412 | 132706 | Bài khảo sát | Lê Thị Minh       | Mẫn    | 11 | 10 | 2003 | Quận 1 - TPHCM              | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2413 | 132707 | Bài khảo sát | Hồ Hoàng          | Minh   | 17 | 7  | 2003 | Quận 1 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2414 | 132708 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng      | Nghĩa  | 20 | 8  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2415 | 132709 | Bài khảo sát | Lâm Bích          | Ngọc   | 24 | 9  | 2003 | Trần Văn Thới - Cà Mau      | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2416 | 132710 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng      | Nhân   | 20 | 8  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2417 | 132711 | Bài khảo sát | Trần Mỹ Yến       | Nhi    | 17 | 1  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2418 | 132712 | Bài khảo sát | Đỗ Nguyễn Quỳnh   | Như    | 29 | 5  | 2003 | Quận 1 - TPHCM              | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2419 | 132713 | Bài khảo sát | Nguyễn Đại        | Phát   | 8  | 3  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2420 | 132714 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Thiên | Phú    | 26 | 7  | 2003 | Quận 1 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2421 | 132715 | Bài khảo sát | Huỳnh Minh        | Phước  | 27 | 10 | 2003 | Quận 11 - TPHCM             | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2422 | 132716 | Bài khảo sát | Phan Thị Ngọc     | Quỳnh  | 5  | 9  | 2003 | Quận 8 - TPHCM              | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2423 | 132717 | Bài khảo sát | Trần Trí          | Tài    | 15 | 3  | 2001 | Quận 6 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2424 | 132718 | Bài khảo sát | Đỗ Thị Thanh      | Thanh  | 18 | 3  | 2003 | Quận 8 - TPHCM              | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2425 | 132719 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Bá    | Thành  | 2  | 12 | 2002 | Tân Thành - Bà Rịa Vũng Tàu | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2426 | 132720 | Bài khảo sát | Nguyễn Cảnh       | Thịnh  | 29 | 4  | 2003 | Quận 1 - TPHCM              | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2427 | 132721 | Bài khảo sát | Mạch Ngọc         | Thúy   | 14 | 3  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nữ  | Hoa  | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2428 | 132722 | Bài khảo sát | Trương Thị Bích   | Trâm   | 24 | 6  | 2003 | Hồng Sơn - Bến Tre          | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2429 | 132723 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Kiều  | Vân    | 29 | 11 | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2430 | 132724 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Vân    | 23 | 7  | 2003 | Quận 5 - TPHCM              | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2431 | 132725 | Bài khảo sát | Đặng Thị Ngọc     | Vi     | 15 | 6  | 2003 | Vĩnh Cửu - Đồng Nai         | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                      |        |    |    |      |                         |     |      |     |                       |                              |
|------|--------|--------------|----------------------|--------|----|----|------|-------------------------|-----|------|-----|-----------------------|------------------------------|
| 2432 | 132726 | Bài khảo sát | Nguyễn Quang         | Vinh   | 22 | 9  | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2433 | 132727 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Thúy     | Vy     | 14 | 10 | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2434 | 132728 | Bài khảo sát | Võ Ngọc Như          | Ý      | 15 | 3  | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2435 | 132729 | Bài khảo sát | Bùi Hoàng Phương Hải | Yến    | 9  | 10 | 2003 | Quận 8 - TPHCM          | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2436 | 132730 | Bài khảo sát | Nguyễn Phan Nguyên   | Anh    | 23 | 10 | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2437 | 132731 | Bài khảo sát | Trà Thiên            | Bảo    | 5  | 1  | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2438 | 132732 | Bài khảo sát | Trần Anh             | Bảo    | 20 | 7  | 2002 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2439 | 132733 | Bài khảo sát | Võ Thành             | Duy    | 15 | 9  | 2003 | Quận 8 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2440 | 132734 | Bài khảo sát | Phạm Vũ Trường       | Giang  | 4  | 6  | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2441 | 132735 | Bài khảo sát | Nguyễn Vũ            | Hải    | 26 | 9  | 2003 | An Thanh Phú - Bến Tre  | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2442 | 132736 | Bài khảo sát | Trần Phạm Vinh       | Hiền   | 27 | 6  | 2003 | Biên Hòa - Đồng Nai     | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2443 | 132737 | Bài khảo sát | Đinh Thanh           | Hoài   | 28 | 12 | 2002 | Quận 8 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2444 | 132738 | Bài khảo sát | Hồ Thanh             | Hung   | 18 | 7  | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2445 | 132739 | Bài khảo sát | Lê Hoàng Mạnh        | Khải   | 23 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TPHCM      | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2446 | 132740 | Bài khảo sát | Nguyễn Đăng          | Khoa   | 27 | 10 | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2447 | 132741 | Bài khảo sát | Nguyễn Chánh         | Lâm    | 28 | 6  | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2448 | 132742 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng         | Linh   | 11 | 9  | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2449 | 132743 | Bài khảo sát | Đoàn Văn Thành       | Long   | 13 | 3  | 2003 | Quận 8 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2450 | 132744 | Bài khảo sát | Nguyễn Phước         | Lợi    | 18 | 4  | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2451 | 132745 | Bài khảo sát | Đoàn Quang           | Minh   | 12 | 9  | 2003 |                         | Nam |      | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2452 | 132746 | Bài khảo sát | Huỳnh Kiến           | Minh   | 9  | 1  | 2003 | Quận 1 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2453 | 132747 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng         | Nghĩa  | 21 | 5  | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2454 | 132748 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị           | Nguyễn | 30 | 4  | 2002 |                         | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2455 | 132749 | Bài khảo sát | Đỗ Thành             | Nhân   | 9  | 5  | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2456 | 132750 | Bài khảo sát | Huỳnh Yến            | Nhi    | 19 | 11 | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nữ  | Hoa  | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2457 | 132751 | Bài khảo sát | Võ Thị Quỳnh         | Như    | 9  | 11 | 2003 | Nghĩa Hành - Quảng Ngãi | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2458 | 132752 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành         | Phát   | 9  | 7  | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2459 | 132753 | Bài khảo sát | Trần Gia             | Phú    | 15 | 12 | 2002 | Hải Châu - Đà Nẵng      | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2460 | 132754 | Bài khảo sát | Lục Thanh            | Phúc   | 3  | 6  | 2002 | Quận 8 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2461 | 132755 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hạnh      | Phương | 21 | 8  | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2462 | 132756 | Bài khảo sát | Phạm Thị Phương      | Quyên  | 27 | 2  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2463 | 132757 | Bài khảo sát | Nguyễn Phước         | Tài    | 18 | 4  | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2464 | 132758 | Bài khảo sát | Nguyễn Lâm Thanh     | Tân    | 30 | 11 | 2002 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2465 | 132759 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn           | Thanh  | 24 | 7  | 2002 | Quận 1 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2466 | 132760 | Bài khảo sát | Hồ Hữu               | Thành  | 11 | 12 | 2003 | Quận 8 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2467 | 132761 | Bài khảo sát | Nguyễn Vũ            | Thịnh  | 20 | 10 | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2468 | 132762 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng         | Tín    | 24 | 1  | 2003 | Quận 8 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2469 | 132763 | Bài khảo sát | Phạm Thủy            | Trang  | 27 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2470 | 132764 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Nhã      | Trúc   | 3  | 10 | 2003 | Quận 1 - TPHCM          | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2471 | 132765 | Bài khảo sát | Bùi Thanh            | Tùng   | 12 | 5  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM      | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2472 | 132766 | Bài khảo sát | Phạm Quốc            | Việt   | 22 | 1  | 2003 | Quận 1 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2473 | 132767 | Bài khảo sát | Lê Phan Hoàng        | Vũ     | 26 | 8  | 2003 | Quận 5 - TPHCM          | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Nguyễn Thái Bình | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2474 | 132817 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Lan      | Anh    | 27 | 10 | 2003 | TPHCM                   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2475 | 132818 | Bài khảo sát | Phạm Trần Hồng       | Anh    | 31 | 5  | 2003 | TPHCM                   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2476 | 132819 | Bài khảo sát | Trần Khánh           | Duy    | 30 | 3  | 2003 | TPHCM                   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2477 | 132820 | Bài khảo sát | Lâm Hiếu             | Đạt    | 11 | 1  | 2003 | TPHCM                   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2478 | 132821 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc            | Hải    | 28 | 10 | 2003 | TPHCM                   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |       |    |    |      |           |     |      |     |                      |                              |
|------|--------|--------------|------------------|-------|----|----|------|-----------|-----|------|-----|----------------------|------------------------------|
| 2479 | 132822 | Bài khảo sát | Đinh Thị Thu     | Hậu   | 17 | 4  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2480 | 132823 | Bài khảo sát | Ngô Phước        | Hậu   | 9  | 1  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2481 | 132824 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh      | Hiếu  | 14 | 4  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2482 | 132825 | Bài khảo sát | Hoàng Lê Thái    | Hòa   | 12 | 5  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2483 | 132826 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Bá     | Huy   | 12 | 6  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2484 | 132827 | Bài khảo sát | Phan Nguyễn Lê   | Huy   | 1  | 2  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2485 | 132828 | Bài khảo sát | Lê Hoàng         | Hưng  | 23 | 11 | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2486 | 132829 | Bài khảo sát | Nguyễn Duy Văn   | Khanh | 28 | 9  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2487 | 132830 | Bài khảo sát | Huỳnh Nguyễn Anh | Khoa  | 6  | 1  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2488 | 132831 | Bài khảo sát | Hoàng Lê Thảo    | Linh  | 29 | 1  | 2003 | Quảng Trị | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2489 | 132832 | Bài khảo sát | Võ Huệ           | Mẫn   | 2  | 11 | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2490 | 132833 | Bài khảo sát | Nguyễn Đình Diễm | My    | 21 | 3  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2491 | 132834 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tuyết | Nga   | 8  | 6  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2492 | 132835 | Bài khảo sát | Dương Thanh Kim  | Ngân  | 10 | 9  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2493 | 132836 | Bài khảo sát | Huỳnh Thảo       | Ngân  | 4  | 11 | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2494 | 132837 | Bài khảo sát | Phan Lê Uyên     | Nhi   | 6  | 6  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2495 | 132838 | Bài khảo sát | Tổng Ngọc        | Như   | 6  | 4  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2496 | 132839 | Bài khảo sát | Trần Thành       | Phát  | 12 | 11 | 2003 | Trà Vinh  | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2497 | 132840 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng     | Phúc  | 9  | 9  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2498 | 132841 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh      | Quốc  | 2  | 4  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2499 | 132842 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Mai  | Quyên | 22 | 11 | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2500 | 132843 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Như  | Quỳnh | 19 | 11 | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2501 | 132844 | Bài khảo sát | Huỳnh Phước      | Thiện | 1  | 10 | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2502 | 132845 | Bài khảo sát | Phan Thành       | Thiện | 17 | 6  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2503 | 132846 | Bài khảo sát | Nguyễn Phương    | Toàn  | 7  | 11 | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2504 | 132847 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Tú   | Uyên  | 21 | 8  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2505 | 132848 | Bài khảo sát | Bùi Ngọc Thảo    | Vy    | 2  | 10 | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2506 | 132849 | Bài khảo sát | Ngô Nguyễn Đan   | Vy    | 3  | 3  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2507 | 132850 | Bài khảo sát | Huỳnh Tiêu       | Yến   | 18 | 6  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2508 | 132851 | Bài khảo sát | Ngô Thị Kim      | Anh   | 7  | 12 | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2509 | 132852 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Vân | Anh   | 11 | 6  | 2003 | Long An   | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2510 | 132853 | Bài khảo sát | Phan Chiêm       | Duy   | 20 | 4  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2511 | 132854 | Bài khảo sát | Huỳnh Phát       | Đạt   | 29 | 9  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2512 | 132855 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Gia  | Hân   | 23 | 8  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2513 | 132856 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc      | Hiệp  | 5  | 11 | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2514 | 132857 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồ Đức    | Huy   | 15 | 11 | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2515 | 132858 | Bài khảo sát | Đặng Vĩnh        | Khang | 7  | 1  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2516 | 132859 | Bài khảo sát | Bùi Thiện        | Khiêm | 14 | 3  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2517 | 132860 | Bài khảo sát | Trần Anh         | Kiệt  | 15 | 6  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2518 | 132861 | Bài khảo sát | Trần Gia         | Linh  | 22 | 10 | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2519 | 132862 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn        | Minh  | 3  | 2  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2520 | 132863 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Đại  | Nghĩa | 23 | 8  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2521 | 132864 | Bài khảo sát | Nguyễn Thiên     | Ngọc  | 14 | 2  | 2003 | Sóc Trăng | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2522 | 132865 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Yến  | Nhi   | 2  | 2  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2523 | 132866 | Bài khảo sát | Dương Thị Kim    | Nhung | 12 | 1  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2524 | 132867 | Bài khảo sát | Phan Thị Huỳnh   | Như   | 18 | 8  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2525 | 132868 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn       | Phát  | 13 | 9  | 2003 | Long An   | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                      |        |    |    |      |            |     |      |     |                      |                              |
|------|--------|--------------|----------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|----------------------|------------------------------|
| 2526 | 132869 | Bài khảo sát | Trần Tấn             | Phát   | 27 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2527 | 132870 | Bài khảo sát | Ngô Thành            | Phúc   | 20 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2528 | 132871 | Bài khảo sát | Đinh Ngọc Diễm       | Phương | 7  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2529 | 132872 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh         | Quyên  | 22 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2530 | 132873 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Như      | Quỳnh  | 22 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2531 | 132874 | Bài khảo sát | Đoàn Thị Phương      | Thảo   | 23 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2532 | 132875 | Bài khảo sát | Lê Kim               | Thơ    | 20 | 5  | 2003 | Cà Mau     | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2533 | 132876 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc          | Toàn   | 31 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2534 | 132877 | Bài khảo sát | Phan Hữu             | Toàn   | 15 | 12 | 2003 | Tiền Giang | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2535 | 132878 | Bài khảo sát | Thái Ngọc            | Trần   | 22 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2536 | 132879 | Bài khảo sát | Võ Thành             | Trung  | 31 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2537 | 132880 | Bài khảo sát | Phạm Hồ Hoàng Phương | Uyên   | 13 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2538 | 132881 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh     | Vân    | 21 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2539 | 132882 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Lan      | Vi     | 20 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2540 | 132883 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc Thảo      | Vy     | 30 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2541 | 132884 | Bài khảo sát | Trương Huỳnh Thúy    | Vy     | 28 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2542 | 132885 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Phương     | An     | 19 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2543 | 132886 | Bài khảo sát | Bùi Ngọc Lan         | Anh    | 28 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2544 | 132887 | Bài khảo sát | Nguyễn Thế           | Bảo    | 17 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2545 | 132888 | Bài khảo sát | Huỳnh Hồng           | Diễm   | 11 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2546 | 132889 | Bài khảo sát | Võ Hoàng             | Duy    | 26 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2547 | 132890 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc          | Duyên  | 25 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2548 | 132891 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Hồng     | Đào    | 25 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2549 | 132892 | Bài khảo sát | Phùng Tấn            | Đạt    | 20 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2550 | 132893 | Bài khảo sát | Lê Thị Kiều          | Hạnh   | 13 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2551 | 132894 | Bài khảo sát | Mai Thị Thanh        | Hiền   | 5  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2552 | 132895 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng         | Hiếu   | 14 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2553 | 132896 | Bài khảo sát | Đặng Xuân            | Hoài   | 22 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2554 | 132897 | Bài khảo sát | Trần Cẩm             | Hương  | 7  | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2555 | 132898 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh          | Khải   | 28 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2556 | 132899 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Ngọc    | Lê     | 3  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2557 | 132900 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc Phương    | Linh   | 3  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2558 | 132901 | Bài khảo sát | Nguyễn Lý            | Long   | 20 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2559 | 132902 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Trà      | Mi     | 12 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2560 | 132903 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn           | Nam    | 8  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2561 | 132904 | Bài khảo sát | Trần Thị Nguyệt      | Nga    | 15 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2562 | 132905 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Thảo       | Ngân   | 21 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2563 | 132906 | Bài khảo sát | Trang Kim            | Ngọc   | 23 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2564 | 132907 | Bài khảo sát | Trần Thụy Ái         | Nhân   | 6  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2565 | 132908 | Bài khảo sát | Nguyễn Trang Uyên    | Nhi    | 9  | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2566 | 132909 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kiều      | Oanh   | 21 | 12 | 2003 | Bến tre    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2567 | 132910 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng         | Phúc   | 30 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2568 | 132911 | Bài khảo sát | Phan Tấn             | Phúc   | 3  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2569 | 132912 | Bài khảo sát | Cao Minh             | Quan   | 8  | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2570 | 132913 | Bài khảo sát | Đoàn Duy             | Quân   | 13 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2571 | 132914 | Bài khảo sát | Nguyễn Trung         | Quân   | 1  | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2572 | 132915 | Bài khảo sát | Lê Hoàng Phú         | Quý    | 19 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |           |     |      |     |                      |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|-----------|-----|------|-----|----------------------|------------------------------|
| 2573 | 132916 | Bài khảo sát | Đỗ Trần Khánh     | Quyên  | 12 | 7  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2574 | 132917 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Tú      | Quyên  | 19 | 5  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2575 | 132918 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Thân   | 28 | 4  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2576 | 132919 | Bài khảo sát | Nguyễn Mai Thủy   | Tiên   | 8  | 5  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2577 | 132920 | Bài khảo sát | Lê Thanh Tân      | Tiến   | 19 | 1  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2578 | 132921 | Bài khảo sát | Kiều Thị Diễm     | Trang  | 23 | 2  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2579 | 132922 | Bài khảo sát | Phạm Thị Huyền    | Trân   | 20 | 4  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2580 | 132923 | Bài khảo sát | Trần Quế          | Trân   | 27 | 8  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2581 | 132924 | Bài khảo sát | Trần Thanh        | Trúc   | 24 | 7  | 2003 | Tây Ninh  | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2582 | 132925 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng   | Tuyết  | 22 | 5  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2583 | 132926 | Bài khảo sát | Trần Thị Tường    | Vân    | 24 | 11 | 2002 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2584 | 132927 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Yến       | Vy     | 23 | 8  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2585 | 132928 | Bài khảo sát | Phạm Thị Trúc     | Vy     | 5  | 12 | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2586 | 132929 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh  | Xuân   | 22 | 12 | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2587 | 132930 | Bài khảo sát | Phan Duy          | Anh    | 22 | 4  | 2003 | Quảng Nam | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2588 | 132931 | Bài khảo sát | Phan Thị Minh     | Anh    | 1  | 6  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2589 | 132932 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Bảo   | Châu   | 21 | 9  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2590 | 132933 | Bài khảo sát | Nguyễn Phát       | Đại    | 28 | 8  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2591 | 132934 | Bài khảo sát | Nguyễn Tiến       | Đạt    | 10 | 4  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2592 | 132935 | Bài khảo sát | Phan Thành        | Đạt    | 24 | 6  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2593 | 132936 | Bài khảo sát | Trần Kim          | Hiền   | 26 | 1  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2594 | 132937 | Bài khảo sát | Nguyễn Phú        | Hưng   | 24 | 4  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2595 | 132938 | Bài khảo sát | Phạm Mỹ Thiên     | Hương  | 22 | 4  | 2003 | Vĩnh Long | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2596 | 132939 | Bài khảo sát | Huỳnh Tuấn        | Khải   | 11 | 10 | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2597 | 132940 | Bài khảo sát | Phạm Trần         | Khôi   | 18 | 3  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2598 | 132941 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Gia   | Kiệt   | 1  | 1  | 2003 | Sóc Trăng | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2599 | 132942 | Bài khảo sát | Phan Thị Cẩm      | Ly     | 30 | 4  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2600 | 132943 | Bài khảo sát | Bùi Huỳnh Yến     | Mỹ     | 22 | 10 | 2003 | Cần Thơ   | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2601 | 132944 | Bài khảo sát | Đặng Nguyễn Hoài  | Nam    | 28 | 3  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2602 | 132945 | Bài khảo sát | Trịnh Thị Kim     | Ngân   | 16 | 2  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2603 | 132946 | Bài khảo sát | Hồ Ngọc Bảo       | Nghi   | 14 | 11 | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2604 | 132947 | Bài khảo sát | Võ Trần Minh      | Nguyệt | 28 | 4  | 2002 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2605 | 132948 | Bài khảo sát | Phạm Thị Thanh    | Nhi    | 20 | 4  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2606 | 132949 | Bài khảo sát | Phùng Yến         | Nhi    | 1  | 11 | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2607 | 132950 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Quỳnh | Như    | 25 | 11 | 2003 | Bến tre   | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2608 | 132951 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Quỳnh  | Như    | 12 | 1  | 2003 | Đồng Tháp | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2609 | 132952 | Bài khảo sát | Cao Hữu Bách      | Phú    | 17 | 9  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2610 | 132953 | Bài khảo sát | Phan Minh         | Quân   | 27 | 12 | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2611 | 132954 | Bài khảo sát | Đoàn Duy          | Thái   | 2  | 5  | 2003 | Hà Tây    | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2612 | 132955 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Việt  | Thái   | 1  | 6  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2613 | 132956 | Bài khảo sát | Vũ Thị Thu        | Thảo   | 2  | 1  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2614 | 132957 | Bài khảo sát | Nguyễn Phú        | Thịnh  | 24 | 4  | 2003 | TPHCM     | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2615 | 132958 | Bài khảo sát | Lâm Ngọc          | Thùy   | 5  | 8  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2616 | 132959 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Anh     | Thư    | 3  | 12 | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2617 | 132960 | Bài khảo sát | Trần Cẩm          | Tiên   | 19 | 7  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2618 | 132961 | Bài khảo sát | Trần Thị Thúy     | Tiên   | 13 | 2  | 2003 | TPHCM     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2619 | 132962 | Bài khảo sát | Lưu Lê Thùy       | Trang  | 7  | 1  | 2003 | Vĩnh Long | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                         |    |    |      |            |     |      |     |                      |                              |
|------|--------|--------------|-------------------------|----|----|------|------------|-----|------|-----|----------------------|------------------------------|
| 2620 | 132963 | Bài khảo sát | Dương Ngọc Trinh        | 27 | 12 | 2002 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2621 | 132964 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Thanh Trúc | 29 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2622 | 132965 | Bài khảo sát | Lữ Học Trung            | 5  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2623 | 132966 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc Tuyền   | 23 | 10 | 2003 | Long An    | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2624 | 132967 | Bài khảo sát | Lâm Nhật Vy             | 16 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2625 | 132968 | Bài khảo sát | Lê Trần Thúy Vy         | 22 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2626 | 132969 | Bài khảo sát | Phạm Lê Vy              | 26 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2627 | 132970 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh Xuân       | 17 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2628 | 132971 | Bài khảo sát | Ngô Thị Ngọc Xuyên      | 2  | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2629 | 132972 | Bài khảo sát | Bùi Hải Yến             | 25 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2630 | 132973 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc Yến     | 12 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2631 | 132974 | Bài khảo sát | Đoàn Thanh An           | 6  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2632 | 132975 | Bài khảo sát | Nguyễn Trường An        | 28 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2633 | 132976 | Bài khảo sát | Trương Vĩnh An          | 18 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2634 | 132977 | Bài khảo sát | Trần Nhất Anh           | 19 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2635 | 132978 | Bài khảo sát | Phan Võ Minh Châu       | 16 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2636 | 132979 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Chương       | 30 | 9  | 2002 | Cà Mau     | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2637 | 132980 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Kim Cương   | 12 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2638 | 132981 | Bài khảo sát | Trương Minh Đạo         | 24 | 8  | 2003 | Long An    | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2639 | 132982 | Bài khảo sát | Lê Vũ Hà                | 30 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2640 | 132983 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Thu Hiền      | 16 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2641 | 132984 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Hòa         | 10 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2642 | 132985 | Bài khảo sát | Trần Gia Huy            | 29 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2643 | 132986 | Bài khảo sát | Đinh Bảo Khang          | 3  | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2644 | 132987 | Bài khảo sát | Nguyễn Anh Khang        | 1  | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2645 | 132988 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Khang       | 21 | 5  | 2003 | Quảng Bình | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2646 | 132989 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn Khanh        | 3  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2647 | 132990 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc Khánh       | 17 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2648 | 132991 | Bài khảo sát | Bành Thanh Kiều         | 23 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2649 | 132992 | Bài khảo sát | Trang Sĩ Vũ Luân        | 28 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2650 | 132993 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Lực          | 21 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2651 | 132994 | Bài khảo sát | Đinh Phương Trúc My     | 1  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2652 | 132995 | Bài khảo sát | Lê Hoài Nam             | 12 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2653 | 132996 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Thanh Ngân  | 24 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2654 | 132997 | Bài khảo sát | Trần Kim Ngân           | 8  | 10 | 2003 | Hậu Giang  | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2655 | 132998 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Huỳnh Như    | 3  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2656 | 132999 | Bài khảo sát | Lê Vĩnh Phúc            | 14 | 9  | 2003 | Tiền Giang | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2657 | 133000 | Bài khảo sát | Phan Hữu Phúc           | 28 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2658 | 133001 | Bài khảo sát | Võ Quang Thiện Phước    | 2  | 8  | 2003 | Tiền Giang | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2659 | 133002 | Bài khảo sát | Phan Thị Như Quỳnh      | 20 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2660 | 133003 | Bài khảo sát | Lê Thành Tài            | 22 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2661 | 133004 | Bài khảo sát | Trần Thị Phương Thảo    | 27 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2662 | 133005 | Bài khảo sát | Nguyễn Nam Thuận        | 4  | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2663 | 133006 | Bài khảo sát | Phạm Hồng Thủy          | 27 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2664 | 133007 | Bài khảo sát | Huỳnh Thương            | 25 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2665 | 133008 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hoài Thương  | 31 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2666 | 133009 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Bảo Tính    | 21 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                        |    |    |      |            |     |       |     |                      |                              |
|------|--------|--------------|------------------------|----|----|------|------------|-----|-------|-----|----------------------|------------------------------|
| 2667 | 133010 | Bài khảo sát | Võ Minh Toàn           | 6  | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2668 | 133011 | Bài khảo sát | Lê Phạm Minh Trí       | 3  | 11 | 2002 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2669 | 133012 | Bài khảo sát | Trịnh Đình Tự Trọng    | 13 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2670 | 133013 | Bài khảo sát | Phùng Ngọc Thanh Trúc  | 30 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2671 | 133014 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng Tú          | 29 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2672 | 133015 | Bài khảo sát | Trang Thị Kim Tuyền    | 15 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2673 | 133016 | Bài khảo sát | Trang Hoàng Vũ         | 16 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2674 | 133017 | Bài khảo sát | Trần Tuấn Vũ           | 3  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2675 | 133018 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc Thanh Vy    | 28 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A5 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2676 | 133019 | Bài khảo sát | Trần Hà Anh            | 17 | 7  | 2002 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2677 | 133020 | Bài khảo sát | Phan Khánh Duy         | 7  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2678 | 133021 | Bài khảo sát | Nguyễn Linh Đa         | 30 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2679 | 133022 | Bài khảo sát | Nguyễn Tiến Đạt        | 17 | 8  | 2002 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2680 | 133023 | Bài khảo sát | Trần Trường Giang      | 10 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2681 | 133024 | Bài khảo sát | Lê Kim Hằng            | 1  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2682 | 133025 | Bài khảo sát | Đặng Huy Hoàng         | 18 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2683 | 133026 | Bài khảo sát | Lê Minh Huân           | 21 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2684 | 133027 | Bài khảo sát | Nguyễn Gia Huy         | 15 | 2  | 2003 | Bến Tre    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2685 | 133028 | Bài khảo sát | Đặng Dương Khang       | 14 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2686 | 133029 | Bài khảo sát | Trần Tuấn Kiệt         | 16 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2687 | 133030 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thủy Kiều   | 27 | 10 | 2003 | Tiền Giang | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2688 | 133031 | Bài khảo sát | Lê Thành Lễ            | 14 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2689 | 133032 | Bài khảo sát | Trương Hoàng Long      | 22 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2690 | 133033 | Bài khảo sát | Lê Văn Lộc             | 3  | 10 | 2003 | Bình Dương | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2691 | 133034 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn Lộc         | 29 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2692 | 133035 | Bài khảo sát | Võ Lê Ngọc Mi          | 22 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2693 | 133036 | Bài khảo sát | Phan Ngọc Nhật Nam     | 3  | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2694 | 133037 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Thanh Ngân   | 25 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2695 | 133038 | Bài khảo sát | Lê Thị Ngọc Ngân       | 1  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2696 | 133039 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hoàng Nghĩa | 4  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2697 | 133040 | Bài khảo sát | Phù Trọng Nghĩa        | 13 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2698 | 133041 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh Phúc      | 19 | 9  | 2002 | An Giang   | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2699 | 133042 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Sơn        | 12 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2700 | 133043 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Đức Tài     | 21 | 11 | 2002 | Long An    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2701 | 133044 | Bài khảo sát | Phùng Thanh Tâm        | 19 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2702 | 133045 | Bài khảo sát | Nguyễn Đại Thành       | 28 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2703 | 133046 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng Thắm   | 25 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2704 | 133047 | Bài khảo sát | Nguyễn Đỗ Hoàng Thắng  | 24 | 5  | 2002 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2705 | 133048 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Cẩm Tiên    | 29 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2706 | 133049 | Bài khảo sát | Thái Thị Mỹ Tiên       | 3  | 3  | 2003 | Quảng Trị  | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2707 | 133050 | Bài khảo sát | Phạm Bá Tiến           | 21 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2708 | 133051 | Bài khảo sát | Đỗ Thị Thùy Trang      | 5  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2709 | 133052 | Bài khảo sát | Kiên Thị Minh Trang    | 9  | 10 | 2003 | Đồng Nai   | Nữ  | Khmer | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2710 | 133053 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Ngọc Trâm    | 29 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2711 | 133054 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng Trí       | 7  | 9  | 2003 | Cần Thơ    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2712 | 133055 | Bài khảo sát | Trương Văn Trí         | 29 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2713 | 133056 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh Triết      | 4  | 7  | 2003 | Bến tre    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                     |        |    |    |      |            |     |       |     |                      |                              |
|------|--------|--------------|---------------------|--------|----|----|------|------------|-----|-------|-----|----------------------|------------------------------|
| 2714 | 133057 | Bài khảo sát | Trương Thanh        | Tú     | 16 | 1  | 2003 | Bến tre    | Nam | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2715 | 133058 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Thanh     | Tuyền  | 26 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2716 | 133059 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh    | Tuyền  | 16 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2717 | 133060 | Bài khảo sát | Hà Thị Ngọc         | Vân    | 18 | 1  | 2003 | Quảng Ngãi | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2718 | 133061 | Bài khảo sát | Lê Hoàng Thảo       | Vy     | 28 | 8  | 2002 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2719 | 133062 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Thanh     | Vy     | 13 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A6 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2720 | 133063 | Bài khảo sát | Phạm Văn            | Bảo    | 2  | 10 | 2003 | Sóc Trăng  | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2721 | 133064 | Bài khảo sát | Đặng Thị Minh       | Chi    | 12 | 12 | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2722 | 133065 | Bài khảo sát | Lê Thành            | Danh   | 30 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2723 | 133066 | Bài khảo sát | Phan Thành          | Đạt    | 20 | 4  | 2002 | TP.HCM     | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2724 | 133067 | Bài khảo sát | Lâm Tuyết           | Đoan   | 27 | 9  | 2001 | Sóc Trăng  | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2725 | 133068 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Minh     | Đường  | 23 | 9  | 2003 | An Giang   | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2726 | 133069 | Bài khảo sát | Huỳnh Trường        | Giang  | 25 | 6  | 2003 | Vĩnh Long  | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2727 | 133070 | Bài khảo sát | Phạm Trung          | Hiếu   | 30 | 1  | 2002 | Bạc Liêu   | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2728 | 133071 | Bài khảo sát | Trần Đăng           | Hòa    | 20 | 10 | 2003 | Nghệ An    | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2729 | 133072 | Bài khảo sát | Nguyễn Chấn         | Huy    | 22 | 7  | 2003 | An Giang   | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2730 | 133073 | Bài khảo sát | Nguyễn Phú          | Khang  | 28 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2731 | 133074 | Bài khảo sát | Trần Hoàng          | Khang  | 11 | 11 | 2003 | Đồng Nai   | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2732 | 133075 | Bài khảo sát | Nguyễn Nhứt         | Linh   | 1  | 2  | 2003 | Cần Thơ    | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2733 | 133076 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Diễm     | Mi     | 7  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2734 | 133077 | Bài khảo sát | Lê Kim              | Ngân   | 27 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2735 | 133078 | Bài khảo sát | Trần Thị Kim        | Ngân   | 4  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2736 | 133079 | Bài khảo sát | Huỳnh Trọng         | Nguyễn | 17 | 4  | 2003 | Bạc Liêu   | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2737 | 133080 | Bài khảo sát | Phùng Thị Huỳnh     | Như    | 28 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2738 | 133081 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh         | Phát   | 26 | 8  | 2003 | Thái Bình  | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2739 | 133082 | Bài khảo sát | Võ Thanh            | Phát   | 15 | 3  | 2003 | Trà Vinh   | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2740 | 133083 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh        | Phong  | 26 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2741 | 133084 | Bài khảo sát | Hồ Hoàng            | Phúc   | 4  | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2742 | 133085 | Bài khảo sát | Nguyễn Bá           | Phúc   | 4  | 8  | 2003 | Cần Thơ    | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2743 | 133086 | Bài khảo sát | Nguyễn Vũ Đông      | Quân   | 29 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2744 | 133087 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Như      | Quỳnh  | 17 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2745 | 133088 | Bài khảo sát | Phạm Tấn            | Tài    | 10 | 10 | 2003 | Tiền Giang | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2746 | 133089 | Bài khảo sát | Trần Phương         | Tài    | 16 | 10 | 2002 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2747 | 133090 | Bài khảo sát | Nguyễn Trương Thiên | Tánh   | 8  | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2748 | 133091 | Bài khảo sát | Son Ngọc Phương     | Thanh  | 4  | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2749 | 133092 | Bài khảo sát | Châu Thị Kim        | Thảo   | 3  | 11 | 2003 | Đồng Tháp  | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2750 | 133093 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc         | Thần   | 19 | 3  | 2003 | An Giang   | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2751 | 133094 | Bài khảo sát | Thạch Văn           | Thống  | 30 | 4  | 2003 | Sóc Trăng  | Nam | Khmer | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2752 | 133095 | Bài khảo sát | Hồ Nguyễn Thị Minh  | Thư    | 17 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2753 | 133096 | Bài khảo sát | Trần Huỳnh Anh      | Thư    | 22 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2754 | 133097 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Mỹ        | Tiên   | 23 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2755 | 133098 | Bài khảo sát | Lê Văn              | Tiến   | 25 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2756 | 133099 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tuyết    | Trinh  | 20 | 8  | 2003 | Đồng Nai   | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2757 | 133100 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ       | Tuyền  | 13 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2758 | 133101 | Bài khảo sát | Lê Văn              | Tường  | 3  | 7  | 2003 | Đồng Tháp  | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2759 | 133102 | Bài khảo sát | Lý Chí              | Tường  | 25 | 3  | 2002 | TPHCM      | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2760 | 133103 | Bài khảo sát | Đinh Ngọc           | Vũ     | 19 | 3  | 2003 | Bến Tre    | Nam | Kinh  | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |          |    |    |      |          |     |      |     |                      |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|----------|----|----|------|----------|-----|------|-----|----------------------|------------------------------|
| 2761 | 133104 | Bài khảo sát | Đỗ Thị Thanh       | Vy       | 23 | 11 | 2003 | TPHCM    | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2762 | 133105 | Bài khảo sát | Lê Thị Thu         | Yến      | 14 | 10 | 2003 | Đồng Nai | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Nguyễn Văn Linh | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2763 | 133155 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHẠM NGUYỆT | CÁT      | 10 | 3  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2764 | 133156 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC BẢO    | CHÂU     | 21 | 3  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2765 | 133157 | Bài khảo sát | ĐOÀN               | HANHNGUY | 22 | 3  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2766 | 133158 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH   | HƯƠNG    | 29 | 3  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2767 | 133159 | Bài khảo sát | PHẠM THANH PHÚC    | KHANG    | 2  | 10 | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2768 | 133160 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRẦN THẠCH  | LAM      | 19 | 11 | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2769 | 133161 | Bài khảo sát | CAO THUY           | LINH     | 11 | 9  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2770 | 133162 | Bài khảo sát | NGUYỄN BẢO         | LONG     | 3  | 6  | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2771 | 133163 | Bài khảo sát | LÊ PHƯỚC           | LỘC      | 27 | 2  | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2772 | 133164 | Bài khảo sát | PHAN KINH          | LUÂN     | 16 | 10 | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2773 | 133165 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HOÀNG   | NGÂN     | 14 | 7  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2774 | 133166 | Bài khảo sát | VŨ NGỌC THẢO       | NGUYỄN   | 16 | 10 | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2775 | 133167 | Bài khảo sát | HỒ THIÊN           | NHẬT     | 16 | 12 | 2003 |          | Nam | Hoa  | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2776 | 133168 | Bài khảo sát | KHÔNG MINH         | NHẬT     | 5  | 11 | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2777 | 133169 | Bài khảo sát | LÊ MINH            | NHẬT     | 18 | 3  | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2778 | 133170 | Bài khảo sát | THÁI SĨ TUỞNG      | NHƯ      | 21 | 7  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2779 | 133171 | Bài khảo sát | PHAN ĐĂNG MAI      | PHƯƠNG   | 23 | 9  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2780 | 133172 | Bài khảo sát | DUƠNG THỊ BÍCH     | PHƯƠNG   | 3  | 3  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2781 | 133173 | Bài khảo sát | ĐÀO VĂN            | QUANG    | 27 | 5  | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2782 | 133174 | Bài khảo sát | HÀ ANH             | QUÂN     | 23 | 9  | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2783 | 133175 | Bài khảo sát | LƯU THỊ TỎ         | QUYÊN    | 1  | 12 | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2784 | 133176 | Bài khảo sát | Hồ Trúc            | Quỳnh    | 19 | 7  | 2003 | HCM      | Nữ  | KINH | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2785 | 133177 | Bài khảo sát | TRẦN VÔ HỒNG       | SƠN      | 14 | 8  | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2786 | 133178 | Bài khảo sát | HỒ NGỌC            | THẢO     | 24 | 9  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2787 | 133179 | Bài khảo sát | LƯU                | THIENPHÚ | 14 | 3  | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2788 | 133180 | Bài khảo sát | ĐÀM THỊ            | THUY     | 28 | 1  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2789 | 133181 | Bài khảo sát | HÙYNH THỊ MINH     | THƯ      | 24 | 2  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2790 | 133182 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHẠM ĐỨC    | TÍNH     | 12 | 2  | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2791 | 133183 | Bài khảo sát | NGUYỄN QUỐC        | TRIỀU    | 4  | 4  | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2792 | 133184 | Bài khảo sát | HỒ                 | TRÚCQUYN | 19 | 7  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2793 | 133185 | Bài khảo sát | ĐỖ HUY             | TRƯỜNG   | 14 | 10 | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2794 | 133186 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG       | VĨ       | 7  | 10 | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2795 | 133187 | Bài khảo sát | HỒ VĂN QUỐC        | VINH     | 6  | 12 | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2796 | 133188 | Bài khảo sát | HOÀNG NGỌC TRƯỞNG  | VƯƠNG    | 5  | 4  | 2003 |          | Nam |      | 7A1 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2797 | 133189 | Bài khảo sát | PHẠM PHƯƠNG        | AN       | 7  | 7  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2798 | 133190 | Bài khảo sát | CHU LAN            | ANH      | 14 | 11 | 2003 |          | Nữ  |      | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2799 | 133191 | Bài khảo sát | LÊ TẤN             | BAO      | 30 | 10 | 2003 |          | Nam |      | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2800 | 133192 | Bài khảo sát | PHẠM THẾ           | BỘ       | 10 | 3  | 2003 |          | Nam |      | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2801 | 133193 | Bài khảo sát | LẠI NGỎ THUY       | DƯƠNG    | 24 | 10 | 2003 |          | Nữ  |      | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2802 | 133194 | Bài khảo sát | ĐỖ DỰ              | ĐỨC      | 6  | 1  | 2003 |          | Nam |      | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2803 | 133195 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ THU       | HÀNG     | 15 | 6  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2804 | 133196 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ THU       | HIỀN     | 26 | 4  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2805 | 133197 | Bài khảo sát | DOÃN HOÀNG         | HUY      | 26 | 3  | 2003 |          | Nam |      | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2806 | 133198 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NGỌC    | HƯƠNG    | 8  | 4  | 2003 |          | Nữ  |      | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2807 | 133199 | Bài khảo sát | TRƯƠNG NGỌC        | KHANH    | 14 | 2  | 2003 |          | Nam |      | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                     |        |    |    |      |  |     |  |     |                   |                              |
|------|--------|--------------|---------------------|--------|----|----|------|--|-----|--|-----|-------------------|------------------------------|
| 2808 | 133200 | Bài khảo sát | VÕ ANH              | KIỆT   | 22 | 2  | 2003 |  | Nam |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2809 | 133201 | Bài khảo sát | HUYỀN THỊ THU       | KIỀU   | 19 | 8  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2810 | 133202 | Bài khảo sát | PHẠM MỘNG           | KIỀU   | 27 | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2811 | 133203 | Bài khảo sát | LÊ MỸ               | LINH   | 24 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2812 | 133204 | Bài khảo sát | TÔ DIỆU THỦY        | LINH   | 26 | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2813 | 133205 | Bài khảo sát | HUYỀN NGUYỄN NGỌC   | MAI    | 13 | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2814 | 133206 | Bài khảo sát | NGUYỄN HUỖNH        | MỸ     | 28 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2815 | 133207 | Bài khảo sát | NGUYỄN KHÁNH        | NAM    | 23 | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2816 | 133208 | Bài khảo sát | ĐÌNH CHÂU BẢO       | NGỌC   | 5  | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2817 | 133209 | Bài khảo sát | NGUYỄN KIỀU         | NHI    | 11 | 1  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2818 | 133210 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ HỒNG       | NHUNG  | 31 | 1  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2819 | 133211 | Bài khảo sát | LÂM BẢO             | NHƯ    | 25 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2820 | 133212 | Bài khảo sát | NGUYỄN CAO HOÀNG ÁN | NHƯ    | 29 | 8  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2821 | 133213 | Bài khảo sát | TẶNG HOÀI           | PHONG  | 28 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2822 | 133214 | Bài khảo sát | HỒ XUÂN             | PHƯƠNG | 23 | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2823 | 133215 | Bài khảo sát | HOÀNG NGỌC ANH      | QUÁN   | 22 | 5  | 2003 |  | Nam |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2824 | 133216 | Bài khảo sát | NGÔ                 | QUYÊN  | 20 | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2825 | 133217 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÊ NHƯ       | QUỲNH  | 7  | 5  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2826 | 133218 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ NHƯ        | QUỲNH  | 8  | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2827 | 133219 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HOÀNG    | SA     | 2  | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2828 | 133220 | Bài khảo sát | LÊ HỒ THỊ NGỌC      | SÁNG   | 17 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2829 | 133221 | Bài khảo sát | ĐẶNG NHƯ            | TÂM    | 16 | 7  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2830 | 133222 | Bài khảo sát | NGUYỄN HỒNG         | THỊNH  | 2  | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2831 | 133223 | Bài khảo sát | LÊ QUÝ XUÂN         | THỦY   | 24 | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2832 | 133224 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ ANH      | THƯ    | 27 | 2  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2833 | 133225 | Bài khảo sát | TRẦN NGỌC ANH       | THƯ    | 12 | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2834 | 133226 | Bài khảo sát | PHẠM HUỖNH MINH     | TIẾN   | 21 | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2835 | 133227 | Bài khảo sát | NGUYỄN THU          | TRANG  | 8  | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2836 | 133228 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ TUYẾT    | TRÂM   | 26 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2837 | 133229 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN THANH     | TRIỆU  | 1  | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2838 | 133230 | Bài khảo sát | HUYỀN THANH         | TRÚC   | 4  | 7  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2839 | 133231 | Bài khảo sát | CAO THỰC            | VY     | 9  | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2840 | 133232 | Bài khảo sát | PHẠM LÊ TƯỜNG       | VY     | 30 | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2841 | 133233 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN KIM     | XUÂN   | 29 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2842 | 133234 | Bài khảo sát | HỒ HAI              | YẾN    | 7  | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A2 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2843 | 133235 | Bài khảo sát | TRẦN LÊ THU         | AN     | 21 | 6  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2844 | 133236 | Bài khảo sát | THIỆU VÂN           | ANH    | 3  | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2845 | 133237 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ THU        | DIỆM   | 15 | 6  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2846 | 133238 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM      | DUNG   | 16 | 6  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2847 | 133239 | Bài khảo sát | LƯƠNG MẠNH          | DUY    | 31 | 1  | 2003 |  | Nam |  | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2848 | 133240 | Bài khảo sát | TRẦN QUANG          | DUY    | 15 | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2849 | 133241 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐOÀN KỶ      | DUYÊN  | 8  | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2850 | 133242 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ THỦY       | DUYÊN  | 1  | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2851 | 133243 | Bài khảo sát | TRẦN PHƯƠNG         | ĐÔNG   | 24 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2852 | 133244 | Bài khảo sát | HỒ GIA              | HÂN    | 4  | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2853 | 133245 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÁI         | HÒA    | 14 | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2854 | 133246 | Bài khảo sát | HOÀNG THỊ           | HUỆ    | 13 | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |    |      |     |     |      |     |                   |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|-----|-----|------|-----|-------------------|------------------------------|
| 2855 | 133247 | Bài khảo sát | NGUYỄN ÁNH         | HUỆ    | 20 | 1  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2856 | 133248 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH        | HỮU    | 19 | 3  | 2003 |     | Nam |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2857 | 133249 | Bài khảo sát | LAI HỮU            | KHÁNH  | 19 | 6  | 2003 |     | Nam |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2858 | 133250 | Bài khảo sát | Hứa Trần Mai       | Linh   | 14 | 9  | 2003 | hcm | Nữ  | kinh | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2859 | 133251 | Bài khảo sát | HỨA TRẦN MAI       | LINH   | 14 | 9  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2860 | 133252 | Bài khảo sát | TRẦN GIA           | LỢI    | 7  | 9  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2861 | 133253 | Bài khảo sát | HOÀNG NGUYỄN KHÁNH | LY     | 21 | 12 | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2862 | 133254 | Bài khảo sát | AN NGOC            | MINH   | 8  | 2  | 2003 |     | Nam |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2863 | 133255 | Bài khảo sát | TRINH NHẬT         | MINH   | 1  | 2  | 2003 |     | Nam |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2864 | 133256 | Bài khảo sát | NGÔ HA             | MY     | 20 | 2  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2865 | 133257 | Bài khảo sát | DUƠNG NGUYỄN QUỲNH | NGÂN   | 7  | 3  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2866 | 133258 | Bài khảo sát | LƯƠNG THỊ THANH    | NGÂN   | 16 | 3  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2867 | 133259 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ THANH     | NGÂN   | 17 | 1  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2868 | 133260 | Bài khảo sát | HỒ TRUNG           | NGHĨA  | 27 | 4  | 2003 |     | Nam |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2869 | 133261 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH       | NGOC   | 4  | 5  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2870 | 133262 | Bài khảo sát | TRINH BÍCH         | NGOC   | 11 | 3  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2871 | 133263 | Bài khảo sát | DUƠNG MẪN          | NHU    | 11 | 1  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2872 | 133264 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỦY QUỲNH  | NHƯ    | 11 | 7  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2873 | 133265 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM     | OANH   | 12 | 1  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2874 | 133266 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRỌNG       | PHÚC   | 24 | 9  | 2003 |     | Nam |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2875 | 133267 | Bài khảo sát | TỬ MỸ              | PHỤNG  | 16 | 7  | 2002 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2876 | 133268 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NGOC    | PHƯƠNG | 16 | 3  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2877 | 133269 | Bài khảo sát | VÕ THỊ PHƯƠNG      | THANH  | 19 | 12 | 2002 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2878 | 133270 | Bài khảo sát | PHẠM VĂN SỸ        | THÀNH  | 11 | 5  | 2003 |     | Nam |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2879 | 133271 | Bài khảo sát | TRẦN MINH          | TIẾN   | 7  | 12 | 2003 |     | Nam |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2880 | 133272 | Bài khảo sát | HOÀNG THỊ HUYỀN    | TRANG  | 31 | 10 | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2881 | 133273 | Bài khảo sát | NGUYỄN THIẾT BẢO   | TRẦN   | 5  | 5  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2882 | 133274 | Bài khảo sát | VŨ QUỐC            | TRIỀU  | 5  | 6  | 2003 |     | Nam |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2883 | 133275 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN         | TÚ     | 30 | 6  | 2003 |     | Nam |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2884 | 133276 | Bài khảo sát | ĐỖ ĐOÀN PHƯƠNG     | UYỀN   | 2  | 4  | 2002 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2885 | 133277 | Bài khảo sát | TRẦN THU           | VÂN    | 13 | 2  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2886 | 133278 | Bài khảo sát | BACH CHỈ           | VƯƠNG  | 12 | 6  | 2003 |     | Nam |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2887 | 133279 | Bài khảo sát | ĐỖ THỊ TƯỜNG       | VY     | 15 | 4  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2888 | 133280 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ HỒNG      | YẾN    | 18 | 12 | 2003 |     | Nữ  |      | 7A3 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2889 | 133281 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC BAO    | ANH    | 31 | 7  | 2003 |     | Nam |      | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2890 | 133282 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ LAN       | ANH    | 16 | 6  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2891 | 133283 | Bài khảo sát | PHAN TUẤN          | ANH    | 28 | 3  | 2003 |     | Nam |      | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2892 | 133284 | Bài khảo sát | NGUYỄN QUỐC        | BÌNH   | 10 | 11 | 2003 |     | Nam |      | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2893 | 133285 | Bài khảo sát | HOÀNG KHÁ          | DI     | 23 | 9  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2894 | 133286 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN ANH    | DUY    | 12 | 9  | 2003 |     | Nam |      | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2895 | 133287 | Bài khảo sát | BÙI PHẠM THỦY      | DUYỀN  | 20 | 5  | 2003 |     | Nữ  |      | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2896 | 133288 | Bài khảo sát | LƯƠNG PHẠM ANH     | HÀO    | 17 | 11 | 2003 |     | Nam |      | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2897 | 133289 | Bài khảo sát | LÊ PHẠM TRUNG      | HIẾU   | 15 | 11 | 2003 |     | Nam |      | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2898 | 133290 | Bài khảo sát | PHẠM TRUNG         | HIẾU   | 6  | 11 | 2003 |     | Nam |      | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2899 | 133291 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN MINH   | HÙNG   | 8  | 7  | 2003 |     | Nam |      | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2900 | 133292 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ         | HUYỀN  | 17 | 12 | 2003 |     | Nữ  |      | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2901 | 133293 | Bài khảo sát | HÀ CHÁNH           | HÙNG   | 4  | 12 | 2002 |     | Nam |      | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |    |      |  |     |  |     |                   |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|--|-----|--|-----|-------------------|------------------------------|
| 2902 | 133294 | Bài khảo sát | NGUYỄN HUYNH VŨ    | HƯNG   | 6  | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2903 | 133295 | Bài khảo sát | THÁI HUYNH         | KHƯƠNG | 14 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2904 | 133296 | Bài khảo sát | HUYNH LÊ ANH       | KIỆT   | 5  | 2  | 2002 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2905 | 133297 | Bài khảo sát | HUYNH PHAM HOÀNG   | LÊ     | 3  | 2  | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2906 | 133298 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN         | LONG   | 7  | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2907 | 133299 | Bài khảo sát | LÊ PHAN MINH       | LỘC    | 5  | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2908 | 133300 | Bài khảo sát | VÕ HOÀI ANH        | MINH   | 25 | 5  | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2909 | 133301 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRẦN        | NAM    | 7  | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2910 | 133302 | Bài khảo sát | LUU THỦY           | NGA    | 18 | 2  | 2002 |  | Nữ  |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2911 | 133303 | Bài khảo sát | TRINH THỊ THÙY     | NGÂN   | 18 | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2912 | 133304 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG BẢO   | NGUYỄN | 19 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2913 | 133305 | Bài khảo sát | NGUYỄN VŨ HOÀNG    | OANH   | 19 | 8  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2914 | 133306 | Bài khảo sát | LÂM MINH           | QUÂN   | 12 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2915 | 133307 | Bài khảo sát | PHẠM VŨ MINH       | QUÂN   | 3  | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2916 | 133308 | Bài khảo sát | TRẦN MỸ            | QUYÊN  | 14 | 4  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2917 | 133309 | Bài khảo sát | PHAN NHƯ           | QUYNH  | 16 | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2918 | 133310 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH       | SANG   | 26 | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2919 | 133311 | Bài khảo sát | PHẠM LÊ KIỀU       | THANH  | 23 | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2920 | 133312 | Bài khảo sát | ROÃN VĂN           | THẮNG  | 5  | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2921 | 133313 | Bài khảo sát | LÊ NHỰT MINH       | THÙY   | 13 | 7  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2922 | 133314 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ ANH       | THƯ    | 15 | 4  | 2001 |  | Nữ  |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2923 | 133315 | Bài khảo sát | LÊ NHỰT            | TIỀN   | 23 | 12 | 2001 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2924 | 133316 | Bài khảo sát | HUYNH VIỆT         | TOÀN   | 17 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2925 | 133317 | Bài khảo sát | PHÙNG MINH         | TOÀN   | 30 | 1  | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2926 | 133318 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG       | TRANG  | 3  | 4  | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2927 | 133319 | Bài khảo sát | VÕ NGỌC BÍCH       | TRÂM   | 23 | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2928 | 133320 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH        | TRÍ    | 26 | 6  | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2929 | 133321 | Bài khảo sát | NGUYỄN QUANG       | TRÍ    | 15 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2930 | 133322 | Bài khảo sát | HOÀNG VĂN          | TUÂN   | 21 | 4  | 2003 |  | Nam |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2931 | 133323 | Bài khảo sát | NGUYỄN HUYNH THANH | TUYỀN  | 17 | 6  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2932 | 133324 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH       | VY     | 27 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2933 | 133325 | Bài khảo sát | PHAN LÊ KHÁNH      | VY     | 4  | 5  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A4 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2934 | 133326 | Bài khảo sát | TRƯƠNG TUÂN        | AN     | 23 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2935 | 133327 | Bài khảo sát | NGUYỄN CÔNG HOÀNG  | ANH    | 12 | 5  | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2936 | 133328 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ NGÔ NGỌC  | ANH    | 12 | 9  | 2001 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2937 | 133329 | Bài khảo sát | TRẦN HỮU           | BĂNG   | 18 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2938 | 133330 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NGỌC    | DIỆM   | 1  | 4  | 2002 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2939 | 133331 | Bài khảo sát | HUYNH MỸ           | DUNG   | 3  | 4  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2940 | 133332 | Bài khảo sát | PHAN THỊ MỸ        | HANH   | 21 | 2  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2941 | 133333 | Bài khảo sát | LÂM NHẬT           | HẢO    | 27 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2942 | 133334 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ PHƯỚC     | HẢO    | 5  | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2943 | 133335 | Bài khảo sát | DUƠNG THỂ          | HIỀN   | 3  | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2944 | 133336 | Bài khảo sát | HỒ MAI XUÂN        | HOÀI   | 14 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2945 | 133337 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM     | HOÀNG  | 8  | 5  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2946 | 133338 | Bài khảo sát | TẶNG CHÂN          | HÔNG   | 28 | 2  | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2947 | 133339 | Bài khảo sát | TRƯƠNG TRẦN        | HUY    | 14 | 5  | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2948 | 133340 | Bài khảo sát | NGÔ NGỌC           | HUYỀN  | 29 | 8  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |       |    |    |      |  |     |  |     |                   |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|-------|----|----|------|--|-----|--|-----|-------------------|------------------------------|
| 2949 | 133341 | Bài khảo sát | LÊ PHÚ            | HƯNG  | 30 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2950 | 133342 | Bài khảo sát | NGUYỄN CHÍ        | KHANH | 26 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2951 | 133343 | Bài khảo sát | TRẦN HỮU          | LIÊM  | 19 | 2  | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2952 | 133344 | Bài khảo sát | HOÀNG TẤN         | LỢI   | 16 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2953 | 133345 | Bài khảo sát | TRẦN HOÀI         | NAM   | 8  | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2954 | 133346 | Bài khảo sát | DUƠNG THỊ KIM     | NGA   | 11 | 2  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2955 | 133347 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRỌNG      | NGHĨA | 30 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2956 | 133348 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HỒNG   | NGOC  | 6  | 5  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2957 | 133349 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRẦN Ý     | NHI   | 16 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2958 | 133350 | Bài khảo sát | ĐẬU THỊ QUỲNH     | NHƯ   | 31 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2959 | 133351 | Bài khảo sát | LÝ HỒNG           | PHÚC  | 28 | 6  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2960 | 133352 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | QUANG | 1  | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2961 | 133353 | Bài khảo sát | NGUYỄN BÌNH MINH  | QUẢN  | 10 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2962 | 133354 | Bài khảo sát | NGUYỄN HỮU        | TÀI   | 13 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2963 | 133355 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH       | TẤN   | 7  | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2964 | 133356 | Bài khảo sát | CHIM NGUYỄN QUỐC  | THÁI  | 8  | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2965 | 133357 | Bài khảo sát | HỒ THỊ THIÊN      | THẢO  | 1  | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2966 | 133358 | Bài khảo sát | LÊ ĐÌNH           | THIỆN | 11 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2967 | 133359 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH       | THUẬN | 14 | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2968 | 133360 | Bài khảo sát | LÊ TRỌNG          | TÍN   | 17 | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2969 | 133361 | Bài khảo sát | HỒ NGOC ANH       | TOÀN  | 25 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2970 | 133362 | Bài khảo sát | BÙI THỦY          | TRANG | 11 | 4  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2971 | 133363 | Bài khảo sát | LÊ NGOC           | TRÂM  | 24 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2972 | 133364 | Bài khảo sát | LÊ NGOC HUỖN      | TRÂN  | 27 | 7  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2973 | 133365 | Bài khảo sát | NGUYỄN CAO        | TRÍ   | 15 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2974 | 133366 | Bài khảo sát | TRẦN ANH          | TUẤN  | 5  | 3  | 2002 |  | Nam |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2975 | 133367 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ YẾN    | VI    | 27 | 1  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2976 | 133368 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ NGOC     | VI    | 7  | 7  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2977 | 133369 | Bài khảo sát | NGUYỄN KIM        | YẾN   | 21 | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A5 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2978 | 133370 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÊ DUY     | ANH   | 19 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2979 | 133371 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGOC QUÊ   | ANH   | 3  | 8  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2980 | 133372 | Bài khảo sát | NGUYỄN SĨ TUẤN    | ANH   | 16 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2981 | 133373 | Bài khảo sát | NGUYỄN VIỆT       | ANH   | 21 | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2982 | 133374 | Bài khảo sát | HÙYNH CÔNG        | BẢO   | 6  | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2983 | 133375 | Bài khảo sát | LÊ ĐÌNH           | CÁNH  | 6  | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2984 | 133376 | Bài khảo sát | LAI VĂN           | CƯỜNG | 21 | 1  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2985 | 133377 | Bài khảo sát | NGUYỄN CHÍ        | CƯỜNG | 18 | 5  | 2002 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2986 | 133378 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐỨC        | DŨNG  | 14 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2987 | 133379 | Bài khảo sát | PHẠM ANH          | DUY   | 3  | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2988 | 133380 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MỸ     | DUYÊN | 21 | 5  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2989 | 133381 | Bài khảo sát | LÊ HỮU            | ĐỨC   | 30 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2990 | 133382 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN TRUNG | ĐỨC   | 23 | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2991 | 133383 | Bài khảo sát | PHẠM MINH         | HIẾU  | 2  | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2992 | 133384 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ NGOC     | HIẾU  | 10 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2993 | 133385 | Bài khảo sát | LƯU KHOA          | HOC   | 21 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2994 | 133386 | Bài khảo sát | HỒ CHANG GIA      | HUY   | 31 | 1  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2995 | 133387 | Bài khảo sát | HỒ HOÀNG          | HUY   | 26 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |       |    |    |      |  |     |  |     |                   |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|-------|----|----|------|--|-----|--|-----|-------------------|------------------------------|
| 2996 | 133388 | Bài khảo sát | LÂM GIA           | HUY   | 3  | 2  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2997 | 133389 | Bài khảo sát | DUƠNG BAO         | KHANG | 12 | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2998 | 133390 | Bài khảo sát | VƯƠNG MINH        | KHOA  | 26 | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 2999 | 133391 | Bài khảo sát | NGUYỄN VŨ         | LINH  | 29 | 4  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3000 | 133392 | Bài khảo sát | NGUYỄN HUỖNH GIA  | MỸ    | 26 | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3001 | 133393 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH  | NGA   | 24 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3002 | 133394 | Bài khảo sát | DUƠNG THỊ KIM     | NGÂN  | 11 | 2  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3003 | 133395 | Bài khảo sát | Lê Thị Hồng       | Nhi   | 2  | 9  | 2002 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3004 | 133396 | Bài khảo sát | LÊ ĐẶNG HỒNG      | NHUNG | 17 | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3005 | 133397 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HUỖNH  | NHƯ   | 26 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3006 | 133398 | Bài khảo sát | VÕ THỊ TRÚC       | NHƯ   | 9  | 8  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3007 | 133399 | Bài khảo sát | LÂM MẠNH          | PHI   | 24 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3008 | 133400 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG      | PHÚC  | 29 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3009 | 133401 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | PHÚC  | 22 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3010 | 133402 | Bài khảo sát | NGUYỄN HẢI        | QUAN  | 22 | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3011 | 133403 | Bài khảo sát | NGUYỄN QUÝ TÚ     | QUỖNH | 27 | 2  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3012 | 133404 | Bài khảo sát | LÂM THỊ MỸ        | TÂM   | 25 | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3013 | 133405 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ BẢO    | TÂM   | 14 | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3014 | 133406 | Bài khảo sát | BÙI MINH          | TÂN   | 29 | 6  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3015 | 133407 | Bài khảo sát | BÙI QUỐC          | THÁI  | 1  | 6  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3016 | 133408 | Bài khảo sát | HUỖNH NGỌC        | THANH | 21 | 5  | 2002 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3017 | 133409 | Bài khảo sát | CO VĂN            | TIỀN  | 20 | 10 | 2002 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3018 | 133410 | Bài khảo sát | PHAN HỒNG         | TÍN   | 4  | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3019 | 133411 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ NGỌC     | TRÂM  | 31 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3020 | 133412 | Bài khảo sát | VÕ THỊ THANH      | TRÚC  | 16 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3021 | 133413 | Bài khảo sát | NGUYỄN TIỀN       | TRUNG | 15 | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3022 | 133414 | Bài khảo sát | NGUYỄN XUÂN       | VINH  | 9  | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3023 | 133415 | Bài khảo sát | LƯƠNG TRIỀU       | VỸ    | 11 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A6 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3024 | 133416 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN       | ANH   | 15 | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3025 | 133417 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH       | CHÁNH | 16 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3026 | 133418 | Bài khảo sát | VÕ THỊ NGỌC       | CHÂU  | 27 | 8  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3027 | 133419 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THU    | GIANG | 12 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3028 | 133420 | Bài khảo sát | LÂM               | HẢI   | 22 | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3029 | 133421 | Bài khảo sát | LÂM QUANG         | HẢO   | 23 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3030 | 133422 | Bài khảo sát | NGÔ THỊ THANH     | HÀNG  | 9  | 5  | 2001 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3031 | 133423 | Bài khảo sát | NGUYỄN CẨM        | HÀNG  | 8  | 8  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3032 | 133424 | Bài khảo sát | PHẠM MINH         | HẦU   | 3  | 3  | 2002 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3033 | 133425 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÊ         | HOÀNG | 16 | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3034 | 133426 | Bài khảo sát | DUƠNG PHÁT        | HUY   | 27 | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3035 | 133427 | Bài khảo sát | PHẠM HỒNG         | KHA   | 30 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3036 | 133428 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN THIÊN | KHANG | 26 | 5  | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3037 | 133429 | Bài khảo sát | ĐẶNG QUANG        | KHÁNH | 28 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3038 | 133430 | Bài khảo sát | PHẠM ĐĂNG         | KHOA  | 28 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3039 | 133431 | Bài khảo sát | PHẠM NGUYỄN THIÊN | KIM   | 31 | 10 | 2002 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3040 | 133432 | Bài khảo sát | ĐỖ HUYỀN NHẢ      | LINH  | 7  | 1  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3041 | 133433 | Bài khảo sát | HỒ THỊ TRÚC       | LINH  | 12 | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3042 | 133434 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRẦN KHÁNH | LINH  | 1  | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |    |      |  |     |  |     |                   |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|--|-----|--|-----|-------------------|------------------------------|
| 3043 | 133435 | Bài khảo sát | PHẠM ĐỨC           | LONG   | 31 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3044 | 133436 | Bài khảo sát | TRƯƠNG HOÀNG       | LONG   | 21 | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3045 | 133437 | Bài khảo sát | PHẠM TRANG         | LY     | 18 | 7  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3046 | 133438 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ TIỂU    | NGA    | 20 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3047 | 133439 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ QUỲNH     | NGA    | 27 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3048 | 133440 | Bài khảo sát | HUYỀNH NGỌC THU    | NGÂN   | 28 | 5  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3049 | 133441 | Bài khảo sát | LÂM MỸ             | NGHI   | 15 | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3050 | 133442 | Bài khảo sát | LA HẠNH            | NGUYỄN | 31 | 7  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3051 | 133443 | Bài khảo sát | ĐỖ THIÊN           | PHÚC   | 21 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3052 | 133444 | Bài khảo sát | TRẦN NGỌC          | PHỤNG  | 30 | 6  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3053 | 133445 | Bài khảo sát | DƯƠNG BÍCH         | PHƯỢNG | 1  | 1  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3054 | 133446 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ BÉ      | PHƯỢNG | 15 | 10 | 2002 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3055 | 133447 | Bài khảo sát | TRANG BÍCH         | PHƯỢNG | 14 | 5  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3056 | 133448 | Bài khảo sát | NGUYỄN THẾ         | QUÂN   | 11 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3057 | 133449 | Bài khảo sát | HỒ ANH             | TÀI    | 26 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3058 | 133450 | Bài khảo sát | TẠ XUÂN            | THÀNH  | 3  | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3059 | 133451 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG | THẢO   | 19 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3060 | 133452 | Bài khảo sát | VÕ VĂN             | THỊNH  | 8  | 2  | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3061 | 133453 | Bài khảo sát | PHẠM THANH         | THÚY   | 2  | 4  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3062 | 133454 | Bài khảo sát | DƯƠNG THỊ ANH      | THƯ    | 2  | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3063 | 133455 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHƯƠNG      | TI     | 10 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3064 | 133456 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN         | TÔN    | 16 | 9  | 2001 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3065 | 133457 | Bài khảo sát | LÊ QUỐC NGỌC       | TRÂM   | 18 | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3066 | 133458 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC BÍCH   | TRÂM   | 15 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3067 | 133459 | Bài khảo sát | NGUYỄN QUỐC        | TRUNG  | 21 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3068 | 133460 | Bài khảo sát | LÊ QUANG           | TRƯỜNG | 17 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3069 | 133461 | Bài khảo sát | VŨ NGỌC            | TUÂN   | 26 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A7 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3070 | 133462 | Bài khảo sát | NGUYỄN BẢO         | BAO    | 5  | 7  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3071 | 133463 | Bài khảo sát | ÔN KIM QUỐC        | BAO    | 20 | 2  | 2003 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3072 | 133464 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG MINH  | CANH   | 5  | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3073 | 133465 | Bài khảo sát | LÊ ĐỨC             | CHÁNH  | 14 | 4  | 2003 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3074 | 133466 | Bài khảo sát | NGUYỄN DƯƠNG MINH  | DUY    | 29 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3075 | 133467 | Bài khảo sát | TRẦN PHƯƠNG        | DUY    | 14 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3076 | 133468 | Bài khảo sát | LÊ QUỐC            | ĐẠT    | 7  | 2  | 2003 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3077 | 133469 | Bài khảo sát | ĐẶNG TRỌNG         | HÀO    | 28 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3078 | 133470 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC        | HÂN    | 17 | 1  | 2002 |  | Nữ  |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3079 | 133471 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN PHÚC    | HẬU    | 29 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3080 | 133472 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THU     | HIỀN   | 24 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3081 | 133473 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐOAN        | HỒ     | 18 | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3082 | 133474 | Bài khảo sát | LÊ THỊ             | HỒNG   | 18 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3083 | 133475 | Bài khảo sát | HỒ NGỌC THANH      | HUY    | 19 | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3084 | 133476 | Bài khảo sát | NGUYỄN BÁ          | HUY    | 22 | 6  | 2003 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3085 | 133477 | Bài khảo sát | NGUYỄN DUY QUỐC    | HUY    | 30 | 4  | 2003 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3086 | 133478 | Bài khảo sát | NGÔ TRÍ            | KHANG  | 10 | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3087 | 133479 | Bài khảo sát | TRẦN ÚT            | KIỆT   | 10 | 4  | 2002 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3088 | 133480 | Bài khảo sát | NGUYỄN HỒ HIẾU     | LAM    | 12 | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3089 | 133481 | Bài khảo sát | HOÀNG PHI          | LONG   | 27 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |                      |     |      |     |                   |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|----------------------|-----|------|-----|-------------------|------------------------------|
| 3090 | 133482 | Bài khảo sát | NGÔ THANH        | LONG   | 10 | 6  | 2002 |                      | Nam |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3091 | 133483 | Bài khảo sát | NGUYỄN TÂN       | LỘC    | 11 | 9  | 2002 |                      | Nam |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3092 | 133484 | Bài khảo sát | NGUYỄN DƯƠNG     | LUÂN   | 23 | 12 | 2003 |                      | Nam |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3093 | 133485 | Bài khảo sát | HỒ KHÁNH         | LY     | 5  | 6  | 2003 |                      | Nữ  |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3094 | 133486 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÚY      | MAI    | 22 | 8  | 2003 |                      | Nữ  |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3095 | 133487 | Bài khảo sát | LÊ CẢNH NHẬT     | MINH   | 18 | 3  | 2003 |                      | Nam |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3096 | 133488 | Bài khảo sát | HÙYNH THỊ TUYẾT  | NGÂN   | 27 | 7  | 2003 |                      | Nữ  |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3097 | 133489 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THU   | NGÂN   | 14 | 5  | 2003 |                      | Nữ  |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3098 | 133490 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ THAO    | NGUYỄN | 27 | 3  | 2003 |                      | Nữ  |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3099 | 133491 | Bài khảo sát | TRẦN ĐỨC         | NHÂN   | 7  | 8  | 2003 |                      | Nam |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3100 | 133492 | Bài khảo sát | MẠC THANH        | NHI    | 29 | 4  | 2003 |                      | Nữ  |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3101 | 133493 | Bài khảo sát | NGUYỄN HỒNG PHI  | NHUNG  | 19 | 12 | 2002 |                      | Nữ  |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3102 | 133494 | Bài khảo sát | LÊ MINH          | PHÚ    | 10 | 4  | 2003 |                      | Nam |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3103 | 133495 | Bài khảo sát | LÊ HOÀNG         | PHÚC   | 8  | 5  | 2003 |                      | Nam |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3104 | 133496 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC MINH | QUANG  | 1  | 7  | 2003 |                      | Nam |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3105 | 133497 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH     | TÀI    | 23 | 7  | 2003 |                      | Nam |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3106 | 133498 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HẢI   | THANH  | 4  | 8  | 2003 |                      | Nữ  |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3107 | 133499 | Bài khảo sát | PHẠM HỮU         | THẮNG  | 16 | 9  | 2003 |                      | Nam |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3108 | 133500 | Bài khảo sát | HÙYNH PHƯỚC      | THỌ    | 3  | 2  | 2003 |                      | Nam |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3109 | 133501 | Bài khảo sát | ĐẶNG THANH       | TRƯỜNG | 20 | 2  | 2003 |                      | Nam |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3110 | 133502 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ CẨM   | TÚ     | 13 | 7  | 2003 |                      | Nữ  |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3111 | 133503 | Bài khảo sát | LÊ HUỖNH         | TUÂN   | 29 | 6  | 2003 |                      | Nam |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3112 | 133504 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN HAI    | VĂN    |    |    |      |                      | Nữ  |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3113 | 133505 | Bài khảo sát | SƠN QUỐC         | VIỆT   | 26 | 4  | 2003 |                      | Nam |      | 7A8 | THCS Phạm Văn Hai | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3114 | 133555 | Bài khảo sát | Lê Thị Thúy      | An     | 27 | 2  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3115 | 133556 | Bài khảo sát | Ngô Thị Kim      | Anh    | 27 | 5  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3116 | 133557 | Bài khảo sát | Lại Khánh        | Bình   | 7  | 2  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3117 | 133558 | Bài khảo sát | Thái Bảo         | Chiến  | 29 | 10 | 2003 | Eawy - Đắc Lắc       | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3118 | 133559 | Bài khảo sát | Nguyễn Đức       | Dương  | 3  | 4  | 2003 | Q8 - TP HCM          | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3119 | 133560 | Bài khảo sát | Nguyễn Phước     | Hải    | 12 | 4  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3120 | 133561 | Bài khảo sát | Phạm Gia         | Huy    | 18 | 3  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3121 | 133562 | Bài khảo sát | Lê Vĩ            | Khang  | 2  | 12 | 2003 | Q5 - TP HCM          | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3122 | 133563 | Bài khảo sát | Lại Sĩ           | Liêm   | 2  | 6  | 2003 | Q5 - TP HCM          | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3123 | 133564 | Bài khảo sát | MoHaMach Sa      | Liêm   | 9  | 12 | 2003 | Q5 - TP HCM          | Nam | Chăm | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3124 | 133565 | Bài khảo sát | Dương Thị Ngọc   | Linh   | 17 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3125 | 133566 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ    | Linh   | 3  | 8  | 2003 | Q8 - TP HCM          | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3126 | 133567 | Bài khảo sát | Võ Hoàng         | Long   | 18 | 9  | 2003 | Q1 - TP HCM          | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3127 | 133568 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng     | Minh   | 11 | 9  | 2003 | Q5 - TP HCM          | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3128 | 133569 | Bài khảo sát | Hồ Trương Ngọc   | Ngân   | 28 | 11 | 2003 | Q1 - TP HCM          | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3129 | 133570 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh | Ngân   | 20 | 1  | 2003 | Q5 - TP HCM          | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3130 | 133571 | Bài khảo sát | Văn Kim          | Ngân   | 22 | 5  | 2003 | Q5 - TP HCM          | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3131 | 133572 | Bài khảo sát | Trần Hồng        | Nguyễn | 17 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3132 | 133573 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Yến   | Nhi    | 1  | 5  | 2003 | Cầu Ngang - Trà Vinh | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3133 | 133574 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị       | Nhớ    | 26 | 12 | 2003 | Q5 - TP HCM          | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3134 | 133575 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị       | Nhung  | 26 | 12 | 2003 | Q5 - TP HCM          | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3135 | 133576 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn       | Phát   | 12 | 7  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM   | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3136 | 133577 | Bài khảo sát | Trương Tấn       | Phú    | 19 | 8  | 2003 | Q5 - TP HCM          | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |                          |     |      |     |                |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|--------------------------|-----|------|-----|----------------|------------------------------|
| 3137 | 133578 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng  | Phúc   | 7  | 1  | 2003 | Q6 - TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3138 | 133579 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu       | Phước  | 9  | 3  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3139 | 133580 | Bài khảo sát | Cao Ngọc Diễm    | Phương | 11 | 3  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3140 | 133581 | Bài khảo sát | Phạm Thị Ngọc    | Quyên  | 22 | 10 | 2002 | Q5 - TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3141 | 133582 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn       | Sang   | 9  | 4  | 2003 | Ba Tri - Bến Tre         | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3142 | 133583 | Bài khảo sát | Lê Văn           | Tài    | 18 | 11 | 2003 | Cai Lậy - Tiền Giang     | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3143 | 133584 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành     | Tài    | 16 | 6  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3144 | 133585 | Bài khảo sát | Từ Nguyễn Ngọc   | Tài    | 12 | 8  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM       | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3145 | 133586 | Bài khảo sát | Trương Hoàng     | Tân    | 8  | 3  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3146 | 133587 | Bài khảo sát | Lê Thị Thanh     | Thanh  | 2  | 6  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3147 | 133588 | Bài khảo sát | Dương Quốc       | Thành  | 30 | 3  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3148 | 133589 | Bài khảo sát | Nguyễn Phan Thu  | Thảo   | 12 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM       | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3149 | 133590 | Bài khảo sát | Nguyễn Anh       | Thuận  | 18 | 3  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3150 | 133591 | Bài khảo sát | Trần Thị Cẩm     | Tiên   | 5  | 4  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3151 | 133592 | Bài khảo sát | Trịnh Kim        | Tiên   | 12 | 12 | 2003 | Bình Chánh - TPHCM       | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3152 | 133593 | Bài khảo sát | Lê Thị Hồng      | Tím    | 28 | 1  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM       | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3153 | 133594 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Diễm  | Trinh  | 31 | 1  | 2003 | Q1 - TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3154 | 133595 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh     | Tuấn   | 29 | 6  | 2003 | Bình Chánh - TPHCM       | Nam | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3155 | 133596 | Bài khảo sát | Lý Ngọc Như      | Ý      | 15 | 5  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7A1 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3156 | 133597 | Bài khảo sát | Huỳnh Hữu        | Bảo    | 29 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM      | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3157 | 133598 | Bài khảo sát | Lê Quốc          | Bảo    | 25 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM      | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3158 | 133599 | Bài khảo sát | Nguyễn Xuân      | Cường  | 8  | 9  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3159 | 133600 | Bài khảo sát | Huỳnh            | Đạt    | 22 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM      | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3160 | 133601 | Bài khảo sát | Lê Hồng          | Hà     | 7  | 5  | 2003 | Q6 - TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3161 | 133602 | Bài khảo sát | Cao Thanh        | Hải    | 5  | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM      | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3162 | 133603 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn       | Hoàng  | 12 | 10 | 2002 | Q5 - TP HCM              | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3163 | 133604 | Bài khảo sát | Ngô Huỳnh Gia    | Huy    | 13 | 8  | 2002 | Gunnaken - Nhật Bản      | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3164 | 133605 | Bài khảo sát | Trần Quốc        | Hưng   | 14 | 10 | 2003 | Q1 - TP HCM              | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3165 | 133606 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc  | Lan    | 29 | 6  | 2003 | Long Giang - Bắc Giang   | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3166 | 133607 | Bài khảo sát | Lê Thị Mỹ        | Linh   | 6  | 6  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM      | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3167 | 133608 | Bài khảo sát | Dương Tấn        | Lộc    | 30 | 7  | 2002 | Bình Chánh - TP HCM      | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3168 | 133609 | Bài khảo sát | Trần Hữu         | Lộc    | 7  | 3  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM      | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3169 | 133610 | Bài khảo sát | Vũ Hiền          | Lương  | 17 | 6  | 2003 | Vũ Thư - Thái Bình       | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3170 | 133611 | Bài khảo sát | Nguyễn Mỹ        | Mỹ     | 25 | 9  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3171 | 133612 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Cẩm   | Ngân   | 21 | 8  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3172 | 133613 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh | Ngân   | 17 | 4  | 2003 | Q8 - TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3173 | 133614 | Bài khảo sát | Tăng Kim         | Ngân   | 23 | 12 | 2002 | Bình Chánh - TP HCM      | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3174 | 133615 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ    | Nguyễn | 26 | 4  | 2003 | Năm Căn - Cà Mau         | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3175 | 133616 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Hào  | Nhi    | 12 | 4  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3176 | 133617 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành     | Phát   | 5  | 3  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3177 | 133618 | Bài khảo sát | Huỳnh Trọng      | Phúc   | 17 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM      | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3178 | 133619 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu       | Phước  | 20 | 1  | 2003 | Long Mỹ - Cần Thơ        | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3179 | 133620 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hoàng | Phương | 16 | 6  | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3180 | 133621 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng  | Quý    | 19 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM      | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3181 | 133622 | Bài khảo sát | Dương Văn Minh   | Tâm    | 1  | 10 | 2003 | Q5 - TP HCM              | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3182 | 133623 | Bài khảo sát | Trần Thanh       | Tâm    | 8  | 3  | 2003 | Mỹ Luân - An Giang       | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3183 | 133624 | Bài khảo sát | Lê Hoàng Đức     | Thiện  | 12 | 7  | 2003 | Phan Rí Cửa - Bình Thuận | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                        |     |      |     |                |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|------------------------|-----|------|-----|----------------|------------------------------|
| 3184 | 133625 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Bích   | Thùy   | 28 | 8  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM    | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3185 | 133626 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu        | Toàn   | 18 | 8  | 2003 | Q1 - TP HCM            | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3186 | 133627 | Bài khảo sát | Trần Thị Thùy     | Trang  | 28 | 8  | 2003 | Q5 - TP HCM            | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3187 | 133628 | Bài khảo sát | Bùi Minh          | Tuấn   | 11 | 11 | 2003 | Q5 - TP HCM            | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3188 | 133629 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Tùng   | 3  | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM    | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3189 | 133630 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Khánh  | Vy     | 27 | 2  | 2003 | Hóc Môn, TP HCM        | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3190 | 133631 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Thúy    | Vy     | 23 | 10 | 2003 | Giồng Trôm - Bến Tre   | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3191 | 133632 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh Bình | Yên    | 16 | 5  | 2003 | Vĩnh Châu - Sóc Trăng  | Nam | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3192 | 133633 | Bài khảo sát | Đoàn Thị Ngọc     | Yến    | 11 | 12 | 2003 | Q8 - TP HCM            | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3193 | 133634 | Bài khảo sát | Phan Kim          | Yến    | 1  | 3  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM    | Nữ  | Kinh | 7A2 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3194 | 133635 | Bài khảo sát | Trương Thuận      | An     | 30 | 12 | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3195 | 133636 | Bài khảo sát | Lê Thị Hồng       | Anh    | 12 | 10 | 2003 | Q 8 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3196 | 133637 | Bài khảo sát | Dương Minh        | Bảo    | 23 | 10 | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nam | Hoa  | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3197 | 133638 | Bài khảo sát | Ngô Huỳnh         | Bảo    | 24 | 10 | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3198 | 133639 | Bài khảo sát | Đặng Quốc         | Cường  | 18 | 7  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3199 | 133640 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Danh   | 19 | 1  | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3200 | 133641 | Bài khảo sát | Bùi Thị Ngọc      | Diễm   | 17 | 4  | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3201 | 133642 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thùy   | Dương  | 2  | 10 | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3202 | 133643 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Đạt    | 27 | 8  | 2001 | Bình Chánh - TP HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3203 | 133644 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Minh  | Đạt    | 24 | 6  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3204 | 133645 | Bài khảo sát | Dương Thị Ngọc    | Điệp   | 29 | 12 | 2003 | Châu Thành - Đồng Tháp | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3205 | 133646 | Bài khảo sát | Bành Minh         | Đức    | 5  | 2  | 2003 | Q 6 - TP HCM           | Nam | Hoa  | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3206 | 133647 | Bài khảo sát | Đỗ Hồ             | Hải    | 19 | 8  | 2003 | Q 1 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3207 | 133648 | Bài khảo sát | Đặng Nhựt         | Hào    | 3  | 3  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM    | Nam | Hoa  | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3208 | 133649 | Bài khảo sát | Ngô Gia           | Hân    | 15 | 3  | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3209 | 133650 | Bài khảo sát | Lại Thanh         | Hậu    | 27 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3210 | 133651 | Bài khảo sát | Huỳnh Hữu         | Hiếu   | 11 | 8  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3211 | 133652 | Bài khảo sát | Lê Thị Kim        | Hồng   | 2  | 4  | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3212 | 133653 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Như   | Huỳnh  | 4  | 8  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3213 | 133654 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Duy   | Khang  | 13 | 11 | 2003 | Hậu Giang              | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3214 | 133655 | Bài khảo sát | Trà Thị Hồng      | Loan   | 5  | 6  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3215 | 133656 | Bài khảo sát | Lương Tiểu        | Long   | 5  | 8  | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3216 | 133657 | Bài khảo sát | Võ Thị Ngọc       | Mỹ     | 15 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3217 | 133658 | Bài khảo sát | Mây               | Nah    | 8  | 9  | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nữ  | Chăm | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3218 | 133659 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Kim  | Ngân   | 13 | 9  | 2003 | BC - TP HCM            | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3219 | 133660 | Bài khảo sát | Cao Anh           | Nhân   | 21 | 6  | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3220 | 133661 | Bài khảo sát | Lê Hữu            | Nhân   | 23 | 8  | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3221 | 133662 | Bài khảo sát | Ngô Thành         | Nhân   | 7  | 7  | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3222 | 133663 | Bài khảo sát | Đoàn Thị Hồng     | Nhung  | 24 | 10 | 2002 | Q 5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3223 | 133664 | Bài khảo sát | Ngô Thanh Nguyệt  | Như    | 3  | 5  | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3224 | 133665 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Quỳnh | Như    | 4  | 3  | 2003 | BC - TP HCM            | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3225 | 133666 | Bài khảo sát | Châu Việt         | Phương | 6  | 1  | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3226 | 133667 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc       | Phượng | 20 | 10 | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3227 | 133668 | Bài khảo sát | Nguyễn Phan Minh  | Quân   | 15 | 7  | 2003 | Q 1 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3228 | 133669 | Bài khảo sát | Huỳnh Lan Ngọc    | Quý    | 16 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM    | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3229 | 133670 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc       | Son    | 14 | 12 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM    | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3230 | 133671 | Bài khảo sát | Lê Minh           | Tâm    | 3  | 10 | 2003 | Q 5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |       |    |    |      |                             |     |      |     |                |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|-------|----|----|------|-----------------------------|-----|------|-----|----------------|------------------------------|
| 3231 | 133672 | Bài khảo sát | Phùng Thanh       | Tâm   | 30 | 7  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3232 | 133673 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồng       | Tuyền | 12 | 1  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3233 | 133674 | Bài khảo sát | Dương Thanh       | Vũ    | 30 | 11 | 2003 | Q 1 - TP HCM                | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3234 | 133675 | Bài khảo sát | Phạm Thành        | Vũ    | 19 | 11 | 2003 | Q 5 - TP HCM                | Nam | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3235 | 133676 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng Hà     | Vy    | 4  | 2  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A3 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3236 | 133677 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Vân    | Anh   | 22 | 10 | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3237 | 133678 | Bài khảo sát | Trần Thế          | Anh   | 25 | 6  | 2003 | Long Hồ - Vĩnh Long         | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3238 | 133679 | Bài khảo sát | Trần Quốc         | Cường | 9  | 1  | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3239 | 133680 | Bài khảo sát | Lê Phong Hoàng    | Dũng  | 29 | 11 | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3240 | 133681 | Bài khảo sát | Lê Hồng           | Duyên | 23 | 10 | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3241 | 133682 | Bài khảo sát | Trần Thành        | Đạt   | 3  | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3242 | 133683 | Bài khảo sát | Lâm Thu           | Hà    | 10 | 11 | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nữ  | Hoa  | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3243 | 133684 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ     | Hằng  | 2  | 12 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3244 | 133685 | Bài khảo sát | Lê Trung          | Hiếu  | 14 | 5  | 2003 | Nhà Bè - TP HCM             | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3245 | 133686 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Kim     | Huyền | 14 | 4  | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3246 | 133687 | Bài khảo sát | Trương Anh        | Kiệt  | 13 | 1  | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3247 | 133688 | Bài khảo sát | Chung Ngọc Diễm   | Kiều  | 27 | 1  | 2003 | Bình Chánh - TP Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3248 | 133689 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Mỹ      | Linh  | 3  | 10 | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3249 | 133690 | Bài khảo sát | Trần Tấn          | Lộc   | 4  | 12 | 2003 | Q1 - TP HCM                 | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3250 | 133691 | Bài khảo sát | Võ Bạch Xuân      | Mai   | 11 | 5  | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3251 | 133692 | Bài khảo sát | Lâm Ngọc Minh     | Minh  | 15 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3252 | 133693 | Bài khảo sát | Lâm Quan          | Mỹ    | 18 | 2  | 2003 | Q1 - TP HCM                 | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3253 | 133694 | Bài khảo sát | Thái Thị Kim      | Ngân  | 18 | 9  | 2003 | Q1 - TP HCM                 | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3254 | 133695 | Bài khảo sát | Trần Minh         | Ngọc  | 28 | 10 | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3255 | 133696 | Bài khảo sát | Lê Minh           | Nhật  | 20 | 2  | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3256 | 133697 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Yên    | Nhi   | 18 | 8  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3257 | 133698 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Phát  | 10 | 10 | 2003 | Cần Giuộc - Long An         | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3258 | 133699 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng      | Phúc  | 26 | 6  | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3259 | 133700 | Bài khảo sát | Đặng Vĩ           | Phước | 26 | 2  | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nam | Hoa  | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3260 | 133701 | Bài khảo sát | Phạm Huỳnh Kim    | Phước | 22 | 6  | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3261 | 133702 | Bài khảo sát | Trần Thanh        | Sang  | 10 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3262 | 133703 | Bài khảo sát | Huỳnh Quốc        | Tài   | 5  | 12 | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3263 | 133704 | Bài khảo sát | Lý Thanh          | Tâm   | 10 | 2  | 2003 | Q8 - TP HCM                 | Nữ  | Hoa  | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3264 | 133705 | Bài khảo sát | Lại Võ Minh       | Thành | 24 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3265 | 133706 | Bài khảo sát | Dương Ngọc        | Thị   | 26 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3266 | 133707 | Bài khảo sát | Lê Thị Kim        | Thoa  | 28 | 3  | 2003 | Bến Tre                     | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3267 | 133708 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Thơ   | 31 | 5  | 2003 | Q1 - TP HCM                 | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3268 | 133709 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Thư   | 31 | 5  | 2003 | Q1 - TP HCM                 | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3269 | 133710 | Bài khảo sát | Lại Khánh         | Tiền  | 30 | 5  | 2002 | Bình Chánh - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3270 | 133711 | Bài khảo sát | Lê Thanh          | Tính  | 24 | 8  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3271 | 133712 | Bài khảo sát | Lê Ngọc           | Trâm  | 21 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3272 | 133713 | Bài khảo sát | Lê Quốc           | Triệu | 11 | 3  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3273 | 133714 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ     | Uyên  | 5  | 1  | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3274 | 133715 | Bài khảo sát | Nguyễn Vũ Phương  | Uyên  | 17 | 5  | 2003 | Q5 - TP HCM                 | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3275 | 133716 | Bài khảo sát | Phan Khánh        | Văn   | 9  | 7  | 2003 | Mỏ Cây Bè - Bến Tre         | Nam | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3276 | 133717 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Tường | Vy    | 5  | 6  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A4 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3277 | 133718 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoài       | An    | 4  | 6  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |       |    |    |      |                     |     |      |     |                |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|-------|----|----|------|---------------------|-----|------|-----|----------------|------------------------------|
| 3278 | 133719 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc   | Anh   | 14 | 1  | 2003 | Trà Vinh            | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3279 | 133720 | Bài khảo sát | Phạm Văn          | Công  | 29 | 11 | 2003 | Bắc Ninh            | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3280 | 133721 | Bài khảo sát | Lê Trần Hoàng     | Dung  | 5  | 1  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3281 | 133722 | Bài khảo sát | Hứa Khánh Phương  | Duy   | 6  | 5  | 2003 | Tân Châu - An Giang | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3282 | 133723 | Bài khảo sát | Trần Thị Anh      | Đào   | 26 | 1  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3283 | 133724 | Bài khảo sát | Dương Tấn         | Đạt   | 16 | 12 | 2003 | Q1 - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3284 | 133725 | Bài khảo sát | Cao Hoàng         | Đặng  | 10 | 9  | 2001 | Cần Thơ             | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3285 | 133726 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Minh | Đặng  | 21 | 8  | 2003 | Bình Thạnh - TP HCM | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3286 | 133727 | Bài khảo sát | Lê Đông Hữu       | Đức   | 24 | 8  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3287 | 133728 | Bài khảo sát | Phạm Thị Hồng     | Gấm   | 16 | 4  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3288 | 133729 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Hào   | 11 | 4  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3289 | 133730 | Bài khảo sát | Trần Huỳnh Diễm   | Hằng  | 12 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3290 | 133731 | Bài khảo sát | Trần Thị Thúy     | Hằng  | 8  | 2  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3291 | 133732 | Bài khảo sát | Ngô Văn           | Hòa   | 17 | 10 | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3292 | 133733 | Bài khảo sát | Nguyễn Thái       | Hòa   | 24 | 9  | 2003 | Q1 - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3293 | 133734 | Bài khảo sát | Đỗ Gia            | Huy   | 16 | 4  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3294 | 133735 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Hồng  | Huyền | 11 | 10 | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3295 | 133736 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Hưng  | 20 | 10 | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3296 | 133737 | Bài khảo sát | Trương Gia        | Kiên  | 24 | 8  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3297 | 133738 | Bài khảo sát | Lê Bích           | Liều  | 1  | 4  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3298 | 133739 | Bài khảo sát | Ng.Trịnh T.Ngọc   | Loan  | 24 | 4  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3299 | 133740 | Bài khảo sát | Lưu Danh Hải      | Lợi   | 28 | 9  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3300 | 133741 | Bài khảo sát | Phạm Thành        | Muôn  | 5  | 8  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3301 | 133742 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim    | Ngân  | 7  | 2  | 2003 | Long An             | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3302 | 133743 | Bài khảo sát | Dương Hữu         | Nghĩa | 26 | 10 | 2003 | Q8 - HCM            | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3303 | 133744 | Bài khảo sát | Ng. Trọng Hồng    | Ngọc  | 25 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3304 | 133745 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh  | Nhi   | 2  | 2  | 2003 | Cần Giuộc - Long An | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3305 | 133746 | Bài khảo sát | Đoàn Quỳnh        | Như   | 21 | 6  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3306 | 133747 | Bài khảo sát | Lưu Thị Minh      | Như   | 9  | 6  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3307 | 133748 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn        | Phát  | 24 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3308 | 133749 | Bài khảo sát | Trần Minh         | Quang | 19 | 10 | 2003 | Q1 - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3309 | 133750 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Sang  | 5  | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3310 | 133751 | Bài khảo sát | A Bu Ka           | Sim   | 8  | 12 | 2001 | Q5 - TP HCM         | Nam | Chăm | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3311 | 133752 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Tâm   | 25 | 12 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3312 | 133753 | Bài khảo sát | Bùi Quốc          | Thái  | 25 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3313 | 133754 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc Thu    | Thảo  | 4  | 12 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3314 | 133755 | Bài khảo sát | Nguyễn Thụy Đức   | Tín   | 24 | 1  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3315 | 133756 | Bài khảo sát | Thái Văn Thanh    | Tuấn  | 15 | 11 | 2002 | Vĩnh Long           | Nam | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3316 | 133757 | Bài khảo sát | Nguyễn Võ Thu     | Tuyền | 9  | 10 | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3317 | 133758 | Bài khảo sát | Trần Thị Bích     | Vân   | 18 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A5 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3318 | 133759 | Bài khảo sát | Phạm Trường       | An    | 22 | 9  | 2003 | Q 5 - TP HCM        | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3319 | 133760 | Bài khảo sát | Vũ Thanh          | Bình  | 23 | 10 | 2003 | Q 1 - TP HCM        | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3320 | 133761 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu    | Chi   | 27 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3321 | 133762 | Bài khảo sát | Lê Thị Ngọc       | Diễm  | 13 | 2  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3322 | 133763 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng   | Diệu  | 21 | 3  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3323 | 133764 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Duy   | 17 | 2  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3324 | 133765 | Bài khảo sát | Nguyễn Mai Minh   | Duy   | 9  | 9  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                     |       |    |    |      |                       |     |      |     |                |                              |
|------|--------|--------------|---------------------|-------|----|----|------|-----------------------|-----|------|-----|----------------|------------------------------|
| 3325 | 133766 | Bài khảo sát | Phạm Huỳnh Phúc     | Đạt   | 12 | 8  | 2002 | Rạch Giá - Kiên Giang | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3326 | 133767 | Bài khảo sát | Lê Duy Hải          | Hải   | 7  | 8  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3327 | 133768 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàn         | Hải   | 16 | 6  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3328 | 133769 | Bài khảo sát | Hồ Thanh            | Hân   | 1  | 11 | 2003 | Q11 - TP HCM          | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3329 | 133770 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Bảo     | Hân   | 9  | 8  | 2003 | Cần Giuộc - Long An   | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3330 | 133771 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc         | Học   | 26 | 11 | 2002 | Q5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3331 | 133772 | Bài khảo sát | Lại Thị Kim         | Hồng  | 24 | 11 | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3332 | 133773 | Bài khảo sát | Nguyễn Việt Phi     | Hùng  | 9  | 10 | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3333 | 133774 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Thương | Hưng  | 3  | 12 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3334 | 133775 | Bài khảo sát | Phạm Hoài           | Linh  | 25 | 6  | 2003 | Q8 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3335 | 133776 | Bài khảo sát | Huỳnh Hải Phi       | Long  | 14 | 5  | 2003 | Quảng Ngãi            | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3336 | 133777 | Bài khảo sát | Nguyễn Kiều         | Mỹ    | 18 | 8  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3337 | 133778 | Bài khảo sát | Lê Thanh            | Ngân  | 11 | 4  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3338 | 133779 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim      | Ngân  | 22 | 12 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3339 | 133780 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng        | Nghĩa | 3  | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3340 | 133781 | Bài khảo sát | Phạm Thị Thanh      | Nhi   | 31 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3341 | 133782 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Phi      | Nhung | 24 | 6  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3342 | 133783 | Bài khảo sát | Ngô Thị Huỳnh       | Như   | 2  | 8  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3343 | 133784 | Bài khảo sát | Trần Quỳnh          | Như   | 13 | 1  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3344 | 133785 | Bài khảo sát | Dương Hoàng         | Phong | 22 | 8  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3345 | 133786 | Bài khảo sát | Phạm Khánh          | Phụng | 1  | 12 | 2002 | Bình Chánh - TP HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3346 | 133787 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Thiên   | Phước | 16 | 12 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3347 | 133788 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ       | Quỳnh | 18 | 3  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3348 | 133789 | Bài khảo sát | Trâm Tân            | Thành | 18 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3349 | 133790 | Bài khảo sát | Trần Thị Hồng       | Thắm  | 21 | 1  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3350 | 133791 | Bài khảo sát | Bùi Phạm Thanh      | Thế   | 3  | 5  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3351 | 133792 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh    | Thúy  | 6  | 11 | 2001 | Q1 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3352 | 133793 | Bài khảo sát | Lê Thị Phương       | Trang | 30 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3353 | 133794 | Bài khảo sát | Trương Thị Hiền     | Trang | 28 | 2  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3354 | 133795 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Hoa     | Trúc  | 21 | 1  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3355 | 133796 | Bài khảo sát | Hồ Hoàng            | Tuấn  | 21 | 7  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3356 | 133797 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn          | Vàng  | 17 | 5  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3357 | 133798 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Như     | Ý     | 2  | 4  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A6 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3358 | 133799 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc     | Anh   | 22 | 10 | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3359 | 133800 | Bài khảo sát | Ngô Bửu Duy         | Cường | 25 | 3  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3360 | 133801 | Bài khảo sát | Trần Thanh          | Danh  | 11 | 6  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3361 | 133802 | Bài khảo sát | Võ Nguyễn Công      | Danh  | 25 | 11 | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3362 | 133803 | Bài khảo sát | Vũ Tiên             | Dũng  | 14 | 1  | 2003 | Vũ Thư - Thái Bình    | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3363 | 133804 | Bài khảo sát | Võ Huỳnh Kiều Khánh | Đoan  | 17 | 2  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3364 | 133805 | Bài khảo sát | Lương Kim           | Hiền  | 12 | 8  | 2002 | Q10 - TP HCM          | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3365 | 133806 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim      | Hoàng | 17 | 9  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3366 | 133807 | Bài khảo sát | Trần Minh Nguyên    | Hồng  | 11 | 3  | 2003 | Tân Bình - TP HCM     | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3367 | 133808 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc         | Hưng  | 18 | 5  | 2003 | Q1 - TP HCM           | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3368 | 133809 | Bài khảo sát | Lê Tuấn             | Kiệt  | 28 | 1  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3369 | 133810 | Bài khảo sát | Đỗ Kiều Phương      | Linh  | 11 | 10 | 2003 | Tiền Giang            | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3370 | 133811 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng        | Linh  | 25 | 1  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3371 | 133812 | Bài khảo sát | Võ Thị Yến          | Linh  | 24 | 8  | 2003 | Q5 - TP HCM           | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |    |      |                     |     |      |     |                |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|---------------------|-----|------|-----|----------------|------------------------------|
| 3372 | 133813 | Bài khảo sát | Võ Thị Hồng        | Loan   | 4  | 3  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3373 | 133814 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh       | Mai    | 6  | 4  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3374 | 133815 | Bài khảo sát | Bùi Ngọc Kim       | Ngân   | 27 | 3  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3375 | 133816 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Kim      | Ngân   | 21 | 1  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3376 | 133817 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoài        | Ngọc   | 28 | 11 | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3377 | 133818 | Bài khảo sát | Lê Kim             | Nguyễn | 16 | 2  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3378 | 133819 | Bài khảo sát | Lại Tấn            | Nhật   | 25 | 11 | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3379 | 133820 | Bài khảo sát | Lê Huỳnh Ngọc      | Nhi    | 31 | 1  | 2003 | Q1 - TPHCM          | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3380 | 133821 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Yến      | Nhi    | 21 | 10 | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3381 | 133822 | Bài khảo sát | Trần Thị Tuyết     | Nhi    | 21 | 5  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3382 | 133823 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng    | Nhung  | 14 | 2  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3383 | 133824 | Bài khảo sát | Đinh Tấn           | Phát   | 1  | 7  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3384 | 133825 | Bài khảo sát | Lê Trần Ngọc       | Phú    | 26 | 1  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3385 | 133826 | Bài khảo sát | Phạm Trần Phương   | Quyên  | 11 | 10 | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3386 | 133827 | Bài khảo sát | Châu Văn           | Sang   | 1  | 1  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3387 | 133828 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng    | Thắm   | 20 | 8  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3388 | 133829 | Bài khảo sát | Đặng Nguyễn Hữu    | Toàn   | 31 | 7  | 2003 | Q1 - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3389 | 133830 | Bài khảo sát | Võ Thanh           | Trang  | 3  | 12 | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3390 | 133831 | Bài khảo sát | Võ Trọng           | Trí    | 6  | 11 | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3391 | 133832 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc        | Trung  | 28 | 9  | 2003 | Q8 - TP HCM         | Nam | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3392 | 133833 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Lam     | Tuyền  | 8  | 5  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3393 | 133834 | Bài khảo sát | Lý Trí             | Văn    | 28 | 11 | 2003 | Q1 - TP HCM         | Nam | Hoa  | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3394 | 133835 | Bài khảo sát | Lê Thị Thùy        | Văn    | 2  | 9  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3395 | 133836 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Khánh | Vý     | 4  | 11 | 2003 | Hà Nội              | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3396 | 133837 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị         | Yến    | 19 | 5  | 2003 | Hà Tây              | Nữ  | Kinh | 7A7 | THCS Phong Phú | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3397 | 133887 | Bài khảo sát | LÊ QUỐC            | ANH    | 23 | 1  | 2003 |                     | Nam |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3398 | 133888 | Bài khảo sát | TRẦN ANH           | DŨNG   | 27 | 10 | 2003 |                     | Nam |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3399 | 133889 | Bài khảo sát | BÙI DƯƠNG          | ĐẠI    | 23 | 2  | 2003 |                     | Nam |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3400 | 133890 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN         | ĐẠI    | 29 | 7  | 2003 |                     | Nam |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3401 | 133891 | Bài khảo sát | BÙI THỊ NGỌC       | HÀN    | 5  | 8  | 2003 |                     | Nữ  |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3402 | 133892 | Bài khảo sát | NGUYỄN THU         | HIỀN   | 8  | 4  | 2003 |                     | Nữ  |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3403 | 133893 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC        | HIẾU   | 3  | 6  | 2003 |                     | Nam |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3404 | 133894 | Bài khảo sát | HỒ MỸ              | HUYỀN  | 18 | 12 | 2003 |                     | Nữ  |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3405 | 133895 | Bài khảo sát | LÊ TRỌNG           | KHANG  | 29 | 11 | 2003 |                     | Nam |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3406 | 133896 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐÀO LINH    | KHÁNH  | 14 | 1  | 2003 |                     | Nam |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3407 | 133897 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH TUẤN  | KIỆT   | 17 | 10 | 2003 |                     | Nam |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3408 | 133898 | Bài khảo sát | LÊ THỊ THU         | LIÊN   | 10 | 7  | 2003 |                     | Nữ  |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3409 | 133899 | Bài khảo sát | HUỲNH NGỌC YẾN     | LINH   | 10 | 9  | 2003 |                     | Nữ  |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3410 | 133900 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG       | LONG   | 8  | 12 | 2003 |                     | Nam |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3411 | 133901 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀI        | NAM    | 27 | 9  | 2003 |                     | Nam |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3412 | 133902 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ BẢO       | NGÀ    | 4  | 2  | 2003 |                     | Nữ  |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3413 | 133903 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN        | NGHĨA  | 28 | 12 | 2003 |                     | Nam |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3414 | 133904 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC LÂM    | NHI    | 2  | 6  | 2003 |                     | Nữ  |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3415 | 133905 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ CẨM     | NHUNG  | 7  | 1  | 2003 |                     | Nữ  |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3416 | 133906 | Bài khảo sát | HỒ HUỲNH           | NHƯ    | 15 | 9  | 2003 |                     | Nữ  |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3417 | 133907 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH       | PHÁT   | 4  | 5  | 2003 |                     | Nam |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3418 | 133908 | Bài khảo sát | VÕ ĐỨC             | PHÁT   | 23 | 9  | 2003 |                     | Nam |      | 7/1 | THCS Qui Đức   | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                          |    |    |      |  |     |  |     |              |                              |
|------|--------|--------------|--------------------------|----|----|------|--|-----|--|-----|--------------|------------------------------|
| 3419 | 133909 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH PHÚC         | 3  | 6  | 2003 |  | Nam |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3420 | 133910 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN DUY QUANG      | 25 | 1  | 2003 |  | Nam |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3421 | 133911 | Bài khảo sát | LÊ THỊ THU THẢO          | 21 | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3422 | 133912 | Bài khảo sát | LÝ NGỌC THẮNG            | 3  | 1  | 2003 |  | Nam |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3423 | 133913 | Bài khảo sát | TRẦN DUY THỊNH           | 2  | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3424 | 133914 | Bài khảo sát | CHÂU HOÀNG MINH THU      | 31 | 5  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3425 | 133915 | Bài khảo sát | NGUYỄN ANH THU           | 30 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3426 | 133916 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM     | 14 | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3427 | 133917 | Bài khảo sát | ĐỖ CAO TRÍ               | 29 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3428 | 133918 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MAI TRÚC      | 28 | 8  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3429 | 133919 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH TRUNG       | 3  | 2  | 2003 |  | Nam |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3430 | 133920 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC HÀ THUY UYÊN | 14 | 7  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3431 | 133921 | Bài khảo sát | VÕ HOÀNG PHƯƠNG UYÊN     | 16 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3432 | 133922 | Bài khảo sát | BÙI TRUNG VĨ             | 21 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3433 | 133923 | Bài khảo sát | ĐÀM THUY VY              | 21 | 1  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3434 | 133924 | Bài khảo sát | PHAN THỊ HOÀNG YẾN       | 3  | 5  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/1 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3435 | 133925 | Bài khảo sát | HỒ GIA BẢO               | 23 | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3436 | 133926 | Bài khảo sát | TRẦN QUỐC BẢO            | 19 | 6  | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3437 | 133927 | Bài khảo sát | TRẦN QUÂN CƯỜNG          | 26 | 3  | 2002 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3438 | 133928 | Bài khảo sát | MAI THỊ NGỌC DIỆP        | 11 | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3439 | 133929 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN HOÀNG DŨNG   | 28 | 2  | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3440 | 133930 | Bài khảo sát | NGUYỄN NHƯ QUÝ ĐÓN       | 27 | 4  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3441 | 133931 | Bài khảo sát | ĐẶNG TRUÔNG GIANG        | 3  | 12 | 2002 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3442 | 133932 | Bài khảo sát | TRẦN XUÂN GIANG          | 24 | 1  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3443 | 133933 | Bài khảo sát | HUỖNH VĂN HẢI            | 4  | 5  | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3444 | 133934 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC DIỄM HẰNG    | 7  | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3445 | 133935 | Bài khảo sát | NGUYỄN BÙI HỒNG HÂN      | 4  | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3446 | 133936 | Bài khảo sát | BÙI THANH HẬU            | 7  | 4  | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3447 | 133937 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHÚC HẬU          | 18 | 6  | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3448 | 133938 | Bài khảo sát | TÔ VÕ ĐỨC HUY            | 20 | 3  | 2001 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3449 | 133939 | Bài khảo sát | TRẦN ĐỖ THU HUYỀN        | 23 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3450 | 133940 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN KHANG         | 29 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3451 | 133941 | Bài khảo sát | TRƯƠNG TRẦN PHƯƠNG KHANH | 22 | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3452 | 133942 | Bài khảo sát | LƯƠNG PHÚC NGUYỄN KHOA   | 16 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3453 | 133943 | Bài khảo sát | VŨ TRẦN TUẤN KIẾT        | 20 | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3454 | 133944 | Bài khảo sát | TRẦN PHÚC LÂM            | 3  | 8  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3455 | 133945 | Bài khảo sát | TRƯƠNG VIỆT LÂM          | 1  | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3456 | 133946 | Bài khảo sát | TRẦN NGỌC LINH           | 4  | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3457 | 133947 | Bài khảo sát | THÁI VĨNH LỘC            | 3  | 1  | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3458 | 133948 | Bài khảo sát | HUỖNH NGỌC DIỄM MY       | 20 | 8  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3459 | 133949 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH NAM         | 19 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3460 | 133950 | Bài khảo sát | PHẠM TRẦN KIM NGÂN       | 21 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3461 | 133951 | Bài khảo sát | HUỖNH HỒNG BẢO NGỌC      | 7  | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3462 | 133952 | Bài khảo sát | TRẦN HOÀNG NHI           | 7  | 4  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3463 | 133953 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH PHÁT        | 3  | 1  | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3464 | 133954 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH TÂM          | 20 | 6  | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3465 | 133955 | Bài khảo sát | ĐẶNG MINH THI            | 29 | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |  |     |  |     |              |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|--|-----|--|-----|--------------|------------------------------|
| 3466 | 133956 | Bài khảo sát | HUỖNH THIÊN       | THUẬN  | 7  | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3467 | 133957 | Bài khảo sát | THẦN THỊ THANH    | THÚY   | 22 | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3468 | 133958 | Bài khảo sát | TRƯỜNG NGOC ANH   | THƯ    | 21 | 6  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3469 | 133959 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHAN BẢO   | TOÀN   | 25 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3470 | 133960 | Bài khảo sát | BÙI CÔNG          | TUẤN   | 8  | 9  | 1999 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3471 | 133961 | Bài khảo sát | TẶNG THỊ ÁNH      | TUYẾT  | 6  | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3472 | 133962 | Bài khảo sát | TRẦN THẢO         | UYỀN   | 22 | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3473 | 133963 | Bài khảo sát | HUỖNH NGOC        | VIỆT   | 6  | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3474 | 133964 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÚY       | VY     | 23 | 6  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/2 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3475 | 133965 | Bài khảo sát | PHẠM NGUYỄN GIA   | BẢO    | 4  | 6  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3476 | 133966 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHẠM THANH | BÌNH   | 13 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3477 | 133967 | Bài khảo sát | CHÂU TRÍ          | CƯỜNG  | 19 | 6  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3478 | 133968 | Bài khảo sát | TRẦN HỒ VIỆT      | DUY    | 28 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3479 | 133969 | Bài khảo sát | NGUYỄN VÔ MINH    | ĐỨC    | 17 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3480 | 133970 | Bài khảo sát | THÁI HOÀNG PHÚC   | HẬU    | 22 | 6  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3481 | 133971 | Bài khảo sát | PHẠM MẠNH         | HOÀN   | 20 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3482 | 133972 | Bài khảo sát | ĐÀO THANH QUỐC    | HUY    | 14 | 5  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3483 | 133973 | Bài khảo sát | LA THỊ BÍCH       | HUYỀN  | 2  | 4  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3484 | 133974 | Bài khảo sát | TẮT TUẤN          | HÙNG   | 2  | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3485 | 133975 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN       | KIỆT   | 10 | 2  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3486 | 133976 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NHẬT   | LAM    | 13 | 5  | 2002 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3487 | 133977 | Bài khảo sát | TRẦN              | MINH   | 1  | 1  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3488 | 133978 | Bài khảo sát | BÙI NHẬT          | NAM    | 2  | 2  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3489 | 133979 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN HOÀI  | NAM    | 9  | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3490 | 133980 | Bài khảo sát | LÊ NGOC THÚY      | NGÂN   | 14 | 1  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3491 | 133981 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ THANH    | NGÂN   | 17 | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3492 | 133982 | Bài khảo sát | LÝ THỊ THẢO       | NGUYỄN | 10 | 10 | 2002 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3493 | 133983 | Bài khảo sát | LÊ HOÀNG PHONG    | NHẢ    | 12 | 8  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3494 | 133984 | Bài khảo sát | TRẦN NGOC         | NHỊ    | 25 | 2  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3495 | 133985 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ TÂM    | NHƯ    | 28 | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3496 | 133986 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN        | PHÁT   | 20 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3497 | 133987 | Bài khảo sát | DUƠNG TRỌNG       | PHÚC   | 2  | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3498 | 133988 | Bài khảo sát | HỒ THỊ MỸ         | PHƯỢNG | 23 | 6  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3499 | 133989 | Bài khảo sát | DUƠNG CẨM         | QUỲNH  | 29 | 5  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3500 | 133990 | Bài khảo sát | HỒ NHỰT           | THANH  | 22 | 6  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3501 | 133991 | Bài khảo sát | ĐÀM THANH         | THẢO   | 13 | 8  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3502 | 133992 | Bài khảo sát | QUÁCH THỊ THANH   | THÚY   | 12 | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3503 | 133993 | Bài khảo sát | TẶNG NGOC ANH     | THƯ    | 16 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3504 | 133994 | Bài khảo sát | TRẦN HUỖNH MINH   | THƯ    | 21 | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3505 | 133995 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ QUYỀN  | TRANG  | 22 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3506 | 133996 | Bài khảo sát | VÔ NGUYỄN MINH    | TRANG  | 27 | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3507 | 133997 | Bài khảo sát | TRẦN PHAN BẢO     | TRẦN   | 6  | 1  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3508 | 133998 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN        | TRỌNG  | 17 | 4  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3509 | 133999 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH      | TRUNG  | 28 | 4  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3510 | 134000 | Bài khảo sát | TRẦN LA ANH       | TUẤN   | 10 | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3511 | 134001 | Bài khảo sát | CAO THỊ NGOC      | TUYỀN  | 18 | 5  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3512 | 134002 | Bài khảo sát | NGÔ HOÀNG TUẤN    | VŨ     | 10 | 3  | 2003 |  | Nam |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |  |     |  |     |              |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|--|-----|--|-----|--------------|------------------------------|
| 3513 | 134003 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC TRÚC  | VY     | 26 | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3514 | 134004 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC YẾN   | VY     | 28 | 6  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/3 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3515 | 134005 | Bài khảo sát | ĐẶNG QUỐC         | BÌNH   | 8  | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3516 | 134006 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHƯỚC      | ĐẠI    | 30 | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3517 | 134007 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN TRUNG   | HÂN    | 6  | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3518 | 134008 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC       | HÂN    | 13 | 1  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3519 | 134009 | Bài khảo sát | PHẠM NGỌC MINH    | HÂN    | 1  | 6  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3520 | 134010 | Bài khảo sát | NGUYỄN SÔNG       | HẬU    | 23 | 4  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3521 | 134011 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG      | HUY    | 15 | 4  | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3522 | 134012 | Bài khảo sát | LÊ THỊ BÍCH       | HUYỀN  | 5  | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3523 | 134013 | Bài khảo sát | TRẦN THẢO PHƯƠNG  | HUYỀN  | 12 | 6  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3524 | 134014 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH      | HƯNG   | 30 | 1  | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3525 | 134015 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRẦN DUY   | KHANG  | 6  | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3526 | 134016 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN       | KHANH  | 29 | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3527 | 134017 | Bài khảo sát | LÊ NGỌC KIM       | KHOA   | 7  | 4  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3528 | 134018 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | LINH   | 8  | 6  | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3529 | 134019 | Bài khảo sát | LÝ TRẦN           | LONG   | 26 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3530 | 134020 | Bài khảo sát | HUỲNH THỊ HOÀN    | MỸ     | 28 | 11 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3531 | 134021 | Bài khảo sát | THẦN THỊ NGỌC     | MỸ     | 28 | 4  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3532 | 134022 | Bài khảo sát | TRẦN NHẬT         | NAM    | 9  | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3533 | 134023 | Bài khảo sát | NGUYỄN THIÊN      | NGÂN   | 3  | 12 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3534 | 134024 | Bài khảo sát | TRỊNH MỸ          | NGÂN   | 22 | 5  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3535 | 134025 | Bài khảo sát | THÁI THỊ BÍCH     | NGỌC   | 3  | 2  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3536 | 134026 | Bài khảo sát | NGUYỄN VŨ THÀNH   | NHÂN   | 24 | 10 | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3537 | 134027 | Bài khảo sát | BÙI LÊ QUỲNH      | NHI    | 8  | 10 | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3538 | 134028 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ QUỲNH    | NHƯ    | 30 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3539 | 134029 | Bài khảo sát | TRANG PHẠM QUỲNH  | NHƯ    | 14 | 4  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3540 | 134030 | Bài khảo sát | CHÂU VĂN          | PHỐ    | 13 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3541 | 134031 | Bài khảo sát | BÙI VĂN           | SANG   | 26 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3542 | 134032 | Bài khảo sát | PHẠM HÒA PHƯƠNG   | THUẬN  | 22 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3543 | 134033 | Bài khảo sát | PHẠM HOÀNG ANH    | THƯ    | 4  | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3544 | 134034 | Bài khảo sát | TRẦN MINH         | TIỀN   | 8  | 2  | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3545 | 134035 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRẦN TRUNG | TIỀN   | 9  | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3546 | 134036 | Bài khảo sát | VÔ VĂN            | TIỀN   | 17 | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3547 | 134037 | Bài khảo sát | NGUYỄN BẢO        | TOÀN   | 22 | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3548 | 134038 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH      | TRÚC   | 26 | 12 | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3549 | 134039 | Bài khảo sát | ĐOÀN TRẦN QUỐC    | TRUNG  | 11 | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3550 | 134040 | Bài khảo sát | QUAN              | TRƯỜNG | 12 | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3551 | 134041 | Bài khảo sát | ĐOÀN THỊ HỒNG     | VI     | 7  | 8  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3552 | 134042 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THÚY   | VI     | 16 | 9  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3553 | 134043 | Bài khảo sát | LÊ THỊ YẾN        | VY     | 9  | 2  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3554 | 134044 | Bài khảo sát | TRẦN XUÂN         | YẾN    | 28 | 8  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/4 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3555 | 134045 | Bài khảo sát | LÊ HỒNG           | ĐẠO    | 31 | 3  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/5 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3556 | 134046 | Bài khảo sát | HUỲNH TÂN         | ĐẠT    | 7  | 9  | 2003 |  | Nam |  | 7/5 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3557 | 134047 | Bài khảo sát | NGUYỄN TÂN        | ĐẠT    | 20 | 11 | 2003 |  | Nam |  | 7/5 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3558 | 134048 | Bài khảo sát | ĐƯƠNG TÂN         | ĐỨC    | 26 | 7  | 2003 |  | Nam |  | 7/5 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3559 | 134049 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC       | HÂN    | 20 | 7  | 2003 |  | Nữ  |  | 7/5 | THCS Qui Đức | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |       |    |    |      |                     |     |         |     |               |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|-------|----|----|------|---------------------|-----|---------|-----|---------------|------------------------------|
| 3560 | 134050 | Bài khảo sát | PHẠM NGỌC BÍCH    | HUỆ   | 20 | 5  | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3561 | 134051 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRỌNG      | HỮU   | 2  | 2  | 2002 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3562 | 134052 | Bài khảo sát | PHẠM TUẤN         | KIỆT  | 30 | 7  | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3563 | 134053 | Bài khảo sát | DUƠNG GIA         | LINH  | 12 | 11 | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3564 | 134054 | Bài khảo sát | TRẦN TẤN          | LỘC   | 23 | 6  | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3565 | 134055 | Bài khảo sát | ĐẶNG ĐO HUYỀN     | MINH  | 13 | 9  | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3566 | 134056 | Bài khảo sát | NGÔ NGỌC          | MINH  | 12 | 6  | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3567 | 134057 | Bài khảo sát | THÂN NGỌC AI      | MY    | 26 | 10 | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3568 | 134058 | Bài khảo sát | NGUYỄN VŨ HOÀI    | NAM   | 10 | 6  | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3569 | 134059 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH  | NGÂN  | 10 | 9  | 2002 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3570 | 134060 | Bài khảo sát | HUỖNH NGỌC YẾN    | NHƯ   | 10 | 4  | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3571 | 134061 | Bài khảo sát | UNG THỊ BÉ        | PHÁN  | 18 | 10 | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3572 | 134062 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH      | PHÚ   | 29 | 6  | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3573 | 134063 | Bài khảo sát | NGUYỄN LƯƠNG      | PHÚC  | 21 | 10 | 2002 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3574 | 134064 | Bài khảo sát | TRẦN BUI VĨNH     | PHÚC  | 17 | 11 | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3575 | 134065 | Bài khảo sát | TRẦN HỮU          | PHÚC  | 2  | 10 | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3576 | 134066 | Bài khảo sát | BIỆN NGỌC ĐĂNG    | QUANG | 5  | 9  | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3577 | 134067 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHƯƠNG     | QUANG | 18 | 11 | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3578 | 134068 | Bài khảo sát | LÊ ĐO PHƯƠNG      | QUỲNH | 20 | 8  | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3579 | 134069 | Bài khảo sát | THÁI KIM XUÂN     | QUỲNH | 2  | 11 | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3580 | 134070 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG      | SANG  | 17 | 10 | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3581 | 134071 | Bài khảo sát | LÊ VĂN            | THANH | 21 | 4  | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3582 | 134072 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG HƯNG | THỊNH | 16 | 3  | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3583 | 134073 | Bài khảo sát | NGUYỄN BUI CÔNG   | THOAI | 28 | 3  | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3584 | 134074 | Bài khảo sát | NGUYỄN ANH        | THƯ   | 16 | 10 | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3585 | 134075 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC KIỀU  | TRẦN  | 26 | 4  | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3586 | 134076 | Bài khảo sát | LÊ THANH          | TRÚC  | 24 | 1  | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3587 | 134077 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH  | TRÚC  | 4  | 11 | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3588 | 134078 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH      | TRUNG | 2  | 3  | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3589 | 134079 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ CẨM    | TÚ    | 1  | 9  | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3590 | 134080 | Bài khảo sát | LÊ THỊ XUÂN       | TUYÊN | 7  | 2  | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3591 | 134081 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHỦ MỸ     | TUYẾT | 4  | 2  | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3592 | 134082 | Bài khảo sát | THÁI CÔNG         | VINH  | 27 | 4  | 2003 |                     | Nam |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3593 | 134083 | Bài khảo sát | THÂN THỊ THẢO     | VY    | 4  | 12 | 2003 |                     | Nữ  |         | 7/5 | THCS Qui Đức  | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3594 | 134133 | Bài khảo sát | Dương Quế         | Anh   | 2  | 4  | 2002 | TP HCM              | Nữ  | Kinh    | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3595 | 134134 | Bài khảo sát | Võ Thanh          | Bình  | 14 | 6  | 2003 | Vĩnh Long           | Nam | Kinh    | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3596 | 134135 | Bài khảo sát | Bùi Thị Bích      | Cầm   | 27 | 5  | 2003 | Sóc Trăng           | Nữ  | Kinh    | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3597 | 134136 | Bài khảo sát | Đỗ Hồng           | Cầm   | 13 | 10 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh    | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3598 | 134137 | Bài khảo sát | Hoàng Minh        | Châu  | 11 | 4  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh    | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3599 | 134138 | Bài khảo sát | Tô Thanh          | Chúc  | 21 | 12 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Sán dùi | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3600 | 134139 | Bài khảo sát | Phạm Đức          | Duy   | 26 | 4  | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh    | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3601 | 134140 | Bài khảo sát | Ngô Thị Ngọc      | Duyên | 2  | 12 | 2003 | Quận 6 - TP HCM     | Nữ  | Kinh    | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3602 | 134141 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ     | Hà    | 13 | 9  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh    | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3603 | 134142 | Bài khảo sát | Bùi Phúc          | Hậu   | 27 | 11 | 2003 | An Giang            | Nam | Kinh    | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3604 | 134143 | Bài khảo sát | Châu Thế          | Hoàng | 20 | 9  | 2003 | Bình Tân - TP HCM   | Nam | Kinh    | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3605 | 134144 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc         | Huy   | 21 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh    | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3606 | 134145 | Bài khảo sát | Võ Bình           | Khiêm | 30 | 1  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh    | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |    |      |                     |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|---------------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 3607 | 134146 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn        | Khôi   | 30 | 1  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3608 | 134147 | Bài khảo sát | Huỳnh Tuấn         | Kiệt   | 17 | 12 | 2003 | An Giang            | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3609 | 134148 | Bài khảo sát | Phạm Khắc          | Kim    | 16 | 3  | 2003 | Bình Tân - TP HCM   | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3610 | 134149 | Bài khảo sát | Đào Nguyễn Thị Bảo | Kỳ     | 8  | 2  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3611 | 134150 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thảo    | Lan    | 5  | 5  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3612 | 134151 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Doan     | Mẫn    | 17 | 12 | 2003 | An Giang            | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3613 | 134152 | Bài khảo sát | Mai Văn            | Minh   | 4  | 3  | 2003 | Hà Tĩnh             | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3614 | 134153 | Bài khảo sát | Lê Chí             | Nguyễn | 1  | 8  | 2002 | Cà Mau              | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3615 | 134154 | Bài khảo sát | Lý Thị Quỳnh       | Nhi    | 29 | 4  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3616 | 134155 | Bài khảo sát | Trần Yến           | Nhi    | 7  | 12 | 2003 | Long An             | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3617 | 134156 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Huỳnh   | Như    | 23 | 3  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3618 | 134157 | Bài khảo sát | Hà Cao Minh        | Nhứt   | 5  | 12 | 2003 | Long An             | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3619 | 134158 | Bài khảo sát | Lê Hồng            | Phấn   | 27 | 5  | 2003 | Tây Ninh            | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3620 | 134159 | Bài khảo sát | Hà Đường Thanh     | Phong  | 14 | 7  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Hoa  | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3621 | 134160 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc        | Phong  | 28 | 8  | 2003 | Quận 9 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3622 | 134161 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc    | Phương | 18 | 2  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3623 | 134162 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị         | Phượng | 22 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3624 | 134163 | Bài khảo sát | Phan Thị Mỹ        | Quyên  | 6  | 5  | 2003 | Bạc Liêu            | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3625 | 134164 | Bài khảo sát | Nguyễn Nhật        | San    | 26 | 4  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3626 | 134165 | Bài khảo sát | Lê Cao             | Son    | 7  | 10 | 2002 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3627 | 134166 | Bài khảo sát | Đặng Minh          | Tâm    | 1  | 12 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3628 | 134167 | Bài khảo sát | Trần Trọng         | Thái   | 26 | 10 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3629 | 134168 | Bài khảo sát | Nguyễn Hòa         | Thuân  | 28 | 12 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3630 | 134169 | Bài khảo sát | Trịnh Vũ Anh       | Thư    | 25 | 9  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3631 | 134170 | Bài khảo sát | Đinh Thị Thuỳ      | Trang  | 12 | 11 | 2003 | Quận 1 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3632 | 134171 | Bài khảo sát | Phạm Thị Băng      | Trâm   | 16 | 1  | 2003 | Quận 11 - TP HCM    | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3633 | 134172 | Bài khảo sát | Trần Minh          | Trí    | 24 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3634 | 134173 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh        | Triết  | 8  | 12 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3635 | 134174 | Bài khảo sát | Nguyễn Chiến       | Trường | 28 | 8  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3636 | 134175 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim     | Tuyền  | 10 | 3  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3637 | 134176 | Bài khảo sát | Phạm Tuấn          | Vinh   | 10 | 12 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3638 | 134177 | Bài khảo sát | Trần Lâm Thanh     | An     | 4  | 2  | 2003 | Bình Tân - TP HCM   | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3639 | 134178 | Bài khảo sát | Đỗ Thị Kim         | Anh    | 29 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3640 | 134179 | Bài khảo sát | Thái Minh          | Bằng   | 24 | 10 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3641 | 134180 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu         | Cường  | 13 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3642 | 134181 | Bài khảo sát | Mai Tiến           | Dũng   | 3  | 6  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3643 | 134182 | Bài khảo sát | Ngô Thị Kiều       | Duyên  | 6  | 12 | 2003 | Bạc Liêu            | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3644 | 134183 | Bài khảo sát | Nguyễn Tiến        | Đạt    | 7  | 9  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3645 | 134184 | Bài khảo sát | Lê Hoàng           | Đệ     | 17 | 8  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3646 | 134185 | Bài khảo sát | Phan Chí           | Đinh   | 2  | 2  | 2001 | Bạc Liêu            | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3647 | 134186 | Bài khảo sát | Trần Văn           | Hải    | 8  | 4  | 2002 | Quận 11 - TP HCM    | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3648 | 134187 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh       | Hằng   | 9  | 1  | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3649 | 134188 | Bài khảo sát | Đỗ Thị             | Hoa    | 6  | 9  | 2003 | Ninh Bình           | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3650 | 134189 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn        | Huy    | 28 | 8  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3651 | 134190 | Bài khảo sát | Phan Thị Quế       | Hương  | 25 | 4  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3652 | 134191 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn        | Kiệt   | 5  | 10 | 2003 | An Bình - TP HCM    | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3653 | 134192 | Bài khảo sát | Lê Thúy            | Lam    | 19 | 2  | 2003 | Bạc Liêu            | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                     |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|---------------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 3654 | 134193 | Bài khảo sát | PhanThị Mỹ        | Loan   | 5  | 1  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3655 | 134194 | Bài khảo sát | Nguyễn Nhật       | Long   | 13 | 12 | 2003 | Bạc Liêu            | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3656 | 134195 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị        | My     | 14 | 4  | 2003 | Quảng Ngãi          | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3657 | 134196 | Bài khảo sát | Hồ Thị Ánh        | Ngọc   | 1  | 3  | 2003 | Triều An - TP HCM   | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3658 | 134197 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu    | Nguyệt | 8  | 2  | 2003 | An Giang            | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3659 | 134198 | Bài khảo sát | Nguyễn Phan Uyên  | Nhi    | 12 | 8  | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3660 | 134199 | Bài khảo sát | Trương Thị Hồng   | Nhung  | 6  | 6  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3661 | 134200 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Huỳnh  | Như    | 15 | 2  | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3662 | 134201 | Bài khảo sát | Phan Trương Anh   | Nhựt   | 12 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3663 | 134202 | Bài khảo sát | Kiều Tấn          | Phát   | 22 | 7  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3664 | 134203 | Bài khảo sát | Phan Thị Mai      | Phi    | 1  | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3665 | 134204 | Bài khảo sát | Trương Thanh      | Phúc   | 24 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3666 | 134205 | Bài khảo sát | Lưu Tiểu          | Phụng  | 1  | 5  | 2003 | Bạc Liêu            | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3667 | 134206 | Bài khảo sát | Huỳnh Hải         | Phương | 1  | 7  | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3668 | 134207 | Bài khảo sát | Nguyễn Võ Thanh   | Phương | 14 | 11 | 2003 | Quận 8 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3669 | 134208 | Bài khảo sát | Lưu Tiến          | Quốc   | 21 | 12 | 2003 | Hậu Giang           | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3670 | 134209 | Bài khảo sát | Phạm Minh         | Thành  | 30 | 8  | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3671 | 134210 | Bài khảo sát | Trần Vương Anh    | Thuận  | 7  | 4  | 2003 | Trà Vinh            | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3672 | 134211 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Phương | Thủy   | 18 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3673 | 134212 | Bài khảo sát | Đào Minh          | Thư    | 8  | 10 | 2003 | Quận 6 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3674 | 134213 | Bài khảo sát | Huỳnh Lê Thái     | Thứ    | 25 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3675 | 134214 | Bài khảo sát | Đặng Trần Ý       | Tiên   | 4  | 1  | 2003 | Cần Thơ             | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3676 | 134215 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Thủy  | Tiên   | 31 | 3  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3677 | 134216 | Bài khảo sát | Trần Thị Thủy     | Trang  | 26 | 10 | 2003 | Tiền Giang          | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3678 | 134217 | Bài khảo sát | Lê Thị Bích       | Trăm   | 29 | 8  | 2003 | Bạc Liêu            | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3679 | 134218 | Bài khảo sát | Võ Thanh          | Trường | 15 | 11 | 2002 | Vĩnh Long           | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3680 | 134219 | Bài khảo sát | Lê Anh            | Tuấn   | 3  | 5  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3681 | 134220 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc   | Tuyền  | 13 | 4  | 2003 | Đồng Tháp           | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3682 | 134221 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Tước   | 16 | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3683 | 134222 | Bài khảo sát | Lê Trần Trâm      | Anh    | 23 | 12 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3684 | 134223 | Bài khảo sát | Ngô Nguyễn Quế    | Anh    | 20 | 9  | 2003 | Quận 1 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3685 | 134224 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc       | Bảo    | 30 | 3  | 2003 | Triều An - TP HCM   | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3686 | 134225 | Bài khảo sát | Đỗ Ngân           | Châu   | 10 | 1  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3687 | 134226 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Công   | 18 | 11 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3688 | 134227 | Bài khảo sát | Đoàn Minh         | Đạt    | 3  | 2  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3689 | 134228 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị        | Giang  | 15 | 1  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3690 | 134229 | Bài khảo sát | Bùi Minh          | Hậu    | 20 | 6  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3691 | 134230 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng        | Hiệp   | 20 | 7  | 2002 | Kiên Giang          | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3692 | 134231 | Bài khảo sát | Thái Trung        | Hiếu   | 27 | 8  | 2003 | Quận 6 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3693 | 134232 | Bài khảo sát | Ngô Thị Ngọc      | Hòa    | 1  | 10 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3694 | 134233 | Bài khảo sát | Trần Thị Tuyết    | Hồng   | 1  | 11 | 2003 | Tiền Giang          | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3695 | 134234 | Bài khảo sát | Nguyễn Anh        | Huy    | 28 | 2  | 2003 | Bình Tân - TP HCM   | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3696 | 134235 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngô Đức    | Huy    | 14 | 11 | 2003 | Bạc Liêu            | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3697 | 134236 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn        | Hưng   | 19 | 12 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3698 | 134237 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoài       | Linh   | 28 | 9  | 2002 | Bình Tân - TP HCM   | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3699 | 134238 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu        | Lộc    | 27 | 7  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3700 | 134239 | Bài khảo sát | Huỳnh Tấn         | Minh   | 30 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                       |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|-----------------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 3701 | 134240 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Trà   | My     | 5  | 9  | 2003 | Long An               | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3702 | 134241 | Bài khảo sát | Phạm Thu          | Ngân   | 15 | 1  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3703 | 134242 | Bài khảo sát | Đỗ Thanh Bảo      | Ngọc   | 28 | 3  | 2003 | Bệnh viện 7A - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3704 | 134243 | Bài khảo sát | Võ Thị Kim        | Nha    | 17 | 9  | 2002 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3705 | 134244 | Bài khảo sát | Thái Văn          | Nhân   | 29 | 11 | 2003 | Bạc Liêu              | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3706 | 134245 | Bài khảo sát | Trương Thanh      | Nhiên  | 14 | 5  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3707 | 134246 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Huỳnh  | Như    | 22 | 7  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3708 | 134247 | Bài khảo sát | Trương Thanh      | Phong  | 19 | 9  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3709 | 134248 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Phú    | 21 | 1  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3710 | 134249 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Phương | Phương | 15 | 7  | 2003 | Quận 1 - TP HCM       | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3711 | 134250 | Bài khảo sát | Trần Văn          | Phương | 23 | 12 | 2003 | Ninh Thuận            | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3712 | 134251 | Bài khảo sát | Dư Thuý           | Phượng | 12 | 12 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3713 | 134252 | Bài khảo sát | Võ Tá             | Son    | 17 | 6  | 2003 | Hà Tĩnh               | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3714 | 134253 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Tiến | Thành  | 10 | 11 | 2003 | Quận 6 - TP HCM       | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3715 | 134254 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị May    | Thảo   | 27 | 3  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3716 | 134255 | Bài khảo sát | Võ An Phương      | Thảo   | 23 | 6  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3717 | 134256 | Bài khảo sát | Trần Kiều Minh    | Thông  | 12 | 8  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3718 | 134257 | Bài khảo sát | Nguyễn Chí        | Toàn   | 19 | 6  | 2003 | Bình Định             | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3719 | 134258 | Bài khảo sát | Lê Thị Diễm       | Trang  | 23 | 7  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Hoa  | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3720 | 134259 | Bài khảo sát | Lê Thị Ngọc       | Trâm   | 9  | 9  | 2002 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Hoa  | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3721 | 134260 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Trí    | 21 | 3  | 2003 | Tiền Giang            | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3722 | 134261 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Trúc   | 7  | 3  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3723 | 134262 | Bài khảo sát | Trần Tấn          | Tuân   | 25 | 11 | 2003 | Quận 1 - TP HCM       | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3724 | 134263 | Bài khảo sát | Phan Thị Bích     | Tuyền  | 5  | 11 | 2003 | Tiền Giang            | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3725 | 134264 | Bài khảo sát | Võ Thị Lan        | Vy     | 18 | 7  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3726 | 134265 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Ngọc    | Yến    | 1  | 3  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3727 | 134266 | Bài khảo sát | Nguyễn Khánh      | An     | 5  | 1  | 2003 | TTYT Thanh Bình       | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3728 | 134267 | Bài khảo sát | Lương Ngọc Huế    | Anh    | 15 | 1  | 2003 | Tiền Giang            | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3729 | 134268 | Bài khảo sát | Trần Hồng         | Ân     | 24 | 4  | 2003 | Hậu Giang             | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3730 | 134269 | Bài khảo sát | Nguyễn Bảo        | Châu   | 8  | 9  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3731 | 134270 | Bài khảo sát | Huỳnh Đoàn Ngọc   | Diễm   | 7  | 2  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3732 | 134271 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Cẩm     | Duyên  | 8  | 7  | 2003 | Bạc Liêu              | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3733 | 134272 | Bài khảo sát | Nguyễn Thái       | Đạt    | 8  | 10 | 2003 | Thừa Thiên Huế        | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3734 | 134273 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Điền   | 24 | 8  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3735 | 134274 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Huỳnh  | Giao   | 30 | 5  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3736 | 134275 | Bài khảo sát | Bùi Nguyễn Ngọc   | Hân    | 17 | 11 | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3737 | 134276 | Bài khảo sát | Đặng Kim          | Hòa    | 4  | 5  | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3738 | 134277 | Bài khảo sát | Lê Quang          | Huy    | 9  | 10 | 2003 | Trà Vinh              | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3739 | 134278 | Bài khảo sát | Nguyễn Võ Hoàng   | Khang  | 16 | 11 | 2003 | Quận 5 - TP HCM       | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3740 | 134279 | Bài khảo sát | Trần Gia          | Khang  | 20 | 6  | 2003 | TP HCM                | Nam | Hoa  | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3741 | 134280 | Bài khảo sát | Nguyễn Đoàn Tuấn  | Kiệt   | 17 | 10 | 2002 | Quận 5 - TP HCM       | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3742 | 134281 | Bài khảo sát | Trần Duy          | Linh   | 11 | 5  | 2003 | Bạc Liêu              | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3743 | 134282 | Bài khảo sát | Nguyễn Vũ         | Luân   | 2  | 9  | 2003 | Trà Vinh              | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3744 | 134283 | Bài khảo sát | Huỳnh Thạch       | Minh   | 28 | 3  | 2002 | Cần Thơ               | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3745 | 134284 | Bài khảo sát | Trần Huệ          | Minh   | 11 | 6  | 2002 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3746 | 134285 | Bài khảo sát | Lê Hà             | My     | 29 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM   | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3747 | 134286 | Bài khảo sát | Trần Thị Phần     | Mỹ     | 22 | 3  | 2002 | Quận 5 - TP HCM       | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |       |    |    |      |                     |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|-------|----|----|------|---------------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 3748 | 134287 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh   | Nga   | 30 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3749 | 134288 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc    | Ngân  | 11 | 8  | 2003 | Tiền Giang          | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3750 | 134289 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh   | Ngân  | 13 | 10 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3751 | 134290 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tiểu    | Ngọc  | 12 | 6  | 2002 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3752 | 134291 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tuyết   | Nhi   | 28 | 4  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3753 | 134292 | Bài khảo sát | Phạm Thị Tuyết     | Nhung | 14 | 12 | 2003 | Bình Tân - TP HCM   | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3754 | 134293 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Huỳnh   | Như   | 11 | 4  | 2002 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3755 | 134294 | Bài khảo sát | Ngô Thành          | Phát  | 3  | 2  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3756 | 134295 | Bài khảo sát | Mai Thanh          | Phong | 26 | 8  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3757 | 134296 | Bài khảo sát | Phạm Tân           | Phúc  | 27 | 4  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3758 | 134297 | Bài khảo sát | Lê Xuân            | Quỳnh | 12 | 11 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3759 | 134298 | Bài khảo sát | Trần Mạnh          | Quỳnh | 24 | 11 | 2003 | Nam Định            | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3760 | 134299 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh       | Sang  | 10 | 3  | 2003 | Quận 6 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3761 | 134300 | Bài khảo sát | Trương Lâm Phát    | Tài   | 31 | 3  | 2003 | Hậu Giang           | Nam | Hoa  | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3762 | 134301 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồ Thanh    | Thảo  | 16 | 10 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3763 | 134302 | Bài khảo sát | Đỗ Hoàng           | Thông | 12 | 9  | 2003 | Bình Tân - TP HCM   | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3764 | 134303 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kiều    | Trang | 19 | 10 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3765 | 134304 | Bài khảo sát | Đàm Mỹ             | Trắng | 23 | 3  | 2001 | Sóc Trăng           | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3766 | 134305 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc    | Trâm  | 18 | 5  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3767 | 134306 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Huyền   | Trần  | 29 | 1  | 2003 | Tiền Giang          | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3768 | 134307 | Bài khảo sát | Đoàn Thị Việt      | Trinh | 11 | 4  | 2003 | Long An             | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3769 | 134308 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc        | Trung | 2  | 3  | 2003 | Tiền Giang          | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3770 | 134309 | Bài khảo sát | Phạm Thị Bích      | Ty    | 11 | 10 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3771 | 134310 | Bài khảo sát | Nguyễn Đình        | Vinh  | 15 | 12 | 2000 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3772 | 134311 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Khang | Bảo   | 20 | 3  | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3773 | 134312 | Bài khảo sát | Phạm Thị           | Diễm  | 25 | 5  | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3774 | 134313 | Bài khảo sát | Huỳnh Khánh        | Duy   | 30 | 4  | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3775 | 134314 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Kim    | Duyên | 8  | 6  | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3776 | 134315 | Bài khảo sát | Kiều Khánh         | Đặng  | 6  | 9  | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3777 | 134316 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồ Khánh    | Đoan  | 4  | 2  | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3778 | 134317 | Bài khảo sát | Trần Thu           | Hà    | 30 | 10 | 2003 | Quảng Ngãi          | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3779 | 134318 | Bài khảo sát | Trần Thanh         | Hóa   | 26 | 12 | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3780 | 134319 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng       | Hoàng | 28 | 9  | 2003 | Bình Định           | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3781 | 134320 | Bài khảo sát | Trần Nhật          | Huy   | 23 | 9  | 2002 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3782 | 134321 | Bài khảo sát | Bùi Thị Thu        | Huyền | 22 | 8  | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3783 | 134322 | Bài khảo sát | Trịnh Quốc         | Khải  | 16 | 2  | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3784 | 134323 | Bài khảo sát | Đoàn Trần Phúc     | Khang | 13 | 9  | 2003 | Bến Tre             | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3785 | 134324 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Thuận    | Khiết | 17 | 11 | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3786 | 134325 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Đăng  | Khoa  | 15 | 6  | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3787 | 134326 | Bài khảo sát | Lương Thị Tú       | Linh  | 15 | 5  | 2003 | Tiền Giang          | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3788 | 134327 | Bài khảo sát | Võ Thị Thùy        | Linh  | 22 | 7  | 2001 | An Giang            | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3789 | 134328 | Bài khảo sát | Ngô Thị Hồng       | Lưu   | 12 | 6  | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3790 | 134329 | Bài khảo sát | Võ Hoàng           | Minh  | 14 | 5  | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3791 | 134330 | Bài khảo sát | Lê Thị Kim         | Nga   | 12 | 11 | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3792 | 134331 | Bài khảo sát | Huỳnh Công         | Nghĩa | 12 | 9  | 2001 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3793 | 134332 | Bài khảo sát | Phạm Thị Bích      | Ngọc  | 4  | 4  | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3794 | 134333 | Bài khảo sát | Du Thanh           | Nhàn  | 31 | 7  | 2003 | Bà Rịa - Vũng Tàu   | Nữ  | Hoa  | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |    |      |                     |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|---------------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 3795 | 134334 | Bài khảo sát | Trần Huỳnh Hồng    | Nhung  | 21 | 10 | 2000 | TP HCM              | Nữ  | Hoa  | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3796 | 134335 | Bài khảo sát | Lưu Tuyết          | Như    | 21 | 8  | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3797 | 134336 | Bài khảo sát | Lê Tấn             | Phát   | 13 | 9  | 2003 | Đông Tháp           | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3798 | 134337 | Bài khảo sát | Vũ Hồng            | Phát   | 27 | 10 | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3799 | 134338 | Bài khảo sát | Võ Hoàng           | Phú    | 15 | 4  | 2002 | Tiền Giang          | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3800 | 134339 | Bài khảo sát | Lê Hồng            | Phúc   | 30 | 12 | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3801 | 134340 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh       | Son    | 11 | 6  | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3802 | 134341 | Bài khảo sát | Mai Thị Ngọc       | Thảo   | 17 | 5  | 2003 | Trà Vinh            | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3803 | 134342 | Bài khảo sát | Nghiêm Hoài        | Thắng  | 16 | 12 | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3804 | 134343 | Bài khảo sát | La Chí             | Thiện  | 17 | 12 | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3805 | 134344 | Bài khảo sát | Mai Phúc           | Thiện  | 24 | 5  | 2002 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3806 | 134345 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc        | Thịnh  | 21 | 3  | 2003 | Long An             | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3807 | 134346 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng       | Thoại  | 3  | 12 | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3808 | 134347 | Bài khảo sát | Nguyễn Vũ Hoàng    | Thuy   | 31 | 10 | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3809 | 134348 | Bài khảo sát | Trần Huỳnh Kim     | Thúy   | 28 | 1  | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3810 | 134349 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc        | Tiên   | 12 | 7  | 2003 | Phước Long          | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3811 | 134350 | Bài khảo sát | Dương Công Tuấn    | Trường | 5  | 3  | 2002 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3812 | 134351 | Bài khảo sát | Lê Hoàng           | Tuấn   | 7  | 2  | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3813 | 134352 | Bài khảo sát | Trương Anh         | Tuấn   | 24 | 5  | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3814 | 134353 | Bài khảo sát | Phạm Thanh         | Tùng   | 19 | 2  | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3815 | 134354 | Bài khảo sát | Phan Nguyễn Tổ     | Uyên   | 22 | 3  | 2003 | TP HCM              | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3816 | 134355 | Bài khảo sát | Nguyễn Lâm         | Vân    | 28 | 3  | 2003 | An Giang            | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3817 | 134356 | Bài khảo sát | Trương Thị Phương  | Anh    | 7  | 11 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3818 | 134357 | Bài khảo sát | Phan Thị Như       | Bình   | 10 | 6  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3819 | 134358 | Bài khảo sát | Vương Trọng        | Bình   | 16 | 8  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3820 | 134359 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh   | Diệu   | 24 | 2  | 2003 | Đông Tháp           | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3821 | 134360 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ      | Duyên  | 9  | 8  | 2003 | Quảng Ngãi          | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3822 | 134361 | Bài khảo sát | Lê Hoàng           | Gia    | 3  | 11 | 2003 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3823 | 134362 | Bài khảo sát | Nguyễn Nhứt Trường | Giang  | 4  | 12 | 2002 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3824 | 134363 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Như   | Hạnh   | 1  | 4  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3825 | 134364 | Bài khảo sát | Nguyễn Nhật        | Hào    | 18 | 7  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3826 | 134365 | Bài khảo sát | Cái Trung          | Hiếu   | 7  | 7  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3827 | 134366 | Bài khảo sát | Trần Thị Tuyết     | Hồng   | 23 | 5  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3828 | 134367 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Nhật  | Huy    | 15 | 9  | 2003 | Sóc Trăng           | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3829 | 134368 | Bài khảo sát | Huỳnh Duy          | Khánh  | 1  | 1  | 2003 | Đông Tháp           | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3830 | 134369 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành       | Khoa   | 8  | 2  | 2003 | Bình Tân - TP HCM   | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3831 | 134370 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh        | Khôi   | 6  | 10 | 2003 | Quận 1 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3832 | 134371 | Bài khảo sát | Phan Trúc          | Linh   | 3  | 2  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3833 | 134372 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Xuân  | Mai    | 8  | 1  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3834 | 134373 | Bài khảo sát | Huỳnh Diệp         | Mẫn    | 6  | 1  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3835 | 134374 | Bài khảo sát | Trần Thị Ngọc      | Mi     | 14 | 10 | 2003 | Bến Tre             | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3836 | 134375 | Bài khảo sát | Lương Trọng        | Nghĩa  | 20 | 11 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3837 | 134376 | Bài khảo sát | Cao Thành          | Ngọc   | 19 | 10 | 2001 | Quảng Ngãi          | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3838 | 134377 | Bài khảo sát | Nguyễn Tiểu        | Ngọc   | 5  | 7  | 2003 | Quảng Ngãi          | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3839 | 134378 | Bài khảo sát | Trần Thị Như       | Ngọc   | 3  | 6  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3840 | 134379 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu         | Nguyễn | 29 | 1  | 2003 | Q5 - TP HCM         | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3841 | 134380 | Bài khảo sát | La Minh            | Nhật   | 16 | 4  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                     |        |    |    |      |                     |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|---------------------|--------|----|----|------|---------------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 3842 | 134381 | Bài khảo sát | Trần Thị Hồng       | Nhung  | 13 | 2  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3843 | 134382 | Bài khảo sát | Phạm Minh           | Phi    | 15 | 8  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3844 | 134383 | Bài khảo sát | Vô Thanh            | Phong  | 15 | 9  | 2001 | TP HCM              | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3845 | 134384 | Bài khảo sát | Nguyễn Vũ           | Phúc   | 13 | 5  | 2003 | Quận 10 - TP HCM    | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3846 | 134385 | Bài khảo sát | Diệp Thị Kim        | Phụng  | 29 | 5  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3847 | 134386 | Bài khảo sát | Bùi Minh            | Quang  | 27 | 4  | 2003 | Bến Tre             | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3848 | 134387 | Bài khảo sát | Lê Thành            | Tài    | 31 | 12 | 2003 | Quảng Trị           | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3849 | 134388 | Bài khảo sát | Trần Công           | Thành  | 30 | 11 | 2002 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3850 | 134389 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Minh    | Thì    | 8  | 12 | 2002 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3851 | 134390 | Bài khảo sát | Lê Trần             | Thông  | 14 | 7  | 2002 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3852 | 134391 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Bích      | Thụy   | 5  | 8  | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3853 | 134392 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Minh   | Thư    | 10 | 7  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3854 | 134393 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc Quê       | Trâm   | 3  | 12 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3855 | 134394 | Bài khảo sát | Trần Thị Kim        | Trâm   | 16 | 12 | 2002 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3856 | 134395 | Bài khảo sát | Triệu Quốc          | Triển  | 12 | 11 | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3857 | 134396 | Bài khảo sát | Giảng Huỳnh Anh     | Tuân   | 22 | 2  | 2003 | Tiền Giang          | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3858 | 134397 | Bài khảo sát | Võ Thị Thu          | Vân    | 28 | 2  | 2003 | Quận 5 - TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3859 | 134398 | Bài khảo sát | Lê Anh              | Vũ     | 9  | 10 | 2003 | Bình Chánh - TP HCM | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3860 | 134399 | Bài khảo sát | Lê Tường            | Vy     | 12 | 11 | 2003 | An Giang            | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Tân Kiên | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3861 | 134449 | Bài khảo sát | Trần Thuý           | An     | 1  | 11 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh     | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3862 | 134450 | Bài khảo sát | Phan Ngọc Tuyết     | Anh    | 1  | 2  | 2003 | TP.HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3863 | 134451 | Bài khảo sát | Đặng Hồng Gia       | Bao    | 26 | 12 | 2003 | TPHCM               | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3864 | 134452 | Bài khảo sát | Hà Vũ               | Bảng   | 27 | 3  | 2003 | TP.HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3865 | 134453 | Bài khảo sát | Quách Thị Phương    | Chi    | 21 | 11 | 2003 | Tp HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3866 | 134454 | Bài khảo sát | Nguyễn Phương Thành | Công   | 8  | 2  | 2003 | Tp. HCM             | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3867 | 134455 | Bài khảo sát | Phan Ngọc Mỹ        | Duyên  | 11 | 11 | 2003 | Tp. HCM             | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3868 | 134456 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Huỳnh    | Giao   | 6  | 5  | 2003 | Tp HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3869 | 134457 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc     | Hân    | 12 | 6  | 2003 | Tp. HCM             | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3870 | 134458 | Bài khảo sát | Tô Kim              | Hồng   | 14 | 6  | 2003 | Tp HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3871 | 134459 | Bài khảo sát | Nguyễn Phát         | Huy    | 19 | 2  | 2003 | TP.HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3872 | 134460 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Bảo     | Huỳnh  | 6  | 1  | 2003 | TP.HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3873 | 134461 | Bài khảo sát | Phạm thị Mỹ         | Huyền  | 25 | 11 | 2003 | Tp HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3874 | 134462 | Bài khảo sát | Nguyễn Phan Nhật    | Khang  | 26 | 11 | 2003 | Tp HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3875 | 134463 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng          | Khánh  | 28 | 9  | 2003 | Tp HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3876 | 134464 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng        | Kiệt   | 12 | 8  | 2003 |                     | Nam |      | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3877 | 134465 | Bài khảo sát | Bùi Ngọc Hải        | Liêm   | 23 | 10 | 2003 | Tp. HCM             | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3878 | 134466 | Bài khảo sát | Phạm Thị Tuyết      | Mai    | 20 | 6  | 2003 | Tp HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3879 | 134467 | Bài khảo sát | Đỗ Trần Minh        | Mẫn    | 5  | 9  | 2003 | Tp. HCM             | Nam | 0    | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3880 | 134468 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Hoàng     | Mỹ     | 5  | 8  | 2003 | Tp HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3881 | 134469 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh        | Nga    | 15 | 3  | 2003 | Tp HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3882 | 134470 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồ Thúy      | Ngân   | 6  | 10 | 2003 | Tp. HCM             | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3883 | 134471 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Như    | Ngọc   | 13 | 2  | 2003 | Tp. HCM             | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3884 | 134472 | Bài khảo sát | Huỳnh               | Nguyễn | 21 | 7  | 2003 | TPHCM               | Nữ  |      | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3885 | 134473 | Bài khảo sát | Mai Thị Phương      | Nhiên  | 27 | 2  | 2003 | Tp HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3886 | 134474 | Bài khảo sát | Bạch Nguyễn Quỳnh   | Như    | 8  | 8  | 2003 | TIỀN GIANG          | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3887 | 134475 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Huỳnh    | Như    | 5  | 9  | 2003 | Tp. HCM             | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3888 | 134476 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Hồng     | Quân   | 21 | 4  | 2003 | Tp HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                       |       |    |    |      |                 |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|-----------------------|-------|----|----|------|-----------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 3889 | 134477 | Bài khảo sát | Nguyễn Phú            | Quới  | 10 | 10 | 2003 | Long An         | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3890 | 134478 | Bài khảo sát | Hồ Thị Kim            | Quyên | 24 | 2  | 2003 |                 | Nữ  |      | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3891 | 134479 | Bài khảo sát | Trịnh Lan             | Quỳnh | 7  | 2  | 2003 | ĐÔNG THÁP       | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3892 | 134480 | Bài khảo sát | Trịnh Phương          | Tâm   | 17 | 8  | 2003 | Tp HCM          | Nam | Hoa  | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3893 | 134481 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngô Hoàng Loan | Thảo  | 24 | 7  | 2003 |                 | Nữ  |      | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3894 | 134482 | Bài khảo sát | Văn Thị Đoan          | Thục  | 19 | 1  | 2003 | Tp HCM          | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3895 | 134483 | Bài khảo sát | Tạ Thị Thu            | Thủy  | 24 | 8  | 2003 | Hà Tây          | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3896 | 134484 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Minh      | Thư   | 7  | 10 | 2003 | Tp HCM          | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3897 | 134485 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc Anh         | Thy   | 11 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3898 | 134486 | Bài khảo sát | Trần Thảo             | Tiên  | 7  | 11 | 2003 | Tp. HCM         | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3899 | 134487 | Bài khảo sát | Võ Hoàng Mỹ           | Tiên  | 28 | 4  | 2003 | Tp. HCM         | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3900 | 134488 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Thủy        | Trang | 5  | 4  | 2003 | Tp HCM          | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3901 | 134489 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Xuân      | Trang | 12 | 1  | 2003 | Tp. HCM         | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3902 | 134490 | Bài khảo sát | Trần Trung            | Trực  | 13 | 4  | 2003 | TPHCM           | Nam | kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3903 | 134491 | Bài khảo sát | Trần Thị Thanh        | Tuyền | 1  | 10 | 2003 | TP.HCM          | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3904 | 134492 | Bài khảo sát | Dương Thủy            | Vy    | 18 | 8  | 2003 | Tp. HCM         | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3905 | 134493 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh      | Vy    | 2  | 7  | 2003 | Tp. HCM         | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3906 | 134494 | Bài khảo sát | Lê Thị Hoàng          | Yến   | 8  | 8  | 2003 | TPHCM           | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3907 | 134495 | Bài khảo sát | Nguyễn Phương         | An    | 19 | 3  | 2003 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3908 | 134496 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn            | Ăn    | 15 | 7  | 2003 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3909 | 134497 | Bài khảo sát | Lê Song               | Bình  | 16 | 9  | 2003 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3910 | 134498 | Bài khảo sát | Lâm Tuấn              | Cánh  | 20 | 10 | 2003 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3911 | 134499 | Bài khảo sát | Phạm Thanh            | Châu  | 4  | 3  | 2003 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3912 | 134500 | Bài khảo sát | Phan Thị Kiều         | Diễm  | 24 | 7  | 2003 |                 | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3913 | 134501 | Bài khảo sát | Lê Thị Ngọc           | Dung  | 30 | 11 | 2003 |                 | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3914 | 134502 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị            | Duyên | 9  | 7  | 2003 |                 | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3915 | 134503 | Bài khảo sát | Hồ Thị Hồng           | Đào   | 1  | 3  | 2003 |                 | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3916 | 134504 | Bài khảo sát | Lê Đình Minh          | Đạt   | 14 | 10 | 2003 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3917 | 134505 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Ngọc        | Giàu  | 1  | 7  | 2003 |                 | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3918 | 134506 | Bài khảo sát | Lê Thanh              | Hải   | 17 | 8  | 2003 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3919 | 134507 | Bài khảo sát | Võ Phan Ngọc          | Hải   | 25 | 3  | 2003 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3920 | 134508 | Bài khảo sát | Nguyễn Anh            | Hào   | 1  | 11 | 2003 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3921 | 134509 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc       | Hằng  | 30 | 9  | 2003 |                 | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3922 | 134510 | Bài khảo sát | Đỗ Trọng              | Hậu   | 31 | 8  | 2003 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3923 | 134511 | Bài khảo sát | Lê Minh               | Huân  | 11 | 6  | 2002 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3924 | 134512 | Bài khảo sát | Huỳnh Lê Thanh        | Hùng  | 16 | 12 | 2002 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3925 | 134513 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Như        | Huỳnh | 15 | 1  | 2001 |                 | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3926 | 134514 | Bài khảo sát | Nguyễn Du Đăng        | Khoa  | 24 | 3  | 2001 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3927 | 134515 | Bài khảo sát | Phan Đăng             | Khoa  | 3  | 1  | 2002 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3928 | 134516 | Bài khảo sát | Lê Tuấn               | Kiệt  | 15 | 3  | 2003 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3929 | 134517 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tuyết      | Lan   | 18 | 10 | 2003 |                 | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3930 | 134518 | Bài khảo sát | Sơn Tấn               | Lộc   | 16 | 2  | 2003 |                 | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3931 | 134519 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc           | Ngân  | 27 | 8  | 2003 |                 | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3932 | 134520 | Bài khảo sát | Phan Kim              | Ngân  | 12 | 12 | 2003 |                 | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3933 | 134521 | Bài khảo sát | Phan Thị Yến          | Nhi   | 1  | 10 | 2003 |                 | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3934 | 134522 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng       | Nhung | 25 | 8  | 2003 |                 | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3935 | 134523 | Bài khảo sát | Võ Thị Mỹ             | Quyên | 23 | 3  | 2003 |                 | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |  |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|--|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 3936 | 134524 | Bài khảo sát | Vương Thị Ngọc   | Quyên  | 9  | 4  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3937 | 134525 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Thành  | Tâm    | 22 | 8  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3938 | 134526 | Bài khảo sát | Trần Quốc        | Thịnh  | 30 | 11 | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3939 | 134527 | Bài khảo sát | Phan Thị Thảo    | Trân   | 23 | 4  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3940 | 134528 | Bài khảo sát | Thái             | Trân   | 17 | 6  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3941 | 134529 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thủy  | Trinh  | 21 | 11 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3942 | 134530 | Bài khảo sát | Phạm Nhựt        | Trường | 6  | 4  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3943 | 134531 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Mỹ     | Tú     | 30 | 3  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3944 | 134532 | Bài khảo sát | Phạm Minh        | Tú     | 25 | 5  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3945 | 134533 | Bài khảo sát | Lê Hoàng         | Tuấn   | 15 | 6  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3946 | 134534 | Bài khảo sát | La Văn           | Tùng   | 14 | 5  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3947 | 134535 | Bài khảo sát | Phan Vũ Khiết    | Tùng   | 12 | 12 | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3948 | 134536 | Bài khảo sát | Võ Nguyên        | Tùng   | 12 | 3  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3949 | 134537 | Bài khảo sát | La Xuân          | Tường  | 30 | 6  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3950 | 134538 | Bài khảo sát | Lê Thị Cẩm       | Vân    | 27 | 12 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3951 | 134539 | Bài khảo sát | Trần Thị Tường   | Vy     | 23 | 8  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3952 | 134540 | Bài khảo sát | Phan Kim Hoàng   | Yến    | 29 | 7  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3953 | 134541 | Bài khảo sát | Lê Song          | An     | 16 | 9  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3954 | 134542 | Bài khảo sát | Lê Thị Kim       | Anh    | 19 | 5  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3955 | 134543 | Bài khảo sát | Lê Thị Hồng      | Diễm   | 18 | 5  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3956 | 134544 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng  | Duyên  | 1  | 12 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3957 | 134545 | Bài khảo sát | Trần Nhựt        | Dư     | 27 | 7  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3958 | 134546 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Anh   | Đào    | 7  | 6  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3959 | 134547 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh      | Đạt    | 22 | 10 | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3960 | 134548 | Bài khảo sát | Trương Thị Ngọc  | Hạnh   | 22 | 3  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3961 | 134549 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim   | Hoa    | 20 | 11 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3962 | 134550 | Bài khảo sát | Phan Thị Trang   | Hòa    | 7  | 1  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3963 | 134551 | Bài khảo sát | Lê Hoàng         | Hùng   | 18 | 8  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3964 | 134552 | Bài khảo sát | Nguyễn Đức       | Huy    | 16 | 2  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3965 | 134553 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn       | Kha    | 9  | 7  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3966 | 134554 | Bài khảo sát | Trần Anh         | Kha    | 2  | 4  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3967 | 134555 | Bài khảo sát | Lâm Gia          | Khang  | 17 | 5  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3968 | 134556 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc      | Linh   | 6  | 11 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3969 | 134557 | Bài khảo sát | Trần Vũ          | Linh   | 27 | 10 | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3970 | 134558 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Phi | Long   | 24 | 6  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3971 | 134559 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tuyết | Mai    | 11 | 1  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3972 | 134560 | Bài khảo sát | Nguyễn Thái      | Nguyễn | 21 | 10 | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3973 | 134561 | Bài khảo sát | Huỳnh Thanh      | Nhã    | 28 | 7  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3974 | 134562 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Yến   | Nhi    | 12 | 12 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3975 | 134563 | Bài khảo sát | Phan Nhuận       | Phát   | 3  | 8  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3976 | 134564 | Bài khảo sát | Phan Minh        | Phong  | 16 | 4  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3977 | 134565 | Bài khảo sát | Dương Thị Kim    | Phụng  | 24 | 4  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3978 | 134566 | Bài khảo sát | Tạ Thành         | Phước  | 26 | 12 | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3979 | 134567 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Yến   | Phuong | 16 | 10 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3980 | 134568 | Bài khảo sát | Phan Nam         | Phuong | 4  | 9  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3981 | 134569 | Bài khảo sát | Văn Thị Thục     | Quyên  | 13 | 11 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3982 | 134570 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh     | Tâm    | 31 | 8  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |  |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|--|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 3983 | 134571 | Bài khảo sát | Phan Thị Mỹ       | Tâm    | 18 | 11 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3984 | 134572 | Bài khảo sát | Võ Minh           | Tân    | 12 | 3  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3985 | 134573 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Tấn    | 22 | 8  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3986 | 134574 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc       | Thái   | 29 | 8  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3987 | 134575 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Thanh | Thanh  | 9  | 5  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3988 | 134576 | Bài khảo sát | Phạm Tuấn         | Thành  | 26 | 1  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3989 | 134577 | Bài khảo sát | Hứa Thị Thanh     | Thảo   | 26 | 10 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3990 | 134578 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng   | Thảo   | 10 | 5  | 2001 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3991 | 134579 | Bài khảo sát | Lâm Nguyễn Hoàng  | Thông  | 15 | 1  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3992 | 134580 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoài       | Thuận  | 14 | 3  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3993 | 134581 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Thư    | 21 | 10 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3994 | 134582 | Bài khảo sát | Văn Thị Minh      | Thư    | 14 | 4  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3995 | 134583 | Bài khảo sát | Phan Thị Cẩm      | Tiên   | 10 | 4  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3996 | 134584 | Bài khảo sát | Trần Thị Ngọc     | Trâm   | 21 | 11 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3997 | 134585 | Bài khảo sát | Nguyễn Trung      | Trực   | 18 | 1  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3998 | 134586 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Trưởng | 11 | 6  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 3999 | 134587 | Bài khảo sát | Tạ Hoàng          | Tú     | 21 | 6  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4000 | 134588 | Bài khảo sát | Lê Thúy           | Vy     | 10 | 12 | 2001 |  | Nữ  |      | 7.3 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4001 | 134589 | Bài khảo sát | Võ Hoài           | An     | 30 | 10 | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4002 | 134590 | Bài khảo sát | Dương Chí         | Bình   | 12 | 5  | 2002 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4003 | 134591 | Bài khảo sát | Võ Văn            | Cần    | 23 | 6  | 2001 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4004 | 134592 | Bài khảo sát | Tô Ngọc Minh      | Châu   | 13 | 10 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4005 | 134593 | Bài khảo sát | Phan Thị Kim      | Cương  | 31 | 12 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4006 | 134594 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc   | Hà     | 26 | 2  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4007 | 134595 | Bài khảo sát | Võ Thị Ngọc       | Huyền  | 27 | 7  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4008 | 134596 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Thu     | Hương  | 9  | 4  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4009 | 134597 | Bài khảo sát | Lê Tấn            | Khang  | 17 | 3  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4010 | 134598 | Bài khảo sát | Lê Anh            | Khoa   | 15 | 1  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4011 | 134599 | Bài khảo sát | Nguyễn Lý Đăng    | Khoa   | 20 | 5  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4012 | 134600 | Bài khảo sát | Phan Minh         | Khoa   | 9  | 11 | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4013 | 134601 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Thúy    | Kiều   | 20 | 4  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4014 | 134602 | Bài khảo sát | Đoàn Ngọc Cẩm     | Liên   | 28 | 11 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4015 | 134603 | Bài khảo sát | Mai Thị Thảo      | Linh   | 3  | 9  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4016 | 134604 | Bài khảo sát | Phan Thùy         | Linh   | 21 | 3  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4017 | 134605 | Bài khảo sát | Trần Hoàng        | Long   | 14 | 9  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4018 | 134606 | Bài khảo sát | Trịnh Tiến        | Lực    | 16 | 10 | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4019 | 134607 | Bài khảo sát | Hồ Ngọc           | Mai    | 13 | 8  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4020 | 134608 | Bài khảo sát | Hồ Như            | Mẫn    | 6  | 4  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4021 | 134609 | Bài khảo sát | Trần Minh         | Mẫn    | 24 | 11 | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4022 | 134610 | Bài khảo sát | Nguyễn Nhựt       | Minh   | 25 | 10 | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4023 | 134611 | Bài khảo sát | Phan Thành        | Nam    | 28 | 1  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4024 | 134612 | Bài khảo sát | Võ Hoài           | Nam    | 8  | 7  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4025 | 134613 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tuyết  | Nga    | 7  | 1  | 2002 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4026 | 134614 | Bài khảo sát | Lê Thị Kim        | Ngân   | 2  | 7  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4027 | 134615 | Bài khảo sát | Phạm Thị Tuyết    | Ngân   | 11 | 4  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4028 | 134616 | Bài khảo sát | Võ Lê Kiều        | Ngân   | 21 | 7  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4029 | 134617 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tuyết  | Nghi   | 20 | 12 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                      |        |    |    |      |  |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|----------------------|--------|----|----|------|--|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 4030 | 134618 | Bài khảo sát | Nguyễn Vĩnh          | Nghiêm | 16 | 7  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4031 | 134619 | Bài khảo sát | Hồ Vạn               | Nguyễn | 28 | 5  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4032 | 134620 | Bài khảo sát | Vô Thành             | Nhân   | 31 | 5  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4033 | 134621 | Bài khảo sát | Nguyễn Đăng Thống    | Nhất   | 23 | 9  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4034 | 134622 | Bài khảo sát | Nguyễn Đào Ngọc      | Nhi    | 23 | 7  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4035 | 134623 | Bài khảo sát | Trần Thị Huỳnh       | Như    | 1  | 7  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4036 | 134624 | Bài khảo sát | Trần Minh            | Nhựt   | 4  | 1  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4037 | 134625 | Bài khảo sát | Huỳnh Tấn            | Phong  | 17 | 2  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4038 | 134626 | Bài khảo sát | Lê Thanh             | Phong  | 28 | 8  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4039 | 134627 | Bài khảo sát | Đặng Hoàng Gia       | Phú    | 7  | 2  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4040 | 134628 | Bài khảo sát | Nguyễn Lâm Mai       | Phương | 6  | 5  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4041 | 134629 | Bài khảo sát | Nguyễn Nhật          | Quan   | 16 | 9  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4042 | 134630 | Bài khảo sát | Phan Thành           | Tài    | 16 | 6  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4043 | 134631 | Bài khảo sát | Trần Quang           | Thuận  | 26 | 3  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4044 | 134632 | Bài khảo sát | Trần Mai             | Thy    | 3  | 8  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4045 | 134633 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu           | Tính   | 21 | 5  | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4046 | 134634 | Bài khảo sát | Trương Minh          | Trí    | 30 | 11 | 2003 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4047 | 134635 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh          | Trường | 2  | 12 | 2002 |  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4048 | 134636 | Bài khảo sát | Lê Hồng              | Yến    | 27 | 3  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4049 | 134637 | Bài khảo sát | Trần Kim             | Ánh    | 26 | 5  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4050 | 134638 | Bài khảo sát | Đặng Bình            | Ân     | 6  | 4  | 2001 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4051 | 134639 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị           | Bông   | 13 | 7  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4052 | 134640 | Bài khảo sát | Lê Kim               | Duyên  | 29 | 8  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4053 | 134641 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ        | Duyên  | 11 | 1  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4054 | 134642 | Bài khảo sát | Nguyễn Phát          | Đạt    | 9  | 9  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4055 | 134643 | Bài khảo sát | Đỗ Minh              | Đầy    | 21 | 3  | 2001 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4056 | 134644 | Bài khảo sát | Huỳnh Văn            | Đức    | 31 | 8  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4057 | 134645 | Bài khảo sát | Trần Minh            | Đức    | 7  | 11 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4058 | 134646 | Bài khảo sát | Bùi Nhật             | Giang  | 5  | 11 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4059 | 134647 | Bài khảo sát | Lê Phạm Kiều         | Giang  | 6  | 11 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4060 | 134648 | Bài khảo sát | Đặng Thị Ngọc        | Giàu   | 22 | 1  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4061 | 134649 | Bài khảo sát | Huỳnh Trung          | Giàu   | 23 | 8  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4062 | 134650 | Bài khảo sát | Lê Thị Mỹ            | Hạnh   | 19 | 10 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4063 | 134651 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thủy      | Hằng   | 29 | 8  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4064 | 134652 | Bài khảo sát | Văn Thị Ngọc         | Huyền  | 9  | 9  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4065 | 134653 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Thủy     | Kiều   | 27 | 10 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4066 | 134654 | Bài khảo sát | Vô Trần Thị Trúc     | Mai    | 27 | 9  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4067 | 134655 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Diễm      | Mĩ     | 21 | 12 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4068 | 134656 | Bài khảo sát | Lê Huỳnh Kim         | Ngân   | 25 | 6  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4069 | 134657 | Bài khảo sát | Lâm Thế              | Ngọc   | 8  | 12 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4070 | 134658 | Bài khảo sát | Bùi Tấn              | Nguyên | 24 | 4  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4071 | 134659 | Bài khảo sát | Dương Trung          | Nguyên | 5  | 10 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4072 | 134660 | Bài khảo sát | Nguyễn Tú            | Nguyên | 23 | 12 | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4073 | 134661 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng Thảo | Nhi    | 30 | 1  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4074 | 134662 | Bài khảo sát | Phạm Thị Hồng        | Nhung  | 22 | 7  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4075 | 134663 | Bài khảo sát | Hà Thị Huỳnh         | Như    | 2  | 9  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4076 | 134664 | Bài khảo sát | Trần Minh            | Phát   | 23 | 3  | 2003 |  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                  |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|------------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 4077 | 134665 | Bài khảo sát | Đỗ Hoàng          | Phúc   | 2  | 7  | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4078 | 134666 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Quan   | 21 | 11 | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4079 | 134667 | Bài khảo sát | Trần Thị Ngọc     | Quý    | 1  | 7  | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4080 | 134668 | Bài khảo sát | Trương Mạnh       | Quỳnh  | 7  | 2  | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4081 | 134669 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàn       | Sanh   | 6  | 8  | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4082 | 134670 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Hồng   | Son    | 23 | 5  | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4083 | 134671 | Bài khảo sát | Nguyễn Tiến       | Tài    | 10 | 1  | 2002 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4084 | 134672 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Minh | Tân    | 19 | 3  | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4085 | 134673 | Bài khảo sát | Huỳnh Châu        | Thanh  | 3  | 7  | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4086 | 134674 | Bài khảo sát | Nguyễn Việt       | Thanh  | 30 | 1  | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4087 | 134675 | Bài khảo sát | Trần Ngọc         | Thắng  | 6  | 7  | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4088 | 134676 | Bài khảo sát | Huỳnh Anh         | Thi    | 8  | 8  | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4089 | 134677 | Bài khảo sát | Nguyễn Gia        | Thuận  | 30 | 11 | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4090 | 134678 | Bài khảo sát | Trần Thị Minh     | Thư    | 29 | 11 | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4091 | 134679 | Bài khảo sát | Cao Văn           | Tòa    | 25 | 5  | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4092 | 134680 | Bài khảo sát | Lê Văn            | Trang  | 5  | 5  | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4093 | 134681 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Huyền | Trần   | 4  | 12 | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4094 | 134682 | Bài khảo sát | Tạ Thế            | Vũ     | 25 | 11 | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4095 | 134683 | Bài khảo sát | Huỳnh Nguyễn Yến  | Vy     | 12 | 5  | 2003 |                  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4096 | 134684 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc       | Định   | 2  | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh  | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4097 | 134685 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Hiếu   | 24 | 5  | 2003 | TP.HCM           | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4098 | 134686 | Bài khảo sát | Đặng Dương        | Huy    | 26 | 1  | 2003 | TP.HCM           | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4099 | 134687 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc       | Huy    |    |    |      | Long An          | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4100 | 134688 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Đăng    | Khoa   | 11 | 9  | 2003 | BẾN TRE          | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4101 | 134689 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc       | Lễ     | 5  | 11 | 2003 | Tp HCM           | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4102 | 134690 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Hải  | Long   | 4  | 4  | 2003 | Tiền Giang       | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4103 | 134691 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn        | Lộc    | 24 | 7  | 2003 | Tp HCM           | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4104 | 134692 | Bài khảo sát | Phạm Hữu          | Lộc    | 13 | 6  | 2003 | TPHCM            | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4105 | 134693 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn        | Lợi    | 28 | 6  | 2003 | TP.HCM           | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4106 | 134694 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc       | Mừng   | 9  | 1  | 2002 | Cà Mau           | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4107 | 134695 | Bài khảo sát | Võ Ngọc Thanh     | Ngân   | 17 | 6  | 2003 | Tp. HCM          | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4108 | 134696 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Nhã    | 30 | 10 | 2003 | TPHCM            | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4109 | 134697 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoài       | Nhân   | 4  | 6  | 2003 | Tp. HCM          | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4110 | 134698 | Bài khảo sát | Nguyễn Tâm        | Nhi    | 28 | 7  | 2003 | Tp HCM           | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4111 | 134699 | Bài khảo sát | Trần Thị Bảo      | Nhi    | 4  | 11 | 2003 | Tp. HCM          | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4112 | 134700 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Nhon   | 25 | 6  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh  | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4113 | 134701 | Bài khảo sát | Hồ Thị Cẩm        | Nhung  | 12 | 12 | 2003 | TP.HCM           | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4114 | 134702 | Bài khảo sát | Lê Thị Hồng       | Nhung  | 27 | 1  | 2003 | Tp HCM           | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4115 | 134703 | Bài khảo sát | Lâm Huỳnh         | Như    | 30 | 8  | 2003 | TP.HCM           | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4116 | 134704 | Bài khảo sát | Võ Thị Quỳnh      | Như    | 1  | 10 | 2003 | TP.HCM           | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4117 | 134705 | Bài khảo sát | Phan Minh         | Phát   | 2  | 8  | 2003 | TP.HCM           | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4118 | 134706 | Bài khảo sát | Giang Bàn         | Phi    | 13 | 12 | 2003 | TP.HCM           | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4119 | 134707 | Bài khảo sát | Lê Tấn            | Phong  | 12 | 10 | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh  | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4120 | 134708 | Bài khảo sát | Phan Trọng        | Phúc   | 26 | 12 | 2003 | TP.HCM           | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4121 | 134709 | Bài khảo sát | Lại Ngọc Kiều     | Phương | 11 | 3  | 2003 | TP.HCM           | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4122 | 134710 | Bài khảo sát | Dương Thị Bích    | Phượng | 1  | 8  | 2003 | Bến Lức- Long An | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4123 | 134711 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Cẩm    | Quý    |    |    |      | TPHCM            | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |                 |     |      |     |               |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|-----------------|-----|------|-----|---------------|------------------------------|
| 4124 | 134712 | Bài khảo sát | Quản Thanh       | Sương  | 16 | 11 | 2003 | Long An         | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4125 | 134713 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần      | Thanh  | 6  | 3  | 2003 | Bình Dương      | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4126 | 134714 | Bài khảo sát | Ngô Thị Thu      | Thảo   |    |    |      | Tp. Hồ Chí Minh | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4127 | 134715 | Bài khảo sát | Võ Thị Hồng      | Thắm   | 4  | 7  | 2003 | Tp HCM          | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4128 | 134716 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc      | Thuân  | 23 | 7  | 2003 | Tp HCM          | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4129 | 134717 | Bài khảo sát | Lê Anh           | Thư    | 25 | 11 | 2003 | TP.HCM          | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4130 | 134718 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh | Thư    | 7  | 6  | 2003 | Tp. HCM         | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4131 | 134719 | Bài khảo sát | Tạ Minh          | Thư    | 12 | 2  | 2003 | TPHCM           | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4132 | 134720 | Bài khảo sát | Đặng Thị Cẩm     | Tiên   | 25 | 10 | 2003 | Tp HCM          | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4133 | 134721 | Bài khảo sát | Lý Thành         | Tiền   | 21 | 7  | 2003 | Tp HCM          | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4134 | 134722 | Bài khảo sát | Phạm Văn         | Toàn   | 29 | 11 | 2003 | Tp. HCM         | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4135 | 134723 | Bài khảo sát | Bùi Lê Ngọc      | Trâm   | 10 | 3  | 2003 | TPHCM           | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4136 | 134724 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hoài  | Trần   | 2  | 7  | 2003 | Tp. HCM         | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4137 | 134725 | Bài khảo sát | Huỳnh Văn Quang  | Trường | 7  | 9  | 2003 | Long An         | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4138 | 134726 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn       | Tú     | 2  | 12 | 2003 | AN GIANG        | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4139 | 134727 | Bài khảo sát | Đỗ Thị Ngọc      | Tuyền  | 1  | 3  | 2003 | TP.HCM          | Nữ  |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4140 | 134728 | Bài khảo sát | Nguyễn Trường    | Vũ     | 2  | 10 | 2003 | Tp. HCM         | Nam |      | 7.6 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4141 | 134729 | Bài khảo sát | Huỳnh Thúy       | An     | 10 | 11 | 2003 | Tp HCM          | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4142 | 134730 | Bài khảo sát | Đoàn Quốc        | Anh    | 17 | 11 | 2003 | Tp HCM          | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4143 | 134731 | Bài khảo sát | Trang Lê Kim     | Ân     | 1  | 10 | 2003 | Long An         | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4144 | 134732 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc      | Bảo    | 16 | 7  | 2003 |                 | Nam |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4145 | 134733 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ái    | Cẩm    | 29 | 9  | 2003 | Tp HCM          | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4146 | 134734 | Bài khảo sát | Phạm Hùng        | Dũng   | 10 | 2  | 2003 |                 | Nam |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4147 | 134735 | Bài khảo sát | Trần Khánh       | Duy    | 2  | 11 | 2003 | Tp HCM          | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4148 | 134736 | Bài khảo sát | Huỳnh Nhựt       | Hào    | 4  | 11 | 2003 | Tp. HCM         | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4149 | 134737 | Bài khảo sát | Huỳnh Phúc       | Hậu    | 14 | 12 | 2003 | Tp HCM          | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4150 | 134738 | Bài khảo sát | Nguyễn Trung     | Hiếu   | 25 | 2  | 2003 | Tp. HCM         | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4151 | 134739 | Bài khảo sát | Phạm Huy         | Hoàng  | 14 | 1  | 2003 | Tp. HCM         | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4152 | 134740 | Bài khảo sát | Huỳnh Hữu        | Hơn    | 19 | 9  | 2003 |                 | Nam |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4153 | 134741 | Bài khảo sát | Lê Chí           | Hùng   | 5  | 10 | 2003 |                 | Nam |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4154 | 134742 | Bài khảo sát | Lê Thái          | Hưng   | 16 | 1  | 2003 | Bến Tre         | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4155 | 134743 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh      | Khang  | 14 | 12 | 2002 |                 | Nam |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4156 | 134744 | Bài khảo sát | Trần Chí         | Khanh  |    |    |      |                 | Nam |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4157 | 134745 | Bài khảo sát | Nguyễn Du Đăng   | Khôi   | 8  | 1  | 2003 | Tp. Hồ Chí Minh | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4158 | 134746 | Bài khảo sát | Đặng Trần Hoàng  | Kiệt   | 14 | 6  | 2003 | TP.HCM          | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4159 | 134747 | Bài khảo sát | Đặng Tuấn        | Kiệt   | 19 | 10 | 2003 | Long An         | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4160 | 134748 | Bài khảo sát | Đinh Đào Huyền   | Mơ     | 8  | 7  | 2003 | Tp HCM          | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4161 | 134749 | Bài khảo sát | Nguyễn Kim       | Ngân   | 5  | 10 | 2003 |                 | Nữ  |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4162 | 134750 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tuyết | Ngân   | 8  | 2  | 2003 |                 | Nữ  |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4163 | 134751 | Bài khảo sát | Lê Minh          | Ngọc   | 26 | 11 | 2001 | TN              | Nam |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4164 | 134752 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hào   | Nguyễn | 9  | 7  | 2003 | Tp. HCM         | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4165 | 134753 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Quỳnh | Như    | 4  | 4  | 2003 |                 | Nữ  |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4166 | 134754 | Bài khảo sát | Trần Lê Minh     | Như    | 28 | 4  | 2003 | TPHCM           | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4167 | 134755 | Bài khảo sát | Trương Thị Huỳnh | Như    | 15 | 2  | 2002 | Bến Tre         | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4168 | 134756 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Nhã   | Quyên  | 29 | 4  | 2003 | Tp HCM          | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4169 | 134757 | Bài khảo sát | Nguyễn           | thanh  | 15 | 12 | 2003 |                 | Nữ  |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4170 | 134758 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu   | Thảo   | 2  | 7  | 2003 | Tp. HCM         | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |       |    |    |      |            |     |      |     |                  |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|-------|----|----|------|------------|-----|------|-----|------------------|------------------------------|
| 4171 | 134759 | Bài khảo sát | Đặng Thị Kim Hồng  | Thắm  | 17 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4172 | 134760 | Bài khảo sát | Phan Phước         | Thuận | 13 | 8  | 2003 | Tp HCM     | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4173 | 134761 | Bài khảo sát | Vô Văn             | Thuận | 19 | 11 | 2003 |            | Nam |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4174 | 134762 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kiều    | Thư   | 31 | 5  | 2003 | Tây Ninh   | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4175 | 134763 | Bài khảo sát | Lê Thị Cẩm         | Tiên  | 8  | 2  | 2003 | An Giang   | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4176 | 134764 | Bài khảo sát | Phạm Văn           | Toàn  | 12 | 5  | 2003 |            | Nam |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4177 | 134765 | Bài khảo sát | Trần Uy            | Toán  | 22 | 7  | 2003 | Trà Vinh   | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4178 | 134766 | Bài khảo sát | Cái Nguyễn Bảo     | Trần  | 11 | 3  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4179 | 134767 | Bài khảo sát | Hồ Thị Ngọc        | Trình | 7  | 2  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4180 | 134768 | Bài khảo sát | Lê Thị Mộng        | Trình | 1  | 1  | 2003 |            | Nữ  |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4181 | 134769 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc    | Trình | 23 | 5  | 2003 |            | Nữ  |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4182 | 134770 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh Trọng | Tuấn  | 24 | 12 | 2003 |            | Nam |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4183 | 134771 | Bài khảo sát | Hồ Thị Kim         | Tuyển | 23 | 7  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4184 | 134772 | Bài khảo sát | Nguyễn Quang       | Vinh  | 27 | 8  | 2002 |            | Nam |      | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4185 | 134773 | Bài khảo sát | Hồng Thị Như       | Ý     | 2  | 8  | 2003 | An Giang   | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Nhựt    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4186 | 134823 | Bài khảo sát | Hồng Kỳ            | Anh   | 24 | 9  | 2003 | Kiên Giang | Nữ  | Hoa  | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4187 | 134824 | Bài khảo sát | Phan Minh          | Cường | 25 | 4  | 2003 | Quận 5     | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4188 | 134825 | Bài khảo sát | Trần Mã Nguyên     | Cường | 20 | 6  | 2003 | Q5         | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4189 | 134826 | Bài khảo sát | Võ Cao             | Danh  | 20 | 2  | 2003 | Bình Chánh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4190 | 134827 | Bài khảo sát | Trần Minh          | Duy   | 30 | 8  | 2003 | Q.5        | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4191 | 134828 | Bài khảo sát | Lê Khánh           | Dương | 19 | 2  | 2003 | Bình Chánh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4192 | 134829 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Thuý       | Dương | 22 | 11 | 2003 | Bến Tre    | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4193 | 134830 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn         | Đạt   | 16 | 8  | 2003 | Q1         | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4194 | 134831 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu Phú     | Đặng  | 10 | 9  | 2003 | Quận 5     | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4195 | 134832 | Bài khảo sát | Phan Thị Thu       | Đồng  | 7  | 1  | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4196 | 134833 | Bài khảo sát | Nguyễn Lam         | Hạ    | 12 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4197 | 134834 | Bài khảo sát | Trần Lưu Thanh     | Hải   | 5  | 11 | 2003 | Bình Chánh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4198 | 134835 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng       | Hiếu  | 12 | 7  | 2003 | Bình Chánh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4199 | 134836 | Bài khảo sát | Ngô Huỳnh Khánh    | Hoàng | 26 | 10 | 2003 | Quận 5     | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4200 | 134837 | Bài khảo sát | Trang Thị Thu      | Hồng  | 2  | 7  | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4201 | 134838 | Bài khảo sát | Lê Thanh Ngọc      | Hường | 20 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4202 | 134839 | Bài khảo sát | Đinh Hoàng         | Linh  | 28 | 9  | 2003 | Quận 5     | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4203 | 134840 | Bài khảo sát | Trần Thảo          | Linh  | 4  | 12 | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4204 | 134841 | Bài khảo sát | Hồ Đại             | Lộc   | 2  | 12 | 2003 | Bình Chánh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4205 | 134842 | Bài khảo sát | Ngô Nhật           | Minh  | 19 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4206 | 134843 | Bài khảo sát | Lê Thị Tuyết       | Ngân  | 7  | 3  | 2003 | Hùng Vương | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4207 | 134844 | Bài khảo sát | Đỗ Trọng           | Nghĩa | 23 | 6  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4208 | 134845 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc        | Nhân  | 18 | 6  | 2003 | Bình Chánh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4209 | 134846 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Yến     | Nhi   | 8  | 5  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4210 | 134847 | Bài khảo sát | Phan Nguyễn Tú     | Nhi   | 2  | 10 | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4211 | 134848 | Bài khảo sát | Bùi Tấn            | Phong | 4  | 2  | 2003 | TpHCM      | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4212 | 134849 | Bài khảo sát | Lý Minh            | Quang | 29 | 12 | 2003 | Bình Chánh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4213 | 134850 | Bài khảo sát | Lâm Phương         | Quyên | 29 | 12 | 2003 | Bình Tân   | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4214 | 134851 | Bài khảo sát | Lý Thị Phương      | Thảo  | 18 | 5  | 2003 | Bạc Liêu   | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4215 | 134852 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồng Thanh  | Thiện | 27 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4216 | 134853 | Bài khảo sát | Đoàn Minh          | Thông | 23 | 1  | 2003 | Hùng Vương | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4217 | 134854 | Bài khảo sát | Lê Huỳnh Cát       | Tiên  | 1  | 11 | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |    |      |            |     |      |     |                  |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|------------------|------------------------------|
| 4218 | 134855 | Bài khảo sát | Nguyễn Trung       | Tín    | 12 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4219 | 134856 | Bài khảo sát | Trần Thu           | Trang  | 21 | 6  | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4220 | 134857 | Bài khảo sát | Lai Thị Bảo        | Trần   | 12 | 6  | 2003 | Q.5        | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4221 | 134858 | Bài khảo sát | Trương Thị Ngọc    | Trinh  | 13 | 2  | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4222 | 134859 | Bài khảo sát | Lê Thị Thanh       | Trúc   | 7  | 2  | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4223 | 134860 | Bài khảo sát | Nguyễn Anh         | Trực   | 11 | 5  | 2003 | Q.8        | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4224 | 134861 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồ Anh      | Tuấn   | 23 | 10 | 2003 | Bình Chánh | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4225 | 134862 | Bài khảo sát | Hồ Mỹ              | Uyên   | 2  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4226 | 134863 | Bài khảo sát | Đào Thảo           | Vy     | 6  | 8  | 2003 | Long An    | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4227 | 134864 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Hai      | An     | 29 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4228 | 134865 | Bài khảo sát | Lê Thành           | Đăng   | 13 | 11 | 2003 | An Giang   | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4229 | 134866 | Bài khảo sát | Trương Thị Kim     | Diệp   | 1  | 1  | 2002 | HCM        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4230 | 134867 | Bài khảo sát | Phan Ngọc          | Đức    | 22 | 5  | 2003 | Bắc Bình   | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4231 | 134868 | Bài khảo sát | Trần Thị Ngọc      | Hà     | 15 | 6  | 2003 | Long An    | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4232 | 134869 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh       | Hải    | 20 | 8  | 2002 | Cần Thơ    | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4233 | 134870 | Bài khảo sát | Nguyễn Huy         | Hào    | 7  | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4234 | 134871 | Bài khảo sát | Đoàn Vũ            | Hân    | 10 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4235 | 134872 | Bài khảo sát | Lại Thanh          | Hồng   | 1  | 9  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4236 | 134873 | Bài khảo sát | Lê Anh             | Khoa   | 1  | 5  | 2003 | Bình Chánh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4237 | 134874 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn         | Kiệt   | 4  | 2  | 2003 | Q.5        | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4238 | 134875 | Bài khảo sát | Lương Duy          | Linh   | 22 | 10 | 2003 | Bình Chánh | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4239 | 134876 | Bài khảo sát | Đào Minh           | Luân   | 14 | 3  | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4240 | 134877 | Bài khảo sát | Lê Tấn             | Nam    | 19 | 4  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4241 | 134878 | Bài khảo sát | Huyền Thanh        | Ngân   | 5  | 8  | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4242 | 134879 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Kim   | Ngân   | 16 | 4  | 2003 | Q.5        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4243 | 134880 | Bài khảo sát | Lê Hoàng Kim       | Ngọc   | 25 | 5  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4244 | 134881 | Bài khảo sát | Nguyễn Anh         | Nhân   | 7  | 8  | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4245 | 134882 | Bài khảo sát | Trương Ngọc Yến    | Nhi    | 26 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4246 | 134883 | Bài khảo sát | Trang Quỳnh        | Như    | 27 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4247 | 134884 | Bài khảo sát | Nguyễn Võ Minh     | Nhật   | 2  | 10 | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4248 | 134885 | Bài khảo sát | Trần Thị Mỹ        | Nương  | 7  | 1  | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4249 | 134886 | Bài khảo sát | Đinh Thị Châu      | Pha    | 16 | 5  | 2003 | Kiên Giang | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4250 | 134887 | Bài khảo sát | Phạm Tấn           | Phát   | 9  | 6  | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4251 | 134888 | Bài khảo sát | Hứa Kim            | Phụng  | 28 | 2  | 2003 | Vĩnh Long  | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4252 | 134889 | Bài khảo sát | Đinh Hoàng Yến     | Phương | 8  | 12 | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4253 | 134890 | Bài khảo sát | Lương Nguyễn Hồng  | Quyên  | 23 | 2  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4254 | 134891 | Bài khảo sát | Phan Thụy Thanh    | Quyên  | 6  | 1  | 2003 | Hùng Vương | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4255 | 134892 | Bài khảo sát | Phạm Minh          | Tài    | 4  | 1  | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4256 | 134893 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh Thuận | Thành  | 10 | 6  | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4257 | 134894 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc    | Thảo   | 8  | 3  | 2003 | Long An    | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4258 | 134895 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu     | Thủy   | 12 | 11 | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4259 | 134896 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Anh    | Thư    | 9  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4260 | 134897 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Thùy     | Tiên   | 11 | 6  | 2003 | Hùng Vương | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4261 | 134898 | Bài khảo sát | Phạm Song          | Toàn   | 3  | 1  | 2003 | Long An    | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4262 | 134899 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thùy    | Trang  | 23 | 1  | 2003 | Phan Rang  | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4263 | 134900 | Bài khảo sát | Nguyễn Phương      | Trinh  | 1  | 1  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4264 | 134901 | Bài khảo sát | Nguyễn Đan         | Trường | 4  | 3  | 2003 | Q.5        | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |       |    |    |      |                 |    |      |     |                  |                              |
|------|--------|--------------|------------------|-------|----|----|------|-----------------|----|------|-----|------------------|------------------------------|
| 4265 | 134902 | Bài khảo sát | Lê Ngọc          | Vinh  | 6  | 3  | 2003 | Bình Chánh      | Nữ | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4266 | 134903 | Bài khảo sát | Võ Huỳnh Thảo    | Vy    | 21 | 12 | 2003 | TPHCM           | Nữ | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4267 | 134904 | Bài khảo sát | Huỳnh Lê Như     | Ý     | 12 | 9  | 2003 | Bình Chánh      | Nữ | Kinh | 7/2 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4268 | 134905 | Bài khảo sát | Đinh Đoàn Trường | An    | 6  | 1  | 2003 | Bến Tre         | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4269 | 134906 | Bài khảo sát | Từ Phú           | Dũng  | 1  | 1  | 2003 | Hùng Vương      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4270 | 134907 | Bài khảo sát | Võ Trần Anh      | Duy   | 2  | 12 | 2002 | HCM             | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4271 | 134908 | Bài khảo sát | Phùng Ngọc       | Giàu  | 30 | 1  | 2003 | TPHCM           | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4272 | 134909 | Bài khảo sát | Trần Ngọc        | Hà    | 10 | 8  | 2003 | HCM             | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4273 | 134910 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc      | Hân   | 9  | 10 | 2003 | TPHCM           | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4274 | 134911 | Bài khảo sát | Lê Văn           | Hùng  | 28 | 11 | 2003 | Tây Ninh        | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4275 | 134912 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn      | Hưng  | 10 | 10 | 2003 | Hùng Vương      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4276 | 134913 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thiên | Hương | 10 | 5  | 2003 | Bình Chánh      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4277 | 134914 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng     | Khải  | 18 | 4  | 2003 | Quận 5          | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4278 | 134915 | Bài khảo sát | Chu Huỳnh Anh    | Khoa  | 18 | 12 | 2003 | Quận 1          | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4279 | 134916 | Bài khảo sát | Bùi Trung        | Kiên  | 17 | 6  | 2003 | Huế             | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4280 | 134917 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn      | Kiệt  | 5  | 7  | 2003 | Bình Chánh      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4281 | 134918 | Bài khảo sát | Trần Thị Xuân    | Mai   | 29 | 11 | 2003 | Hùng Vương      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4282 | 134919 | Bài khảo sát | Hà Nguyễn Ngọc   | Mẫn   | 7  | 1  | 2003 | Từ Dũ           | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4283 | 134920 | Bài khảo sát | Trương Ngọc      | Minh  | 12 | 12 | 2003 | Quận 5          | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4284 | 134921 | Bài khảo sát | Trương Hoài      | Nam   | 7  | 6  | 2003 | Bình Chánh      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4285 | 134922 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Thanh  | Ngân  | 11 | 11 | 2003 | Hùng Vương      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4286 | 134923 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu   | Ngân  | 1  | 10 | 2003 | TPHCM           | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4287 | 134924 | Bài khảo sát | Ngô Quang        | Nghĩa | 11 | 10 | 2003 | Bình Chánh      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4288 | 134925 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Yến   | Nhi   | 2  | 6  | 2003 | Bình Chánh      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4289 | 134926 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc  | Nhiều | 1  | 1  | 2003 | Bình Chánh      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4290 | 134927 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Yến   | Oanh  | 7  | 12 | 2003 | Bình Chánh      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4291 | 134928 | Bài khảo sát | Trần Bảo         | Quyên | 4  | 11 | 2003 | Quận 5          | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4292 | 134929 | Bài khảo sát | Tổng Như         | Quỳnh | 26 | 2  | 2003 | Bình Chánh      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4293 | 134930 | Bài khảo sát | Phan Tấn         | Tài   | 29 | 6  | 2003 | Bình Chánh      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4294 | 134931 | Bài khảo sát | Võ Thị Phương    | Thảo  | 2  | 12 | 2003 | Ồ Môn - Cần Thơ | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4295 | 134932 | Bài khảo sát | Nguyễn An        | Thiên | 28 | 9  | 2003 | Quận 5          | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4296 | 134933 | Bài khảo sát | Lê Minh          | Thiện | 23 | 5  | 2003 | TPHCM           | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4297 | 134934 | Bài khảo sát | Trương Minh      | Thuận | 25 | 5  | 2003 | TPHCM           | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4298 | 134935 | Bài khảo sát | Hoàng Minh       | Thư   | 17 | 10 | 2003 | Quận 5          | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4299 | 134936 | Bài khảo sát | Nguyễn Anh       | Thư   | 5  | 4  | 2003 | Hùng Vương      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4300 | 134937 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Kim      | Tiên  | 5  | 5  | 2002 | Quận 8          | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4301 | 134938 | Bài khảo sát | Trần Thị Cẩm     | Tiên  | 3  | 10 | 2003 | Bình Chánh      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4302 | 134939 | Bài khảo sát | Diệp Quang       | Tiến  | 29 | 3  | 2003 | Quận 5          | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4303 | 134940 | Bài khảo sát | Nguyễn Phước     | Tín   | 28 | 9  | 2003 | Bình Chánh      | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4304 | 134941 | Bài khảo sát | Trần Bảo         | Trâm  | 1  | 8  | 2003 | Sóc Trăng       | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4305 | 134942 | Bài khảo sát | Trần Thanh       | Trúc  | 2  | 11 | 2003 | Trà Vinh        | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4306 | 134943 | Bài khảo sát | Hồ Đức Anh       | Tuấn  | 14 | 12 | 2003 |                 | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4307 | 134944 | Bài khảo sát | Lê Anh           | Tuấn  | 2  | 1  | 2003 | Quận 5          | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4308 | 134945 | Bài khảo sát | Nguyễn Huy       | Vũ    | 4  | 7  | 2003 | Long An         | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4309 | 134946 | Bài khảo sát | Châu Nguyễn Như  | Ý     | 3  | 8  | 2003 | Quận 5          | Nữ | Kinh | 7/3 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4310 | 134947 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc Thảo  | An    | 23 | 6  | 2003 | Quận 5          | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4311 | 134948 | Bài khảo sát | Lâm Quỳnh        | Anh   | 20 | 5  | 2003 | Quận 5          | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                     |        |    |    |      |            |    |      |     |                  |                              |
|------|--------|--------------|---------------------|--------|----|----|------|------------|----|------|-----|------------------|------------------------------|
| 4312 | 134949 | Bài khảo sát | Nguyễn Kim          | Anh    | 22 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4313 | 134950 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Gia    | Báo    | 28 | 10 | 2003 | Bến Tre    | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4314 | 134951 | Bài khảo sát | Phạm Thị Ngọc       | Chi    | 7  | 10 | 2003 | Quảng Ngãi | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4315 | 134952 | Bài khảo sát | Phạm Nguyên         | Chuong | 11 | 9  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4316 | 134953 | Bài khảo sát | Hồ Thị Mỹ           | Dung   | 24 | 7  | 2003 | Long An    | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4317 | 134954 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Phương   | Dung   | 15 | 10 | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4318 | 134955 | Bài khảo sát | Trần Minh           | Duy    | 30 | 9  | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4319 | 134956 | Bài khảo sát | Lưu Thành           | Đạt    | 8  | 5  | 2003 | Bạc Liêu   | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4320 | 134957 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc         | Hân    | 22 | 5  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4321 | 134958 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Ngọc    | Hiển   | 1  | 1  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4322 | 134959 | Bài khảo sát | Võ Minh             | Hiếu   | 20 | 7  | 2003 | Long An    | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4323 | 134960 | Bài khảo sát | Tiêu Huỳnh          | Hưng   | 21 | 10 | 2003 | Bình Tân   | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4324 | 134961 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Quế      | Hương  | 14 | 5  | 2003 | Long An    | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4325 | 134962 | Bài khảo sát | Hồ Thị Tuyết        | Kha    | 17 | 6  | 2003 | Long An    | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4326 | 134963 | Bài khảo sát | Phan Tuấn           | Kha    | 28 | 12 | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4327 | 134964 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành        | Khoa   | 22 | 8  | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4328 | 134965 | Bài khảo sát | Huỳnh Đăng          | Khôi   | 25 | 12 | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4329 | 134966 | Bài khảo sát | Nguyễn Vũ           | Luân   | 29 | 11 | 2003 | TPHM       | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4330 | 134967 | Bài khảo sát | Phùng Ngọc Cẩm      | Ly     | 21 | 3  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4331 | 134968 | Bài khảo sát | Bùi Thị Thanh       | Mai    | 17 | 8  | 2002 | Tiền Giang | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4332 | 134969 | Bài khảo sát | Võ Văn              | Mẫn    | 9  | 7  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4333 | 134970 | Bài khảo sát | Võ Thị Tuyết        | Ngân   | 4  | 10 | 2003 | Long An    | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4334 | 134971 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Bích   | Ngọc   | 2  | 12 | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4335 | 134972 | Bài khảo sát | Nguyễn Khánh        | Nguyễn | 19 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4336 | 134973 | Bài khảo sát | Huỳnh Tấn           | Phát   | 1  | 1  | 2002 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4337 | 134974 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoài         | Phong  | 14 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4338 | 134975 | Bài khảo sát | Trần Minh           | Phương | 11 | 11 | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4339 | 134976 | Bài khảo sát | Trương Hoàng Phương | Quỳnh  | 10 | 1  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4340 | 134977 | Bài khảo sát | Ông Thanh           | Tâm    | 3  | 7  | 2003 | Hùng Vương | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4341 | 134978 | Bài khảo sát | Hồ Huỳnh Thị Phương | Thảo   | 6  | 9  | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4342 | 134979 | Bài khảo sát | Trần Kim            | Thảo   | 18 | 9  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4343 | 134980 | Bài khảo sát | Trần Thị Thu        | Thảo   | 24 | 10 | 2003 | Hùng Vương | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4344 | 134981 | Bài khảo sát | Phan Quang          | Thiện  | 11 | 2  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4345 | 134982 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh         | Thuận  | 28 | 9  | 2003 | Tiền Giang | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4346 | 134983 | Bài khảo sát | Lê Thị              | Thủy   | 2  | 8  | 2003 | Hạ Lễ      | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4347 | 134984 | Bài khảo sát | Đoàn Minh           | Thư    | 11 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4348 | 134985 | Bài khảo sát | Lê Thành            | Tín    | 7  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4349 | 134986 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ       | Trâm   | 14 | 10 | 2003 | Quận 8     | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4350 | 134987 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim      | Xuyến  | 1  | 10 | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/4 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4351 | 134988 | Bài khảo sát | Lâm Lưu Minh        | Anh    | 25 | 11 | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4352 | 134989 | Bài khảo sát | Phan Quốc           | Bảo    | 25 | 10 | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4353 | 134990 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kiều     | Chinh  | 22 | 6  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4354 | 134991 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu      | Diệu   | 10 | 3  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4355 | 134992 | Bài khảo sát | Võ Khánh            | Duy    | 22 | 11 | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4356 | 134993 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh         | Đạt    | 4  | 11 | 2003 | Bình Tân   | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4357 | 134994 | Bài khảo sát | Võ Hoài             | Đạt    | 21 | 4  | 2003 | Tiền Giang | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4358 | 134995 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thủy     | Hằng   | 25 | 10 | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                   |    |      |     |                  |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|-------------------|----|------|-----|------------------|------------------------------|
| 4359 | 134996 | Bài khảo sát | Giang Thị Ngọc    | Hân    | 19 | 8  | 2003 | Quận 5            | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4360 | 134997 | Bài khảo sát | Trần Văn          | Khánh  | 10 | 11 | 2003 | Bình Chánh        | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4361 | 134998 | Bài khảo sát | Đỗ Bá             | Khôi   | 12 | 10 | 2003 | Quảng Ngãi        | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4362 | 134999 | Bài khảo sát | Đặng Ngọc         | Lan    | 28 | 4  | 2003 | Long An           | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4363 | 135000 | Bài khảo sát | Lê Thị Ngọc       | Mai    | 13 | 12 | 2003 | Bình Chánh        | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4364 | 135001 | Bài khảo sát | Bùi Phạm Minh     | Mẫn    | 30 | 1  | 2003 | Gia Lai           | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4365 | 135002 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Bích  | Nga    | 27 | 2  | 2003 | TPHCM             | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4366 | 135003 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Ngân   | 25 | 4  | 2003 | BC                | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4367 | 135004 | Bài khảo sát | Hà Vũ             | Nghiệp | 11 | 11 | 2003 | Quận 5            | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4368 | 135005 | Bài khảo sát | Lê Hoàng          | Nguyễn | 31 | 10 | 2003 | Quận 5            | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4369 | 135006 | Bài khảo sát | Trương Công       | Nhàn   | 5  | 5  | 2003 | Tiền Giang        | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4370 | 135007 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Yến   | Nhi    | 7  | 9  | 2003 | TPHCM             | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4371 | 135008 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh      | Như    | 5  | 9  | 2003 | Bình Chánh        | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4372 | 135009 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim    | Phụng  | 29 | 6  | 2003 | An Giang          | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4373 | 135010 | Bài khảo sát | Trương Hoàng      | Quân   | 12 | 10 | 2003 | Hùng Vương        | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4374 | 135011 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Thanh | Tâm    | 27 | 5  | 2003 | Hùng Vương        | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4375 | 135012 | Bài khảo sát | Trương Quốc       | Thanh  | 12 | 8  | 2003 | Bình Chánh        | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4376 | 135013 | Bài khảo sát | Nguyễn Công       | Thành  | 27 | 10 | 2003 | Bình Chánh        | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4377 | 135014 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Thảo   | 18 | 6  | 2003 | Bình Chánh        | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4378 | 135015 | Bài khảo sát | Võ Đức            | Thắng  | 6  | 12 | 2003 | TT Huế            | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4379 | 135016 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh  | Thùy   | 30 | 3  | 2003 | Quảng Ngãi        | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4380 | 135017 | Bài khảo sát | Bùi Thị Thu       | Thùy   | 16 | 6  | 2003 | Thái Bình         | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4381 | 135018 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng      | Thư    | 28 | 3  | 2003 | Nguyễn Tri Phương | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4382 | 135019 | Bài khảo sát | Trần Anh          | Thư    | 12 | 9  | 2003 | TPHCM             | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4383 | 135020 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Thương | 3  | 8  | 2003 | Phú Mỹ - An Giang | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4384 | 135021 | Bài khảo sát | Đoàn Minh         | Tiến   | 9  | 8  | 2003 | TPHCM             | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4385 | 135022 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc       | Tiến   | 30 | 10 | 2002 | Quận 5            | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4386 | 135023 | Bài khảo sát | Trang Lê Hữu      | Toàn   | 4  | 9  | 2003 | Quận 5            | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4387 | 135024 | Bài khảo sát | Phan Tú           | Trâm   | 10 | 7  | 2003 | Quận 5            | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4388 | 135025 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Quế     | Trần   | 5  | 11 | 2003 | Q.8               | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4389 | 135026 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc       | Trung  | 10 | 4  | 2003 | Bình Chánh        | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4390 | 135027 | Bài khảo sát | Ngô Thị Như       | Ý      | 10 | 6  | 2003 | An Giang          | Nữ | Kinh | 7/5 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4391 | 135028 | Bài khảo sát | Huỳnh Trường      | An     | 13 | 5  | 2003 | Quận 5            | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4392 | 135029 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc       | Bảo    | 3  | 2  | 2003 | TPHCM             | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4393 | 135030 | Bài khảo sát | Cao Ngọc          | Diễm   | 3  | 4  | 2003 | Bình Chánh        | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4394 | 135031 | Bài khảo sát | Huỳnh Khôn        | Dũng   | 21 | 1  | 2003 | Quận.11           | Nữ | Hoa  | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4395 | 135032 | Bài khảo sát | Trần Thanh        | Duy    | 14 | 1  | 2003 | Hùng Vương        | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4396 | 135033 | Bài khảo sát | Nguyễn Kim        | Duyên  | 9  | 4  | 2003 | Quận 5            | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4397 | 135034 | Bài khảo sát | Bạch Ngọc Thuỳ    | Dương  | 5  | 7  | 2004 | Long An           | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4398 | 135035 | Bài khảo sát | Trần Tuấn         | Đạt    | 1  | 1  | 2003 |                   | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4399 | 135036 | Bài khảo sát | Lê Trí            | Điện   | 25 | 3  | 2003 | Cà Mau            | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4400 | 135037 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc Hương   | Giang  | 31 | 5  | 2003 | TPHCM             | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4401 | 135038 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc       | Hải    | 13 | 7  | 2003 | An Thạnh          | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4402 | 135039 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mỹ     | Hằng   | 8  | 3  | 2003 | Bình Chánh        | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4403 | 135040 | Bài khảo sát | Hồ Thị Ngọc       | Hân    | 28 | 6  | 2003 | Quận 8            | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4404 | 135041 | Bài khảo sát | Phan Thị Mỹ       | Huê    | 8  | 1  | 2003 | Quận 5            | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4405 | 135042 | Bài khảo sát | Võ Khắc           | Huy    | 29 | 10 | 2003 | TPHCM             | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                          |    |    |      |            |    |      |     |                  |                              |
|------|--------|--------------|--------------------------|----|----|------|------------|----|------|-----|------------------|------------------------------|
| 4406 | 135043 | Bài khảo sát | Phan Nhất Kha            | 23 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4407 | 135044 | Bài khảo sát | Huỳnh Nguyễn Ngọc Linh   | 19 | 2  | 2003 | Vĩnh Phúc  | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4408 | 135045 | Bài khảo sát | Trần Minh Luân           | 15 | 11 | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4409 | 135046 | Bài khảo sát | Trần Xuân Mai            | 20 | 12 | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4410 | 135047 | Bài khảo sát | Lê Huỳnh Kim Ngân        | 28 | 9  | 2003 | Quận 8     | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4411 | 135048 | Bài khảo sát | Lê Diễm Minh Ngọc        | 18 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4412 | 135049 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Kim Nguyên    | 19 | 10 | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4413 | 135050 | Bài khảo sát | Đoàn Nguyễn Yến Nhi      | 30 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4414 | 135051 | Bài khảo sát | Bùi Hoàng Nhung          | 2  | 9  | 2003 | Hùng Vương | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4415 | 135052 | Bài khảo sát | Phạm Thị Kiều Oanh       | 1  | 1  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4416 | 135053 | Bài khảo sát | Trịnh Hoài Phong         | 9  | 5  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4417 | 135054 | Bài khảo sát | Lê Hồng Phúc             | 29 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4418 | 135055 | Bài khảo sát | Hà Phi Phụng             | 3  | 5  | 2003 | Quận 6     | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4419 | 135056 | Bài khảo sát | Cao Anh Tài              | 4  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4420 | 135057 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Minh Thư      | 5  | 7  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4421 | 135058 | Bài khảo sát | Huỳnh Thụy Ngọc Trang    | 29 | 3  | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4422 | 135059 | Bài khảo sát | Nguyễn Phạm Ngọc Trâm    | 14 | 11 | 2003 | Quận 1     | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4423 | 135060 | Bài khảo sát | Trần Minh Trọng          | 5  | 3  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4424 | 135061 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Thanh Trúc   | 6  | 1  | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4425 | 135062 | Bài khảo sát | Nguyễn Tiền Trung        | 1  | 11 | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4426 | 135063 | Bài khảo sát | Đinh Thanh Trường        | 27 | 2  | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4427 | 135064 | Bài khảo sát | Võ Đặng Trường           | 17 | 2  | 2003 | TQT        | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4428 | 135065 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc Vinh         | 4  | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4429 | 135066 | Bài khảo sát | Trần Quang Vinh          | 3  | 2  | 2003 | Hùng Vương | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4430 | 135067 | Bài khảo sát | Trần Quốc Vương          | 9  | 10 | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4431 | 135068 | Bài khảo sát | Phan Thành Vỹ            | 27 | 8  | 2003 | Quận 1     | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4432 | 135069 | Bài khảo sát | Trần Thiệu Minh Yên      | 31 | 1  | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/6 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4433 | 135070 | Bài khảo sát | Nguyễn Mạnh Chiến        | 29 | 4  | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4434 | 135071 | Bài khảo sát | Huỳnh Hoàng Dung         | 22 | 10 | 2002 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4435 | 135072 | Bài khảo sát | Lê Thị Ngọc Dung         | 24 | 10 | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4436 | 135073 | Bài khảo sát | Huỳnh Khánh Duy          | 18 | 8  | 2003 | Tiền Giang | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4437 | 135074 | Bài khảo sát | Lương Hữu Duy            | 31 | 7  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4438 | 135075 | Bài khảo sát | Nguyễn Đào Anh Đạt       | 25 | 1  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4439 | 135076 | Bài khảo sát | Võ Nguyễn Quỳnh Giang    | 8  | 10 | 2003 | Quận 3     | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4440 | 135077 | Bài khảo sát | Trương Trọng Hiếu        | 10 | 9  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4441 | 135078 | Bài khảo sát | Phạm Hoàng Khang         | 29 | 6  | 2003 | Long Trạch | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4442 | 135079 | Bài khảo sát | Lại Phúc Khanh           | 23 | 5  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4443 | 135080 | Bài khảo sát | Hồ Tuấn Kiệt             | 6  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4444 | 135081 | Bài khảo sát | Lê Tuấn Kiệt             | 25 | 12 | 2003 | TPHM       | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4445 | 135082 | Bài khảo sát | Đỗ Nguyễn Vĩnh Lâm       | 13 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4446 | 135083 | Bài khảo sát | Đinh Hoàng Nhật Minh     | 7  | 12 | 2003 | BC         | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4447 | 135084 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Kim Ngân         | 2  | 11 | 2002 | Quận 1     | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4448 | 135085 | Bài khảo sát | Cao Thị Thảo Nghi        | 15 | 6  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4449 | 135086 | Bài khảo sát | Huỳnh Trọng Nghĩa        | 16 | 3  | 2003 | Q.5        | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4450 | 135087 | Bài khảo sát | Trần Thị Kim Nghĩa       | 11 | 1  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4451 | 135088 | Bài khảo sát | Hoàng Thị Như Ngọc       | 9  | 10 | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4452 | 135089 | Bài khảo sát | Nguyễn Khắc Trung Nguyên | 4  | 3  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |            |    |      |     |                  |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|------------|----|------|-----|------------------|------------------------------|
| 4453 | 135090 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc Bích   | Như    | 19 | 3  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4454 | 135091 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Khánh | Như    | 4  | 9  | 2003 | Long An    | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4455 | 135092 | Bài khảo sát | Trần Thị Yến      | Như    | 15 | 1  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4456 | 135093 | Bài khảo sát | Phan Ngọc Kim     | Nhy    | 6  | 4  | 2003 | Quận 1     | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4457 | 135094 | Bài khảo sát | Trương Thị Kim    | Ny     | 26 | 4  | 2003 | Sóc Trăng  | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4458 | 135095 | Bài khảo sát | Nguyễn Thành      | Phát   | 15 | 7  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4459 | 135096 | Bài khảo sát | Trần Tấn          | Phát   | 26 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4460 | 135097 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc       | Quý    | 21 | 10 | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4461 | 135098 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn        | Tài    | 6  | 10 | 2003 | Vĩnh Long  | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4462 | 135099 | Bài khảo sát | Lê Thị Phương     | Thảo   | 9  | 11 | 2003 | Quận 1     | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4463 | 135100 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu    | Thảo   | 2  | 12 | 2003 | Long An    | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4464 | 135101 | Bài khảo sát | Nguyễn Phạm Hoài  | Thương | 8  | 4  | 2003 | Qui Đức    | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4465 | 135102 | Bài khảo sát | Phạm Thị Cẩm      | Tiên   | 30 | 12 | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4466 | 135103 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Thuý  | Tiên   | 12 | 1  | 2003 | Bình Tân   | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4467 | 135104 | Bài khảo sát | Trần Minh         | Toàn   | 23 | 10 | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4468 | 135105 | Bài khảo sát | Lê Ngọc           | Trâm   | 6  | 11 | 2003 | Q.5        | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4469 | 135106 | Bài khảo sát | Phạm Thị Mộng     | Trinh  | 18 | 5  | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4470 | 135107 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Huỳnh | Vân    | 24 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4471 | 135108 | Bài khảo sát | Võ Thị Thanh      | Vân    | 11 | 5  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4472 | 135109 | Bài khảo sát | Từ Bảo            | Yến    | 11 | 12 | 2003 | Trà Vinh   | Nữ | Kinh | 7/7 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4473 | 135110 | Bài khảo sát | Huỳnh Phan Minh   | An     | 23 | 11 | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4474 | 135111 | Bài khảo sát | Đặng Hoài         | Ân     | 1  | 1  | 2003 |            | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4475 | 135112 | Bài khảo sát | Đinh Thị Ngọc     | Diễm   | 16 | 7  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4476 | 135113 | Bài khảo sát | Trang Hương       | Giang  | 28 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4477 | 135114 | Bài khảo sát | Bùi Võ Hoàng      | Giàu   | 30 | 8  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4478 | 135115 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thủy   | Hằng   | 11 | 6  | 2003 |            | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4479 | 135116 | Bài khảo sát | Trần Thị Thanh    | Hằng   | 12 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4480 | 135117 | Bài khảo sát | Phạm Trung        | Hiếu   | 8  | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4481 | 135118 | Bài khảo sát | Nguyễn Lương Quốc | Huy    | 23 | 11 | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4482 | 135119 | Bài khảo sát | Đào Thị Kim       | Hương  | 25 | 6  | 2003 | Long An    | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4483 | 135120 | Bài khảo sát | Đoàn Hồ Minh      | Khang  | 17 | 4  | 2003 | Tiền Giang | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4484 | 135121 | Bài khảo sát | Trần Thiện        | Khiêm  | 23 | 1  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4485 | 135122 | Bài khảo sát | Nguyễn Phương     | Khoa   | 8  | 11 | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4486 | 135123 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Bạch   | Kim    | 12 | 1  | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4487 | 135124 | Bài khảo sát | Đào Thị Tuyết     | Linh   | 26 | 10 | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4488 | 135125 | Bài khảo sát | Huỳnh Hữu         | Lộc    | 3  | 8  | 2003 | Quận 1     | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4489 | 135126 | Bài khảo sát | Phạm Gia Thiên    | Lộc    | 26 | 11 | 2003 | Bình Tân   | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4490 | 135127 | Bài khảo sát | Nguyễn Thu        | Ngân   | 24 | 9  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4491 | 135128 | Bài khảo sát | Vũ Thị Kim        | Nguyễn | 12 | 8  | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4492 | 135129 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Yến       | Nhi    | 17 | 9  | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4493 | 135130 | Bài khảo sát | Phùng Tấn         | Nhật   | 21 | 11 | 2003 | Bình Chánh | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4494 | 135131 | Bài khảo sát | Lê Thị Kiều       | Oanh   | 3  | 3  | 2002 |            | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4495 | 135132 | Bài khảo sát | Huỳnh Hùng        | Phát   | 30 | 6  | 2003 | Quận 5     | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4496 | 135133 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Gia  | Phú    | 27 | 3  | 2003 | Đồng Nai   | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4497 | 135134 | Bài khảo sát | Lê Thị Thanh      | Phương | 12 | 4  | 2003 | Long An    | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4498 | 135135 | Bài khảo sát | Trần Thị Thảo     | Quyên  | 18 | 6  | 2002 | TP HCM     | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4499 | 135136 | Bài khảo sát | Đặng Nguyễn Thanh | Tâm    | 3  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                      |     |      |     |                  |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|----------------------|-----|------|-----|------------------|------------------------------|
| 4500 | 135137 | Bài khảo sát | Nguyễn Chí        | Thanh  | 10 | 9  | 2003 | Long An              | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4501 | 135138 | Bài khảo sát | Ngô Thanh         | Thảo   | 5  | 11 | 2003 | TPHCM                | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4502 | 135139 | Bài khảo sát | Trần Thị Ngọc     | Thảo   | 30 | 11 | 2003 | Bình Chánh           | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4503 | 135140 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Thắng  | 27 | 2  | 2003 | Quận 5               | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4504 | 135141 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Văn  | Thy    | 21 | 10 | 2003 | TPHCM                | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4505 | 135142 | Bài khảo sát | Phạm Văn          | Tiến   | 31 | 10 | 2003 | Tiền Giang           | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4506 | 135143 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Thanh   | Tín    | 29 | 10 | 2003 | Bình Chánh           | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4507 | 135144 | Bài khảo sát | Lê Văn            | Toàn   | 26 | 9  | 2002 | Quận 5               | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4508 | 135145 | Bài khảo sát | Lê Thị Minh       | Trần   | 15 | 12 | 2003 | Quận 5               | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4509 | 135146 | Bài khảo sát | Cao Ngọc Lan      | Trình  | 16 | 5  | 2003 | Cai Lậy - Tiền Giang | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4510 | 135147 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Tùng   | 24 | 4  | 2003 | Quận 5 - TPHCM       | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4511 | 135148 | Bài khảo sát | Lê Thị Cẩm        | Vân    | 7  | 5  | 2003 | TPHCM                | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4512 | 135149 | Bài khảo sát | Lê Quốc           | Vũ     | 16 | 8  | 2003 | Bình Chánh           | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4513 | 135150 | Bài khảo sát | Huỳnh Lê Thảo     | Vy     | 8  | 5  | 2003 | Quận 5               | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4514 | 135151 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Yến     | Vy     | 28 | 7  | 2003 | Bình Chánh           | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Tân Quý Tây | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4515 | 135201 | Bài khảo sát | TRẦN THU          | AN     | 20 | 2  | 2003 | Tp. HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4516 | 135202 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐẶNG GIA   | BẢO    | 25 | 10 | 2003 | Tp. HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4517 | 135203 | Bài khảo sát | CHÂU KHÁNH        | BĂNG   | 30 | 9  | 2003 | Tp. HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4518 | 135204 | Bài khảo sát | TRẦN HÌNH HỮU     | BĂNG   | 11 | 10 | 2003 | Tp. HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4519 | 135205 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NGỌC   | BÍCH   | 23 | 6  | 2003 | Tp. HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4520 | 135206 | Bài khảo sát | HUỲNH QUỐC        | BÌNH   | 5  | 11 | 2003 | Trà Vinh             | Nam | Hoa  | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4521 | 135207 | Bài khảo sát | PHAN QUỐC         | CƯỜNG  | 19 | 9  | 2003 | Tp. HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4522 | 135208 | Bài khảo sát | ĐOÀN NGỌC         | DIỆM   | 26 | 6  | 2002 | Tp. HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4523 | 135209 | Bài khảo sát | TRƯƠNG PHAM NGHI  | DUNG   | 21 | 10 | 2003 | Tp. HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4524 | 135210 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN        | ĐẠT    | 11 | 1  | 2003 | Tp. HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4525 | 135211 | Bài khảo sát | HOÀNG VĂN         | ĐIỆP   | 19 | 12 | 2003 | Nghệ An              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4526 | 135212 | Bài khảo sát | TRẦN NGỌC         | HÀN    | 16 | 12 | 2003 | Tp. HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4527 | 135213 | Bài khảo sát | PHẠM VĂN          | HẬU    | 10 | 5  | 2002 | Tp. HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4528 | 135214 | Bài khảo sát | PHAN TRUNG        | HIẾU   | 3  | 7  | 2003 | Tp. HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4529 | 135215 | Bài khảo sát | ĐOÀN CÔNG         | KHAI   | 30 | 7  | 2003 | Tp. HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4530 | 135216 | Bài khảo sát | LÊ VĨ             | KHANG  | 18 | 3  | 2003 | Tp. HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4531 | 135217 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC THIÊN | KIM    | 10 | 3  | 2003 | Tp. HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4532 | 135218 | Bài khảo sát | KÍCH NHẬT         | LAI    | 21 | 1  | 2003 | Đồng Nai             | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4533 | 135219 | Bài khảo sát | HUỲNH NGỌC GIA    | LÊ     | 9  | 9  | 2003 | Tp. HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4534 | 135220 | Bài khảo sát | TRẦN PHẠM LÝ GIA  | LINH   | 31 | 10 | 2003 | Tiền Giang           | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4535 | 135221 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC THANH | MAI    | 10 | 7  | 2003 | Tp. HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4536 | 135222 | Bài khảo sát | TRIỆU QUANG       | MINH   | 18 | 10 | 2003 | Tp. HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4537 | 135223 | Bài khảo sát | LÊ HOÀI           | NAM    | 10 | 8  | 2003 | Tp. HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4538 | 135224 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀI       | NAM    | 1  | 1  | 2003 | Tp. HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4539 | 135225 | Bài khảo sát | CAO THANH         | NGÂN   | 13 | 4  | 2003 | Tp. HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4540 | 135226 | Bài khảo sát | LÊ THỊ MỸ         | NGÂN   | 23 | 3  | 2003 | Tp. HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4541 | 135227 | Bài khảo sát | NGUYỄN DƯƠNG BẢO  | NGỌC   | 11 | 8  | 2003 | Tiền Giang           | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4542 | 135228 | Bài khảo sát | NGUYỄN HUỲNH      | NHƯ    | 27 | 10 | 2003 | Tp. HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4543 | 135229 | Bài khảo sát | NGÔ NGUYỄN ĐỨC    | PHÁT   | 28 | 2  | 2003 | Tp. HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4544 | 135230 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH       | PHÁT   | 25 | 6  | 2003 | Tp. HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4545 | 135231 | Bài khảo sát | HÌNH TRỌNG        | PHÚC   | 8  | 11 | 2003 | Tp. HCM              | Nam | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4546 | 135232 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM    | PHƯỢNG | 14 | 8  | 2003 | Tp. HCM              | Nữ  | Kinh | 7.1 | THCS Tân Túc     | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |          |     |      |      |              |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|----------|-----|------|------|--------------|------------------------------|
| 4547 | 135233 | Bài khảo sát | TRẦN THANH       | QUANG  | 5  | 12 | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.1  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4548 | 135234 | Bài khảo sát | LÃNG NHẬT        | TÂN    | 27 | 5  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.1  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4549 | 135235 | Bài khảo sát | LÊ MINH          | THƯ    | 20 | 5  | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.1  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4550 | 135236 | Bài khảo sát | TRẦN BĂNG        | TRÂM   | 2  | 4  | 2003 | Vũng Tàu | Nữ  | Kinh | 7.1  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4551 | 135237 | Bài khảo sát | NGUYỄN HỒ QUÊ    | TRẦN   | 1  | 4  | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.1  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4552 | 135238 | Bài khảo sát | PHAN NGUYỄN HUẾ  | TRẦN   | 22 | 9  | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.1  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4553 | 135239 | Bài khảo sát | NGUYỄN TÀI       | TRÍ    | 28 | 4  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.1  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4554 | 135240 | Bài khảo sát | NGUYỄN TÀI ĐỨC   | TRỌNG  | 20 | 12 | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.1  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4555 | 135241 | Bài khảo sát | ĐOÀN MINH        | TRƯỜNG | 5  | 3  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.1  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4556 | 135242 | Bài khảo sát | PHẠM THANH       | TUYÊN  | 19 | 2  | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.1  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4557 | 135243 | Bài khảo sát | TRẦN TUẤN        | VINH   | 14 | 7  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Hoa  | 7.1  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4558 | 135244 | Bài khảo sát | HÀ PHI           | YẾN    | 24 | 3  | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.1  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4559 | 135245 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HOÀNG | YẾN    | 21 | 11 | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.1  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4560 | 135246 | Bài khảo sát | PHAN THÚY        | AN     | 30 | 10 | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4561 | 135247 | Bài khảo sát | LÊ QUỐC          | BAO    | 25 | 10 | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4562 | 135248 | Bài khảo sát | NGUYỄN ANH       | DUY    | 12 | 1  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4563 | 135249 | Bài khảo sát | Nguyễn Duy       | Dương  | 12 | 9  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4564 | 135250 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH      | ĐẠT    | 26 | 8  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4565 | 135251 | Bài khảo sát | PHAN TRỌNG       | HẢO    | 14 | 9  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4566 | 135252 | Bài khảo sát | TRƯƠNG NHẬT      | HẢO    | 9  | 12 | 2002 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4567 | 135253 | Bài khảo sát | LÝ GIA           | HÂN    | 29 | 9  | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4568 | 135254 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRUNG     | HẬU    | 27 | 8  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4569 | 135255 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MỸ    | HIỀN   | 24 | 6  | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4570 | 135256 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NHƯ   | HUỲNH  | 27 | 10 | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4571 | 135257 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN       | KHAI   | 28 | 2  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4572 | 135258 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG ANH | KIỆT   | 14 | 11 | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4573 | 135259 | Bài khảo sát | LÊ THÀNH         | LÂM    | 28 | 2  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4574 | 135260 | Bài khảo sát | TRẦN HUỲNH       | LÂM    | 1  | 10 | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4575 | 135261 | Bài khảo sát | TRƯƠNG VÕ QUỐC   | LONG   | 11 | 5  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4576 | 135262 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUYẾT     | MINH   | 19 | 9  | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4577 | 135263 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ       | NA     | 25 | 1  | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4578 | 135264 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM   | NGÂN   | 30 | 1  | 2002 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4579 | 135265 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH     | NHÂN   | 27 | 2  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4580 | 135266 | Bài khảo sát | TRẦN THẢO        | NHI    | 20 | 12 | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4581 | 135267 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ YẾN     | NHI    | 1  | 9  | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4582 | 135268 | Bài khảo sát | PHAN VÕ NGỌC     | PHÚ    | 31 | 3  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4583 | 135269 | Bài khảo sát | LÊ THỊ HỒNG      | PHÚC   | 1  | 7  | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4584 | 135270 | Bài khảo sát | TRÌNH VĂN        | PHÚC   | 13 | 4  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4585 | 135271 | Bài khảo sát | PHẠM VĂN         | PHỤNG  | 11 | 8  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4586 | 135272 | Bài khảo sát | HUỲNH THIÊN      | TÂN    | 27 | 10 | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4587 | 135273 | Bài khảo sát | NGUYỄN DUY       | THANH  | 4  | 7  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4588 | 135274 | Bài khảo sát | LÊ KIM           | THÀNH  | 2  | 6  | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4589 | 135275 | Bài khảo sát | TRẦN MANH        | THÀNH  | 15 | 10 | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4590 | 135276 | Bài khảo sát | MAI CÔNG         | THUẬN  | 12 | 10 | 2003 | Tp. HCM  | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4591 | 135277 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ THANH   | THỦY   | 18 | 10 | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4592 | 135278 | Bài khảo sát | LÂM NGỌC         | THUYỀN | 10 | 1  | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4593 | 135279 | Bài khảo sát | LÊ ĐỖ ANH        | THƯ    | 11 | 7  | 2003 | Tp. HCM  | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |       |    |    |      |         |     |      |      |              |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|-------|----|----|------|---------|-----|------|------|--------------|------------------------------|
| 4594 | 135280 | Bài khảo sát | LÊ NGỌC ANH       | THƯ   | 29 | 4  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4595 | 135281 | Bài khảo sát | PHAN THỊ HỒNG     | THY   | 12 | 7  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4596 | 135282 | Bài khảo sát | LÊ THỊ KIỀU       | TIỀN  | 19 | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4597 | 135283 | Bài khảo sát | LÊ PHUỐC          | TRUNG | 10 | 5  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4598 | 135284 | Bài khảo sát | LÊ QUỐC           | TRUNG | 27 | 6  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4599 | 135285 | Bài khảo sát | Trần Thiện        | Trung | 1  | 1  | 2003 |         | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4600 | 135286 | Bài khảo sát | LÊ MINH           | TÚ    | 13 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4601 | 135287 | Bài khảo sát | ĐOÀN THỊ BÉ       | VI    | 30 | 5  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4602 | 135288 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ THOẠI    | VY    | 24 | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4603 | 135289 | Bài khảo sát | TRÌNH THỊ NGỌC    | VY    | 28 | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.10 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4604 | 135290 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ BÌNH     | AN    | 26 | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4605 | 135291 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | BAO   | 3  | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4606 | 135292 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHẠM MỸ    | DUYÊN | 15 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4607 | 135293 | Bài khảo sát | NGUYỄN DƯƠNG ANH  | ĐÀO   | 6  | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4608 | 135294 | Bài khảo sát | TRƯƠNG TẤN        | ĐẠT   | 10 | 4  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4609 | 135295 | Bài khảo sát | LÊ MINH           | ĐỨC   | 2  | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4610 | 135296 | Bài khảo sát | LÊ THỊ            | HOA   | 25 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4611 | 135297 | Bài khảo sát | BÀNH BẢO          | HUÂN  | 29 | 7  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4612 | 135298 | Bài khảo sát | ĐƯƠNG GIA         | HUÂN  | 23 | 6  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4613 | 135299 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG      | KHANG | 25 | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4614 | 135300 | Bài khảo sát | NGUYỄN ANH        | KHOA  | 3  | 6  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4615 | 135301 | Bài khảo sát | PHAN ĐĂNG         | KHOA  | 22 | 6  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4616 | 135302 | Bài khảo sát | ĐƯƠNG ĐÌNH        | KIỆT  | 9  | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4617 | 135303 | Bài khảo sát | VÕ TUẤN           | KIỆT  | 2  | 5  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4618 | 135304 | Bài khảo sát | VŨ THUY           | LINH  | 11 | 5  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4619 | 135305 | Bài khảo sát | LÊ THỊ HUỖNH      | MAI   | 11 | 7  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4620 | 135306 | Bài khảo sát | HUỖNH MINH        | MÃN   | 6  | 4  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4621 | 135307 | Bài khảo sát | LÊ VĂN            | MINH  | 4  | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4622 | 135308 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG      | NAM   | 7  | 2  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4623 | 135309 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC TRÚC  | NGÂN  | 13 | 2  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4624 | 135310 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM    | NGÂN  | 11 | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4625 | 135311 | Bài khảo sát | HOÀNG THỊ         | NGỌC  | 9  | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4626 | 135312 | Bài khảo sát | HUỖNH BẢO         | NGỌC  | 27 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4627 | 135313 | Bài khảo sát | ĐẶNG NGUYỄN YÊN   | NHI   | 24 | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4628 | 135314 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC TUYẾT | NHI   | 5  | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4629 | 135315 | Bài khảo sát | DANH QUỲNH        | NHƯ   | 28 | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4630 | 135316 | Bài khảo sát | ZASA              | NY    | 2  | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4631 | 135317 | Bài khảo sát | HUỖNH TÂN         | PHÁT  | 28 | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4632 | 135318 | Bài khảo sát | LÊ SĨ             | PHÚ   | 2  | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4633 | 135319 | Bài khảo sát | HÀ MINH           | QUẢN  | 1  | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4634 | 135320 | Bài khảo sát | PHAN NGUYỆT       | QUÊ   | 13 | 6  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4635 | 135321 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | QUÝ   | 30 | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4636 | 135322 | Bài khảo sát | TRINH HOÀNG       | SƠN   | 27 | 3  | 2002 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4637 | 135323 | Bài khảo sát | ĐỖ THÀNH          | TÀI   | 22 | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4638 | 135324 | Bài khảo sát | TỔNG TẤN          | TÀI   | 4  | 1  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4639 | 135325 | Bài khảo sát | TRẦN THANH        | THÁI  | 15 | 6  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4640 | 135326 | Bài khảo sát | HUỖNH THANH       | THẢO  | 7  | 2  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                         |        |    |    |      |           |     |      |      |              |                              |
|------|--------|--------------|-------------------------|--------|----|----|------|-----------|-----|------|------|--------------|------------------------------|
| 4641 | 135327 | Bài khảo sát | LÊ NGỌC THANH           | THẢO   | 31 | 1  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4642 | 135328 | Bài khảo sát | NGUYỄN HỮU              | THĂNG  | 22 | 9  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4643 | 135329 | Bài khảo sát | VÕ MINH                 | THIỆN  | 25 | 6  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4644 | 135330 | Bài khảo sát | HỒ THỊ CẨM              | THU    | 8  | 3  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4645 | 135331 | Bài khảo sát | TRINH HỒNG              | TÍNH   | 12 | 10 | 2002 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4646 | 135332 | Bài khảo sát | NGUYỄN NHỰT NỮ BÍCH     | TRÂM   | 11 | 4  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4647 | 135333 | Bài khảo sát | ĐỖ HỮU                  | TRỌNG  | 23 | 5  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4648 | 135334 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÚY             | VY     | 8  | 7  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.11 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4649 | 135335 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊNH PHÚC       | AN     | 6  | 10 | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4650 | 135336 | Bài khảo sát | ĐÀO TRẦN MAI            | ANH    | 18 | 2  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4651 | 135337 | Bài khảo sát | LÊ NGỌC TRÂM            | ANH    | 27 | 7  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4652 | 135338 | Bài khảo sát | PHẠM NGỌC MỸ            | ANH    | 30 | 7  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4653 | 135339 | Bài khảo sát | TRANG QUỐC              | BẢO    | 9  | 12 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4654 | 135340 | Bài khảo sát | VÕ HUỖNH HOÀNG          | CHÁNH  | 13 | 2  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4655 | 135341 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC TRẦN        | CHÂU   | 28 | 11 | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4656 | 135342 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ KIM            | CHI    | 28 | 11 | 2003 | Long An   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4657 | 135343 | Bài khảo sát | HUỖNH LÊ ANH            | ĐÀO    | 13 | 1  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4658 | 135344 | Bài khảo sát | LÊ PHƯỚC                | ĐẠT    | 14 | 10 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4659 | 135345 | Bài khảo sát | PHẠM ĐỖ VIỆT            | ĐẠT    | 7  | 4  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4660 | 135346 | Bài khảo sát | VÕ THỊ NGỌC             | HẠNH   | 31 | 10 | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4661 | 135347 | Bài khảo sát | LÊ THỊ NGỌC             | HÂN    | 29 | 11 | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4662 | 135348 | Bài khảo sát | NGUYỄN TIỀN             | HẬU    | 2  | 12 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4663 | 135349 | Bài khảo sát | LÊ TRUNG                | HIẾU   | 19 | 12 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4664 | 135350 | Bài khảo sát | NGÔ NGUYỄN HOÀNG        | HIẾU   | 2  | 6  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4665 | 135351 | Bài khảo sát | HỒ QUẢN                 | HÒA    | 20 | 1  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4666 | 135352 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH             | KHA    | 25 | 2  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4667 | 135353 | Bài khảo sát | LÊ ĐỨC                  | KHANG  | 22 | 8  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4668 | 135354 | Bài khảo sát | PHẠM TRẦN DUY           | KHANG  | 19 | 11 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4669 | 135355 | Bài khảo sát | VÕ THU                  | KHOA   | 3  | 12 | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4670 | 135356 | Bài khảo sát | HỨA THỊ NGỌC            | LINH   | 25 | 4  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4671 | 135357 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THÙY         | LINH   | 18 | 9  | 2003 | Phú Thọ   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4672 | 135358 | Bài khảo sát | NGUYỄN HỒNG PHƯƠNG      | LOAN   | 14 | 9  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4673 | 135359 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN              | LỘC    | 4  | 4  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4674 | 135360 | Bài khảo sát | VÕ THANH                | NAM    | 3  | 2  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4675 | 135361 | Bài khảo sát | DUƠNG THỊ THANH         | NGÂN   | 15 | 9  | 2003 | Long An   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4676 | 135362 | Bài khảo sát | HUỖNH TRANG KIM         | NGÂN   | 22 | 2  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4677 | 135363 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC YẾN         | NHI    | 20 | 5  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4678 | 135364 | Bài khảo sát | TRƯỜNG NGUYỄN QUỲNH NHÌ |        | 24 | 9  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4679 | 135365 | Bài khảo sát | NGUYỄN THIÊN            | PHÚ    | 11 | 6  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4680 | 135366 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIỀU         | PHƯƠNG | 24 | 3  | 2002 | Vĩnh Long | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4681 | 135367 | Bài khảo sát | NGUYỄN HUỖNH            | SON    | 19 | 1  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4682 | 135368 | Bài khảo sát | TRẦN THANH              | SƠN    | 17 | 9  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4683 | 135369 | Bài khảo sát | PHAN TIỀN               | THÀNH  | 16 | 4  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4684 | 135370 | Bài khảo sát | LÊ PHAN THANH           | THAO   | 6  | 2  | 2003 | Long An   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4685 | 135371 | Bài khảo sát | NGUYỄN THUY THO         | THẢO   | 18 | 7  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4686 | 135372 | Bài khảo sát | LÂM TẤN                 | THỊNH  | 22 | 3  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4687 | 135373 | Bài khảo sát | TRẦN HUỖNH NGỌC         | THÚY   | 16 | 9  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.2  | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |         |     |      |     |              |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|---------|-----|------|-----|--------------|------------------------------|
| 4688 | 135374 | Bài khảo sát | PHAN HÀ ANH      | THƯ    | 15 | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4689 | 135375 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐẶNG MỸ   | TIỀN   | 20 | 12 | 2003 | long An | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4690 | 135376 | Bài khảo sát | TRẦN THANH       | TIỀN   | 29 | 4  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4691 | 135377 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC MINH | TRÂM   | 2  | 5  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4692 | 135378 | Bài khảo sát | VÕ NGỌC TRƯỜNG   | TUẤN   | 10 | 8  | 2000 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.2 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4693 | 135379 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC XUÂN | VY     | 4  | 2  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.2 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4694 | 135380 | Bài khảo sát | LÊ QUỐC          | AN     | 29 | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4695 | 135381 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHÚC      | AN     | 20 | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4696 | 135382 | Bài khảo sát | TRÌNH QUANG      | BA     | 19 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4697 | 135383 | Bài khảo sát | HUỖNH ĐỨC GIA    | BẢO    | 18 | 1  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4698 | 135384 | Bài khảo sát | NGUYỄN HỒ NGUYỄN | CHƯƠNG | 7  | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4699 | 135385 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC KIM  | CÚC    | 20 | 6  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4700 | 135386 | Bài khảo sát | VÕ THỊ HẬU       | GIANG  | 1  | 2  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4701 | 135387 | Bài khảo sát | TRƯƠNG NHỰT      | HÀO    | 14 | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4702 | 135388 | Bài khảo sát | NGUYỄN MAI NGỌC  | HIỀN   | 10 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4703 | 135389 | Bài khảo sát | TRẦN MINH        | HIẾU   | 3  | 11 | 2002 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4704 | 135390 | Bài khảo sát | LÊ TRANG BẢO     | HOÀNG  | 9  | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4705 | 135391 | Bài khảo sát | LÊ MỸ            | HUYỀN  | 4  | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4706 | 135392 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN      | KHANH  | 5  | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4707 | 135393 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRUNG     | KIÊN   | 2  | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4708 | 135394 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG GIA | KIỆT   | 10 | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4709 | 135395 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC      | LÂM    | 1  | 1  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4710 | 135396 | Bài khảo sát | LÊ THỊ           | MƠ     | 12 | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4711 | 135397 | Bài khảo sát | BÙI NGỌC DIỄM    | MY     | 29 | 5  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4712 | 135398 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ KIM     | NGÂN   | 26 | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4713 | 135399 | Bài khảo sát | VÕ THÀNH         | NGÂN   | 1  | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4714 | 135400 | Bài khảo sát | LƯU THẢO         | NGUYỄN | 7  | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4715 | 135401 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH | NHÂN   | 13 | 1  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4716 | 135402 | Bài khảo sát | DUƠNG HOÀNG      | NHÂN   | 22 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4717 | 135403 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ BÉ    | NHI    | 9  | 1  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4718 | 135404 | Bài khảo sát | TRẦN MAI THẢO    | NHI    | 2  | 5  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4719 | 135405 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN TẤN    | PHONG  | 1  | 2  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4720 | 135406 | Bài khảo sát | TRANG THANH      | PHƯƠNG | 24 | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4721 | 135407 | Bài khảo sát | TRẦN HÀ HỒNG     | QUANG  | 29 | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4722 | 135408 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN THUY   | QUYẾN  | 10 | 4  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4723 | 135409 | Bài khảo sát | THÁI NHƯ         | QUỲNH  | 24 | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4724 | 135410 | Bài khảo sát | TRẦN ĐOÀN MINH   | TÂM    | 19 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4725 | 135411 | Bài khảo sát | HUỖNH THANH      | THÁI   | 1  | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4726 | 135412 | Bài khảo sát | ĐỖ THỊ THANH     | THẢO   | 11 | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4727 | 135413 | Bài khảo sát | LÊ HỒNG          | THUY   | 20 | 4  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4728 | 135414 | Bài khảo sát | HUỖNH MINH       | THƯ    | 7  | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4729 | 135415 | Bài khảo sát | PHẠM NGỌC ANH    | THY    | 17 | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4730 | 135416 | Bài khảo sát | LÊ HOÀNG TRUNG   | TÍN    | 14 | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4731 | 135417 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH     | TOÀN   | 26 | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4732 | 135418 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN BẢO    | TRÂM   | 29 | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4733 | 135419 | Bài khảo sát | TRẦN CHIẾN       | TRƯỜNG | 25 | 4  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4734 | 135420 | Bài khảo sát | NGÔ HUỖNH ANH    | TÚ     | 14 | 6  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |           |     |      |     |              |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|-----------|-----|------|-----|--------------|------------------------------|
| 4735 | 135421 | Bài khảo sát | LÊ THỊ NGỌC      | TUYÊN  | 20 | 7  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4736 | 135422 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HẠ    | VY     | 23 | 10 | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.3 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4737 | 135423 | Bài khảo sát | RO PHÝ           | Á      | 23 | 12 | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Chăm | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4738 | 135424 | Bài khảo sát | HỒNG QUỐC        | AN     | 8  | 9  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Hoa  | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4739 | 135425 | Bài khảo sát | ĐÌNH NGỌC LAN    | ANH    | 29 | 10 | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4740 | 135426 | Bài khảo sát | LÊ BẢO           | ANH    | 5  | 4  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4741 | 135427 | Bài khảo sát | LÊ ĐỨC           | ANH    | 30 | 7  | 2003 | Hải Phòng | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4742 | 135428 | Bài khảo sát | HUỲNH THỊ HỒNG   | CHÂU   | 13 | 10 | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4743 | 135429 | Bài khảo sát | LÊ MINH          | CHIẾN  | 8  | 9  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4744 | 135430 | Bài khảo sát | TRẦN BẢO         | DUY    | 7  | 6  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4745 | 135431 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ       | ĐÀO    | 14 | 5  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4746 | 135432 | Bài khảo sát | LÊ TẤN           | ĐẠT    | 16 | 8  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4747 | 135433 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN       | ĐẠT    | 26 | 6  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4748 | 135434 | Bài khảo sát | TRẦN NGỌC        | HÂN    | 6  | 12 | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4749 | 135435 | Bài khảo sát | TRẦN NGỌC BẢO    | HÂN    | 16 | 7  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4750 | 135436 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN       | HẬU    | 20 | 11 | 2002 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4751 | 135437 | Bài khảo sát | HUỲNH TRUNG      | HIẾU   | 21 | 11 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4752 | 135438 | Bài khảo sát | TRƯƠNG THANH     | HUY    | 31 | 12 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4753 | 135439 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THU   | HƯỜNG  | 18 | 12 | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4754 | 135440 | Bài khảo sát | BÙI DUY          | KHANG  | 4  | 12 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4755 | 135441 | Bài khảo sát | VÕ ANH           | KIỆT   | 10 | 4  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4756 | 135442 | Bài khảo sát | DUƠNG TRẦN       | LÂM    | 9  | 2  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4757 | 135443 | Bài khảo sát | PHUNG MỸ         | LINH   | 3  | 5  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4758 | 135444 | Bài khảo sát | LÊ HOÀNG         | MINH   | 3  | 1  | 2002 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4759 | 135445 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH     | NGÂN   | 18 | 10 | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4760 | 135446 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ KIM     | NGÂN   | 31 | 3  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4761 | 135447 | Bài khảo sát | VÕ THỊ MỘNG      | NGHI   | 14 | 10 | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4762 | 135448 | Bài khảo sát | LÂM PHÚ          | NGUYỄN | 18 | 10 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4763 | 135449 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THẢO  | NGUYỄN | 6  | 9  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4764 | 135450 | Bài khảo sát | LÂM VĂN TÚ       | NHI    | 7  | 5  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4765 | 135451 | Bài khảo sát | HỒ THỊ THÙY      | NHUNG  | 13 | 8  | 2000 | Tp. HCM   | Nữ  | Hoa  | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4766 | 135452 | Bài khảo sát | ĐẶNG THỊ QUỲNH   | NHƯ    | 23 | 12 | 2003 | Bến Tre   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4767 | 135453 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÂM       | PHÁT   | 22 | 10 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4768 | 135454 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN       | PHONG  | 4  | 12 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4769 | 135455 | Bài khảo sát | PHAN TRỌNG       | PHÚC   | 11 | 4  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4770 | 135456 | Bài khảo sát | TRẦN THANH       | QUÝ    | 3  | 8  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4771 | 135457 | Bài khảo sát | DUƠNG NGỌC NHƯ   | QUỲNH  | 23 | 2  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4772 | 135458 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHƯƠNG    | QUỲNH  | 28 | 10 | 2003 | Bạc Liêu  | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4773 | 135459 | Bài khảo sát | TẶNG ĐỨC         | TÀI    | 21 | 11 | 2003 | Sóc Trăng | Nam | Hoa  | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4774 | 135460 | Bài khảo sát | LÊ MINH          | TẤN    | 2  | 12 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4775 | 135461 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀI      | THẮNG  | 7  | 9  | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4776 | 135462 | Bài khảo sát | NGÔ MINH         | THUẬN  | 28 | 11 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4777 | 135463 | Bài khảo sát | NGUYỄN ANH       | THƯ    | 9  | 12 | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4778 | 135464 | Bài khảo sát | LÊ THỊ KIỀU      | TRINH  | 17 | 10 | 2003 | Long An   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4779 | 135465 | Bài khảo sát | NGUYỄN HẠ THẢO   | VÂN    | 8  | 7  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4780 | 135466 | Bài khảo sát | TRẦN NGỌC NHƯ    | Ý      | 14 | 2  | 2003 | Tp. HCM   | Nữ  | Kinh | 7.4 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4781 | 135467 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN KIẾT | (A)    | 26 | 11 | 2003 | Tp. HCM   | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |            |     |      |     |              |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|--------------|------------------------------|
| 4782 | 135468 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN KIẾT | (B)    | 23 | 7  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4783 | 135469 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN TRỌNG  | ÂN     | 11 | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4784 | 135470 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHẠM TỎ   | BĂNG   | 13 | 2  | 2003 | Cần Thơ    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4785 | 135471 | Bài khảo sát | PHẠM NGỌC        | DUYỀN  | 2  | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4786 | 135472 | Bài khảo sát | PHẠM TRẦN MỸ     | DUYỀN  | 28 | 11 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4787 | 135473 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH     | ĐẠT    | 19 | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4788 | 135474 | Bài khảo sát | TRẦN TIỀN        | ĐẠT    | 26 | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4789 | 135475 | Bài khảo sát | HUỖNH THANH      | ĐIỀN   | 22 | 8  | 2003 | Tiền Giang | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4790 | 135476 | Bài khảo sát | HUỖNH THỊ MỸ     | HĂNG   | 27 | 8  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4791 | 135477 | Bài khảo sát | NGUYỄN THU       | HIỀN   | 30 | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4792 | 135478 | Bài khảo sát | TRẦN PHÁT        | HUY    | 21 | 2  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4793 | 135479 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH      | HƯNG   | 29 | 7  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4794 | 135480 | Bài khảo sát | TRẦN NHẬT        | KHÁNH  | 8  | 3  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4795 | 135481 | Bài khảo sát | LÊ HOÀNG         | LÂM    | 19 | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4796 | 135482 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THUY  | LINH   | 22 | 6  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4797 | 135483 | Bài khảo sát | HUỖNH NGỌC       | MÈN    | 15 | 7  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4798 | 135484 | Bài khảo sát | NGÔ DUY BẢO      | MY     | 4  | 1  | 2003 | Quảng Trị  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4799 | 135485 | Bài khảo sát | PHẠM XUÂN        | NAM    | 2  | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4800 | 135486 | Bài khảo sát | PHAN THỊ KHÁNH   | NGÂN   | 25 | 7  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4801 | 135487 | Bài khảo sát | PHAN THỊ TUYẾT   | NGÂN   | 6  | 5  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4802 | 135488 | Bài khảo sát | NGUYỄN MAI KIM   | NGỌC   | 14 | 7  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4803 | 135489 | Bài khảo sát | TA ĐỨC           | NHÂN   | 14 | 4  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4804 | 135490 | Bài khảo sát | LÊ THỊ NGỌC      | NHI    | 29 | 8  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4805 | 135491 | Bài khảo sát | TRƯƠNG TẤN       | PHÁT   | 18 | 7  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4806 | 135492 | Bài khảo sát | VŨ HOÀNG         | PHONG  | 23 | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4807 | 135493 | Bài khảo sát | TRẦN NGỌC        | PHỤNG  | 24 | 12 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4808 | 135494 | Bài khảo sát | NGÔ THỊ          | PHƯƠNG | 9  | 9  | 2003 | Bắc Giang  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4809 | 135495 | Bài khảo sát | THÁI TUẤN        | PHƯƠNG | 18 | 7  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4810 | 135496 | Bài khảo sát | LƯƠNG THỊ TRÚC   | QUỖNH  | 24 | 9  | 2003 | Đồng Tháp  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4811 | 135497 | Bài khảo sát | PHẠM PHÚC        | SANG   | 27 | 3  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4812 | 135498 | Bài khảo sát | PHẠM TẤN         | SANG   | 5  | 12 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4813 | 135499 | Bài khảo sát | LÂM VĂN          | THÁI   | 29 | 3  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4814 | 135500 | Bài khảo sát | PHẠM QUỖNH       | THẮNG  | 28 | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4815 | 135501 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG     | THỊNH  | 10 | 7  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4816 | 135502 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ ANH   | THƯ    | 16 | 2  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4817 | 135503 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ TRÚC    | TIỀN   | 1  | 2  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4818 | 135504 | Bài khảo sát | BÊ HỒNG THANH    | TRANG  | 1  | 1  | 2003 | Tiền Giang | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4819 | 135505 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ DIỄM    | TRINH  | 10 | 10 | 2003 | Vĩnh Long  | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4820 | 135506 | Bài khảo sát | TRẦN MINH        | TRƯỜNG | 8  | 8  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4821 | 135507 | Bài khảo sát | MAI ĐOÀN PHƯƠNG  | UYẾN   | 8  | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4822 | 135508 | Bài khảo sát | LÊ THÀNH         | VINH   | 25 | 12 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4823 | 135509 | Bài khảo sát | NGÔ QUANG        | VINH   | 18 | 3  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4824 | 135510 | Bài khảo sát | BUI NGOC ANH     | VY     | 9  | 1  | 2003 | Tiền Giang | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4825 | 135511 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRẦN AI   | VY     | 6  | 11 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.5 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4826 | 135512 | Bài khảo sát | TRẦN THÁI        | BẢO    | 1  | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4827 | 135513 | Bài khảo sát | LÊ NGỌC MỸ       | DUYỀN  | 3  | 12 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4828 | 135514 | Bài khảo sát | PHẠM THÀNH       | ĐẠT    | 24 | 7  | 2002 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                       |    |    |      |            |     |      |     |              |                              |
|------|--------|--------------|-----------------------|----|----|------|------------|-----|------|-----|--------------|------------------------------|
| 4829 | 135515 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH ĐỨC       | 12 | 8  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4830 | 135516 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NGỌC GIANG | 31 | 8  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4831 | 135517 | Bài khảo sát | VÕ NGUYỄN HUỖNH GIANG | 6  | 1  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4832 | 135518 | Bài khảo sát | ĐỖ NGỌC HIỀN          | 21 | 10 | 2003 | Lâm Đồng   | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4833 | 135519 | Bài khảo sát | NGUYỄN HIỆU HÒA       | 5  | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4834 | 135520 | Bài khảo sát | ĐẶNG NGUYỄN VIỆT HÙNG | 22 | 3  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4835 | 135521 | Bài khảo sát | KIỀU NGUYỄN VIỆT HÙNG | 30 | 6  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4836 | 135522 | Bài khảo sát | DƯƠNG THANH HUY       | 7  | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4837 | 135523 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NGỌC HUỠNG | 4  | 4  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4838 | 135524 | Bài khảo sát | BÙI QUỐC KHÁNH        | 31 | 8  | 2002 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4839 | 135525 | Bài khảo sát | DƯƠNG ĐÌNH ANH KHÔI   | 17 | 6  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4840 | 135526 | Bài khảo sát | DƯƠNG ĐÌNH HOÀNG KHÔI | 17 | 6  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4841 | 135527 | Bài khảo sát | PHẠM TUẤN KIẾT        | 30 | 8  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4842 | 135528 | Bài khảo sát | PHAN THÀNH LÊ         | 28 | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4843 | 135529 | Bài khảo sát | LÊ THỊ DIỆU MY        | 14 | 8  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4844 | 135530 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH NGÂN     | 18 | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4845 | 135531 | Bài khảo sát | NGUYỄN THẢO NGÂN      | 25 | 7  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4846 | 135532 | Bài khảo sát | BÙI THỊ MỸ NGỌC       | 22 | 7  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4847 | 135533 | Bài khảo sát | VÕ BỘI NGỌC           | 27 | 5  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4848 | 135534 | Bài khảo sát | NGUYỄN THIÊN NHÂN     | 12 | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4849 | 135535 | Bài khảo sát | VÕ THIÊN NHÂN         | 4  | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4850 | 135536 | Bài khảo sát | ĐẶNG THỊ HOÀNG NHUNG  | 17 | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4851 | 135537 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH NHƯỠNG   | 25 | 3  | 2003 | Trà Vinh   | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4852 | 135538 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ TRÚC PHƯƠNG  | 10 | 10 | 2003 | An Giang   | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4853 | 135539 | Bài khảo sát | TRẦN ĐÌNH QUÝ         | 30 | 10 | 2003 | Trà Vinh   | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4854 | 135540 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÊ GIA QUYÊN   | 29 | 6  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4855 | 135541 | Bài khảo sát | HUỖNH THỊ MINH TÂM    | 7  | 11 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4856 | 135542 | Bài khảo sát | TRẦN ĐỖ THANH TÂM     | 2  | 5  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4857 | 135543 | Bài khảo sát | HUỖNH THÚY NGỌC THANH | 23 | 1  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4858 | 135544 | Bài khảo sát | PHAN TRÍ THIÊN        | 24 | 6  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4859 | 135545 | Bài khảo sát | NGUYỄN HỮU THỊNH      | 28 | 12 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4860 | 135546 | Bài khảo sát | VÕ MINH THÔNG         | 3  | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4861 | 135547 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ THANH THÚY   | 20 | 4  | 2003 | Nam Định   | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4862 | 135548 | Bài khảo sát | TRẦN MINH THƯ         | 10 | 11 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4863 | 135549 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG THY      | 5  | 4  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4864 | 135550 | Bài khảo sát | LÊ MINH TIẾN          | 7  | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4865 | 135551 | Bài khảo sát | Lê Bảo Trang          | 1  | 1  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4866 | 135552 | Bài khảo sát | VÕ NGỌC THÙY TRANG    | 18 | 4  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4867 | 135553 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC THẢO TRÂM | 19 | 2  | 2003 | Đồng Tháp  | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4868 | 135554 | Bài khảo sát | LÝ HUỖNH NHẬT TRƯỜNG  | 16 | 7  | 2003 | Tiền Giang | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4869 | 135555 | Bài khảo sát | VÕ MINH TUẤN          | 7  | 5  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4870 | 135556 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HỒNG XUÂN  | 16 | 5  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.6 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4871 | 135557 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ LAN ANH    | 2  | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4872 | 135558 | Bài khảo sát | PHẠM QUÂN BẢO         | 6  | 11 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4873 | 135559 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH BÌNH     | 25 | 6  | 2002 | Long An    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4874 | 135560 | Bài khảo sát | LÊ THỊ KIỀU DIỄM      | 16 | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4875 | 135561 | Bài khảo sát | TRẦN KHÁNH DUY        | 24 | 2  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |    |      |            |     |      |     |              |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|--------------|------------------------------|
| 4876 | 135562 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG LONG  | GIANG  | 11 | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4877 | 135563 | Bài khảo sát | ĐÀM NGỌC           | HÀ     | 26 | 8  | 2003 | Tiền Giang | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4878 | 135564 | Bài khảo sát | NGUYỄN XUÂN        | HIẾU   | 10 | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4879 | 135565 | Bài khảo sát | LÊ HUỖNH           | HOA    | 31 | 10 | 2003 | Sóc Trăng  | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4880 | 135566 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG       | HUY    | 6  | 3  | 2002 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4881 | 135567 | Bài khảo sát | TRẦN GIA           | HUY    | 13 | 3  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4882 | 135568 | Bài khảo sát | HỒ TẤN             | HÙNG   | 2  | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4883 | 135569 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÊ TUYẾT    | HƯƠNG  | 4  | 1  | 2003 | Long An    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4884 | 135570 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG       | KHANH  | 1  | 4  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4885 | 135571 | Bài khảo sát | PHẠM TUẤN          | KIỆT   | 14 | 1  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4886 | 135572 | Bài khảo sát | NGUYỄN BUI NHẬT    | LÂM    | 7  | 7  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4887 | 135573 | Bài khảo sát | LÊ NGỌC KHÁNH      | LINH   | 12 | 5  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4888 | 135574 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHƯƠNG      | LINH   | 14 | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4889 | 135575 | Bài khảo sát | HUỖNH TIÊU         | MÃN    | 5  | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4890 | 135576 | Bài khảo sát | HÀ NGỌC            | MINH   | 24 | 12 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4891 | 135577 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG       | NAM    | 26 | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4892 | 135578 | Bài khảo sát | LAI THỊ THU        | NGÂN   | 1  | 11 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4893 | 135579 | Bài khảo sát | LÊ THÀNH           | NHÂN   | 3  | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4894 | 135580 | Bài khảo sát | NGUYỄN THIÊN       | NHÂN   | 11 | 5  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4895 | 135581 | Bài khảo sát | NGUYỄN NHẬT YẾN    | NHI    | 7  | 11 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4896 | 135582 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ YẾN     | NHI    | 30 | 6  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4897 | 135583 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÊ BÍCH     | NHƯ    | 16 | 1  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4898 | 135584 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIỀU    | NHƯ    | 4  | 6  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4899 | 135585 | Bài khảo sát | SƠN HUỖNH LÂM      | PHÁT   | 12 | 1  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4900 | 135586 | Bài khảo sát | LÊ THỊ HẢI         | PHƯƠNG | 19 | 11 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4901 | 135587 | Bài khảo sát | PHAN NGUYỄN NGỌC   | QUỲNH  | 23 | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4902 | 135588 | Bài khảo sát | PHAN NGUYỄN XUÂN   | QUỲNH  | 23 | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4903 | 135589 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀN        | THÀNH  | 20 | 4  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4904 | 135590 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH        | THÀNH  | 14 | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4905 | 135591 | Bài khảo sát | ĐOÀN VŨ MAI        | THƠ    | 19 | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4906 | 135592 | Bài khảo sát | NGUYỄN HỒNG QUANG  | THUẬN  | 8  | 7  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4907 | 135593 | Bài khảo sát | LÊ THỊ CẨM         | THÚY   | 17 | 11 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4908 | 135594 | Bài khảo sát | BUI TUYẾT NGỌC     | THƯ    | 26 | 12 | 2003 | Bạc Liêu   | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4909 | 135595 | Bài khảo sát | PHAN THỊ CẨM       | TIỀN   | 22 | 11 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4910 | 135596 | Bài khảo sát | TRẦN NGỌC          | TRINH  | 27 | 2  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4911 | 135597 | Bài khảo sát | HỒ TRẦN ANH        | TRÚC   | 19 | 5  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4912 | 135598 | Bài khảo sát | BUI QUANG          | VINH   | 30 | 12 | 2003 | Bến Tre    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4913 | 135599 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN         | VŨ     | 6  | 5  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4914 | 135600 | Bài khảo sát | NGUYỄN VIỆT        | VƯƠNG  | 24 | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4915 | 135601 | Bài khảo sát | NGUYỄN NHẬT PHƯƠNG | VY     | 27 | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.7 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4916 | 135602 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC        | ANH    | 12 | 1  | 2003 | Tp. HCM    | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4917 | 135603 | Bài khảo sát | PHAN HOÀI          | BẢO    | 6  | 5  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4918 | 135604 | Bài khảo sát | PHAN THANH         | BẢO    | 6  | 5  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4919 | 135605 | Bài khảo sát | TRƯƠNG QUỐC        | BẢO    | 2  | 10 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4920 | 135606 | Bài khảo sát | NGÔ HỮU            | CHIÊU  | 24 | 9  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4921 | 135607 | Bài khảo sát | NGUYỄN QUỐC        | CƯỜNG  | 28 | 7  | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4922 | 135608 | Bài khảo sát | VÕ THANH PHẠM      | DUẬN   | 17 | 11 | 2003 | Tp. HCM    | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                        |    |    |      |         |     |      |     |              |                              |
|------|--------|--------------|------------------------|----|----|------|---------|-----|------|-----|--------------|------------------------------|
| 4923 | 135609 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN DUY         | 23 | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4924 | 135610 | Bài khảo sát | NGUYỄN MỸ DUYỀN        | 18 | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4925 | 135611 | Bài khảo sát | TRẦN TÂN ĐẠT           | 11 | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4926 | 135612 | Bài khảo sát | TRIỆU THÀNH QUỐC ĐẠT   | 9  | 6  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4927 | 135613 | Bài khảo sát | PHẠM HAI HÀ            | 27 | 4  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4928 | 135614 | Bài khảo sát | HỒ THỊ NGỌC HÂN        | 29 | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4929 | 135615 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC HÂN        | 21 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4930 | 135616 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRUNG HIẾU      | 4  | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4931 | 135617 | Bài khảo sát | TRẦN THANH HÒA         | 21 | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4932 | 135618 | Bài khảo sát | THẠCH PHẠM HOÀNG HUY   | 13 | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4933 | 135619 | Bài khảo sát | TRẦN NGỌC HUYỀN        | 15 | 2  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4934 | 135620 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG BÌNH KIẾN | 27 | 3  | 2002 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4935 | 135621 | Bài khảo sát | PHAN BẢO LÂM           | 28 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4936 | 135622 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN   | 13 | 6  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4937 | 135623 | Bài khảo sát | ĐẶNG NGỌC MINH MÃN     | 10 | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4938 | 135624 | Bài khảo sát | HUYNH MY               | 29 | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4939 | 135625 | Bài khảo sát | TRẦN BẮC NAM           | 24 | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4940 | 135626 | Bài khảo sát | LÊ THỊ NGÂN            | 15 | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4941 | 135627 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUYẾT NGÂN      | 1  | 7  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4942 | 135628 | Bài khảo sát | TRẦN HỒNG NHUNG        | 29 | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4943 | 135629 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG MINH PHÁT | 31 | 7  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4944 | 135630 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC PHÁT       | 23 | 1  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4945 | 135631 | Bài khảo sát | VÕ MINH PHÁT           | 5  | 6  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4946 | 135632 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH QUÂN      | 25 | 7  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4947 | 135633 | Bài khảo sát | TRƯƠNG PHƯƠNG QUỲNH    | 1  | 7  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4948 | 135634 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN TÂN         | 20 | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4949 | 135635 | Bài khảo sát | LÊ THỊ LÊ THANH        | 18 | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4950 | 135636 | Bài khảo sát | NGUYỄN CHÂU THANH THUY | 26 | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4951 | 135637 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH THU        | 26 | 4  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4952 | 135638 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ ANH THU     | 16 | 2  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4953 | 135639 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC BẢO THY    | 14 | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4954 | 135640 | Bài khảo sát | HUYNH LÊ HOÀNG TÚ      | 9  | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4955 | 135641 | Bài khảo sát | CAO HOÀNG TUẤN         | 5  | 6  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4956 | 135642 | Bài khảo sát | TRÌNH THỊ PHƯƠNG UYÊN  | 1  | 4  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4957 | 135643 | Bài khảo sát | TRƯƠNG THỊ YẾN VY      | 10 | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4958 | 135644 | Bài khảo sát | ĐINH NGỌC YẾN XUÂN     | 25 | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4959 | 135645 | Bài khảo sát | BÙI THỊ NGỌC YẾN       | 12 | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.8 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4960 | 135646 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐÌNH BẢO        | 30 | 7  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4961 | 135647 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN BẢO         | 2  | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4962 | 135648 | Bài khảo sát | ĐỖ THANH BÌNH          | 21 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4963 | 135649 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐOÀN MINH CHÂU  | 5  | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4964 | 135650 | Bài khảo sát | TỔNG MỸ HẰNG           | 27 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4965 | 135651 | Bài khảo sát | TÙ THỊ MỸ HÂN          | 14 | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4966 | 135652 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRUNG HIẾU      | 3  | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4967 | 135653 | Bài khảo sát | NGUYỄN HUY HOÀNG       | 21 | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4968 | 135654 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH HUY       | 1  | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4969 | 135655 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN KIẾT       | 6  | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |       |    |    |      |         |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|-------|----|----|------|---------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 4970 | 135656 | Bài khảo sát | TRANG SĨ          | LÂM   | 17 | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4971 | 135657 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN THUY  | LINH  | 24 | 7  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4972 | 135658 | Bài khảo sát | TRẦN HUỆ          | MÃN   | 8  | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4973 | 135659 | Bài khảo sát | LÊ HUỖNH KIM      | NGÂN  | 20 | 6  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4974 | 135660 | Bài khảo sát | PHAN THỊ KIM      | NGÂN  | 18 | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4975 | 135661 | Bài khảo sát | ĐÀO THỊ HỒNG      | NGOC  | 16 | 5  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4976 | 135662 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG YẾN  | NGOC  | 25 | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4977 | 135663 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGOC       | NHÂN  | 28 | 7  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4978 | 135664 | Bài khảo sát | TRẦN NGOC         | NHÂN  | 30 | 1  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4979 | 135665 | Bài khảo sát | HUỖNH YẾN         | NHI   | 9  | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4980 | 135666 | Bài khảo sát | VƯƠNG VĨNH        | PHÚC  | 2  | 3  | 2002 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4981 | 135667 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ KIM      | PHỤNG | 11 | 7  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4982 | 135668 | Bài khảo sát | LÊ HOÀNG NHẬT     | SINH  | 8  | 2  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4983 | 135669 | Bài khảo sát | ĐÀO THU           | SƯƠNG | 15 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4984 | 135670 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGOC THIÊN | THANH | 26 | 9  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4985 | 135671 | Bài khảo sát | LÊ TRUNG          | THÀNH | 22 | 10 | 2002 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4986 | 135672 | Bài khảo sát | TRANG SĨ HOÀNG    | THIÊN | 31 | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4987 | 135673 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH       | THUẬN | 23 | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4988 | 135674 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH      | THUẬN | 19 | 4  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4989 | 135675 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MINH   | THUY  | 21 | 3  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4990 | 135676 | Bài khảo sát | HỒ NGÔ THUY       | TIÊN  | 1  | 2  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4991 | 135677 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGOC       | TRÂM  | 19 | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4992 | 135678 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẠ PHƯƠNG  | TRINH | 25 | 12 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4993 | 135679 | Bài khảo sát | VŨ ĐÌNH           | TRUNG | 6  | 4  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4994 | 135680 | Bài khảo sát | NGUYỄN TÁN        | TRỰC  | 18 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4995 | 135681 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH      | TUẤN  | 27 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4996 | 135682 | Bài khảo sát | ĐÀO THU           | TUYẾT | 15 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4997 | 135683 | Bài khảo sát | BÙI THỊ THẢO      | VÂN   | 15 | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4998 | 135684 | Bài khảo sát | THÁI TIÊN         | VỆ    | 28 | 5  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 4999 | 135685 | Bài khảo sát | THÁI TRUNG        | VỆ    | 28 | 5  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5000 | 135686 | Bài khảo sát | LÊ QUỐC           | VINH  | 17 | 11 | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5001 | 135687 | Bài khảo sát | NGUYỄN XUÂN       | VINH  | 12 | 8  | 2003 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5002 | 135688 | Bài khảo sát | VI HẠ ANH         | VŨ    | 10 | 10 | 2002 | Tp. HCM | Nam | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5003 | 135689 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ CẨM    | VY    | 22 | 10 | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5004 | 135690 | Bài khảo sát | HUỖNH NGUYỄN NHƯ  | Ý     | 7  | 5  | 2003 | Tp. HCM | Nữ  | Kinh | 7.9 | THCS Tân Túc    | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5005 | 135740 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Huỳnh  | Anh   | 9  | 12 | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5006 | 135741 | Bài khảo sát | Nguyễn Duy        | Báo   | 14 | 10 | 2003 | Bến Tre | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5007 | 135742 | Bài khảo sát | VÂN THỊ BĂNG      | CHÂU  | 26 | 9  | 2003 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5008 | 135743 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐẮC        | ĐẠT   | 25 | 12 | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5009 | 135744 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh       | Đạt   | 2  | 4  | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5010 | 135745 | Bài khảo sát | ĐÌNH PHƯƠNG       | ĐÔNG  | 14 | 9  | 2003 | HÀ NAM  | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5011 | 135746 | Bài khảo sát | Phan Hoài         | Đức   | 13 | 9  | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5012 | 135747 | Bài khảo sát | Trần Văn          | Giàu  | 6  | 11 | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5013 | 135748 | Bài khảo sát | Nguyễn Thu        | Hiền  | 14 | 7  | 2003 | Hà Nam  | Nữ  | Kinh | 7/1 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5014 | 135749 | Bài khảo sát | BÙI QUANG         | HUY   | 10 | 2  | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5015 | 135750 | Bài khảo sát | Hồ Đình           | Huy   | 9  | 12 | 2003 | Nghệ An | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5016 | 135751 | Bài khảo sát | Đoàn Gia          | Hưng  | 5  | 11 | 2003 | TPHCM   | Nam | Kinh | 7/1 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |            |     |      |      |                 |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|------|-----------------|------------------------------|
| 5017 | 135752 | Bài khảo sát | TRẦN VĂN         | HÙNG   | 27 | 6  | 2003 | BÌNH PHƯỚC | Nam | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5018 | 135753 | Bài khảo sát | Trương Quốc      | Hung   | 2  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5019 | 135754 | Bài khảo sát | NGUYỄN HÒANG     | KHAI   | 22 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5020 | 135755 | Bài khảo sát | VÕ NGÔ ĐĂNG      | KHOA   | 11 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5021 | 135756 | Bài khảo sát | HỒ THỊ ANH       | LÀNH   | 29 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5022 | 135757 | Bài khảo sát | VŨ MINH ANH      | LINH   | 18 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5023 | 135758 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh      | Luân   | 11 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5024 | 135759 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ CẨM   | LY     | 12 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5025 | 135760 | Bài khảo sát | NGUYỄN CAO TRẠ   | MI     | 1  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5026 | 135761 | Bài khảo sát | Võ Thị Tuyết     | Minh   | 9  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5027 | 135762 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Như | Ngọc   | 24 | 10 | 2003 | Vĩnh Phúc  | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5028 | 135763 | Bài khảo sát | Trần Thị Ngọc    | Nguyễn | 27 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5029 | 135764 | Bài khảo sát | Dương Bảo        | Nhi    | 17 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5030 | 135765 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị        | Nhi    | 24 | 12 | 2002 | Đồng Tháp  | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5031 | 135766 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ YẾN   | NHI    | 18 | 12 | 2003 | BÌNH DƯƠNG | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5032 | 135767 | Bài khảo sát | Trần Thị Yên     | Nhi    | 25 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5033 | 135768 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ       | NHƯ    | 27 | 8  | 2003 | BẮC NINH   | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5034 | 135769 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh      | Quân   | 21 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5035 | 135770 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn       | Sang   | 1  | 10 | 2003 | Quảng Ngãi | Nam | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5036 | 135771 | Bài khảo sát | Phạm Minh        | Sang   | 6  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5037 | 135772 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh      | Tân    | 1  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5038 | 135773 | Bài khảo sát | Lương Ngọc       | Thạch  | 27 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5039 | 135774 | Bài khảo sát | Nguyễn Thu       | Thảo   | 14 | 7  | 2003 | Hà Nam     | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5040 | 135775 | Bài khảo sát | PHAN ĐỨC         | THỊNH  | 29 | 6  | 2003 | Sóc Trăng  | Nam | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5041 | 135776 | Bài khảo sát | VÕ THỊ THANH     | THUY   | 31 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5042 | 135777 | Bài khảo sát | Lại Thị Minh     | Thư    | 13 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5043 | 135778 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Nhật | Trâm   | 2  | 10 | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5044 | 135779 | Bài khảo sát | TRINH MINH       | TRÍ    | 6  | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5045 | 135780 | Bài khảo sát | Phan Thị Thanh   | Trúc   | 29 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5046 | 135781 | Bài khảo sát | NGÔ THIÊN        | TÚ     | 9  | 4  | 2001 | TPHCM      | Nữ  |      | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5047 | 135782 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐÔNG      | TUẤN   | 1  | 2  | 2003 | Long An    | Nam |      | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5048 | 135783 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh      | Tuấn   | 29 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5049 | 135784 | Bài khảo sát | LÊ HỒNG          | VY     | 20 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5050 | 135785 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHÚC      | AN     | 2  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5051 | 135786 | Bài khảo sát | LÊ HỮU TIẾN      | ANH    | 9  | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5052 | 135787 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ LAN   | ANH    | 23 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5053 | 135788 | Bài khảo sát | Nguyễn Hữu       | Cường  | 19 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5054 | 135789 | Bài khảo sát | Đặng Lê Tiến     | Dũng   | 5  | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5055 | 135790 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng     | Duy    | 3  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5056 | 135791 | Bài khảo sát | Đặng Minh        | Dương  | 28 | 5  | 2003 | Bình Định  | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5057 | 135792 | Bài khảo sát | Lê Thị Trang     | Đài    | 20 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5058 | 135793 | Bài khảo sát | Đỗ Trọng Nguyễn  | Giáp   | 17 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5059 | 135794 | Bài khảo sát | Huỳnh Nhật       | Hào    | 16 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5060 | 135795 | Bài khảo sát | Bùi Thị Thúy     | Hằng   | 5  | 6  | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5061 | 135796 | Bài khảo sát | Đỗ Nguyễn Bảo    | Hân    | 25 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5062 | 135797 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc  | Hân    | 3  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5063 | 135798 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn       | Hoàng  | 20 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |            |     |      |      |                 |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|------|-----------------|------------------------------|
| 5064 | 135799 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN NGUYỄN | KHÁNH  | 12 | 9  | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5065 | 135800 | Bài khảo sát | NGUYỄN ANH        | KIỆT   | 30 | 9  | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5066 | 135801 | Bài khảo sát | Trịnh Gia         | Linh   | 15 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5067 | 135802 | Bài khảo sát | Châu Huệ          | Mẫn    | 2  | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5068 | 135803 | Bài khảo sát | DUƠNG VĂN         | MINH   | 5  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5069 | 135804 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM    | NGÂN   | 2  | 1  | 2003 | THANH HÓA  | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5070 | 135805 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Quỳnh  | Như    | 12 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5071 | 135806 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Hoàng | Phúc   | 27 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5072 | 135807 | Bài khảo sát | PHAN THỊ KIM      | PHỤNG  | 16 | 5  | 2003 | BẾN TRE    | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5073 | 135808 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ KIM      | PHƯƠNG | 5  | 6  | 2003 | Bắc Ninh   | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5074 | 135809 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NHƯ    | QUỲNH  | 8  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5075 | 135810 | Bài khảo sát | VÕ NGỌC NHƯ       | QUỲNH  | 26 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5076 | 135811 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN CÔNG    | THÀNH  | 29 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5077 | 135812 | Bài khảo sát | Nguyễn Thu        | Thảo   | 16 | 10 | 2003 | Bến Tre    | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5078 | 135813 | Bài khảo sát | TĂNG THUÔNG       | THẢO   | 21 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Hoa  | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5079 | 135814 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc       | Thao   | 4  | 11 | 2002 | Quang Trị  | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5080 | 135815 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MINH   | THỦY   | 18 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5081 | 135816 | Bài khảo sát | Đào Trần Thu      | Thủy   | 4  | 8  | 2003 | Bình Định  | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5082 | 135817 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Thu   | Thủy   | 3  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5083 | 135818 | Bài khảo sát | Phạm Minh         | Thư    | 13 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5084 | 135819 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH HOÀI | THƯỜNG | 15 | 8  | 2003 | BÌNH THUẬN | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5085 | 135820 | Bài khảo sát | Trần Trọng        | Tín    | 20 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5086 | 135821 | Bài khảo sát | Trương Thị Thanh  | Trúc   | 13 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5087 | 135822 | Bài khảo sát | Đoàn Quốc         | Trung  | 6  | 10 | 2003 | Vũng Tàu   | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5088 | 135823 | Bài khảo sát | Phạm Minh         | Tú     | 13 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5089 | 135824 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH      | TUẤN   | 18 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5090 | 135825 | Bài khảo sát | VŨ TRUNG          | TUẤN   | 29 | 3  | 2003 | THANH HÓA  | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5091 | 135826 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh  | Tuyền  | 20 | 3  | 2003 | Vĩnh Long  | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5092 | 135827 | Bài khảo sát | LÊ PHƯƠNG CÁT     | TUÔNG  | 12 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5093 | 135828 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHÚC       | VINH   | 8  | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5094 | 135829 | Bài khảo sát | Mai Huỳnh         | Vũ     | 5  | 11 | 2001 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5095 | 135830 | Bài khảo sát | Đặng Văn          | An     | 7  | 7  | 2003 | Bình Thuận | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5096 | 135831 | Bài khảo sát | Võ Hoàng          | Ấn     | 24 | 11 | 2002 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5097 | 135832 | Bài khảo sát | Đỗ Thị            | Chinh  | 12 | 6  | 2003 | Vĩnh Phúc  | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5098 | 135833 | Bài khảo sát | Bùi Quang         | Dũng   | 5  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5099 | 135834 | Bài khảo sát | Hồng Phát         | Đạt    | 28 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5100 | 135835 | Bài khảo sát | Lê Thành          | Đạt    | 17 | 11 | 2002 | Bạc Liêu   | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5101 | 135836 | Bài khảo sát | Lê Tiến           | Đạt    | 9  | 1  | 2003 | Thanh Hóa  | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5102 | 135837 | Bài khảo sát | Phan Hải          | Đặng   | 11 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5103 | 135838 | Bài khảo sát | Lê Thị Ngọc       | Giàu   | 1  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5104 | 135839 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Anh   | Hào    | 16 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5105 | 135840 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Hoài  | Hân    | 1  | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5106 | 135841 | Bài khảo sát | Cao Thị Thanh     | Hiền   | 19 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5107 | 135842 | Bài khảo sát | Phạm Bá           | Hiếu   | 29 | 10 | 2003 | Thái Bình  | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5108 | 135843 | Bài khảo sát | TRẦN MANH         | HOÀNG  | 20 | 10 | 2003 | NAM ĐỊNH   | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5109 | 135844 | Bài khảo sát | Lưu Thị Mỹ        | Hồng   | 25 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5110 | 135845 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Quang | Huy    | 12 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |            |     |      |      |                 |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|------|-----------------|------------------------------|
| 5111 | 135846 | Bài khảo sát | Phan Thị Kim      | Hương  | 14 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5112 | 135847 | Bài khảo sát | NGUYỄN ANH        | KHOA   | 27 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5113 | 135848 | Bài khảo sát | LAI ĐÌNH          | KHƯƠNG | 2  | 10 | 2003 | THÁI BÌNH  | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5114 | 135849 | Bài khảo sát | Nguyễn Bá         | Lâm    | 3  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5115 | 135850 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc   | Linh   | 6  | 4  | 2001 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5116 | 135851 | Bài khảo sát | Huỳnh Trung       | Lộc    | 13 | 5  | 2003 | Đồng Tháp  | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5117 | 135852 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC KIM   | NGÂN   | 21 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5118 | 135853 | Bài khảo sát | Dương Hoài Bảo    | Nghi   | 29 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5119 | 135854 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc   | Nguyễn | 14 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5120 | 135855 | Bài khảo sát | Thiều Ngọc        | Nhu    | 11 | 10 | 2002 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5121 | 135856 | Bài khảo sát | HUỶNH TẤN         | PHÁT   | 12 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5122 | 135857 | Bài khảo sát | Trần Minh         | Phúc   | 21 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5123 | 135858 | Bài khảo sát | Vũ Thị Minh       | Tâm    | 27 | 10 | 2003 | Bắc Ninh   | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5124 | 135859 | Bài khảo sát | BÙI THỊ PHƯƠNG    | THẢO   | 6  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  |      | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5125 | 135860 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG | THẢO   | 10 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5126 | 135861 | Bài khảo sát | PHAN HOÀNG        | TÍN    | 24 | 8  | 2003 | BRia-VTau  | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5127 | 135862 | Bài khảo sát | Hồ Thanh          | Toàn   | 20 | 5  | 2002 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5128 | 135863 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thùy   | Trang  | 5  | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5129 | 135864 | Bài khảo sát | Phan Thành        | Trí    | 1  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5130 | 135865 | Bài khảo sát | Nguyễn Huệ        | Trinh  | 24 | 11 | 2003 | BÌNH ĐỊNH  | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5131 | 135866 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Trúc   | Trinh  | 30 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5132 | 135867 | Bài khảo sát | Nguyễn Phi Anh    | Tú     | 10 | 6  | 2003 | Hà Tây     | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5133 | 135868 | Bài khảo sát | Hoàng Tiến        | Văn    | 6  | 7  | 2003 | QUANG NGÃI | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5134 | 135869 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM    | VĂN    | 16 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5135 | 135870 | Bài khảo sát | Bùi Khánh         | Vũ     | 16 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5136 | 135871 | Bài khảo sát | Lê Gia Thoại      | Vy     | 11 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5137 | 135872 | Bài khảo sát | Ngô Nguyễn Bảo    | Vy     | 28 | 7  | 2003 | BÌNH ĐỊNH  | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5138 | 135873 | Bài khảo sát | TRẦN DƯƠNG ÁI     | VY     | 6  | 9  | 2003 |            | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5139 | 135874 | Bài khảo sát | BÙI LÊ QUỲNH      | ANH    | 29 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5140 | 135875 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoang      | Ăn     | 9  | 5  | 2003 | Quận 5     | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5141 | 135876 | Bài khảo sát | PHAN KIM          | DUNG   | 2  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5142 | 135877 | Bài khảo sát | Đỗ Ngọc           | Dũng   | 11 | 1  | 2003 | Quảng Nam  | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5143 | 135878 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn        | Duy    | 5  | 12 | 2003 | Bình Thạnh | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5144 | 135879 | Bài khảo sát | LÊ HẢI            | DƯƠNG  | 15 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5145 | 135880 | Bài khảo sát | TRẦN TÙNG         | DƯƠNG  | 14 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5146 | 135881 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRIỆU      | ĐỒNG   | 17 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5147 | 135882 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng   | Hà     | 20 | 11 | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5148 | 135883 | Bài khảo sát | PHAM THỊ THANH    | HIỀN   | 17 | 11 | 2003 | ĐỒNG NAI   | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5149 | 135884 | Bài khảo sát | HỒ MINH           | HÙNG   | 12 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5150 | 135885 | Bài khảo sát | Lê Thị Thu        | Hương  | 4  | 9  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5151 | 135886 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM    | HƯƠNG  | 2  | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5152 | 135887 | Bài khảo sát | TRẦN ANH          | KHOA   | 4  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5153 | 135888 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | KHÔI   | 9  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5154 | 135889 | Bài khảo sát | TRƯƠNG NGUYỄN ÁI  | LINH   | 7  | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5155 | 135890 | Bài khảo sát | Phạm Thị          | Lý     | 30 | 9  | 2003 | Hóc Môn    | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5156 | 135891 | Bài khảo sát | HUỶNH CÔNG        | MANH   | 16 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5157 | 135892 | Bài khảo sát | NGUYỄN BẢO        | NAM    | 18 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                     |        |    |    |      |            |     |      |      |                 |                              |
|------|--------|--------------|---------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|------|-----------------|------------------------------|
| 5158 | 135893 | Bài khảo sát | LAI THỊ KIM         | NGÂN   | 27 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5159 | 135894 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Thu       | Ngân   | 5  | 7  | 2003 | Bình Chánh | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5160 | 135895 | Bài khảo sát | PHAM THỊ            | NGUYỆT | 9  | 4  | 2003 | THANH HOÁ  | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5161 | 135896 | Bài khảo sát | Hồ Ngọc Yến         | Nhi    | 11 | 9  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5162 | 135897 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc     | Nhung  | 20 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5163 | 135898 | Bài khảo sát | Trương Quỳnh        | Như    | 30 | 7  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5164 | 135899 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐỖ KIỀU      | OANH   | 11 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5165 | 135900 | Bài khảo sát | LÊ VĂN              | PHÁT   | 15 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5166 | 135901 | Bài khảo sát | LÊ PHAN NGỌC        | QUÝ    | 12 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5167 | 135902 | Bài khảo sát | HUỲNH NHƯ           | QUỲNH  | 24 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5168 | 135903 | Bài khảo sát | Trần Minh           | Tâm    | 10 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5169 | 135904 | Bài khảo sát | PHAN THANH          | TÂN    | 26 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5170 | 135905 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ BÍCH     | THẢO   | 10 | 10 | 2003 | QUẢNG NAM  | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5171 | 135906 | Bài khảo sát | PHAN NGUYỄN MINH    | THUẬN  | 7  | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5172 | 135907 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh    | Thúy   | 19 | 3  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5173 | 135908 | Bài khảo sát | TRẦN LÝ MINH        | THƯ    | 18 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5174 | 135909 | Bài khảo sát | Trần Thị Minh       | Thư    | 19 | 3  | 2002 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5175 | 135910 | Bài khảo sát | Trương Thị Thùy     | Trang  | 28 | 3  | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5176 | 135911 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ BÍCH     | TRẦN   | 15 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5177 | 135912 | Bài khảo sát | Huỳnh Thanh         | Trúc   | 13 | 3  | 2003 | Quận 10    | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5178 | 135913 | Bài khảo sát | PHẠM THÀNH          | TRUNG  | 9  | 10 | 2002 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5179 | 135914 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồ Anh       | Tuấn   | 3  | 7  | 2002 | Quận 11    | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5180 | 135915 | Bài khảo sát | TRẦN ANH            | TUẤN   | 22 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5181 | 135916 | Bài khảo sát | HỒ THỊ THANH        | TUYỀN  | 7  | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5182 | 135917 | Bài khảo sát | Hồng Ngọc           | Vàng   | 5  | 8  | 2003 | Cà Mau     | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5183 | 135918 | Bài khảo sát | Lê Thị Tường        | Vi     | 13 | 12 | 2003 | Bình Định  | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5184 | 135919 | Bài khảo sát | NGÔ TUẤN            | ANH    | 17 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5185 | 135920 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng        | Anh    | 19 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5186 | 135921 | Bài khảo sát | Từ Nhật             | Anh    | 2  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5187 | 135922 | Bài khảo sát | Đỗ Ngọc Gia         | Bảo    | 12 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5188 | 135923 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN          | ĐẠT    | 1  | 11 | 2002 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5189 | 135924 | Bài khảo sát | Thang Huệ           | Đình   | 20 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5190 | 135925 | Bài khảo sát | TRẦN                | ĐÌNH   | 1  | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5191 | 135926 | Bài khảo sát | ĐẶNG MINH           | HIẾU   | 12 | 8  | 2003 | BẮC GIANG  | Nam | Dao  | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5192 | 135927 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH         | HOÀI   | 12 | 12 | 2001 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5193 | 135928 | Bài khảo sát | Phạm Minh           | Hoàng  | 16 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5194 | 135929 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc         | Huy    | 15 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5195 | 135930 | Bài khảo sát | Phạm Lê Nhật        | Linh   | 13 | 3  | 2003 | Quảng Ngãi | Nữ  | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5196 | 135931 | Bài khảo sát | LÊ THỊ NGỌC         | MAI    | 5  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5197 | 135932 | Bài khảo sát | VÕ THỊ CHÚC         | MAI    | 27 | 6  | 2001 | H.vương    | Nữ  | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5198 | 135933 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn          | Minh   | 4  | 9  | 2002 | Vĩnh Long  | Nam | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5199 | 135934 | Bài khảo sát | PHẠM HỒNG           | NGỌC   | 19 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5200 | 135935 | Bài khảo sát | Huỳnh Lê Thảo       | Nguyễn | 11 | 3  | 2003 | Cà Mau     | Nữ  | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5201 | 135936 | Bài khảo sát | Phan Thị Kim        | Nguyễn | 7  | 9  | 2002 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5202 | 135937 | Bài khảo sát | Lương Nguyễn Phương | Nhi    | 9  | 11 | 2003 | TT Huế     | Nữ  | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5203 | 135938 | Bài khảo sát | PHAN THỊ HỒNG       | NHI    | 7  | 10 | 2002 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5204 | 135939 | Bài khảo sát | Châu Tấn            | Pháp   | 22 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |       |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|-------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 5205 | 135940 | Bài khảo sát | Nguyễn Đức         | Phát  | 3  | 11 | 2002 | Bắc Ninh   | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5206 | 135941 | Bài khảo sát | TRẦN PHẠM THANH    | PHỤNG | 25 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5207 | 135942 | Bài khảo sát | ĐỖ DANH            | SÁNG  | 13 | 5  | 2003 | BẮC NINH   | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5208 | 135943 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHẠM NGỌC   | TÂM   | 28 | 12 | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5209 | 135944 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Thanh    | Thảo  | 22 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5210 | 135945 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC        | THIỆN | 17 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5211 | 135946 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh       | Thúy  | 9  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5212 | 135947 | Bài khảo sát | Lý Minh            | Tiến  | 9  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5213 | 135948 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH        | TOÀN  | 10 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5214 | 135949 | Bài khảo sát | Vũ Thị Huyền       | Trang | 24 | 11 | 2003 | Hưng yên   | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5215 | 135950 | Bài khảo sát | Vũ Ngọc Thủy       | Trình | 3  | 9  | 2003 | TT Huế     | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5216 | 135951 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Anh     | Tú    | 6  | 9  | 2003 | Quảng Nam  | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5217 | 135952 | Bài khảo sát | Huỳnh Hoàng        | Tuy   | 13 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5218 | 135953 | Bài khảo sát | Trương Tú          | Uyên  | 11 | 10 | 2003 | Quảng Bình | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5219 | 135954 | Bài khảo sát | Vũ Thị Thảo        | Vân   | 26 | 7  | 2003 | Nam Định   | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5220 | 135955 | Bài khảo sát | Nguyễn Lương Tường | Vi    | 28 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5221 | 135956 | Bài khảo sát | Phạm Quốc          | Việt  | 14 | 5  | 2003 | Hà Nam     | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5222 | 135957 | Bài khảo sát | Mai Hoàng          | Vũ    | 5  | 11 | 2001 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5223 | 135958 | Bài khảo sát | ĐẶNG THỊ TRIỆU     | VY    | 1  | 1  | 2003 | Mỏ Cày     | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5224 | 135959 | Bài khảo sát | HUỲNH LÊ THẢO      | VY    | 6  | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5225 | 135960 | Bài khảo sát | Phạm Thị Kim       | Xuyến | 3  | 7  | 2002 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5226 | 135961 | Bài khảo sát | LÊ HOÀNG HAI       | YẾN   | 29 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/2 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5227 | 135962 | Bài khảo sát | HUỲNH KIM          | ANH   | 24 | 1  | 2003 | Bến Tre    | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5228 | 135963 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc    | Ánh   | 8  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5229 | 135964 | Bài khảo sát | Nguyễn Thạch Hữu   | Bằng  | 15 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5230 | 135965 | Bài khảo sát | HỒ THỊ THANH       | BÌNH  | 2  | 2  | 2003 | QUẢNG TRỊ  | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5231 | 135966 | Bài khảo sát | ĐỖ THÀNH           | CÔNG  | 2  | 6  | 2003 | HƯNG YÊN   | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5232 | 135967 | Bài khảo sát | Trần Hoàng         | Danh  | 4  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5233 | 135968 | Bài khảo sát | Hoàng Thị          | Diễm  | 14 | 1  | 2003 | Bắc Ninh   | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5234 | 135969 | Bài khảo sát | NGUYỄN KHÁNH       | DUY   | 7  | 12 | 2002 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5235 | 135970 | Bài khảo sát | Giang Tôn          | Đức   | 5  | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5236 | 135971 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Cẩm     | Giang | 27 | 4  | 2002 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5237 | 135972 | Bài khảo sát | Trần Đại Quý       | Giang | 1  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5238 | 135973 | Bài khảo sát | Phùng Văn          | Hà    | 11 | 7  | 2003 | Bắc Ninh   | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5239 | 135974 | Bài khảo sát | PHAN TẤN           | HẢI   | 7  | 6  | 2000 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5240 | 135975 | Bài khảo sát | Phan Minh          | Hậu   | 14 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5241 | 135976 | Bài khảo sát | LÊ NGỌC            | HIỀN  | 11 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5242 | 135977 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc         | Hiếu  | 30 | 9  | 2003 | Quảng Nam  | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5243 | 135978 | Bài khảo sát | Đào Thị Ngọc       | Hoa   | 3  | 8  | 2003 | Long An    | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5244 | 135979 | Bài khảo sát | Trần Tú            | Hoài  | 19 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5245 | 135980 | Bài khảo sát | Trần Huy           | Hoàn  | 10 | 2  | 2003 | Bắc Ninh   | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5246 | 135981 | Bài khảo sát | Đào Minh           | Hoàng | 28 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5247 | 135982 | Bài khảo sát | LÂM TRUÔNG         | KHANG | 3  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5248 | 135983 | Bài khảo sát | Nguyễn Bảo         | Khang | 24 | 8  | 2003 | An Giang   | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5249 | 135984 | Bài khảo sát | LÊ THỊ HOÀI        | LINH  | 19 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5250 | 135985 | Bài khảo sát | Trần Đức           | Lợi   | 4  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5251 | 135986 | Bài khảo sát | Dương Văn          | Luân  | 9  | 10 | 2002 | Cà Mau     | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                       |          |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|-----------------------|----------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 5252 | 135987 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH          | LUÂN     | 3  | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5253 | 135988 | Bài khảo sát | Nguyễn Thương Ý       | Mỹ       | 28 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5254 | 135989 | Bài khảo sát | TRƯƠNG THỊ KIỀU       | NGÂN     | 14 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5255 | 135990 | Bài khảo sát | Nguyễn Hoàng Mỹ       | Nguyên   | 9  | 4  | 2003 | Quận 5     | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5256 | 135991 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ QUỲNH      | NHƯ      | 2  | 1  | 2003 | THÁI BÌNH  | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5257 | 135992 | Bài khảo sát | Phạm Tấn              | Phát     | 9  | 3  | 2003 | Long An    | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5258 | 135993 | Bài khảo sát | LÂM HOÀNG             | PHÚC     | 8  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Hoa  | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5259 | 135994 | Bài khảo sát | LÊ NHO                | PHÚC     | 9  | 11 | 2003 | Quảng Nam  | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5260 | 135995 | Bài khảo sát | Đặng Thị Thanh        | Thương   | 13 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5261 | 135996 | Bài khảo sát | Hoàng Nguyễn Thị Hoài | Thương   | 13 | 5  | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5262 | 135997 | Bài khảo sát | Lê Ngọc Thùy          | Trang    | 7  | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5263 | 135998 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Bảo       | Trâm     | 6  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5264 | 135999 | Bài khảo sát | Hoàng Lê Thanh        | Trúc     | 16 | 7  | 2003 | Bình Định  | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5265 | 136000 | Bài khảo sát | PHAM NGUYỄN THANH     | TRÚC     | 5  | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5266 | 136001 | Bài khảo sát | Trần Thanh            | Tùng     | 2  | 9  | 2003 | Nam Định   | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5267 | 136002 | Bài khảo sát | PHAN VỸ               | VÂN      | 7  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Hoa  | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5268 | 136003 | Bài khảo sát | Đinh Thị Cẩm          | Vân      | 5  | 8  | 2003 | Quảng Ngãi | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5269 | 136004 | Bài khảo sát | Lê Thái Nhật          | Vi       | 20 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5270 | 136005 | Bài khảo sát | TRẦN VĂN              | VŨ       | 30 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5271 | 136006 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Tú         | Anh      | 18 | 4  | 2003 | Quảng Ngãi | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5272 | 136007 | Bài khảo sát | Trương Thương         | Anh      | 12 | 6  | 2003 | Thanh Hóa  | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5273 | 136008 | Bài khảo sát | Huỳnh Quốc            | Bao      | 26 | 12 | 2003 | Quận 1     | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5274 | 136009 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH          | DANH     | 12 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5275 | 136010 | Bài khảo sát | ĐỖ XUÂN               | DƯƠNG    | 8  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5276 | 136011 | Bài khảo sát | NGUYỄN TIẾN           | ĐẠT      | 16 | 8  | 2003 | Vũng Tàu   | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5277 | 136012 | Bài khảo sát | BÙI VĂN               | HANH     | 4  | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5278 | 136013 | Bài khảo sát | LÊ NHẬT               | HẢO      | 2  | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5279 | 136014 | Bài khảo sát | Lại Đình              | Hoàng    | 10 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5280 | 136015 | Bài khảo sát | LÊ PHAN BÁ            | HOÀNG    | 1  | 9  | 2003 | Vũng Tàu   | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5281 | 136016 | Bài khảo sát | ĐỖ THANH              | HUYỀN    | 6  | 4  | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5282 | 136017 | Bài khảo sát | Ung                   | Phú Hưng | 18 | 5  | 2003 | Quảng Ngãi | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5283 | 136018 | Bài khảo sát | Trương Bảo            | Khang    | 5  | 4  | 2003 | Vũng Tàu   | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5284 | 136019 | Bài khảo sát | Lê Thị Gia            | Linh     | 8  | 12 | 2003 | Nam Định   | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5285 | 136020 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thùy       | Linh     | 11 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5286 | 136021 | Bài khảo sát | VÕ THỊ TUYẾT          | MAI      | 8  | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5287 | 136022 | Bài khảo sát | Hồ Hoàng              | Minh     | 23 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5288 | 136023 | Bài khảo sát | ĐỖ ĐỨC                | NAM      | 23 | 10 | 2003 | Ninh Bình  | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5289 | 136024 | Bài khảo sát | Hoàng Thị Duyên       | Ngân     | 24 | 4  | 2003 | Ninh Thuận | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5290 | 136025 | Bài khảo sát | HOÀNG THANH           | NGHIÊM   | 11 | 1  | 2003 | Bắc Ninh   | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5291 | 136026 | Bài khảo sát | Huỳnh Thị Tuyết       | Nhi      | 3  | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5292 | 136027 | Bài khảo sát | ĐẶNG HỒNG             | PHI      | 2  | 8  | 2003 | Quảng Nam  | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5293 | 136028 | Bài khảo sát | Nguyễn Thiên          | Phúc     | 11 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5294 | 136029 | Bài khảo sát | Vũ Quang              | Phúc     | 15 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5295 | 136030 | Bài khảo sát | Đoàn Thị Mỹ           | Phụng    | 21 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5296 | 136031 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn Cao        | Quý      | 28 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5297 | 136032 | Bài khảo sát | PHAN NGUYỄN THÚY      | QUỲNH    | 25 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5298 | 136033 | Bài khảo sát | Hồ Minh Cao           | Sang     | 31 | 3  | 2002 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |          |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|----------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 5299 | 136034 | Bài khảo sát | HUỲNH THỊ HỒNG     | THẢO     | 18 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5300 | 136035 | Bài khảo sát | Trần Thị Kim       | Thảo     | 19 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5301 | 136036 | Bài khảo sát | Nguyễn Xuân        | Thắng    | 23 | 8  | 2003 | Bình Phước | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5302 | 136037 | Bài khảo sát | Lê Thị Anh         | Thị      | 23 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5303 | 136038 | Bài khảo sát | Lê Phúc            | Thịnh    | 13 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5304 | 136039 | Bài khảo sát | LÊ VĂN             | THỊNH    | 21 | 12 | 2003 | Thanh Hóa  | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5305 | 136040 | Bài khảo sát | Phạm Công          | Thịnh    | 21 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5306 | 136041 | Bài khảo sát | PHAN THỊ THANH     | THÙY     | 2  | 6  | 2002 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5307 | 136042 | Bài khảo sát | Lưu Nhã            | Thy      | 14 | 5  | 2003 | Cà Mau     | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5308 | 136043 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Bích    | Tiền     | 30 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5309 | 136044 | Bài khảo sát | Bùi Vũ Thùy        | Trang    | 4  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5310 | 136045 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN         | TRÀO     | 3  | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5311 | 136046 | Bài khảo sát | LÊ VĂN             | TÚ       | 26 | 3  | 2003 | Huế        | Nam | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5312 | 136047 | Bài khảo sát | Lê Thị Cẩm         | Vân      | 3  | 2  | 2003 | Long An    | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5313 | 136048 | Bài khảo sát | Ông Nhật Tường     | Vy       | 10 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5314 | 136049 | Bài khảo sát | Wương Hoàng        | Anh      | 18 | 3  | 2003 | Bình Dương | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5315 | 136050 | Bài khảo sát | VŨ THỊ NGOC        | CHÂM     | 17 | 12 | 2003 | BRVT       | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5316 | 136051 | Bài khảo sát | Lê Hoàng           | Mỹ Duyên | 2  | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5317 | 136052 | Bài khảo sát | An Tiến            | Đạt      | 28 | 2  | 2003 | Hưng Yên   | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5318 | 136053 | Bài khảo sát | Lê Tấn             | Đạt      | 24 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5319 | 136054 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH       | ĐẠT      | 6  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5320 | 136055 | Bài khảo sát | Trần Hải           | Đặng     | 17 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5321 | 136056 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn         | Hải      | 27 | 8  | 2003 | Khánh Hòa  | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5322 | 136057 | Bài khảo sát | NGUYỄN XUÂN        | HẢI      | 21 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5323 | 136058 | Bài khảo sát | Phạm Thị Kim       | Hằng     | 10 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5324 | 136059 | Bài khảo sát | Trương Thị         | Hằng     | 15 | 11 | 2003 | Thanh Hóa  | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5325 | 136060 | Bài khảo sát | Trần Thị Thu       | Hiên     | 1  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5326 | 136061 | Bài khảo sát | TRƯƠNG HUỲNH GIA   | HOÀNG    | 24 | 3  | 2003 | Bến Tre    | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5327 | 136062 | Bài khảo sát | PHAN QUAN          | HUY      | 22 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5328 | 136063 | Bài khảo sát | Nguyễn Tấn         | Hung     | 1  | 5  | 2003 | Bình Định  | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5329 | 136064 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ QUỲNH   | HƯƠNG    | 25 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5330 | 136065 | Bài khảo sát | BÙI QUANG          | KHAI     | 15 | 9  | 2003 | NGHỆ AN    | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5331 | 136066 | Bài khảo sát | Trần Gia           | Kiệt     | 7  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5332 | 136067 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGOC PHƯƠNG | LINH     | 9  | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5333 | 136068 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN         | LỘC      | 17 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5334 | 136069 | Bài khảo sát | Đặng Khánh         | Ly       | 17 | 4  | 2003 | Thái Bình  | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5335 | 136070 | Bài khảo sát | LƯU THỊ QUỲ        | LY       | 24 | 2  | 2003 | QUẢNG NAM  | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5336 | 136071 | Bài khảo sát | PHẠM HOÀNG XUÂN    | MAI      | 13 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5337 | 136072 | Bài khảo sát | Phan Hà Thanh      | Ngân     | 9  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5338 | 136073 | Bài khảo sát | Hồ Hữu             | Nghĩa    | 11 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5339 | 136074 | Bài khảo sát | Trần Thị Bích      | Ngọc     | 13 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5340 | 136075 | Bài khảo sát | Trần Văn           | Nhật     | 1  | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5341 | 136076 | Bài khảo sát | Viên Thị Phương    | Nhung    | 10 | 6  | 2003 | Thanh Hóa  | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5342 | 136077 | Bài khảo sát | Huỳnh Tấn          | Phát     | 25 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5343 | 136078 | Bài khảo sát | Hoàng Minh         | Phong    | 4  | 11 | 2003 | Hà Nội     | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5344 | 136079 | Bài khảo sát | Bùi Đăng Hoàng     | Phúc     | 18 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5345 | 136080 | Bài khảo sát | LÊ THỊ THỦY        | PHƯƠNG   | 11 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 5346 | 136081 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Thục | Quyên  | 12 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5347 | 136082 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc   | Quyên  | 19 | 10 | 2003 | Đồng Tháp  | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5348 | 136083 | Bài khảo sát | Vô Lê Hoàng       | Son    | 14 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5349 | 136084 | Bài khảo sát | PHAM CÔNG PHÁT    | TÀI    | 21 | 11 | 2003 | BÌNH THUẬN | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5350 | 136085 | Bài khảo sát | PHAN THỊ THU      | TRANG  | 1  | 6  | 2003 | BÌNH ĐỊNH  | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5351 | 136086 | Bài khảo sát | Nguyễn Vũ Ngọc    | Trâm   | 13 | 6  | 2001 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5352 | 136087 | Bài khảo sát | PHAN NGỌC BÍCH    | TRÂM   | 5  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5353 | 136088 | Bài khảo sát | TRẦN ĐOÀN THANH   | TRÚC   | 8  | 6  | 2003 | QUẢNG NAM  | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5354 | 136089 | Bài khảo sát | Dương Anh         | Tú     | 11 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5355 | 136090 | Bài khảo sát | Phạm Phương       | Uyên   | 26 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5356 | 136091 | Bài khảo sát | PHAN THỊ THU      | VÂN    | 7  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5357 | 136092 | Bài khảo sát | Lê Trường         | Vũ     | 1  | 2  | 2002 | Hậu Giang  | Nam | Kinh | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5358 | 136093 | Bài khảo sát | ĐOÀN TRỌNG TUẤN   | ANH    | 24 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5359 | 136094 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Lan    | Anh    | 31 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5360 | 136095 | Bài khảo sát | Nguyễn Thùy Kim   | Anh    | 28 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5361 | 136096 | Bài khảo sát | Phạm Thụy Phúc    | Anh    | 9  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5362 | 136097 | Bài khảo sát | Tôn Nữ Quỳnh      | Anh    | 5  | 8  | 2003 | T T Huế    | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5363 | 136098 | Bài khảo sát | Nguyễn Bảo        | Châu   | 12 | 3  | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5364 | 136099 | Bài khảo sát | Đặng Thế          | Chiến  | 4  | 10 | 2003 | Thanh Hóa  | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5365 | 136100 | Bài khảo sát | Trần Đình         | Cường  | 17 | 10 | 2003 | Vũng Tàu   | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5366 | 136101 | Bài khảo sát | PHAN MINH         | DUNG   | 25 | 4  | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5367 | 136102 | Bài khảo sát | NGUYỄN VÔ TƯỜNG   | DUY    | 18 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5368 | 136103 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH      | ĐĂNG   | 21 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5369 | 136104 | Bài khảo sát | LÊ VĂN            | ĐỨC    | 19 | 2  | 2003 | BẮC NINH   | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5370 | 136105 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn        | Hải    | 16 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5371 | 136106 | Bài khảo sát | Nguyễn Huỳnh Hồ   | Hiếu   | 24 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5372 | 136107 | Bài khảo sát | PHAM THANH        | HIẾU   | 5  | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5373 | 136108 | Bài khảo sát | Đồng Đăng         | Hiệp   | 27 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5374 | 136109 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN       | KHANG  | 4  | 6  | 2003 | Quảng Ngãi | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5375 | 136110 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Gia     | Khiêm  | 6  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5376 | 136111 | Bài khảo sát | NGUYỄN ANH        | KHOA   | 29 | 11 | 2002 | TP.HCM     | Nam |      | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5377 | 136112 | Bài khảo sát | Nguyễn Tuấn       | Kiệt   | 2  | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5378 | 136113 | Bài khảo sát | Đặng Trần Thiên   | Kim    | 16 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5379 | 136114 | Bài khảo sát | ĐÌNH HOÀNG        | KIM    | 3  | 1  | 2003 | KIÊN GIANG | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5380 | 136115 | Bài khảo sát | Trần Thanh        | Lâm    | 12 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5381 | 136116 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC THUỶ  | LINH   | 22 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5382 | 136117 | Bài khảo sát | Đinh Hồng         | Lợi    | 8  | 11 | 2003 | Quảng Nam  | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5383 | 136118 | Bài khảo sát | Hồ Minh           | Luân   | 20 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5384 | 136119 | Bài khảo sát | Lê Nguyễn Xuân    | Nam    | 24 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5385 | 136120 | Bài khảo sát | Nguyễn Trọng Bảo  | Ngọc   | 24 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5386 | 136121 | Bài khảo sát | Vô Nguyễn Tô      | Nguyên | 24 | 1  | 2003 | Quảng Ngãi | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5387 | 136122 | Bài khảo sát | HUỶNH TUẤN        | NHẢ    | 4  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5388 | 136123 | Bài khảo sát | ĐỖ NGUYỄN PHƯƠNG  | OANH   | 13 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5389 | 136124 | Bài khảo sát | PHẠM ĐÌNH         | PHONG  | 7  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5390 | 136125 | Bài khảo sát | ĐÀO MINH          | PHÚC   | 18 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5391 | 136126 | Bài khảo sát | Nguyễn Tăng       | Ri     | 26 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5392 | 136127 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn        | Thuận  | 29 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam |      | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                      |        |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|----------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 5393 | 136128 | Bài khảo sát | Đặng Thị Diễm        | Thúy   | 27 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5394 | 136129 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc Bảo        | Trâm   | 29 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5395 | 136130 | Bài khảo sát | LÊ NGOC HUYỀN        | TRÂN   | 13 | 4  | 2003 | BẾN TRE    | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5396 | 136131 | Bài khảo sát | Phạm Thị Thùy        | Trinh  | 17 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5397 | 136132 | Bài khảo sát | NGUYỄN HỮU           | TRỌNG  | 30 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5398 | 136133 | Bài khảo sát | Hồ Thị Thanh         | Trúc   | 23 | 7  | 2003 | Bình Định  | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5399 | 136134 | Bài khảo sát | Võ Thanh             | Tú     | 14 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5400 | 136135 | Bài khảo sát | BÙI LÊ TRUNG         | TUẤN   | 4  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5401 | 136136 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Phương   | Uyên   | 24 | 8  | 2003 | Vũng Tàu   | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5402 | 136137 | Bài khảo sát | LUU THỊ TUỒNG        | VY     | 1  | 1  | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5403 | 136138 | Bài khảo sát | Huỳnh Kim            | Anh    | 1  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5404 | 136139 | Bài khảo sát | Nguyễn Phương        | Anh    | 6  | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5405 | 136140 | Bài khảo sát | Nguyễn Văn           | Bảy    | 16 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5406 | 136141 | Bài khảo sát | Hà Văn               | Chí    | 25 | 12 | 2003 | Hà Tây     | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5407 | 136142 | Bài khảo sát | Phạm Ngọc Huy        | Chương | 24 | 12 | 2003 | Quảng Nam  | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5408 | 136143 | Bài khảo sát | HÀ CHÍ               | DỪNG   | 11 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5409 | 136144 | Bài khảo sát | Nguyễn Khánh         | Duy    | 13 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5410 | 136145 | Bài khảo sát | HUỶNH THÀNH          | ĐẠT    | 4  | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5411 | 136146 | Bài khảo sát | Vũ Minh              | Đạt    | 3  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5412 | 136147 | Bài khảo sát | Đinh Thị Kiều        | Giang  | 31 | 7  | 2003 | Nghệ An    | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5413 | 136148 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Ngọc     | Giàu   | 20 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5414 | 136149 | Bài khảo sát | TRẦN MINH            | HIẾU   | 13 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5415 | 136150 | Bài khảo sát | Đặng Kiều Diễm       | Hoài   | 3  | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5416 | 136151 | Bài khảo sát | Nguyễn Lê Hoàng      | Huy    | 26 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5417 | 136152 | Bài khảo sát | VŨ TRỌNG             | KHUƠNG | 21 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5418 | 136153 | Bài khảo sát | Vũ Cao               | Lâm    | 14 | 11 | 2002 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5419 | 136154 | Bài khảo sát | ĐOÀN QUANG CHÍ       | LINH   | 26 | 8  | 2002 | CÀ MAU     | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5420 | 136155 | Bài khảo sát | TRƯƠNG THUỶ          | MÂN    | 21 | 12 | 1999 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5421 | 136156 | Bài khảo sát | Đào Quí              | Mùi    | 15 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5422 | 136157 | Bài khảo sát | Huỳnh Kim            | Ngân   | 3  | 7  | 2003 | Bình Phước | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5423 | 136158 | Bài khảo sát | Nguyễn Hồ Đông       | Nghi   | 27 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5424 | 136159 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHƯƠNG        | NHI    | 23 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5425 | 136160 | Bài khảo sát | Trần Thị Yến         | Nhi    | 7  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5426 | 136161 | Bài khảo sát | TRƯƠNG TIẾN          | PHÁT   | 14 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5427 | 136162 | Bài khảo sát | LŨI VĂN              | PHƯỚC  | 14 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5428 | 136163 | Bài khảo sát | ĐÀO NGOC THẢO        | PHƯƠNG | 4  | 5  | 2003 | HÀ TĨNH    | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5429 | 136164 | Bài khảo sát | Nguyễn Minh          | Phương | 19 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5430 | 136165 | Bài khảo sát | LÊ NHO               | QUANG  | 23 | 9  | 2003 | QUẢNG NAM  | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5431 | 136166 | Bài khảo sát | NGÔ ĐOÀN PHƯƠNG      | QUYẾN  | 28 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5432 | 136167 | Bài khảo sát | PHAN DUY             | TÂN    | 9  | 10 | 2003 | Long An    | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5433 | 136168 | Bài khảo sát | PHAM NGUYỄN ĐÌNH LÂM | TÂN    | 11 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5434 | 136169 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHAN HOÀNG    | THÁI   | 8  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5435 | 136170 | Bài khảo sát | Ngô Tiến             | Thành  | 23 | 8  | 2003 | Nam Định   | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5436 | 136171 | Bài khảo sát | PHAN VĂN             | THI    | 26 | 6  | 2003 | TIỀN GIANG | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5437 | 136172 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHÚC          | THỊNH  | 2  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5438 | 136173 | Bài khảo sát | Nguyễn Đức           | Tịnh   | 24 | 7  | 2003 | Đăklăk     | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5439 | 136174 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc Phương   | Trang  | 21 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                 |        |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|-----------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 5440 | 136175 | Bài khảo sát | Võ Ngọc Đoan    | Trang  | 9  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5441 | 136176 | Bài khảo sát | Nguyễn Nguyễn   | Trâm   | 19 | 5  | 2003 | Quảng Ngãi | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5442 | 136177 | Bài khảo sát | LÊ NGOC         | TRÍ    | 21 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5443 | 136178 | Bài khảo sát | VÕ THỊ HUYỀN    | TRINH  | 13 | 12 | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5444 | 136179 | Bài khảo sát | Trần Nguyễn Khả | Tú     | 21 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5445 | 136180 | Bài khảo sát | Lê Thị Thủy     | Vi     | 29 | 7  | 2001 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5446 | 136181 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Mai  | Vy     | 28 | 10 | 2003 | Quảng Ngãi | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5447 | 136182 | Bài khảo sát | PHAM THỊ HẢI    | YẾN    | 28 | 10 | 2003 | BẮC NINH   | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5448 | 136183 | Bài khảo sát | Lê Thị Ngọc     | Anh    | 29 | 4  | 2003 | Hà Tây     | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5449 | 136184 | Bài khảo sát | VÕ QUỐC         | BẢO    | 30 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5450 | 136185 | Bài khảo sát | PHẠM GIA        | BÌNH   | 17 | 2  | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5451 | 136186 | Bài khảo sát | NGUYỄN QUANG    | CHÍ    | 6  | 10 | 2002 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5452 | 136187 | Bài khảo sát | VÕ THỊ THỦY     | DUNG   | 16 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5453 | 136188 | Bài khảo sát | VÕ THỊ THỦY     | DƯƠNG  | 16 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5454 | 136189 | Bài khảo sát | LÊ SÁNG         | ĐẠT    | 31 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5455 | 136190 | Bài khảo sát | LÊ TẤN          | ĐẠT    | 24 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5456 | 136191 | Bài khảo sát | HUỖNH           | ĐỨC    | 18 | 6  | 2003 | VŨNG TÀU   | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5457 | 136192 | Bài khảo sát | PHAN HOÀNG      | HÀO    | 6  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5458 | 136193 | Bài khảo sát | VÕ TRẦN ĐẠI     | HIỆP   | 3  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5459 | 136194 | Bài khảo sát | Hoàng Ngọc Phi  | Hùng   | 4  | 4  | 2003 | Hà Tĩnh    | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5460 | 136195 | Bài khảo sát | Đào Phát        | Huy    | 18 | 9  | 2003 | Hóc Môn    | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5461 | 136196 | Bài khảo sát | Nguyễn Quang    | Huy    | 16 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5462 | 136197 | Bài khảo sát | Huỳnh Ngọc      | Khánh  | 8  | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5463 | 136198 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN QUỐC | KHÁNH  | 17 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5464 | 136199 | Bài khảo sát | Trần Trung      | Kiệt   | 15 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5465 | 136200 | Bài khảo sát | Nguyễn Quốc     | Lân    | 25 | 6  | 2003 | Đắk Lắk    | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5466 | 136201 | Bài khảo sát | Lưu Phúc        | Lộc    | 2  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5467 | 136202 | Bài khảo sát | Phan Thị Như    | Ngọc   | 31 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5468 | 136203 | Bài khảo sát | Võ Thanh        | Nhàn   | 9  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5469 | 136204 | Bài khảo sát | Phạm Hồ Thu     | Oanh   | 7  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5470 | 136205 | Bài khảo sát | Lê Văn          | Phát   | 8  | 1  | 2003 | Thanh Hóa  | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5471 | 136206 | Bài khảo sát | Trần Văn        | Phú    | 11 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5472 | 136207 | Bài khảo sát | Tô Hoàng Mai    | Phương | 3  | 2  | 2003 | Quảng Ngãi | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5473 | 136208 | Bài khảo sát | Trần Duy        | Quân   | 17 | 10 | 2003 | Quảng Ngãi | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5474 | 136209 | Bài khảo sát | Trần Võ Mỹ      | Quyên  | 18 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5475 | 136210 | Bài khảo sát | Võ Văn          | Sang   | 5  | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5476 | 136211 | Bài khảo sát | Hồ Thị Minh     | Tâm    | 27 | 7  | 2003 | Quảng Nam  | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5477 | 136212 | Bài khảo sát | Lê Đình         | Thảo   | 26 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5478 | 136213 | Bài khảo sát | LÊ THỊ          | THẢO   | 15 | 5  | 2003 | THANH HÓA  | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5479 | 136214 | Bài khảo sát | PHAN CÔNG       | THẮNG  | 15 | 8  | 2003 | BÌNH THUẬN | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5480 | 136215 | Bài khảo sát | TRẦN MINH       | THƯ    | 7  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5481 | 136216 | Bài khảo sát | Trần Ngọc Anh   | Thư    | 10 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5482 | 136217 | Bài khảo sát | BUI THỊ KIỀU    | TIỀN   | 6  | 2  | 2003 | VĨNH LONG  | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5483 | 136218 | Bài khảo sát | HUỖNH THỊ CẨM   | TIỀN   | 31 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5484 | 136219 | Bài khảo sát | Phan Hồ Thanh   | Toàn   | 27 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5485 | 136220 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thùy | Trang  | 24 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5486 | 136221 | Bài khảo sát | NGUYỄN QUỐC     | TRÍ    | 26 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 5487 | 136222 | Bài khảo sát | Trần Thanh        | Trí    | 3  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5488 | 136223 | Bài khảo sát | Phạm Thị Thúy     | Vân    | 25 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5489 | 136224 | Bài khảo sát | Nguyễn Đình       | Vững   | 25 | 12 | 2003 | Tiền Giang | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5490 | 136225 | Bài khảo sát | Võ Trần Thúy      | Vy     | 9  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5491 | 136226 | Bài khảo sát | LÊ QUYNH          | Ý      | 26 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5492 | 136227 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC       | YẾN    | 30 | 3  | 2003 | Quảng Trị  | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5493 | 136228 | Bài khảo sát | Lê Việt           | Anh    | 1  | 8  | 2003 | Quảng Ngãi | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5494 | 136229 | Bài khảo sát | Nguyễn Ngọc       | Cầm    | 27 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5495 | 136230 | Bài khảo sát | Nguyễn Trần Khánh | Đoan   | 27 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5496 | 136231 | Bài khảo sát | HOÀNG DUY         | ĐỨC    | 2  | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5497 | 136232 | Bài khảo sát | VÕ THỊ TRƯỜNG     | GIANG  | 28 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5498 | 136233 | Bài khảo sát | Lý Minh           | Hải    | 17 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5499 | 136234 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thúy   | Hằng   | 26 | 11 | 2003 | Hà Nam     | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5500 | 136235 | Bài khảo sát | LÂM THỊ TUYẾT     | HÂN    | 8  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5501 | 136236 | Bài khảo sát | VÕ NGOC           | HÂN    | 2  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5502 | 136237 | Bài khảo sát | PHẠM MẠNH         | HIẾU   | 3  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5503 | 136238 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Bé     | Hoa    | 7  | 7  | 2003 | Long An    | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5504 | 136239 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Ngọc   | Hoa    | 31 | 3  | 2003 | Long An    | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5505 | 136240 | Bài khảo sát | Võ Minh           | Luân   | 22 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5506 | 136241 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thu    | Minh   | 11 | 6  | 2003 | Bắc Ninh   | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5507 | 136242 | Bài khảo sát | PHAN ANH          | MINH   | 13 | 9  | 2003 | LONG AN    | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5508 | 136243 | Bài khảo sát | Ngô Diệu          | Nga    | 24 | 12 | 2003 | Hà Nam     | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5509 | 136244 | Bài khảo sát | Nguyễn Nhật Thiên | Ngân   | 19 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5510 | 136245 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ PHƯỚC  | NGOC   | 12 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5511 | 136246 | Bài khảo sát | Vũ Hoàng Bảo      | Ngọc   | 27 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5512 | 136247 | Bài khảo sát | ĐỒNG THANH        | NHI    | 28 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5513 | 136248 | Bài khảo sát | Thị Thị Hồng      | Nhi    | 24 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5514 | 136249 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | NHƠN   | 14 | 7  | 2003 | TIỀN GIANG | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5515 | 136250 | Bài khảo sát | NGUYỄN ÁNH        | NHUNG  | 1  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5516 | 136251 | Bài khảo sát | Trịnh Huỳnh       | Như    | 8  | 11 | 2002 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5517 | 136252 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Kiều  | Oanh   | 7  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5518 | 136253 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG      | PHONG  | 5  | 2  | 2003 | Ninh Thuận | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5519 | 136254 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG      | PHÚC   | 20 | 10 | 2003 | BÌNH THUẬN | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5520 | 136255 | Bài khảo sát | Lê Kim            | Phương | 13 | 7  | 2003 | Bạc Liêu   | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5521 | 136256 | Bài khảo sát | ĐÀO VĂN           | QUAN   | 15 | 3  | 2003 | Bến Tre    | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5522 | 136257 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Thanh  | Quý    | 16 | 8  | 2003 | Thái Bình  | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5523 | 136258 | Bài khảo sát | Trương Tân        | Sang   | 16 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5524 | 136259 | Bài khảo sát | Trần Thị Thanh    | Tài    | 6  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5525 | 136260 | Bài khảo sát | NGUYỄN QUỐC       | THÁI   | 21 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5526 | 136261 | Bài khảo sát | Nguyễn Thanh      | Tiền   | 6  | 4  | 2002 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5527 | 136262 | Bài khảo sát | Phạm Đức          | Toàn   | 20 | 9  | 2003 | Phủ Thọ    | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5528 | 136263 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ QUYỀN  | TRANG  | 25 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5529 | 136264 | Bài khảo sát | HUỲNH THỊ NGOC    | TRÌNH  | 13 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5530 | 136265 | Bài khảo sát | HUỲNH NGOC        | TRÚC   | 22 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5531 | 136266 | Bài khảo sát | Nguyễn Xuân       | Trường | 6  | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5532 | 136267 | Bài khảo sát | TRẦN MINH         | TUẤN   | 30 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5533 | 136268 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH      | TÙNG   | 7  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |                |     |      |      |                 |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|----------------|-----|------|------|-----------------|------------------------------|
| 5534 | 136269 | Bài khảo sát | Nguyễn Thị Hồng   | Tươi   | 14 | 11 | 2003 | Nam Định       | Nữ  | Kinh | 7/9  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5535 | 136270 | Bài khảo sát | LẠI TRƯỜNG YẾN    | VY     | 26 | 3  | 2003 | TÂY NINH       | Nữ  | Kinh | 7/9  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5536 | 136271 | Bài khảo sát | Nguyễn Thúy       | Vy     | 11 | 1  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | Kinh | 7/9  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5537 | 136272 | Bài khảo sát | Phạm Nguyễn Thúy  | Vy     | 31 | 10 | 2003 | TPHCM          | Nữ  | Kinh | 7/9  | THCS Vĩnh Lộc A | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5538 | 136322 | Bài khảo sát | LAI THỊ HOÀI      | AN     | 23 | 12 | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5539 | 136323 | Bài khảo sát | LÊ THỊ TUYẾT      | BẢNG   | 8  | 8  | 2003 | HẢI DƯƠNG      | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5540 | 136324 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | DIỆU   | 12 | 11 | 2003 | SỐC TRĂNG      | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5541 | 136325 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN        | ĐẠT    | 29 | 12 | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5542 | 136326 | Bài khảo sát | ĐINH VĂN HUỖNH    | ĐỨC    | 6  | 8  | 2003 | TIỀN GIANG     | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5543 | 136327 | Bài khảo sát | PHẠM NGUYỄN THANH | HẰNG   | 21 | 9  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5544 | 136328 | Bài khảo sát | ĐÀO THỊ NGỌC      | HÂN    | 29 | 9  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5545 | 136329 | Bài khảo sát | NGUYỄN VIỆT       | HÌNH   | 9  | 1  | 2003 | THỪA THIÊN HUẾ | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5546 | 136330 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ        | HƯƠNG  | 10 | 2  | 2003 | ĐẮK NÔNG       | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5547 | 136331 | Bài khảo sát | TRƯƠNG BẢO        | KHANG  | 2  | 10 | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5548 | 136332 | Bài khảo sát | ĐÀO NGỌC KHÁNH    | LINH   | 17 | 9  | 2003 | NGHỆ AN        | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5549 | 136333 | Bài khảo sát | VÔ THÀNH          | LỢI    | 14 | 7  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5550 | 136334 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRẦN CAO   | MINH   | 20 | 1  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5551 | 136335 | Bài khảo sát | LÊ THỊ TUYẾT      | NGA    | 27 | 1  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5552 | 136336 | Bài khảo sát | PHAN KIM          | NGÂN   | 14 | 9  | 2003 | TÂY NINH       | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5553 | 136337 | Bài khảo sát | HUỖNH MINH        | NGHĨA  | 4  | 9  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5554 | 136338 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN       | NGHĨA  | 17 | 7  | 2003 | HÀ NỘI         | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5555 | 136339 | Bài khảo sát | ĐINH DƯƠNG BẢO    | NGỌC   | 24 | 4  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | HOA  | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5556 | 136340 | Bài khảo sát | TRẦN MINH         | NHÃ    | 21 | 10 | 2002 | TPHCM          | Nam | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5557 | 136341 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ TUYẾT  | NHI    | 6  | 6  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5558 | 136342 | Bài khảo sát | LÂM HOÀNG ÁNH     | NHUNG  | 22 | 3  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5559 | 136343 | Bài khảo sát | LÊ TRUNG          | NHÚT   | 25 | 4  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5560 | 136344 | Bài khảo sát | NGÔ THIÊN         | PHÁT   | 8  | 3  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5561 | 136345 | Bài khảo sát | LÊ THỊ NHƯ        | PHƯƠNG | 19 | 9  | 2002 | TPHCM          | Nữ  | Kinh | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5562 | 136346 | Bài khảo sát | PHẠM HOÀNG        | QUÂN   | 1  | 1  | 2003 | QUẢNG NAM      | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5563 | 136347 | Bài khảo sát | NGUYỄN HUỖNH PHÚ  | QUÍ    | 23 | 11 | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5564 | 136348 | Bài khảo sát | MAI THANH         | SANG   | 22 | 10 | 2003 | SỐC TRĂNG      | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5565 | 136349 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐOÀN LONG  | TÀI    | 30 | 12 | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5566 | 136350 | Bài khảo sát | ĐỖ QUANG          | THÀNH  | 12 | 10 | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5567 | 136351 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐỖ PHƯƠNG  | THẢO   | 5  | 8  | 2003 | HÀ NAM         | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5568 | 136352 | Bài khảo sát | ĐỖ THỊ CẨM        | TIỀN   | 1  | 4  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5569 | 136353 | Bài khảo sát | VÕ TÓNG KHÁNH     | TRANG  | 7  | 7  | 2003 | TP.HCM         | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5570 | 136354 | Bài khảo sát | TRƯƠNG THỊ MỸ     | TRÂM   | 23 | 3  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5571 | 136355 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH  | TUYÊN  | 2  | 9  | 2003 | BÌNH ĐỊNH      | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5572 | 136356 | Bài khảo sát | HÀ NHẬT           | VINH   | 22 | 11 | 2003 | BÌNH ĐỊNH      | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5573 | 136357 | Bài khảo sát | ĐƯƠNG QUỐC        | VŨ     | 28 | 10 | 2003 | AN GIANG       | Nam | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5574 | 136358 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN TƯỜNG | VY     | 4  | 9  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5575 | 136359 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ        | YẾN    | 8  | 10 | 2003 | NAM ĐỊNH       | Nữ  | KINH | 7/1  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5576 | 136360 | Bài khảo sát | NGÔ THỊ NGỌC      | ANH    | 18 | 4  | 2003 | QUẢNG NGÃI     | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5577 | 136361 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÊ GIA     | BẢO    | 11 | 4  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5578 | 136362 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH      | ĐẠT    | 4  | 2  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5579 | 136363 | Bài khảo sát | NGUYỄN TIẾN       | HẢI    | 9  | 12 | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5580 | 136364 | Bài khảo sát | TRẦN TẤN          | HIỀN   | 29 | 4  | 2002 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                       |    |    |      |                |     |      |      |                 |                              |
|------|--------|--------------|-----------------------|----|----|------|----------------|-----|------|------|-----------------|------------------------------|
| 5581 | 136365 | Bài khảo sát | LÊ THỊ HOÀI           | 8  | 1  | 2001 | BẮC NINH       | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5582 | 136366 | Bài khảo sát | TRẦN PHƯƠNG HUỖN      | 1  | 10 | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5583 | 136367 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ DIỄM HƯƠNG   | 13 | 1  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5584 | 136368 | Bài khảo sát | VÕ TRẦN HỒNG KHUÊ     | 28 | 4  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5585 | 136369 | Bài khảo sát | NGUYỄN KHOA ANH KIẾT  | 27 | 1  | 2003 | CẦN THƠ        | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5586 | 136370 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG LÂM      | 7  | 4  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5587 | 136371 | Bài khảo sát | PHẠM NGUYỄN THIÊN LỘC | 1  | 11 | 2003 | TPHCM          | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5588 | 136372 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN KHÁNH LY  | 31 | 5  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5589 | 136373 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM NGÂN   | 15 | 11 | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5590 | 136374 | Bài khảo sát | HOÀNG VĂN NGHIÊM      | 21 | 7  | 2003 | BẮC GIANG      | Nam | NÙNG | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5591 | 136375 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC  | 15 | 6  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5592 | 136376 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH NHÂN     | 26 | 5  | 2003 | BÌNH ĐỊNH      | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5593 | 136377 | Bài khảo sát | LÂM NGOC NHI          | 3  | 9  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5594 | 136378 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH NHỰT      | 4  | 8  | 2003 | BẾN TRE        | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5595 | 136379 | Bài khảo sát | PHẠM THÀNH PHÁT       | 19 | 9  | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5596 | 136380 | Bài khảo sát | TRẦN HOÀNG PHÚC       | 21 | 5  | 2003 | THỪA THIÊN HUẾ | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5597 | 136381 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG     | 6  | 3  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5598 | 136382 | Bài khảo sát | ĐẶNG TRỌNG QUANG      | 26 | 5  | 2003 | TPHCM          | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5599 | 136383 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ LỆ QUYỀN     | 21 | 11 | 2003 | QUẢNG NGÃI     | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5600 | 136384 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN TÀI        | 11 | 5  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5601 | 136385 | Bài khảo sát | HUỖNH MINH TÂN        | 4  | 4  | 2003 | TPHCM          | Nam | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5602 | 136386 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG DUY TÂN  | 14 | 10 | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5603 | 136387 | Bài khảo sát | PHẠM THÁI THANH       | 19 | 8  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | Kinh | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5604 | 136388 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO  | 22 | 2  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5605 | 136389 | Bài khảo sát | LÊ THỊ CẨM THI        | 3  | 1  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5606 | 136390 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ KIỀU TRANG   | 2  | 4  | 2003 | NAM ĐỊNH       | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5607 | 136391 | Bài khảo sát | HỒ HOÀNG TÚ           | 19 | 10 | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5608 | 136392 | Bài khảo sát | MAI TRIỆU NGỌC TUẤN   | 5  | 9  | 2003 | ĐỒNG NAI       | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5609 | 136393 | Bài khảo sát | TRẦN LÊ TUÔNG VI      | 6  | 1  | 2003 | QUẢNG NGÃI     | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5610 | 136394 | Bài khảo sát | NGUYỄN CẨM VIÊN       | 24 | 6  | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5611 | 136395 | Bài khảo sát | HOÀNG VĂN VƯƠNG       | 17 | 7  | 2003 | BẮC GIANG      | Nam | NÙNG | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5612 | 136396 | Bài khảo sát | LÊ NGỌC PHƯƠNG VY     | 12 | 8  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5613 | 136397 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THU YẾN    | 24 | 6  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/10 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5614 | 136398 | Bài khảo sát | ĐỖ HOÀNG AN           | 9  | 9  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5615 | 136399 | Bài khảo sát | LÊ CÔNG TUẤN ANH      | 14 | 7  | 2003 | HƯNG YÊN       | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5616 | 136400 | Bài khảo sát | TRẦN HÀ NGOC ANH      | 12 | 9  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5617 | 136401 | Bài khảo sát | HỒ ĐĂNG BAO           | 5  | 5  | 2003 | THỪA THIÊN HUẾ | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5618 | 136402 | Bài khảo sát | HỒ MINH DANH          | 1  | 11 | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5619 | 136403 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ NGỌC DÂN   | 20 | 9  | 2003 | BẾN TRE        | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5620 | 136404 | Bài khảo sát | LÂM THỊ KIỀU DIỄM     | 3  | 10 | 2002 | TPHCM          | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5621 | 136405 | Bài khảo sát | HỒ MINH DUY           | 1  | 11 | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5622 | 136406 | Bài khảo sát | PHẠM TIẾN ĐẠT         | 23 | 3  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5623 | 136407 | Bài khảo sát | LÂM NHẬT ĐĂNG         | 17 | 6  | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5624 | 136408 | Bài khảo sát | LÊ THỊ HUONG GIANG    | 30 | 11 | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5625 | 136409 | Bài khảo sát | ĐẶNG THỊ MỸ HẠNH      | 9  | 9  | 2003 | CÀ MAU         | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5626 | 136410 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THU HIỀN   | 9  | 2  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5627 | 136411 | Bài khảo sát | ĐẶNG XUÂN HOAN        | 12 | 4  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |        |    |    |      |            |     |      |      |                 |                              |
|------|--------|--------------|------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|------|-----------------|------------------------------|
| 5628 | 136412 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG     | HUY    | 6  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5629 | 136413 | Bài khảo sát | PHẠM QUANG       | HUY    | 18 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5630 | 136414 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ NGỌC    | HUYỀN  | 13 | 9  | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5631 | 136415 | Bài khảo sát | VŨ ANH           | KIỆT   | 22 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5632 | 136416 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÊ PHƯƠNG | LAN    | 30 | 11 | 2003 | PHÚ THỌ    | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5633 | 136417 | Bài khảo sát | ÂU NGUYỄN TRÚC   | LINH   | 26 | 11 | 2003 | TIỀN GIANG | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5634 | 136418 | Bài khảo sát | NGUYỄN LIÊU QUẾ  | MINH   | 10 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5635 | 136419 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC      | NAM    | 19 | 11 | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5636 | 136420 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THU   | NGÂN   | 12 | 11 | 2003 | ĐỒNG NAI   | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5637 | 136421 | Bài khảo sát | HUỖNH VĂN        | NGHIỆP | 15 | 3  | 2002 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5638 | 136422 | Bài khảo sát | HUỖNH BÀ         | NHÂN   | 31 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5639 | 136423 | Bài khảo sát | TRẦN LÊ YẾN      | NHI    | 10 | 9  | 2003 | BÌNH ĐỊNH  | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5640 | 136424 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MỸ    | NHIÊN  | 5  | 11 | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5641 | 136425 | Bài khảo sát | LÝ BỘI           | OANH   | 6  | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | HOA  | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5642 | 136426 | Bài khảo sát | PHAN VĂN         | QUYÊN  | 9  | 11 | 2002 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5643 | 136427 | Bài khảo sát | LÊ THỊ NHƯ       | QUỲNH  | 8  | 1  | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5644 | 136428 | Bài khảo sát | CHÁU CÔNG        | SIÊU   | 16 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | HOA  | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5645 | 136429 | Bài khảo sát | TRƯƠNG THỊ       | THANH  | 1  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5646 | 136430 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THU   | THẢO   | 1  | 10 | 2003 | QUẢNG NAM  | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5647 | 136431 | Bài khảo sát | ĐỖ KIM           | THOA   | 10 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5648 | 136432 | Bài khảo sát | LƯU TRINH        | THÔNG  | 30 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5649 | 136433 | Bài khảo sát | THÁI LÊ          | THƯƠNG | 18 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5650 | 136434 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MỸ    | TRÂM   | 19 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5651 | 136435 | Bài khảo sát | TRƯƠNG MỸ        | VĂN    | 22 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5652 | 136436 | Bài khảo sát | TRẦN MINH        | VƯƠNG  | 23 | 10 | 2002 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5653 | 136437 | Bài khảo sát | TRẦN LƯU THÚY    | VY     | 13 | 12 | 2003 | TIỀN GIANG | Nữ  | KINH | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5654 | 136438 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ NGỌC    | YẾN    | 23 | 2  | 2002 | BẮC NINH   | Nữ  | Kinh | 7/11 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5655 | 136439 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THÚY  | AN     | 24 | 10 | 2003 | TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5656 | 136440 | Bài khảo sát | ĐẶNG TUỆ         | ANH    | 19 | 5  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5657 | 136441 | Bài khảo sát | LẠI THỊ KIM      | ANH    | 27 | 8  | 2002 | BÌNH PHƯỚC | Nữ  | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5658 | 136442 | Bài khảo sát | HOÀNG KIM        | BẢO    | 20 | 8  | 2003 | QUẢNG NAM  | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5659 | 136443 | Bài khảo sát | BÙI THANH        | BÌNH   | 5  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5660 | 136444 | Bài khảo sát | HUỖNH TÂN        | ĐẠT    | 1  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5661 | 136445 | Bài khảo sát | HOÀNG TRƯỜNG     | GIANG  | 18 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5662 | 136446 | Bài khảo sát | HỒ THỊ TRÚC      | GIANG  | 26 | 4  | 2003 | BẾN TRE    | Nữ  | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5663 | 136447 | Bài khảo sát | LÊ MINH          | HIẾU   | 6  | 7  | 2003 | TP HCM     | Nam | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5664 | 136448 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÁI      | HOÀNG  | 31 | 8  | 2002 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5665 | 136449 | Bài khảo sát | PHẠM PHÚC        | KHÁ    | 29 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5666 | 136450 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ       | LAN    | 4  | 9  | 2003 | PHÚ THỌ    | Nữ  | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5667 | 136451 | Bài khảo sát | NGUYỄN BUI QUỐC  | LÂM    | 6  | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5668 | 136452 | Bài khảo sát | BÙI THÚY         | LINH   | 27 | 4  | 2003 | BẾN TRE    | Nữ  | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5669 | 136453 | Bài khảo sát | HUỖNH CÔNG       | LỢI    | 12 | 9  | 2002 | TIỀN GIANG | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5670 | 136454 | Bài khảo sát | ĐÀO XUÂN         | MAI    | 16 | 11 | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5671 | 136455 | Bài khảo sát | TRẦN MẠNH        | NAM    | 28 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5672 | 136456 | Bài khảo sát | LÊ THÀNH         | NGÂN   | 5  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5673 | 136457 | Bài khảo sát | VÕ KIM           | NGỌC   | 13 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5674 | 136458 | Bài khảo sát | NGUYỄN KHÔI      | NGÔ    | 5  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                      |        |    |    |      |            |     |      |      |                 |                              |
|------|--------|--------------|----------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|------|-----------------|------------------------------|
| 5675 | 136459 | Bài khảo sát | PHẠM HOÀNG YẾN       | NHI    | 14 | 10 | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5676 | 136460 | Bài khảo sát | HUỶNH THỊ CẨM        | NHUNG  | 25 | 5  | 2003 | SÓC TRĂNG  | Nữ  | Kinh | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5677 | 136461 | Bài khảo sát | THÁI THỊ TUYẾT       | NHƯ    | 27 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5678 | 136462 | Bài khảo sát | TRẦN TẤN             | PHÁT   | 8  | 2  | 2003 | TP.HCM     | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5679 | 136463 | Bài khảo sát | HỒ CỤC               | PHƯƠNG | 12 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | HOA  | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5680 | 136464 | Bài khảo sát | VÕ MINH              | QUẢN   | 17 | 6  | 2003 | VŨNG TÀU   | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5681 | 136465 | Bài khảo sát | TRẦN NGỌC DIỄM       | QUỲNH  | 19 | 11 | 2003 | BẾN TRE    | Nữ  | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5682 | 136466 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN           | SON    | 14 | 11 | 2003 | KIÊN GIANG | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5683 | 136467 | Bài khảo sát | VŨ HOÀNG             | THÁI   | 17 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5684 | 136468 | Bài khảo sát | HỒ NHẬT              | THANH  | 22 | 9  | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5685 | 136469 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ PHƯƠNG      | THI    | 7  | 7  | 2003 | QUẢNG TRỊ  | Nữ  | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5686 | 136470 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHƯỚC         | THÔNG  | 28 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5687 | 136471 | Bài khảo sát | CHUỐNG PHỈ           | THỦY   | 13 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | HOA  | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5688 | 136472 | Bài khảo sát | ĐỖ THỊ MINH          | TRANG  | 30 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5689 | 136473 | Bài khảo sát | LÂM THỊ THÙY         | TRANG  | 26 | 7  | 2003 | NINH BÌNH  | Nữ  | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5690 | 136474 | Bài khảo sát | NGUYỄN QUẾ           | TRẦN   | 1  | 3  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5691 | 136475 | Bài khảo sát | PHẠM MINH            | TRÍ    | 15 | 12 | 2003 | TIỀN GIANG | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5692 | 136476 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG         | TUẤN   | 1  | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5693 | 136477 | Bài khảo sát | PHAN CÔNG            | VIỆT   | 3  | 12 | 2003 | BÌNH ĐỊNH  | Nam | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5694 | 136478 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC TUỜNG    | VY     | 29 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5695 | 136479 | Bài khảo sát | VÕ THỊ THANH         | XUÂN   | 18 | 7  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/12 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5696 | 136480 | Bài khảo sát | LÊ THỊ THÚY          | AN     | 15 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5697 | 136481 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN QUẾ        | ANH    | 8  | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5698 | 136482 | Bài khảo sát | TRINH NGOC           | ANH    | 28 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Hoa  | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5699 | 136483 | Bài khảo sát | HUỶNH KIÊN           | CẨM    | 10 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | HOA  | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5700 | 136484 | Bài khảo sát | NGUYỄN TIỀN          | ĐẠT    | 13 | 7  | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5701 | 136485 | Bài khảo sát | LÊ HỮU               | ĐỨC    | 29 | 10 | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5702 | 136486 | Bài khảo sát | BÙI HƯƠNG            | GIANG  | 22 | 10 | 2002 | QUẢNG NAM  | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5703 | 136487 | Bài khảo sát | NGUYỄN VŨ HOÀNG      | GIANG  | 9  | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5704 | 136488 | Bài khảo sát | NGUYỄN XUÂN          | HIỆP   | 26 | 6  | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5705 | 136489 | Bài khảo sát | HUỶNH THỊ MỸ         | HỒNG   | 15 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5706 | 136490 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRỊNH THỊ GIA | HUY    | 5  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5707 | 136491 | Bài khảo sát | TRẦN QUANG           | KHAI   | 26 | 9  | 2003 | TÂN BÌNH   | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5708 | 136492 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÊ THỊ HỒNG   | LIÊN   | 3  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5709 | 136493 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ THU         | LIÊU   | 7  | 7  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5710 | 136494 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ TRÚC      | LINH   | 1  | 7  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5711 | 136495 | Bài khảo sát | HỒ LUÛ               | LỢI    | 13 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5712 | 136496 | Bài khảo sát | NGUYỄN CÔNG          | MINH   | 20 | 8  | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5713 | 136497 | Bài khảo sát | PHAN THÚY            | MY     | 21 | 10 | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5714 | 136498 | Bài khảo sát | TRẦN VĂN             | NAM    | 4  | 4  | 2003 | HÀ TĨNH    | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5715 | 136499 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HOÀNG     | NGÂN   | 9  | 3  | 2003 | VĨNH LONG  | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5716 | 136500 | Bài khảo sát | LÊ THANH             | NGOAN  | 22 | 11 | 2000 | BẠC LIÊU   | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5717 | 136501 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ BÍCH      | NGOC   | 25 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5718 | 136502 | Bài khảo sát | HOÀNG Ý              | NHI    | 31 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5719 | 136503 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ QUỲNH     | NHƯ    | 8  | 3  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5720 | 136504 | Bài khảo sát | BÙI THỊNH            | PHÁT   | 7  | 11 | 2003 | BÌNH THUẬN | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5721 | 136505 | Bài khảo sát | THÁI DƯƠNG GIA       | PHÚC   | 5  | 9  | 2003 | AN GIANG   | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                        |        |    |    |      |                |     |      |      |                 |                              |
|------|--------|--------------|------------------------|--------|----|----|------|----------------|-----|------|------|-----------------|------------------------------|
| 5722 | 136506 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRẦN BÍCH       | PHƯƠNG | 11 | 9  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5723 | 136507 | Bài khảo sát | LẠI THỊ NHƯ            | QUYNH  | 31 | 3  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5724 | 136508 | Bài khảo sát | LÊ THỊ HỒNG            | THẨM   | 17 | 2  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5725 | 136509 | Bài khảo sát | TRẦN THANH             | THIÊN  | 21 | 10 | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5726 | 136510 | Bài khảo sát | THIỆU PHƯƠNG           | THÙY   | 18 | 11 | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5727 | 136511 | Bài khảo sát | CHÂU THANH             | THÚY   | 24 | 10 | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5728 | 136512 | Bài khảo sát | LÊ THỊ THÙY            | TRANG  | 22 | 12 | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5729 | 136513 | Bài khảo sát | HỒ NGUYỄN NGOC         | TRINH  | 7  | 6  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5730 | 136514 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐOAN            | TRƯỜNG | 28 | 4  | 2003 | QUẢNG NGÃI     | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5731 | 136515 | Bài khảo sát | PHẠM THANH             | TÙNG   | 12 | 3  | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5732 | 136516 | Bài khảo sát | ĐẶNG HOÀNG QUỐC        | VIỆT   | 15 | 6  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5733 | 136517 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HỒNG        | VY     | 16 | 7  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5734 | 136518 | Bài khảo sát | HỒ PHÚC                | YẾN    | 5  | 4  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/13 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5735 | 136519 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THÚY        | AN     | 7  | 7  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5736 | 136520 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN            | ANH    | 5  | 10 | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5737 | 136521 | Bài khảo sát | NGUYỄN GIA             | BAO    | 25 | 6  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5738 | 136522 | Bài khảo sát | TRẦN BẢO               | CHÂU   | 26 | 3  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | Kinh | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5739 | 136523 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGOC            | DIỆM   | 6  | 9  | 2003 | PHÚ THỌ        | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5740 | 136524 | Bài khảo sát | HUỲNH HỒNG THUY        | DU     | 10 | 8  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5741 | 136525 | Bài khảo sát | PHẠM TRẦN MINH         | ĐỨC    | 25 | 3  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5742 | 136526 | Bài khảo sát | LÊ NGOC GIA            | HÂN    | 11 | 7  | 2003 | THỪA THIÊN HUẾ | Nữ  | Kinh | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5743 | 136527 | Bài khảo sát | LÊ TRẦN XUÂN           | HIẾU   | 2  | 9  | 2003 | QUẢNG NGÃI     | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5744 | 136528 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ THU           | HỒNG   | 2  | 7  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5745 | 136529 | Bài khảo sát | LÊ NGOC GIA            | HUỆ    | 11 | 7  | 2003 | THỪA THIÊN HUẾ | Nữ  | Kinh | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5746 | 136530 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ MỸ            | HUỆ    | 13 | 9  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5747 | 136531 | Bài khảo sát | PHAN TUẤN              | KIỆT   | 16 | 11 | 2002 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5748 | 136532 | Bài khảo sát | LƯƠNG VĂN              | LINH   | 1  | 7  | 2003 | QUẢNG NAM      | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5749 | 136533 | Bài khảo sát | NGUYỄN HỒ BẢO          | LONG   | 4  | 10 | 2003 | TP.HCM         | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5750 | 136534 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH           | LỘC    | 19 | 5  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5751 | 136535 | Bài khảo sát | LÊ HỒNG                | MINH   | 27 | 5  | 2003 | QUẢNG NGÃI     | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5752 | 136536 | Bài khảo sát | HUỲNH NGUYỄN PHƯƠNGNAM |        | 22 | 3  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5753 | 136537 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HỒNG        | NGOC   | 5  | 6  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5754 | 136538 | Bài khảo sát | NGUYỄN HUỲNH YẾN       | NHI    | 3  | 8  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5755 | 136539 | Bài khảo sát | TRINH THỊ HỒNG         | NHUNG  | 16 | 8  | 2003 | NAM ĐỊNH       | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5756 | 136540 | Bài khảo sát | GIANG CHÍ              | PHÁT   | 25 | 1  | 2003 | BẾN TRE        | Nam | HOA  | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5757 | 136541 | Bài khảo sát | NGÔ THANH              | PHONG  | 20 | 11 | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5758 | 136542 | Bài khảo sát | ĐÌNH THỊ HỒNG          | PHƯƠNG | 2  | 6  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5759 | 136543 | Bài khảo sát | LÊ VINH                | QUANG  | 15 | 7  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5760 | 136544 | Bài khảo sát | LAI THỊ                | SANG   | 7  | 2  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5761 | 136545 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ             | THANH  | 2  | 6  | 2003 | THANH HÓA      | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5762 | 136546 | Bài khảo sát | PHẠM TRUNG             | THÀNH  | 4  | 12 | 2003 | TP.HCM         | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5763 | 136547 | Bài khảo sát | HÀ THỊ THANH           | THẢO   | 21 | 6  | 2003 | TP.HCM         | Nữ  | Kinh | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5764 | 136548 | Bài khảo sát | NGUYỄN QUỐC            | THẮNG  | 5  | 1  | 2003 | ĐỒNG NAI       | Nữ  | Kinh | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5765 | 136549 | Bài khảo sát | NGUYỄN CHÍ             | THẨM   | 9  | 1  | 2003 | CẦN THƠ        | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5766 | 136550 | Bài khảo sát | TRẦN CÔNG              | THIÊN  | 31 | 10 | 2003 | QUẢNG NAM      | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5767 | 136551 | Bài khảo sát | ĐÌNH NGOC              | TIÊN   | 13 | 1  | 2003 | NAM ĐỊNH       | Nam | Kinh | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5768 | 136552 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ CẨM         | TIÊN   | 21 | 2  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |            |     |      |      |                 |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|------|-----------------|------------------------------|
| 5769 | 136553 | Bài khảo sát | PHAN NGOC PHUONG  | TRANG  | 17 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5770 | 136554 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HỒNG   | TRÚC   | 22 | 11 | 2003 | TIỀN GIANG | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5771 | 136555 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGOC       | TUY    | 4  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5772 | 136556 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | TUYỀN  | 13 | 3  | 2003 | NINH BÌNH  | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5773 | 136557 | Bài khảo sát | LÊ TRIỂN          | VONG   | 29 | 6  | 2003 | QUẢNG NAM  | Nam | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5774 | 136558 | Bài khảo sát | LÂM THỊ KIM       | YẾN    | 23 | 2  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | KINH | 7/14 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5775 | 136559 | Bài khảo sát | ĐOÀN THỊ NGỌC     | ANH    | 3  | 12 | 2003 | NINH BÌNH  | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5776 | 136560 | Bài khảo sát | LÝ QUỐC           | BAO    | 23 | 5  | 2003 | TP HCM     | Nam | HOA  | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5777 | 136561 | Bài khảo sát | LÊ HUỖNH HAI      | BÁNG   | 3  | 9  | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5778 | 136562 | Bài khảo sát | DƯƠNG MINH        | CHIẾN  | 6  | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5779 | 136563 | Bài khảo sát | LÊ HỮU            | HÀN    | 12 | 7  | 2002 | SÓC TRĂNG  | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5780 | 136564 | Bài khảo sát | HOÀNG THỊ THU     | HIỀN   | 19 | 7  | 2003 | NAM ĐỊNH   | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5781 | 136565 | Bài khảo sát | TỔNG MINH         | HIẾU   | 1  | 8  | 2003 | BẮC NINH   | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5782 | 136566 | Bài khảo sát | LÊ THANH          | HÙNG   | 19 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5783 | 136567 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ MỸ       | HUYỀN  | 25 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5784 | 136568 | Bài khảo sát | TRƯƠNG VĂN TRỌNG  | KHÁNH  | 2  | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5785 | 136569 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MỸ     | LINH   | 8  | 2  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5786 | 136570 | Bài khảo sát | LÊ TẤN LAN        | LY     | 21 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5787 | 136571 | Bài khảo sát | CAO THỊ XUÂN      | MAI    | 10 | 12 | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5788 | 136572 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGOC       | MAI    | 5  | 1  | 2003 | THANH HÓA  | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5789 | 136573 | Bài khảo sát | HUỖNH THỊ KIM     | NGÂN   | 14 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5790 | 136574 | Bài khảo sát | LÊ THỊ HỒNG       | NGOC   | 7  | 3  | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5791 | 136575 | Bài khảo sát | ĐỖ NGUYỄN UYÊN    | NHI    | 10 | 10 | 2003 | PHÚ YÊN    | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5792 | 136576 | Bài khảo sát | PHAN NHÚT         | PHẨM   | 3  | 11 | 2003 | ĐỒNG THÁP  | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5793 | 136577 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN        | PHÁT   | 6  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5794 | 136578 | Bài khảo sát | LÊ THỊ THU        | PHUONG | 4  | 9  | 2002 | BÌNH ĐỊNH  | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5795 | 136579 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG MINH | PHUONG | 27 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5796 | 136580 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH       | QUÂN   | 9  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5797 | 136581 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ          | QUÝ    | 28 | 11 | 2003 | BẮC NINH   | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5798 | 136582 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG      | SANG   | 2  | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5799 | 136583 | Bài khảo sát | LÊ CÔNG           | THÀNH  | 6  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5800 | 136584 | Bài khảo sát | PHAN THỊ          | THẢO   | 11 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5801 | 136585 | Bài khảo sát | DƯƠNG THANH       | THIỆN  | 26 | 10 | 2003 | BÌNH ĐỊNH  | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5802 | 136586 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ        | THỦY   | 22 | 5  | 2003 | NAM ĐỊNH   | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5803 | 136587 | Bài khảo sát | PHAN TRÍ          | THỨC   | 2  | 1  | 2003 | TIỀN GIANG | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5804 | 136588 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH      | TIỀN   | 3  | 3  | 2003 | PHÚ YÊN    | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5805 | 136589 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHUONG     | TRANG  | 19 | 10 | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5806 | 136590 | Bài khảo sát | TRƯƠNG THỊ NGOC   | TRÂM   | 8  | 5  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5807 | 136591 | Bài khảo sát | TRẦN NGOC BAO     | TRÍ    | 29 | 11 | 2003 | KIÊN GIANG | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5808 | 136592 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH  | TRÚC   | 9  | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5809 | 136593 | Bài khảo sát | HUỖNH THANH       | TUYỀN  | 31 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5810 | 136594 | Bài khảo sát | MÃ TRẦN CÁT       | TƯỜNG  | 25 | 3  | 2002 | AN GIANG   | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5811 | 136595 | Bài khảo sát | ĐẶNG MINH         | VƯƠNG  | 25 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5812 | 136596 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN KHÁNH   | VY     | 27 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5813 | 136597 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM    | YẾN    | 6  | 12 | 2003 | LONG AN    | Nữ  | KINH | 7/2  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5814 | 136598 | Bài khảo sát | PHÙNG VĨNH        | AN     | 4  | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | HOA  | 7/3  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5815 | 136599 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG KIM  | ANH    | 21 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/3  | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |        |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 5816 | 136600 | Bài khảo sát | LÊ CHÍ            | BAO    | 1  | 1  | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5817 | 136601 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGUYỄN BAO | CHÂU   | 12 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5818 | 136602 | Bài khảo sát | HOÀNG VĂN         | CHIẾN  | 15 | 12 | 2003 | VĨNH PHÚC  | Nam | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5819 | 136603 | Bài khảo sát | TRẦN VĂN          | CHƯƠNG | 11 | 7  | 2003 | QUẢNG NAM  | Nam | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5820 | 136604 | Bài khảo sát | PHẠM ĐỨC          | DANH   | 3  | 2  | 2003 | QUẢNG NAM  | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5821 | 136605 | Bài khảo sát | HỨA MINH          | DỪNG   | 13 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | HOA  | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5822 | 136606 | Bài khảo sát | VÕ HOÀNG          | ĐÔNG   | 16 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5823 | 136607 | Bài khảo sát | LÊ MINH           | ĐUÔNG  | 8  | 10 | 2003 | BẠC LIÊU   | Nam | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5824 | 136608 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHAN XUÂN  | HOAN   | 24 | 2  | 2003 | QUẢNG NAM  | Nam | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5825 | 136609 | Bài khảo sát | PHẠM LÊ NHƯ       | HUYỀNH | 30 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5826 | 136610 | Bài khảo sát | CHÂU CHÍ          | HÙNG   | 25 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5827 | 136611 | Bài khảo sát | LI DUY            | KHANG  | 31 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | HOA  | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5828 | 136612 | Bài khảo sát | HUYỀNH QUỐC       | KHÁNH  | 21 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5829 | 136613 | Bài khảo sát | TRẦN VĨ           | LÂM    | 15 | 9  | 2002 | KIÊN GIANG | Nam | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5830 | 136614 | Bài khảo sát | TỔNG KHÁNH        | LINH   | 7  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5831 | 136615 | Bài khảo sát | ĐẶNG THỊ          | LÝ     | 30 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5832 | 136616 | Bài khảo sát | NGÔ CHÍ           | MINH   | 12 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5833 | 136617 | Bài khảo sát | DƯƠNG NGÔ ĐIỂM    | MY     | 23 | 6  | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5834 | 136618 | Bài khảo sát | TRẦN LÊ KIM       | NGÂN   | 15 | 10 | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5835 | 136619 | Bài khảo sát | HUYỀNH BÍCH       | NGOC   | 3  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5836 | 136620 | Bài khảo sát | PHẠM VŨ YẾN       | NHI    | 26 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5837 | 136621 | Bài khảo sát | NGUYỄN BẢO GIA    | NHƯ    | 10 | 8  | 2003 | BÌNH THUẬN | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5838 | 136622 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH      | PHÁT   | 2  | 3  | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5839 | 136623 | Bài khảo sát | AN QUỐC           | QUẢN   | 8  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5840 | 136624 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH       | QUẢN   | 29 | 6  | 2003 | HẬU GIANG  | Nam | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5841 | 136625 | Bài khảo sát | HUYỀNH THANH      | QUỐC   | 7  | 12 | 2002 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5842 | 136626 | Bài khảo sát | NGUYỄN            | QUỖY   | 24 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | HOA  | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5843 | 136627 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HÈ     | RIN    | 23 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5844 | 136628 | Bài khảo sát | NGUYỄN TẤN DƯƠNG  | SĨ     | 9  | 10 | 2003 | VĨNH LONG  | Nam | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5845 | 136629 | Bài khảo sát | TÔ MINH           | THÀNH  | 13 | 6  | 2003 | BÌNH PHƯỚC | Nam | HOA  | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5846 | 136630 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ KIM      | THOA   | 3  | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5847 | 136631 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH  | THÚY   | 27 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5848 | 136632 | Bài khảo sát | CAO NGOC THÚY     | TRÂM   | 13 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5849 | 136633 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ MAI      | TRINH  | 15 | 5  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5850 | 136634 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH  | TRÚC   | 13 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5851 | 136635 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÂM BẠCH   | TUÝẾT  | 7  | 4  | 2003 | BÌNH ĐỊNH  | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5852 | 136636 | Bài khảo sát | LÊ TRIỀU          | VĨ     | 18 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5853 | 136637 | Bài khảo sát | TRẦN HUỖNH TƯỜNG  | VY     | 17 | 7  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | Kinh | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5854 | 136638 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HỒNG   | YẾN    | 7  | 9  | 2002 | NINH BÌNH  | Nữ  | KINH | 7/3 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5855 | 136639 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MỸ     | ANH    | 8  | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5856 | 136640 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĨ         | ẤN     | 18 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5857 | 136641 | Bài khảo sát | TRƯƠNG QUỐC       | BAO    | 12 | 8  | 2003 | BẾN TRE    | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5858 | 136642 | Bài khảo sát | THIỆU NGOC        | BÌNH   | 3  | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5859 | 136643 | Bài khảo sát | LÊ HOÀNG          | DỪNG   | 22 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5860 | 136644 | Bài khảo sát | PHAN NGOC         | DUY    | 11 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5861 | 136645 | Bài khảo sát | LÊ PHAN HOÀNG     | ĐẠI    | 26 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5862 | 136646 | Bài khảo sát | LAI MINH          | ĐỨC    | 9  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 5863 | 136647 | Bài khảo sát | TRẦN DUY           | HIỀN   | 11 | 6  | 2003 | TP.HCM     | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5864 | 136648 | Bài khảo sát | NGUYỄN HUY         | HOÀNG  | 12 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5865 | 136649 | Bài khảo sát | CAO THÁI           | HUY    | 7  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5866 | 136650 | Bài khảo sát | NGUYỄN DUY         | HƯNG   | 22 | 7  | 2003 | HÀ TĨNH    | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5867 | 136651 | Bài khảo sát | TRƯƠNG HOÀNG       | KHA    | 8  | 10 | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5868 | 136652 | Bài khảo sát | TRẦN HUỖNH NAM     | KHOA   | 20 | 11 | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5869 | 136653 | Bài khảo sát | TRẦN HỖNH ANH      | KHOA   | 20 | 11 | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5870 | 136654 | Bài khảo sát | VŨ THỊ HOÀI        | LINH   | 26 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5871 | 136655 | Bài khảo sát | LỖ THỊ NGỌC        | MAI    | 27 | 4  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5872 | 136656 | Bài khảo sát | HỒ NGỌC TRÀ        | MY     | 4  | 4  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5873 | 136657 | Bài khảo sát | NGÔ HOÀNG KIM      | MỸ     | 3  | 11 | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5874 | 136658 | Bài khảo sát | HỒ VÕ TRÚC         | NGÂN   | 2  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5875 | 136659 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THU     | NGOC   | 3  | 11 | 2002 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5876 | 136660 | Bài khảo sát | ĐÀO THỊ UYÊN       | NHI    | 26 | 12 | 2003 | BẮC NINH   | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5877 | 136661 | Bài khảo sát | LAI QUỲNH          | NHƯ    | 27 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5878 | 136662 | Bài khảo sát | LẠI VĂN            | PHÁT   | 1  | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5879 | 136663 | Bài khảo sát | VÕ THANH           | PHONG  | 14 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5880 | 136664 | Bài khảo sát | LÊ HỒNG            | PHÚC   | 19 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5881 | 136665 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀI        | PHƯƠNG | 18 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5882 | 136666 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG MINH  | QUANG  | 5  | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5883 | 136667 | Bài khảo sát | ĐẶNG PHÚ           | QUÝ    | 29 | 12 | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5884 | 136668 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN        | SANG   | 18 | 9  | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5885 | 136669 | Bài khảo sát | VÕ THỊ THANH       | THANH  | 27 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5886 | 136670 | Bài khảo sát | PHẠM XUÂN          | THÀNH  | 13 | 8  | 2003 | THÁI BÌNH  | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5887 | 136671 | Bài khảo sát | ĐẶNG HOÀN          | THIỆN  | 6  | 11 | 2002 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5888 | 136672 | Bài khảo sát | NGUYỄN CHÍ         | THIỆN  | 10 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5889 | 136673 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ           | THƠM   | 13 | 5  | 2003 | BẮC NINH   | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5890 | 136674 | Bài khảo sát | HUỖNH THỊ THÙY     | TRÂM   | 12 | 2  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5891 | 136675 | Bài khảo sát | HỒ KIM             | TRỌNG  | 25 | 9  | 2003 | TP.HCM     | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5892 | 136676 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH   | TRÚC   | 22 | 10 | 2002 | ĐỒNG NAI   | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5893 | 136677 | Bài khảo sát | TRẦN HỒNG          | TUYẾT  | 1  | 1  | 2003 | TIỀN GIANG | Nữ  | HOA  | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5894 | 136678 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÊ BẢO      | VI     | 15 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5895 | 136679 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRƯƠNG LONG | VŨ     | 21 | 3  | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nam | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5896 | 136680 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ THÚY      | VY     | 13 | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | KINH | 7/4 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5897 | 136681 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HOÀI    | AN     | 26 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5898 | 136682 | Bài khảo sát | HUỖNH VÕ ĐỒNG      | ANH    | 30 | 4  | 2003 | SÓC TRĂNG  | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5899 | 136683 | Bài khảo sát | LÊ VĂN             | BAO    | 17 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5900 | 136684 | Bài khảo sát | TRƯƠNG HOÀNG KHÁNH | DUY    | 16 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5901 | 136685 | Bài khảo sát | PHẠM TẤN           | ĐẠT    | 10 | 6  | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5902 | 136686 | Bài khảo sát | PHẠM VŨ HẢI        | ĐĂNG   | 5  | 5  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5903 | 136687 | Bài khảo sát | HUỖNH HỒ MINH      | ĐỨC    | 1  | 1  | 2003 | CẦN THƠ    | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5904 | 136688 | Bài khảo sát | TRẦN NGỌC          | HẢI    | 9  | 11 | 2002 | LONG AN    | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5905 | 136689 | Bài khảo sát | KHÔNG LỊNH         | HAO    | 5  | 10 | 2003 | ĐỒNG THÁP  | Nam | Hoa  | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5906 | 136690 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THU     | HIỀN   | 25 | 10 | 2003 | QUẢNG NAM  | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5907 | 136691 | Bài khảo sát | ĐẶNG CHÍ           | HIẾU   | 10 | 7  | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5908 | 136692 | Bài khảo sát | TRẦN NGUYỄN MINH   | HOÀNG  | 7  | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5909 | 136693 | Bài khảo sát | LÊ THU             | HƯƠNG  | 6  | 10 | 2003 | HÀ TĨNH    | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                   |       |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|-------------------|-------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 5910 | 136694 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH       | KHA   | 3  | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5911 | 136695 | Bài khảo sát | PHẠM THANH TRÚC   | LINH  | 17 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5912 | 136696 | Bài khảo sát | BÙI LÊ CHÂU       | LONG  | 19 | 10 | 2002 | ĐỒNG NAI   | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5913 | 136697 | Bài khảo sát | LAI XUÂN          | LỘC   | 20 | 3  | 2003 | QUẢNG NAM  | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5914 | 136698 | Bài khảo sát | PHẠM NGỌC         | MAI   | 21 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5915 | 136699 | Bài khảo sát | CHÂU HOÀNG        | MỸ    | 8  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5916 | 136700 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH  | NGÂN  | 24 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5917 | 136701 | Bài khảo sát | HUỖNH LÊ          | NGỌC  | 14 | 4  | 2002 | TPHCM      | Nữ  | HOA  | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5918 | 136702 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC       | NHÀ   | 30 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5919 | 136703 | Bài khảo sát | TRƯỜNG VĂN        | NHÂN  | 1  | 11 | 2003 | TP.HCM     | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5920 | 136704 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HUỖNH  | NHƯ   | 24 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5921 | 136705 | Bài khảo sát | NGUYỄN KIỀU       | PHONG | 1  | 3  | 2002 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5922 | 136706 | Bài khảo sát | TRẦN THÀNH        | PHÚ   | 8  | 9  | 2002 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5923 | 136707 | Bài khảo sát | LÊ TRẦN THANH     | QUANG | 10 | 5  | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5924 | 136708 | Bài khảo sát | HỒ THI KIM        | QUYÊN | 10 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5925 | 136709 | Bài khảo sát | ĐỖ NGỌC           | SON   | 16 | 2  | 2003 | THANH HÓA  | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5926 | 136710 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | SON   | 14 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5927 | 136711 | Bài khảo sát | PHẠM KHÁNH        | SƠN   | 27 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5928 | 136712 | Bài khảo sát | VÕ TRUNG          | THÀNH | 24 | 11 | 2002 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5929 | 136713 | Bài khảo sát | TRƯỜNG THỊ CẨM    | THU   | 8  | 10 | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5930 | 136714 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRÂM ANH   | THƯ   | 30 | 1  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5931 | 136715 | Bài khảo sát | PHẠM HỒNG         | TÌNH  | 9  | 5  | 2003 | QUẢNG NAM  | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5932 | 136716 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | TÍNH  | 2  | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5933 | 136717 | Bài khảo sát | HUỖNH XUÂN        | TRÚC  | 23 | 9  | 2003 | HẬU GIANG  | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5934 | 136718 | Bài khảo sát | HÀNG QUAN         | TRUNG | 7  | 8  | 2003 | TPHCM      | Nam | HOA  | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5935 | 136719 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ CẨM    | TÚ    | 25 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5936 | 136720 | Bài khảo sát | THIỆU QUANG ANH   | TUẤN  | 7  | 7  | 2003 | HÀ TĨNH    | Nam | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5937 | 136721 | Bài khảo sát | NGÔ THỊ MAI       | UYỄN  | 27 | 2  | 2003 | LONG AN    | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5938 | 136722 | Bài khảo sát | ĐÌNH NGUYỄN TUÔNG | VY    | 4  | 4  | 2003 | QUẢNG NAM  | Nữ  | KINH | 7/5 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5939 | 136723 | Bài khảo sát | ĐÀO TRẦN VĂN      | ANH   | 23 | 10 | 2003 | ĐỒNG NAI   | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5940 | 136724 | Bài khảo sát | LAI HOÀNG TUẤN    | ANH   | 23 | 6  | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5941 | 136725 | Bài khảo sát | NGUYỄN THẮNG      | BÀNG  | 16 | 10 | 2003 | TP.HCM     | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5942 | 136726 | Bài khảo sát | VÕ TRẦN NHƯ       | BÌNH  | 17 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5943 | 136727 | Bài khảo sát | PHẠM TRẦN TÂN     | CHÂU  | 7  | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5944 | 136728 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ CẨM    | DUNG  | 17 | 6  | 2003 | LONG AN    | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5945 | 136729 | Bài khảo sát | NGUYỄN THANH      | DUY   | 9  | 1  | 2003 | AN GIANG   | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5946 | 136730 | Bài khảo sát | LÝ HỒNG           | ĐÀO   | 26 | 8  | 2003 | ĐỒNG THÁP  | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5947 | 136731 | Bài khảo sát | PHAN NHẬT         | HẢO   | 14 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5948 | 136732 | Bài khảo sát | LÊ THỊ NGỌC       | HÀN   | 19 | 10 | 2002 | BẾN TRE    | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5949 | 136733 | Bài khảo sát | VÕ THỊ MỸ         | HIỀN  | 1  | 4  | 2003 | BÌNH ĐỊNH  | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5950 | 136734 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | HÙNG  | 20 | 6  | 2003 | VĨNH PHÚC  | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5951 | 136735 | Bài khảo sát | NGUYỄN PHÚC THIÊN | HƯƠNG | 8  | 10 | 2003 | ĐỒNG NAI   | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5952 | 136736 | Bài khảo sát | PHẠM NGỌC TRÚC    | HƯƠNG | 13 | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5953 | 136737 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN        | KHANG | 13 | 7  | 2003 | TPHCM      | Nam | HOA  | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5954 | 136738 | Bài khảo sát | LÊ TUẤN           | KHANH | 2  | 1  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5955 | 136739 | Bài khảo sát | HUỖNH ANH         | KHÔI  | 7  | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5956 | 136740 | Bài khảo sát | NGUYỄN TUẤN       | KIỆT  | 10 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |    |      |                |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|----------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 5957 | 136741 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG  | LINH   | 29 | 3  | 2003 | LÂM ĐỒNG       | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5958 | 136742 | Bài khảo sát | LÊ VĂN THÀNH       | LỘC    | 30 | 9  | 2003 | THANH HÓA      | Nam | Kinh | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5959 | 136743 | Bài khảo sát | CHUNG KIM          | NGÂN   | 12 | 2  | 2002 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5960 | 136744 | Bài khảo sát | NGUYỄN DUY         | NGHĨA  | 9  | 6  | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5961 | 136745 | Bài khảo sát | BÙI THỊ NHƯ        | NGOC   | 21 | 8  | 2003 | QUẢNG NAM      | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5962 | 136746 | Bài khảo sát | LƯU BỘI            | NGUYỄN | 31 | 3  | 2003 | TPHCM          | Nam | Hoa  | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5963 | 136747 | Bài khảo sát | HOÀNG NHƯ          | NHẬT   | 26 | 12 | 2002 | HÀ TÂY         | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5964 | 136748 | Bài khảo sát | PHAN THỊ KIỀU      | NHUNG  | 12 | 3  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5965 | 136749 | Bài khảo sát | LẠI NGUYỄN QUỲNH   | NHƯ    | 10 | 10 | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5966 | 136750 | Bài khảo sát | LẠI HOÀI           | PHONG  | 14 | 5  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5967 | 136751 | Bài khảo sát | BÙI HOÀNG          | PHÚC   | 10 | 4  | 2003 | TIỀN GIANG     | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5968 | 136752 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÀNH       | QUỐC   | 30 | 11 | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5969 | 136753 | Bài khảo sát | BÙI NGOC           | SON    | 27 | 1  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5970 | 136754 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐẮC         | TÀI    | 3  | 3  | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5971 | 136755 | Bài khảo sát | TÙ BÍCH            | THẢO   | 6  | 5  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5972 | 136756 | Bài khảo sát | LÂM THAI           | THƯ    | 2  | 5  | 2001 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5973 | 136757 | Bài khảo sát | TRẦN TRUNG         | TOÀN   | 24 | 4  | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5974 | 136758 | Bài khảo sát | VÕ NGOC TUYẾT      | TRINH  | 25 | 9  | 2003 | LONG AN        | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5975 | 136759 | Bài khảo sát | LẠI THANH          | TRÚC   | 16 | 4  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5976 | 136760 | Bài khảo sát | LÂM THÀNH          | TRUNG  | 14 | 3  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5977 | 136761 | Bài khảo sát | TRƯƠNG THỊ KHẢ     | TÚ     | 8  | 11 | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5978 | 136762 | Bài khảo sát | NGÔ THỊ HỒNG       | VÂN    | 22 | 8  | 2003 | TRÀ VINH       | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5979 | 136763 | Bài khảo sát | TRẦN KHÁNH         | VY     | 19 | 4  | 2003 | BÌNH THUẬN     | Nữ  | KINH | 7/6 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5980 | 136764 | Bài khảo sát | HÀ TUẤN            | ANH    | 2  | 4  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5981 | 136765 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG CHIÊU | ANH    | 24 | 2  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5982 | 136766 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN         | BỒN    | 7  | 7  | 2003 | THỦA THIÊN HUẾ | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5983 | 136767 | Bài khảo sát | KHUẤT THỊ HUYỀN    | CHANG  | 19 | 2  | 2003 | VĨNH PHÚC      | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5984 | 136768 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGỌC BẢO    | CHÂU   | 18 | 11 | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5985 | 136769 | Bài khảo sát | BÙI MINH           | DỪNG   | 19 | 9  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5986 | 136770 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ BẢO     | DUYỀN  | 29 | 12 | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5987 | 136771 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ HỒNG    | ĐÀO    | 4  | 8  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5988 | 136772 | Bài khảo sát | TRINH ĐẠI          | ĐẠT    | 24 | 9  | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5989 | 136773 | Bài khảo sát | NGUYỄN KHANG VĨ    | HÀO    | 31 | 5  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5990 | 136774 | Bài khảo sát | HOÀNG NGOC         | HIỆP   | 18 | 11 | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5991 | 136775 | Bài khảo sát | CHÂU KHAI          | HUY    | 28 | 10 | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5992 | 136776 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN         | HƯNG   | 24 | 11 | 2003 | NINH BÌNH      | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5993 | 136777 | Bài khảo sát | HUYỄN TÂN          | KIỆT   | 12 | 12 | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5994 | 136778 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGOC HOÀNG  | LAN    | 18 | 5  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5995 | 136779 | Bài khảo sát | TRẦN NGOC          | LINH   | 15 | 8  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5996 | 136780 | Bài khảo sát | LÊ HUỲNH TÂN       | LỘC    | 8  | 4  | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5997 | 136781 | Bài khảo sát | NGUYỄN HOÀNG       | MINH   | 19 | 1  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5998 | 136782 | Bài khảo sát | NGUYỄN MAI ANH     | NAM    | 7  | 11 | 2003 | QUẢNG NGÃI     | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 5999 | 136783 | Bài khảo sát | LÊ THỊ THÚY        | NGA    | 11 | 10 | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6000 | 136784 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ TUYẾT     | NGÂN   | 1  | 2  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6001 | 136785 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM     | NGOC   | 6  | 6  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6002 | 136786 | Bài khảo sát | LÊ VĂN             | NHẬT   | 27 | 12 | 2003 | BÌNH ĐỊNH      | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6003 | 136787 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ TUYẾT   | NHUNG  | 22 | 12 | 2002 | TPHCM          | Nữ  | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                        |        |    |    |      |                |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|------------------------|--------|----|----|------|----------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 6004 | 136788 | Bài khảo sát | LÊ TẤN                 | PHÁT   | 14 | 3  | 2003 | LONG AN        | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6005 | 136789 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỂ             | PHONG  | 2  | 12 | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6006 | 136790 | Bài khảo sát | LÊ PHI NGOC            | PHÚ    | 30 | 11 | 2003 | THỪA THIÊN HUẾ | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6007 | 136791 | Bài khảo sát | TRINH TRẦN NGUYỄN MINH | PHÚC   | 24 | 8  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6008 | 136792 | Bài khảo sát | PHAN VĂN               | QUỐC   | 5  | 9  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6009 | 136793 | Bài khảo sát | CHÂU HỒNG              | SON    | 29 | 3  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6010 | 136794 | Bài khảo sát | VŨ VĂN                 | THAI   | 12 | 1  | 2003 | BẮC NINH       | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6011 | 136795 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THU         | THAO   | 15 | 1  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6012 | 136796 | Bài khảo sát | HUỖNH THỊ HỒNG         | THÂM   | 24 | 4  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6013 | 136797 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGOC            | THO    | 2  | 10 | 2002 | TPHCM          | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6014 | 136798 | Bài khảo sát | NGUYỄN BUI HUNG        | THUẬN  | 19 | 4  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6015 | 136799 | Bài khảo sát | VÕ THANH PHƯƠNG        | THÙY   | 13 | 6  | 2002 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6016 | 136800 | Bài khảo sát | VŨ MINH                | THƯ    | 17 | 3  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6017 | 136801 | Bài khảo sát | HỒ DUY                 | TOÀN   | 8  | 2  | 2003 | TPHCM          | Nam | Kinh | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6018 | 136802 | Bài khảo sát | TRẦN THANH             | TRÚC   | 1  | 12 | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6019 | 136803 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH            | TRUNG  | 13 | 2  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6020 | 136804 | Bài khảo sát | LÊ ĐÌNH                | TUÂN   | 10 | 10 | 2003 | THANH HÓA      | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6021 | 136805 | Bài khảo sát | BÀNH THANH             | VĂN    | 26 | 3  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6022 | 136806 | Bài khảo sát | PHẠM THẢO              | VY     | 24 | 9  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/7 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6023 | 136807 | Bài khảo sát | PHAN VĂN               | AN     | 3  | 11 | 2002 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6024 | 136808 | Bài khảo sát | HOÀNG THỊ THÚY         | ANH    | 1  | 7  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6025 | 136809 | Bài khảo sát | LAI NGOC TRÂM          | ANH    | 5  | 4  | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6026 | 136810 | Bài khảo sát | TRẦN PHÚC              | BẢO    | 13 | 8  | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6027 | 136811 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH THẢO       | CHI    | 15 | 4  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6028 | 136812 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN             | CƯỜNG  | 26 | 10 | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6029 | 136813 | Bài khảo sát | TRƯƠNG THỊ NGOC        | DUYÊN  | 9  | 12 | 1999 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6030 | 136814 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÙY            | DƯƠNG  | 25 | 7  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6031 | 136815 | Bài khảo sát | HUỖNH GIA              | ĐẠT    | 2  | 10 | 2003 | TPHCM          | Nam | HOA  | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6032 | 136816 | Bài khảo sát | HỒ CÔNG                | HẬU    | 11 | 1  | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6033 | 136817 | Bài khảo sát | VŨ MINH                | HIẾU   | 29 | 3  | 2003 | THÁI BÌNH      | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6034 | 136818 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐĂNG            | HUY    | 12 | 7  | 2003 | LONG AN        | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6035 | 136819 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRUNG           | HÙNG   | 20 | 1  | 2003 | TP HCM         | Nam | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6036 | 136820 | Bài khảo sát | TRẦN MINH NGOC         | KHÁNH  | 14 | 12 | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6037 | 136821 | Bài khảo sát | ĐẶNG VĂN               | LÂM    | 17 | 10 | 2003 | QUẢNG NGÃI     | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6038 | 136822 | Bài khảo sát | TẶNG MỸ                | LINH   | 31 | 12 | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6039 | 136823 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ THÙY          | LINH   | 30 | 10 | 2003 | QUẢNG NGÃI     | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6040 | 136824 | Bài khảo sát | THÁI THÀNH             | LỘC    | 27 | 12 | 2003 | TP HCM         | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6041 | 136825 | Bài khảo sát | HUỖNH GIA              | LY     | 19 | 10 | 2003 | KHÁNH HÒA      | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6042 | 136826 | Bài khảo sát | VÕ LÊ                  | MINH   | 30 | 11 | 2003 | TPHCM          | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6043 | 136827 | Bài khảo sát | HỒ THÙY                | NGÂN   | 7  | 3  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6044 | 136828 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÂM BẢO         | NGHI   | 21 | 11 | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6045 | 136829 | Bài khảo sát | TRẦN QUANG             | NGHĨA  | 16 | 5  | 2003 | VĨNH LONG      | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6046 | 136830 | Bài khảo sát | TRẦN NGOC THẢO         | NGUYỄN | 11 | 9  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6047 | 136831 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH       | NHÂN   | 4  | 3  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6048 | 136832 | Bài khảo sát | CHÂU NGUYỄN            | NHI    | 17 | 8  | 2003 | TP HCM         | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6049 | 136833 | Bài khảo sát | NGUYỄN KIM             | NHUNG  | 26 | 3  | 2003 | TPHCM          | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6050 | 136834 | Bài khảo sát | PHAN NGOC MINH         | QUÍ    | 16 | 4  | 2003 | NGHỆ AN        | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                    |        |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|--------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 6051 | 136835 | Bài khảo sát | NGUYỄN TRƯƠNG HỮU  | TÂM    | 3  | 4  | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6052 | 136836 | Bài khảo sát | NGUYỄN LÊ KIM      | THANH  | 11 | 12 | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6053 | 136837 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ THANH     | THẢO   | 31 | 5  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6054 | 136838 | Bài khảo sát | PHẠM MINH          | THUẬN  | 13 | 8  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6055 | 136839 | Bài khảo sát | NGUYỄN THUY NGOC   | THY    | 29 | 5  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6056 | 136840 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THANH   | TRÚC   | 2  | 10 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6057 | 136841 | Bài khảo sát | TRẦN THANH         | TRUYỀN | 23 | 8  | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6058 | 136842 | Bài khảo sát | TRẦN NGOC CẨM      | TÚ     | 31 | 3  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6059 | 136843 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ THANH     | TUYỀN  | 15 | 5  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6060 | 136844 | Bài khảo sát | NGUYỄN Y           | VĂN    | 5  | 2  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6061 | 136845 | Bài khảo sát | HUỖNH BAO UYÊN     | VY     | 19 | 1  | 2003 | QUẢNG NAM  | Nữ  | Kinh | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6062 | 136846 | Bài khảo sát | LAI TRIỆU          | VY     | 11 | 11 | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/8 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6063 | 136847 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ KIM     | ANH    | 18 | 8  | 2003 | THÁI BÌNH  | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6064 | 136848 | Bài khảo sát | PHẠM VỎ HOÀNG      | ANH    | 21 | 8  | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6065 | 136849 | Bài khảo sát | TRƯƠNG THỊ HỒNG    | ẢNH    | 23 | 7  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6066 | 136850 | Bài khảo sát | NGUYỄN THÁI GIA    | BAO    | 19 | 6  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6067 | 136851 | Bài khảo sát | BÙI THỊ THÙY       | DƯƠNG  | 29 | 12 | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6068 | 136852 | Bài khảo sát | HỒ THÀNH           | ĐẠT    | 23 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6069 | 136853 | Bài khảo sát | LÊ NGUYỄN PHÚC     | HẬU    | 22 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6070 | 136854 | Bài khảo sát | BÙI QUANG          | HUY    | 28 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6071 | 136855 | Bài khảo sát | PHAN THỊ KIM       | HƯƠNG  | 29 | 10 | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6072 | 136856 | Bài khảo sát | LÝ TRƯƠNG ANH      | KHOA   | 27 | 9  | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6073 | 136857 | Bài khảo sát | PHẠM HỮU           | LÂM    | 11 | 9  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6074 | 136858 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MỸ      | LINH   | 19 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6075 | 136859 | Bài khảo sát | BÙI THỊ            | LÝ     | 1  | 2  | 2003 | NAM ĐỊNH   | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6076 | 136860 | Bài khảo sát | TRẦN CAO ÁI        | MY     | 10 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6077 | 136861 | Bài khảo sát | MẠCH THỊ HOÀNG     | NGÂN   | 9  | 12 | 2003 | THANH HÓA  | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6078 | 136862 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ THÚY    | NGOC   | 17 | 4  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6079 | 136863 | Bài khảo sát | NGUYỄN KIM         | NGUYỄN | 24 | 8  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6080 | 136864 | Bài khảo sát | NGUYỄN ĐÌNH        | NHÂN   | 14 | 2  | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6081 | 136865 | Bài khảo sát | NGUYỄN HUYỀN       | NHI    | 8  | 11 | 2003 | THANH HÓA  | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6082 | 136866 | Bài khảo sát | PHẠM THỊ YẾN       | NHI    | 16 | 12 | 2003 | ĐỒNG NAI   | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6083 | 136867 | Bài khảo sát | DUƠNG HOÀI         | PHÚC   | 25 | 5  | 2003 | LONG AN    | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6084 | 136868 | Bài khảo sát | PHAN BẢO           | PHƯỚC  | 16 | 11 | 2002 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6085 | 136869 | Bài khảo sát | TỬ HẠNH            | PHƯƠNG | 20 | 6  | 2003 | TP.HCM     | Nữ  | HOA  | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6086 | 136870 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ MỸ NGOC | QUỶ    | 19 | 1  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6087 | 136871 | Bài khảo sát | CHÂU HUỖNH THANH   | TÀI    | 31 | 10 | 2003 | AN GIANG   | Nam | HOME | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6088 | 136872 | Bài khảo sát | PHẠM NGOC          | THẢO   | 16 | 6  | 2003 | BÌNH PHƯỚC | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6089 | 136873 | Bài khảo sát | LÊ CÔNG            | THẮNG  | 17 | 3  | 2003 | THANH HÓA  | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6090 | 136874 | Bài khảo sát | TẠ THANH           | THIỆN  | 27 | 3  | 2003 | TPHCM      | Nam | Kinh | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6091 | 136875 | Bài khảo sát | TRẦN PHÚC          | THỊNH  | 15 | 9  | 2003 | AN GIANG   | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6092 | 136876 | Bài khảo sát | NGUYỄN MINH        | THUẬN  | 12 | 12 | 2003 | TPHCM      | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6093 | 136877 | Bài khảo sát | ĐỖ NGOC MINH       | THƯ    | 26 | 4  | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6094 | 136878 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ CẨM     | TIỀN   | 22 | 6  | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6095 | 136879 | Bài khảo sát | ĐẶNG THỊ BẢO       | TRẦN   | 23 | 7  | 2003 | VĨNH LONG  | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6096 | 136880 | Bài khảo sát | DUƠNG MINH         | TÚ     | 24 | 2  | 2003 | TIỀN GIANG | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6097 | 136881 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN         | TUẤN   | 2  | 5  | 2003 | NGHỆ AN    | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |

|      |        |              |                  |       |    |    |      |            |     |      |     |                 |                              |
|------|--------|--------------|------------------|-------|----|----|------|------------|-----|------|-----|-----------------|------------------------------|
| 6098 | 136882 | Bài khảo sát | TRẦN THỊ THANH   | TUYỀN | 7  | 11 | 2003 | TP HCM     | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6099 | 136883 | Bài khảo sát | NGUYỄN VĂN       | TỰ    | 12 | 10 | 2003 | TP HCM     | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6100 | 136884 | Bài khảo sát | NGUYỄN NGOC      | VĂN   | 6  | 1  | 2003 | QUẢNG NGÃI | Nam | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6101 | 136885 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ       | VĂN   | 26 | 10 | 2002 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |
| 6102 | 136886 | Bài khảo sát | NGUYỄN THỊ TƯỜNG | VY    | 18 | 11 | 2003 | TPHCM      | Nữ  | KINH | 7/9 | THCS Vĩnh Lộc B | Phòng GD-ĐT Huyện Bình Chánh |